TỈNH ỦY - ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

CHIẾN THẮNG

BA GIA - VẠN TƯỜNG

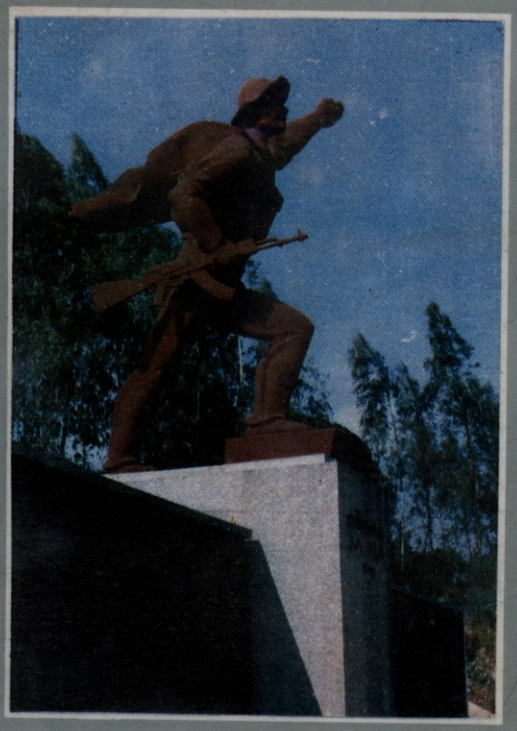

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH QUẢNG NGÃI

CH 205 th

CHIẾN THẮNG
BA GIA - VẠN TƯỜNG

THƯ VIỆN THỐNG NHẤT
BÌA CHÍ 118

Toàn cảnh cuộc Hội thảo khoa học Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường

Các đồng chí: Chu Huy Mân, Nguyễn Chơn, Nguyễn Đôn, Phan Hoan, Đỗ Minh Toại chủ trì cuộc Hội thảo.

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, trong những ngày cuối tháng 5 và đầu tháng 8 năm 1995, tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa , văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng và mít tinh kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường.

Cùng với các hoạt động trên, ngày 16 và ngày 17 tháng 8 năm 1995, tại thị xã Quảng Ngãi, Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 5 và Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Hội thảo khoa học chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường.

Hội thảo vinh dự được Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nguyên ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng gửi thư chúc mừng. Đại tướng Chu Huy Mân, nguyên ủy viên Bộ Chính trị, Chính ủy, Tư lệnh Quân khu 5 về dự và phát biểu ý kiến. Thượng tướng Trần Văn Trà nguyên Tư lệnh quân giải phóng miền Nam gửi thư chúc mừng và bài phát biểu tới Hội thảo.

Gần 30 bản tham luận và ý kiến của các nhà nghiên cứu lịch sử, khoa học quân sự, bao gồm các giáo sư, phó giáo sư tiến sĩ, phó tiến sĩ, các tướng lĩnh, sĩ quan và các đồng chí lãnh đạo, các nhân chứng lịch sử... trình bày tại Hội thảo đã tập trung phân tích, đánh giá làm

sáng tỏ giá trị đích thực của chiến thắng Ba Gia, Vạn Tường là hai trận thắng có ý nghĩa to lớn cả về mặt chiến thuật, chiến dịch và chiến lược. Chiến thắng Ba Gia - lần đầu tiên trên chiến trường miền Nam bộ đội ta đã tiêu diệt chiến đoàn, đơn vị ứng chiến lớn nhất của chủ lực ngụy lúc đó, đánh bại biện pháp ứng chiến nhanh của chúng góp phần làm phá sản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". Chiến thắng Vạn Tường chứng tỏ quân và dân ta có khả năng đánh bại quân Mỹ mặc dù chúng chiếm ưu thế về số lượng, về hỏa lực và sức cơ động, nó mở đường cho các đơn vị chủ lực của ta tiếp tục phát triển thế tiến công tập trung đánh những trận tiêu diệt từng đơn vị cơ động Mỹ.

Chiến thắng Ba Gia, Vạn Tường - bài học kinh nghiệm về phát huy sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân và sự kết hợp tác chiến giữa bộ đội chủ lực với lực lượng vũ trang địa phương; giữa tiến công tiêu diệt địch của lực lượng vũ trang với nổi dậy của quần chúng giành quyền làm chủ; giữa tiêu diệt chủ lực địch với chống phá "bình định". Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường thể hiện sự nhạy bén trong nghệ thuật chỉ huy điều hành chiến dịch của Bộ Tư lệnh Quân khu, thể hiện tinh thần chiến đấu, phục vụ chiến đấu dũng cảm ngoan cường, mưu trí, linh hoạt của cán bộ chiến sĩ và nhân dân trong khu chiến.

Cùng với chiến thắng chung của đất nước. Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường đã và sẽ mãi mãi đi vào lịch sử của dân tộc ta như một chấm son chói lọi.

Để đánh dấu kết quả tốt đẹp của Hội thảo đồng thời để có tài liệu tuyên truyền giáo dục và nghiên cứu phục

vụ nhiệm vụ chính trị: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định xuất bản kỷ yếu chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường. Nội dung tập kỷ yếu gồm các bài phát biểu và tham luận trình bày tại Hội thảo và trong lễ mít tinh kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường.

Quá trình biên tập và xuất bản, tuy bộ phận biên tập đã có nhiều cố gắng song cũng không thể tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đồng chí lãnh đạo và bạn đọc xa gần.

VÕ CÔNG CỰ

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
Đại tá Phó chỉ huy trưởng BCHQS tỉnh
Phó trưởng ban tổ chức Hội thảo và lễ kỷ niệm
30 năm chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG BA GIA - VẠN TƯỜNG NGUYỆN MÃI MÃI PHẤN ĐẤU ĐI THEO CON ĐƯỜNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA MÀ BÁC HỒ VÀ NHÂN DÂN TA ĐÃ LỰA CHỌN (*)

Diễn văn khai mạc Hội thảo của
Đồng chí **ĐỖ MINH TOẠI**
Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi

Kính thưa các đồng chí đại biểu, các khách mời !

Thưa các đồng chí dự Hội thảo.

Trong những ngày này của năm 1965, những ngày nắng oi bức cuối hạ, mảnh đất Quảng Ngãi kiên trung, bất khuất như sôi sục trong khí thế tiến công nổi dậy lập nên những chiến công lừng lẫy góp phần cùng quân và dân cả nước đánh bại chiến lược "chiến tranh đặc biệt", cái linh hồn của "chủ nghĩa thực dân kiểu mới" của Mỹ- ngụy ở miền Nam Việt Nam và mở đầu khả năng đánh bại chiến lược "chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ.

(*) Đầu bài là do chúng tôi đặt. BBT

Nhân dịp kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia (29 đến 31/5), Vạn Tường (18/8/1965 - 1995), Đảng bộ, quân và dân Quảng Ngãi tưng bừng làm lễ kỷ niệm ngày lịch sử quan trọng đã xảy ra trên đất Quảng Ngãi để tưởng nhớ công lao và sự cống hiến to lớn của cán bộ chiến sĩ Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 Quân khu, lực lượng vũ trang và nhân dân Bình Sơn - Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) đã làm nên chiến thắng thần kỳ, ghi những mốc lịch sử quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của dân tộc ta. Chúng ta nêu lên truyền thống vẻ vang, oanh liệt chống ngoại xâm cuối thế kỷ 20 của quân và dân Khu 5 anh hùng, của quân và dân Quảng Ngãi kiên cường để giáo dục và rèn luyện các thế hệ tương lai trong sự nghiệp tiếp tục xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Được sự chỉ đạo của Bộ Quốc phòng - Bộ Tổng tham mưu, sự hướng dẫn giúp đỡ của Viện lịch sử quân sự Việt Nam, Viện lịch sử Đảng Trung ương, Viện chiến lược quân sự và các học viện, các cơ quan khoa học cấp Trung ương Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 5, Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh phối hợp tổ chức cuộc Hội thảo khoa học về chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường nhằm rút ra những kinh nghiệm chiến đấu, những giá trị về chiến thuật, về nghệ thuật điều hành chiến dịch và khẳng định những yếu tố có giá trị về ý nghĩa chiến lược trong giai đoạn chiến lược cũng như trong toàn bộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Lịch sử đã sang trang, nhưng những mốc son chói lọi trên từng đỉnh đồi, trên từng xóm làng, từng khúc sông,

đoạn đường... từng con người làm nên lịch sử, mãi mãi là những biểu tượng thần kỳ, những tấm gương tuyệt diệu về khí phách anh hùng cách mạng, về tinh thần bất khuất kiên trung, nơi mà khí thiêng sông núi đã hun đúc lên những địa linh, anh kiệt... Đảng bộ, quân và dân Khu 5, Đảng bộ quân và dân Quảng Ngãi mãi mãi tự hào và kiêu hãnh với những sự kiện lịch sử này.

Mục tiêu của sự nghiệp đổi mới của cách mạng, đưa đất nước đi lên theo tinh thần Nghị quyết đại hội lần thứ VII của Đảng là nhằm "làm cho dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh", tiếp tục đi theo con đường mà "Đảng, Bác Hồ và nhân dân đã chọn", kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa là tất yếu khách quan để giữ vững đất nước trong hòa bình, tự do và độc lập.

Chính vì mục tiêu cao cả đó, mà hội thảo khoa học về Ba Gia - Vạn Tường của chúng ta hôm nay càng mang ý nghĩa sâu sắc và mục đích thực tiễn của nó, đó là góp phần trong công tác nghiên cứu khoa học phát triển về lý luận và nghệ thuật quân sự phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quốc phòng - an ninh trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc của Khu 5 nói chung, của Quảng Ngãi nói riêng.

Quân và dân Quân khu 5, quân và dân Quảng Ngãi nhiệt liệt chào mừng vinh dự được đón tiếp đồng chí Chu Huy Mân nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Tư lệnh, Chính ủy Quân khu 5, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: chào mừng Thượng tướng Nguyễn Chơn, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; đồng chí Trần Kiên nguyên Phó

Tư lệnh Quân khu 5, nguyên Bí thư Trung ương Đảng, hiện là phái viên Chính phủ tại miền Trung; chào mừng các đồng chí trong Bộ Tư lệnh Quân khu 5 trước đây và hiện nay; chào mừng đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Huy Hiệu, Phó Tổng tham mưu trưởng; đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Công Mùi, Tư lệnh Quân đoàn 3; đồng chí Hoàng Minh Thắng nguyên Ủy viên Trung ương Đảng hiện là Chủ tịch Hội đồng liên minh các hợp tác xã Việt Nam, các đồng chí cán bộ nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu khoa học, lịch sử của các cơ quan Bộ của các Viện chiến lược quân sự, Viện lịch sử Đảng, Viện lịch sử quân sự, Học viện quân sự cấp cao, Học viện lục quân; đại biểu các cơ quan Bộ Tư lệnh Quân khu 5, của Sư đoàn 2, Trung đoàn 1 một số nhân chứng lịch sử 2 trận Ba Gia - Vạn Tường và các vị khách quý mời dự cuộc hội thảo hôm nay. Các đồng chí thông tấn báo chí phát thanh truyền hình Trung ương và địa phương đã mang nhiệt tình sự quan tâm và trách nhiệm cao về tham dự, đóng góp cho hội thảo là nguồn động viên cổ vũ chúng tôi tiến hành hội thảo này.

Thay mặt ban chỉ đạo hội thảo, thay mặt Đảng bộ quân và dân địa phương tôi xin chân thành cảm ơn và nhiệt liệt chào mừng các đồng chí.

Thưa các đồng chí.

Như các đồng chí đều biết, trong những năm tháng chống Mỹ cứu nước đầy gian khổ ác liệt, hy sinh trên mảnh đất Quảng Ngãi kiên cường, nơi đã từng có cuộc khởi nghĩa Ba Tơ bất khuất (11-3-1945), khởi nghĩa Trà

Bồng và miền Tây Quảng Ngãi (28-8-1959) là một trong những cuộc khởi nghĩa sớm nhất trong phong trào đồng khởi ở miền Nam Việt Nam. Khi đế quốc Mỹ tiến hành chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" chiến thắng Ba Gia của Trung đoàn 1 Quân khu 5 cùng với các đơn vị của tỉnh, của quân và dân huyện Sơn Tịnh, diệt gọn và bắt sống 1 chiến đoàn hỗn hợp quân ngụy có ý nghĩa to lớn đánh dấu sự phá sản hoàn toàn của chiến lược chiến tranh đặc biệt của địch. Cùng với chiến thắng Bình Giã-Đồng Xoài, chiến thắng Ba Gia là một mốc lịch sử kết thúc chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ-ngụy Sài Gòn.

Để cứu nguy cho sự sụp đổ của quân ngụy Sài Gòn, Mỹ quyết định đưa quân viễn chinh Mỹ ồ ạt vào miền Nam, đồng thời mở cuộc oanh tạc không lực "Sấm rền" đánh phá miền Bắc, ở địa bàn Trung Trung bộ, từ ngày 8-3 đến ngày 7-5-1965 Sư đoàn 3 thủy quân lục chiến Mỹ lần lượt đổ bộ vào Đà Nẵng và Chu Lai, tháng 7-1965 Sư đoàn dù 101 Mỹ đến Cam Ranh, cuối tháng 8 đầu tháng 9-1965, F1 kỵ binh không vận đến An Khê - Plâyku, thiết lập căn cứ bàn đạp để tiếp tục mở rộng và chuyển sang chiến tranh cục bộ hòng nhanh chóng giành thắng lợi quyết định bằng sức mạnh quân sự của quân đội viễn chinh Mỹ.

Giữa tháng 8-1965 khi được tin có một đơn vị quân giải phóng đang ở Vạn Tường chúng cho đây là một dịp tìm diệt "lý tưởng". Ỷ vào quân đông và vũ khí, trang bị mạnh, Mỹ đã sử dụng một lữ đoàn tăng cường khoảng 8.000 tên với sự yểm trợ của nhiều máy bay lên thẳng,

máy bay chiến đấu phản lực, tàu đổ bộ pháo hạm, pháo mặt đất và hàng trăm xe tăng, xe bọc thép, ngày 18-8-1965 tiến hành cuộc hành quân tiêu diệt mang tên "ánh sáng sao" vào vùng Vạn Tường thuộc xã Bình Hải và các vùng lân cận thuộc xã Bình Trị, Bình Hòa. Đây là cuộc hành quân lớn đầu tiên của quân viễn chinh Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Với thế trận đã được chuẩn bị sẵn, Trung đoàn 1,Quân khu 5 đã cùng với các đơn vị bộ đội địa phương, dân quân du kích và đồng bào các xã ở đông Bình Sơn chủ động đánh trả quyết liệt; bẻ gãy cuộc hành quân của Mỹ, ta đã tiêu diệt 919 lính Mỹ, bắn rơi 13 máy bay, bắn cháy 22 xe tăng, xe bọc thép, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh. Chiến thắng Vạn Tường là mốc lịch sử quan trọng, lần đầu tiên quân dân ta đã chứng tỏ có thể đánh thắng quân xâm lược Mỹ. Chiến thắng Vạn Tường như là một Ấp Bắc đầu năm 1963 đối với quân ngụy Sài Gòn, mở ra những chiến thắng của quân và dân miền Nam trong việc đánh Mỹ tiếp theo.

Năm tháng đã trôi qua, nhưng những mốc son chói lọi của chiến thắng Ba Gia-Vạn Tường trong lịch sử chiến tranh của quân và dân ta mãi mãi sáng ngời. Trên những đỉnh đồi, trên từng khúc sông, đoạn đường, khóm tre, giếng nước, từng nơi nhà ở nơi đây, nhất là của các xã Tịnh Minh, Tịnh Đông, Tịnh Bắc, Tịnh Sơn, quanh Ba Gia của huyện Sơn Tịnh; và các xã Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Trị, Bình Hải, Bình Hòa, Bình Phú quanh Vạn Tường cùng những chiến sĩ của Trung đoàn 1 và đồng bào Bình Sơn, đồng lòng dũng cảm, quyết thắng

sâu đậm nghĩa tình quân dân, những con người luôn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, của Bác Hồ đã làm nên chiến công vang dội, để lại trong lòng chúng ta những tình cảm sâu xa, nhất là những chiến sĩ và đồng bào đã ngã xuống cho quê hương, vì độc lập tự do của Tổ quốc, chúng ta mãi mãi ghi ơn.

Thưa các đồng chí,

Phát huy truyền thống anh dũng kiên cường của Ba Gia - Vạn Tường, quân và dân Quảng Ngãi từ ngày giải phóng đến nay, nhất là sau 5 năm tách tỉnh, mặc dù là một tỉnh nông nghiệp, 3 năm liền bị thiên tai, cơ sở vật chất nhỏ bé và đang xuống cấp, vùng giải phóng cũ và miền núi rộng lớn, hậu quả chiến tranh rất nặng nề, nhưng Đảng bộ, chính quyền, quân dân trong tỉnh đã có những nỗ lực phấn đấu, giữ được ổn định về chính trị, xã hội và kinh tế trong bối cảnh rất phức tạp, nhất là sau sự kiện Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, phấn đấu từng bước tạo ra sự chuyển biến và phát triển đáng mừng. Tăng trưởng kinh tế thời kỳ 91-94 bình quân 5,49%. Riêng năm 1994 tăng trên 10%, năm 1995 ước tăng 11%. Cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch bước đầu theo hướng công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Tỷ lệ công nghiệp, dịch vụ tăng từ 46,56% năm 1990 lên 52,64% năm 1994. Nguồn thu nội tỉnh tăng khá, năm 1995 so với năm 1990 tăng gần 7 lần. Các cơ sở hạ tầng từng bước phát triển, công trình thủy lợi Thạch Nham sắp hoàn thành đang đưa nước qua xi-phông Sông Vệ để chuẩn bị tưới cho các huyện phía Nam của tỉnh. Công trình thủy lợi Thạch Nham đang góp phần làm thay đổi

bộ mặt nông thôn của tỉnh. Đường điện đã về 80 xã/173 xã; cụm công nghiệp mía, đường, bia, kẹo, nước khoáng, nước ngọt ở phía Tây thị xã là một trọng điểm kinh tế thúc đẩy sự phát triển ngành mía đường và chế biến của tỉnh. Các công trình văn hóa, giáo dục, y tế, TDTT tiếp tục phát triển. Tại 2 huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh nơi đã xảy ra 2 sự kiện lịch sử trong năm 1965 chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường đã có 3-4 trường phổ thông trung học. Riêng tại mảnh đất Ba Gia và Vạn Tường đã có trường phổ thông trung học (cấp 3). Học sinh thi vào đại học, thi học sinh giỏi toàn quốc, năm sau tăng hơn năm trước.

Công tác an ninh quốc phòng, trên địa bàn tỉnh được giữ vững, ổn định. Việc tuyển quân hàng năm luôn đạt và vượt kế hoạch, diễn tập, huấn luyện hàng năm thường xuyên đúng theo chương trình quy định. Nếu so sánh với những ngày còn chiến tranh, nhất là những năm còn bị kìm kẹp dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, rõ ràng 30 năm qua tỉnh Quảng Ngãi nói riêng, đất nước ta nói chung đã có những thay đổi to lớn, nhân dân ta đã làm chủ được đời mình.

Tuy còn nhiều yếu kém và khó khăn trước mắt không phải ít nhưng tương lai cảng Dung Quất, nhà máy lọc hóa dầu gắn liền với cụm công nghiệp phức hợp hình thành và thành phố Vạn Tường sẽ mọc lên đầu thế kỷ sau, cùng với khu công nghiệp miền Trung mà Thủ tướng Chính phủ đã quyết định nơi đây - Nơi diễn ra chiến thắng Vạn Tường năm xưa và cả tỉnh Quảng Ngãi chắc chắn sẽ có sự thay đổi đột biến, lớn lao.

Thưa các đồng chí,

Đất nước ta đang đứng trước vận hội mới và nguy cơ mới. Vận hội và nguy cơ đều tăng lên. Quảng Ngãi nằm trong bối cảnh chung đó. Chúng tôi nhận thức rằng trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa ở tỉnh nhà cũng như của đất nước, ngay từ bây giờ phải tính toán cả 2 mặt cải thiện đời sống nhân dân và tăng cường khả năng quốc phòng an ninh để giữ gìn độc lập, tự chủ lâu dài, vững bền cho đất nước theo định hướng XHCN. Trong quá trình phát triển kinh tế phải hết sức chăm lo bảo tồn những di tích lịch sử với những hình thức và quy mô thích hợp. Trong quy hoạch xây dựng khu công nghiệp Dung Quất - Vạn Tường cần phải thể hiện rõ quan điểm đó.

Chúng tôi nghĩ rằng trong chiến tranh chống kẻ thù xâm lược cũng như trong việc phát triển kinh tế xã hội hiện nay trong thời bình đều phải thấu suốt quan điểm lấy dân làm gốc. Lòng dân là vô địch. Xây dựng kinh tế, tổ chức đời sống, xây dựng thế trận phòng thủ và thế trận an ninh vững chắc trong thời bình đều phải dựa trên cơ sở lòng dân. Chiến tranh đã như thế, hòa bình xây dựng đất nước lại càng phải như thế.

Phát huy truyền thống yêu nước, ý chí cách mạng kiên cường, nhân dân tỉnh Quảng Ngãi hơn bao giờ hết, tăng cường sự đoàn kết nhất trí, trên dưới một lòng, để phát triển nhanh kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh, không ngừng nâng cao cảnh giác, thường xuyên củng cố an ninh quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh trong một quy hoạch tổng thể; biến

THƯ VIỆN ĐỊA CHỈ

nó thành chương trình hành động hằng năm của Đảng bộ và được thể hiện trong kế hoạch Nhà nước địa phương nhằm xây dựng tỉnh Quảng Ngãi ngày càng giàu đẹp và ổn định, chính trị - xã hội vững bền, xứng đáng là một tỉnh đã từng có những sự kiện vang dội như khởi nghĩa Ba Tơ, Trà Bồng, chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường. Chúng tôi nguyện mãi mãi phấn đấu đi theo con đường XHCN mà Bác Hồ và nhân dân đã lựa chọn.

Xin chúc sức khỏe các đồng chí và cho phép tôi thay mặt Ban tổ chức xin tuyên bố khai mạc cuộc hội thảo của chúng ta.

TRÁCH NHIỆM VỚI LỊCH SỬ, VỚI ĐỒNG CHÍ, ĐỒNG BÀO ĐÃ CHIẾN ĐẤU HY SINH VÀ TRÁCH NHIỆM VỚI TƯƠNG LAI (*)

Phát biểu chào mừng của
Trung tướng **PHAN HOAN**
Tư lệnh Quân khu V

Kính thưa các đồng chí đại biểu.

Kính thưa các đồng chí có mặt trong hội thảo.

Tiếp theo lời phát biểu khai mạc của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi, tôi xin thay mặt Đảng ủy, Bộ Tư lệnh và các lực lượng vũ trang trong Quân khu nhiệt liệt chào mừng:

- Đồng chí Đại tướng Chu Huy Mân nguyên Tư lệnh, Chính ủy Quân khu.

- Đồng chí Thượng tướng Nguyễn Chơn, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Đồng chí Trung tướng Nguyễn Đôn nguyên Tư lệnh kiêm Chính ủy QK.

(*) Đầu bài do chúng tôi đặt. BBT

- Các đồng chí Trung tướng, Thiếu tướng Phó tổng tham mưu trưởng, Giám đốc Học viện lục quân, Viện trưởng Viện chiến lược quân sự, Viện lịch sử quân sự nguyên Phó giám đốc Học viện quân sự cấp cao, Tư lệnh Quân đoàn 3.

- Các đồng chí cán bộ nghiên cứu Khoa học quân sự, Khoa học xã hội nhân văn, Khoa học lịch sử thuộc viện lịch sử Đảng Trung ương, Viện chiến lược quân sự, Viện lịch sử quân sự và các cơ quan thuộc Bộ Quốc phòng.

- Các đồng chí nhân chứng lịch sử hai trận Ba Gia, Vạn Tường của Trung đoàn 1 và tỉnh đội Quảng Ngãi.

- Các đồng chí đã và đang lãnh đạo chỉ huy của Bộ Tư lệnh Quân khu, các đồng chí trong Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, các cơ quan Quân khu, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi, Sư đoàn 2, Trung đoàn 1 và các huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh.

- Các đồng chí thuộc cơ quan thông tấn báo chí phát thanh, truyền hình của Trung ương, và địa phương cùng tất cả các đồng chí có mặt trong hội thảo.

Tôi xin được phép thay mặt quân và dân toàn Quân khu, quân và dân Quảng Ngãi chân thành cảm ơn trân trọng tấm lòng quý mến của các đồng chí. Sự có mặt của các đồng chí thể hiện sự nhiệt tình, trách nhiệm với lịch sử, với khoa học; tình cảm thiết tha với quân và dân Quân khu 5, quân và dân Quảng Ngãi.

Kính thưa các đồng chí đại biểu,

Thưa toàn thể các đồng chí,

30 năm một chặng đường lịch sử đã qua, chúng ta vô cùng tự hào là đất nước và dân tộc ta đã phấn đấu vượt qua những giai đoạn gay go, đầy thử thách khắc nghiệt của chiến tranh, của nghèo nàn lạc hậu, của biến động về thời cuộc chính trị để chiến thắng, tồn tại và phát triển đi lên trên con đường XHCN vinh quang.

Thường vụ Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu có ý định tổ chức hội thảo những trận đánh Mỹ, thắng Mỹ đầu tiên trên chiến trường Khu 5.

Nhưng mong muốn của các đồng chí lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi tổ chức hội thảo riêng, vì sắp đến nơi đây sẽ tiến hành xây dựng khu công nghiệp lớn, xây dựng thành phố Vạn Tường.

Hội thảo Ba Gia - Vạn Tường lần này với mục đích, ý nghĩa như đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã nêu.

Tôi chỉ mong rằng, thành công của hội thảo này là những kinh nghiệm, những bài học quý báu bằng lý luận khoa học xác đáng trên cơ sở giá trị thực tiễn của chiến thuật, chiến dịch của ý nghĩa chiến lược, của thế trận chiến tranh nhân dân địa phương, của tinh thần, ý chí, nghị lực, quyết tâm và trí tuệ tuyệt vời của những người đã làm nên chiến thắng, làm nên lịch sử Ba Gia - Vạn Tường.

Đó là trách nhiệm, là tình cảm của chúng ta, đối với lịch sử, đối với đồng chí, đồng bào đã chiến đấu hy sinh, đồng thời cũng là trách nhiệm với thế hệ tương lai.

Tôi tin rằng, hội thảo này sẽ đón nhận những lời phát biểu, những bài tham luận sâu sắc, không phải để ca ngợi mà để đánh giá thực chất giá trị, ý nghĩa của nó làm luận chứng khoa học, góp phần vào kho tàng lý luận quân sự cho quân và dân Khu 5, quân và dân cả nước, không chỉ cho hôm nay và cho cả mai sau.

Kính chúc các đại biểu sức khỏe.

Kính chúc hội thảo của chúng ta thành công tốt đẹp.

ĐIỆN CỦA
ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Thân gửi đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

Đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

(Đồng gửi đồng chí Tư lệnh Quân khu V)

Tôi đã nhận được điện mời vào dự Hội thảo khoa học về chiến thắng Vạn Tường. Rất tiếc vì phải dự lễ kỷ niệm Cách mạng tháng Tám tại Tân Trào nên không vào được.

Vạn Tường là một trong những trận đầu tiên đánh thắng quân Mỹ. Ý nghĩa lớn của Vạn Tường là đã chứng tỏ quân ta hoàn toàn có khả năng đánh bại quân xâm lược Mỹ, do đó đã nâng cao niềm tin thắng Mỹ của quân và dân ta.

Mong rằng Hội nghị sẽ tổng kết được những kinh nghiệm thiết thực, góp phần vào công cuộc xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, tăng thêm khí thế của nhân dân hăng hái tiến lên trong sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Chúc hội nghị thành công tốt đẹp.

Tân Trào ngày 15/8/1995
Đại tướng
VÕ NGUYÊN GIÁP

SAU 30 NĂM NHÌN LẠI CHIẾN THẮNG BA GIA - VẠN TƯỜNG

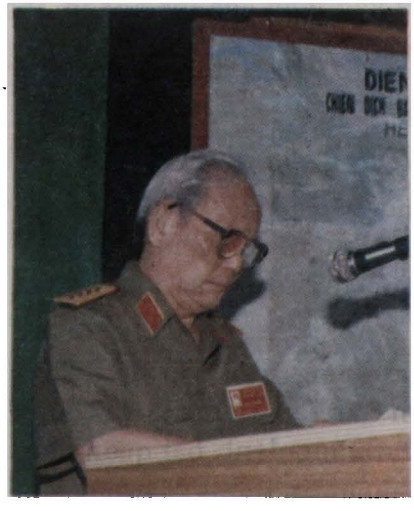

Đại tướng **CHU HUY MÂN**
Nguyên Chính ủy QK5 (64 - 65)
Nguyên Tư lệnh QK5 (67 - 75)

Trước hết tôi hoan nghênh các đồng chí lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi và Quân khu 5 đã có sáng kiến tổ chức hội thảo khoa học về chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường. Sau 30 năm nhìn lại chúng ta càng thấy vào thời điểm cục diện chiến tranh biến động, quân dân Quảng Ngãi đã nỗ lực phi thường chiến đấu dũng cảm linh hoạt, sáng tạo, tiêu diệt gọn chiến đoàn ngụy ở Ba Gia và tiêu diệt một tiểu đoàn của chúng trong cứ điểm Gò Cao. Mấy tuần sau, lại đánh thắng trận đầu lính thủy đánh bộ Mỹ rất oanh liệt. Chiến sự diễn ra trong không gian không rộng, thời gian ta khó chủ động, càng có ý nghĩa rất quan trọng về chiến lược. Ý nghĩa và kinh nghiệm của chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường theo tôi nghĩ không phải đã thuộc về quá khứ , hay chỉ là tư liệu của Viện lịch sử quân sự Việt Nam mà còn có giá trị rất lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, kinh nghiệm

của chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường rất phong phú, tôi chỉ phát biểu chừng nào, trong cuộc hội thảo quan trọng này.

- I -

Sau Nghị quyết 15 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa 3, cách mạng miền Nam chuyển sang thế tấn công làm thất bại chính sách thống trị nhân dân miền Nam bằng bộ máy ngụy quyền tay sai và quốc sách "tố cộng, diệt cộng", của Mỹ, Ngụy. Tấn công quân sự, nổi dậy của quần chúng giành chính quyền làm chủ thành phong trào sôi nổi toàn miền.

Chiến trường Khu 5, căn cứ địa miền núi được củng cố, diện làm chủ nông thôn đồng bằng mở rộng, cơ sở cách mạng trong các đô thị có bước phát triển, ba thứ quân trưởng thành. Với sự giúp đỡ nhiệt tình của nhân dân miền Bắc, các trung đoàn chủ lực được tổ chức rèn luyện trưởng thành. Chiến lược 3 vùng đã có hiệu lực, đảng bộ các cấp có thêm kinh nghiệm lãnh đạo chiến tranh.

Trước sức mạnh đoàn kết đấu tranh của nhân dân "quốc sách" tố cộng, diệt cộng của Mỹ, ngụy bị phá sản, chúng bị động chuyển sang chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". Quân ngụy do Mỹ huấn luyện, trang bị, chỉ huy tiến hành càn quét đánh phá liên miên và rất tàn bạo nhưng đều bị thất bại.

Thủ tiêu Diệm, Mỹ cho là lối thoát nhưng lại bị động hơn, sa lầy đến cổ. Bọn tay sai tranh giành quyền lực, cắn xé lẫn nhau, chính quyền bù nhìn dựng lên đổ xuống.

Mỹ ngoan cố tiếp tục leo thang, thực hiện chiến lược "chiến tranh cục bộ" ở miền Nam, tăng cường chiến tranh phá hoại miền Bắc, nhằm thực hiện chiến lược "đánh nhanh, giải quyết nhanh" kết thúc chiến tranh trong "danh dự", Mỹ rút quân khỏi cuộc chiến, miền Nam vẫn dưới chế độ thực dân mới, đất nước ta vẫn bị chia cắt lâu dài. Lực lượng chủ yếu tiến hành chiến tranh từ quân ngụy chuyển sang quân Mỹ, có thêm quân chư hầu. So sánh giữa lực lượng ta và địch có thay đổi.

Ngày 5/8/1964 Mỹ gây ra sự kiện vịnh Bắc Bộ. Mùa xuân năm 1965 lính thủy đánh bộ Mỹ vào Đà Nẵng. Mùa hè năm 1965 quân Mỹ vào Chu Lai, Cam Ranh và miền Đông Nam Bộ. Mùa thu năm ấy sư đoàn kỵ binh bay số 1 vào Quy Nhơn rồi lên chiếm đóng An Khê. Trên nóc nhà ấy địch hòng chia cắt Trung Đông Dương ngăn chặn con đường vận chuyển chiến lược Bắc-Nam. Trong các tài liệu của Mỹ có nhắc đến câu phương ngôn quân sự "ai làm chủ Cao Nguyên Trung phần người ấy sẽ thắng".Chiến lược và lực lượng chủ yếu tiến hành chiến tranh thay đổi làm cho tính chất chiến đấu ác liệt và khó khăn tăng lên, đồng thời mặt yếu về chính trị, những mâu thuẫn của bọn xâm lược càng gay gắt. Trên cơ sở phân tích tình hình một cách khoa học,BCH Trung ương Đảng và QUTW xác định rõ ý định lãnh đạo trong thời điểm bản lề giữa hai chiến lược chiến tranh của Mỹ là quân dân ta cần nỗ lực tranh thủ thời gian, tận dụng thời cơ, đẩy mạnh tấn công đánh những đòn đau quân chủ lực ngụy, làm suy yếu chỗ dựa "bình định" của Mỹ; tiếp tục phá "ấp chiến lược", giành dân, mở rộng địa bàn làm chủ, đồng thời khẩn trương chuẩn bị đánh những

trận phủ đầu quân Mỹ, đánh bại ngay từ đầu chiến lược "đánh nhanh, giải quyết nhanh" của chúng, giành thắng lợi từng bước đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Như vậy trên chiến trường Khu 5 nơi tập trung nhiều quân Mỹ (mùa thu năm 1965 quân Mỹ đã có 12 vạn quân) quân ngụy và chư hầu, lực lượng vũ trang và nhân dân Khu 5 phải đánh những đòn đau quân chủ lực ngụy và chiến thắng những trận đầu quân Mỹ. Đó là ý định tiên quyết, nhưng chủ lực Quân khu quá ít, lực lượng bổ sung hạn chế, trang bị không đầy đủ, tuy vậy quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ khá cao.

-II-

Để thực hiện ý định trên, phát huy cao thành quả đã đạt được, Khu ủy và Quân khu quyết định trong năm 1965 mở hai đợt tấn công tổng hợp trên toàn bộ chiến trường. Đợt mùa xuân, Trung đoàn bộ binh số 1 đứng ở Tây Quảng Nam, có nhiệm vụ diệt vị trí Việt An, phối hợp với lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương diệt địch mở rộng vùng giải phóng Trung Quảng Nam. Đợt mùa hè trung đoàn chuyển vào Bắc Quảng Ngãi. Ta cũng dự kiến sang hè quân Mỹ đã có thời gian chuẩn bị có thể sẵn sàng ra quân "tìm diệt" đồng thời cứu nguy quân ngụy:

A. CHIẾN DỊCH BA GIA: (Ngày 29/5 đến ngày 7/7/1965) Trung đoàn 1 có sự phối hợp chặt chẽ của lực lượng vũ trang địa phương đã tiêu diệt nhanh, gọn chiến đoàn cơ động ngụy, sau đó tiêu diệt 1 tiểu đoàn của chúng trong công sự vững chắc. Ba Gia không xa Chu Lai mấy,

quân Mỹ không ra ứng cứu chủ yếu là do ta đánh nhanh, diệt gọn chỉ trong 14 tiếng đồng hồ, mặt khác quân Mỹ có thể còn tính toán thận trọng. Dù sao, ta có được thời gian vàng ngọc. Ba Gia thắng lợi cổ lệ các địa phương trong tỉnh diệt kẹp giành dân ở 27 xã, với gần 200 ngàn dân. Phong trào quần chúng trong thị xã Quảng Ngãi sôi nổi đấu tranh.

Chiến thắng Ba Gia là sự kế tục từ trước, nhưng chiến thắng này thành cái mốc định đoạt số phận của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Đồng thời đánh dấu ấn cho quân đội tay sai bước nhanh đến tan rã và sụp đổ.

B. CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG: Trận phủ đầu lính thủy đánh bộ Mỹ. Sau khi quân Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng, Chu Lai, Cam Ranh, ta tổ chức các "vành đai diệt Mỹ". Trận núi Thành diệt gần hết đại đội Mỹ. Năm lần địch từ Chu Lai vượt sông Trà Bồng bị đú kích đánh trả phải rút lui. Vạn Tường mới thực sự dụng đầu quyết liệt giữa hai đối thủ, về yêu cầu chính trị, tinh thần, tâm lý và chiến lược quân sự. Hai đối thủ chưa hiểu cách đánh của nhau.

Trận này địch dùng 4 tiểu đoàn lính thủy đánh bộ, một tiểu đoàn xe tăng và xe bọc thép lội nước gồm 44 M48, 61 xe lội nước LVTPS và M113; 7 đại đội binh chủng bảo đảm; một bộ phận của tiểu đoàn phá hoại số 3; 30 đại bác 152, 127 và 76 mm trên các tàu chiến, 8 đại bác 105 ở Bình Sơn, đó là chưa tính pháo ở trên xe tăng, cối trong biên chế các đơn vị lính thủy đánh bộ; 1 tuần dương; 2 khu trục; 2 tàu hộ vệ; 6 tàu chở quân;

khoảng 70 máy bay chiến đấu phản lực, 100 trực thăng.

Chỉ huy cuộc hành quân là tướng Krulak tư lệnh lính thủy đánh bộ Mỹ, chỉ huy trực tiếp là đại tá ÔXcapêxtơrôn (Oscar Petross).

Ta vẫn là Trung đoàn 1, sau chiến thắng Ba Gia xuống đứng ở khu vực Vạn Tường, sẵn sàng đánh quân Mỹ đồng thời dựa vào dân giải quyết yêu cầu lương thực. Cũng như ở Ba Gia, trung đoàn được phối hợp chặt chẽ của lực lượng vũ trang địa phương. Có thể nói khu vực này là cụm làng chiến đấu được chuẩn bị rất tốt thuộc 2 xã Bình Hòa, Bình Hải liên hoàn hỗ trợ nhau, thuận lợi cho ta dùng phân đội nhỏ và cách đánh vận động tấn công kết hợp chốt. Thời gian chuẩn bị cũng như chiến đấu nhân dân tận tình chăm lo công tác hậu cần.

Rõ ràng địch chiếm ưu thế tuyệt đối về quân số, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh, trái lại ta có ưu thế về chính trị, tinh thần, các lực lượng đều kiên quyết đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Ngày 10-8 địch cho máy bay và hải quân trinh sát. Ngày 14-8, lính thủy đánh bộ Mỹ có xe bọc thép từ Chu Lai vượt sông Trà Bồng, các loại hỏa lực bắt đầu và liên tục bắn phá ác liệt vào các khu tam giác Vạn Tường, An Lộc, Ngọc Hương.

Để thực hiện chiến thuật "Hợp vây cất vó", 3 giờ sáng ngày 18-8 tàu hải quân bắt đầu đổ bộ vào đánh An Cường, cánh quân đã vượt sông Trà Bồng hôm trước đánh vào Tân Hy, quân đổ bộ trực thăng xuống đồi Tranh. Các cánh đồng nhỏ trong vùng Vạn Tường, An Thái, Bình Hòa là những điểm đánh nhau quyết liệt với

những trận giáp lá cà diễn ra ác liệt. Địch đã dùng hết lực lượng dự bị nhưng thế "Hợp vây cất vó" không thực hiện được. Bộ đội ta diệt được nhiều địch, giữ vững trận địa.

Tối ngày 18, trung đoàn rút lên phía Tây. Địch ở lại mấy ngày sau rồi rút lui. Kết quả trận đánh theo các tài liệu cho biết quân Mỹ thương vong gần 1.000 tên, 22 xe M113 bị bắn cháy, 13 trực thăng bị bắn rơi.

Để hiểu được kết quả xin trích những lời bình luận của đối phương trước và sau trận đánh. Buổi sáng 18-8-1965 khi máy bay Mỹ rợp trời, pháo hạm, pháo mặt đất và trên các xe tăng cùng bắn làm rung chuyển mặt đất, cát bụi bao phủ cả khu vực, tướng Krulak tuyên bố: "Đối phương không thể nào chịu được hỏa lực của ta", "một cái bẫy kín hoàn toàn". Nhưng ngày 21-8 tờ "Nưu Ước thời báo" bình luận chua chát rằng: "Mỹ phải trả giá rất đắt". Tên phát ngôn của lính thủy đánh bộ Mỹ thừa nhận "chúng ta chịu thiệt hại nặng nề nhất từ trước đến nay trong cuộc chiến tranh Việt Nam". Hãng AP thuật lại lời bọn sĩ quan dự trận Vạn Tường: "Trận đánh này giống như trận đánh ở O-Ki-Na-Oa trong chiến tranh thế giới thứ hai. Việt cộng xuất hiện từ hầm hố mà lính thủy đánh bộ Mỹ không nhìn thấy. Việt cộng xuất hiện một cách thình lình ở đằng trước mặt và ở cả sau lưng". (Toàn bộ nội dung trên trích từ trong quyển sách "Miền Nam giữ vững thành đồng" của Trần Văn Giàu).

Chiến thắng Vạn Tường, ta đánh giá là "Đòn Ấp Bắc"

đối với quân Mỹ. Hình ảnh đó đúng với ý nghĩa là chiến thắng oanh liệt của quân và dân ta mở đầu sự thất bại của hai chiến lược chiến tranh của địch. Nhưng trận Vạn Tường mưu đồ chính trị và chiến lược của Mỹ cao hơn. Quân Mỹ chưa hề thua trận nào, đến Vạn Tường cái "uy danh" của chúng bị hạ bệ.

Điều quan trọng nhất đối với quân dân Khu V, mà có lẽ không phải chỉ có miền Trung Trung bộ, chiến thắng Vạn Tường là cơ sở đầu tiên cho phép lực lượng vũ trang và nhân dân cả nước ta kết luận: Hoàn toàn có khả năng đánh Mỹ và thắng Mỹ. Đúng là sau trận Vạn Tường và một vài trận khác, Mỹ không lật lại được thế cờ mà còn bị động sâu hơn, rồi đi đến thất bại hoàn toàn.

Công thức muôn thuở của chiến tranh là "mạnh được yếu thua" được lịch sử xét lại trong trường hợp Việt Nam đánh Mỹ.

-III-

Quán triệt nhiệm vụ của Đảng trong cục diện chiến tranh biến động cực kỳ phức tạp nhưng ta vẫn giữ quyền chủ động tấn công bảo đảm chắc thắng. Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường là chiến công hiển hách của quân dân Khu V, trực tiếp là quân và dân Quảng Ngãi. Kinh nghiệm của 2 trận này rất phong phú, nhưng tôi chỉ nêu một số điểm có giá trị hiện thực trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

1. Đánh thắng hai đối tượng trong không gian hẹp, thời gian khẩn trương nóng bỏng, ta rất khó giữ quyền

chủ động trong quá trình chuẩn bị, chiến đấu theo trình tự đánh quân ngụy trước đánh quân Mỹ sau. Nhưng thực tiễn diễn biến và kết quả lại phù hợp với ý định của ta. Thời gian thật vô giá.

Trong chiến thắng Ba Gia, để giành chủ động bất ngờ, ta giấu kín bộ đội trong các thôn xóm được nhân dân che kín. Mở đầu ta chỉ diệt mấy trung đội dân vệ. Chủ lực ngụy lúc này có "bạn Mỹ", "cáo dựa hơi hùm" lao vào ứng cứu. Bộ đội ta tấn công mãnh liệt, sau 14 tiếng đồng hồ diệt gọn chiến đoàn 51 ngụy. Sau đó lại diệt một tiểu đoàn khác của chúng trong cứ điểm Gò Cao. Giấu quân mấy ngày trong thôn xóm vẫn giữ được bí mật, bất ngờ đánh nhanh, diệt gọn, hiệu suất chiến đấu cao, phải nói đến các đồng chí lãnh đạo huyện Sơn Tịnh đã có công lớn xây dựng tổ chức cơ sở, nắm vững quần chúng.

Chiến thắng Vạn Tường có những đặc điểm cụ thể khác thông thường mà một cán bộ quân sự nào đó ở xa khó hiểu. Vạn Tường là trận đối đầu quyết liệt giữa hai đối thủ mang bản chất và yêu cầu chính trị, tư tưởng, tâm lý và ý định chiến lược quân sự khác nhau. Mỹ ra quân "tìm diệt" chủ lực đối phương ở địa bàn ven biển cách Chu Lai 17 km theo đường chim bay. Thật may mắn "như người buồn ngủ gặp chiếu manh". Chiến thuật "Hợp vây cất vó" bằng sức mạnh hải, lục, không quân chúng chắc mẩm thắng lợi không ngoài tầm tay. Tướng Krulak tuyên bố huyênh hoang từ giờ đầu, không cần biết biện pháp chiến lược "tìm diệt" của chúng đã có đối phương sẵn sàng đón diệt.

Trái lại lực lượng vũ trang và nhân dân ta có đầy đủ

ý chí quyết tâm đánh thắng quân Mỹ ngay trận đầu . Thắng trận đầu tạo một tiền đề xứng đáng đánh bại chiến lược "đánh nhanh, giải quyết nhanh" của Mỹ. Đánh thắng trận này, quân dân Quảng Ngãi mang vào trận chiến đấu bản chất chính trị vững vàng, lòng tự trọng dân tộc và niềm tự hào về quân đội nhân dân anh hùng. "Nắm thắt lưng địch mà đánh", mở đầu từ trận Vinh Huy qua Ba Gia đến Vạn Tường, trở thành tác phong chiến đấu tuyệt đẹp. Ý chí và tinh thần đó lại dựa vào công sự vững chắc của các làng chiến đấu có lũy tre bao bọc và cách đánh giáp lá cà không những hạn chế hỏa lực mạnh của địch mà còn áp đảo tinh thần bọn thủy quân lục chiến Mỹ. Bộ đội ta cơ động bằng đôi chân, lính Mỹ cơ động bằng phương tiện hiện đại nhưng chúng vẫn không nhanh bằng ta. Trong ngày 18-8-1965 quân địch đã dùng cả lực lượng dự bị nhưng không thực hiện được "Hợp vây cất vó", phải chịu thất bại. Ta tiêu diệt nhiều địch, phá hủy một bộ phận phương tiện chiến tranh của chúng, giữ vững trận địa. Nói đến cụm làng chiến đấu vững chắc liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau phải nói đến công lao lớn của các đồng chí lãnh đạo huyện Bình Sơn vượt nhiều khó khăn kiên trì phấn đấu mới có được hiệu quả.

Đúng là quyết tâm của hai đối thủ trong một cuộc chiến đấu ác liệt chưa từng có. Chiến thắng Vạn Tường diễn ra ở một vùng ven biển Bắc Quảng Ngãi cũng là trận chiến thắng quân Mỹ đầu tiên trên toàn bộ chiến trường Khu V nếu không nói là toàn miền Nam. Bài học lớn nhất là chủ động xây dựng quyết tâm cho lực lượng vũ trang và nhân dân đủ sức đạp bằng mọi khó khăn

bất chấp ác liệt, quyết đánh, quyết thắng. Hôm nay chúng ta vô cùng xúc động và biết ơn sâu sắc những chiến sĩ, đồng bào đã quên mình vì chiến công lịch sử này.

2. Quán triệt tư tưởng chiến lược tấn công và chủ động tiến công trong thời điểm bản lề giữa hai chiến lược của Mỹ là cực kỳ quan trọng. Lực lượng tại chỗ là cơ động nhanh nhất phải giành quyền chủ động tấn công không do dự chờ đợi. Như trên đã nói, vào thời điểm bản lề cục diện và lực lượng chiến tranh biến động phức tạp, quy mô tổ chức trang bị kỹ thuật và phương tiện chiến tranh nghiêng hẳn về phía địch là thực tế. Mặc dù vậy ta vẫn kiên quyết tấn công và chủ động tấn công. Thực tiễn cho thấy chỉ có phát huy sức mạnh tổng hợp tại chỗ, kiên quyết tấn công mới giữ vững và phát triển thành quả kháng chiến, mới xoay chuyển tình thế có lợi cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Chiến thắng quân Mỹ những trận đầu làm thất bại chiến lược "đánh nhanh, giải quyết nhanh" của Mỹ mà chưa sử dụng lực lượng tổng dự bị của Trung ương, thật là thượng sách. Chất lượng cao thắng địch quân số đông, trang bị kỹ thuật hiện đại, tinh vi là sự thật. Đánh nhỏ, đánh vừa, đánh lớn, nhỏ thắng lớn, ít thắng nhiều là sự thật. Đó là tinh hoa nghệ thuật đánh giặc của tổ tiên ta được phát huy, kết hợp thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về quân sự.

3. Phát huy các sức mạnh tổng hợp có tổ chức nói chung và trong từng chiến dịch, chiến đấu là nhân tố cơ bản để thắng địch. Sức mạnh của chiến tranh toàn dân nổi bật trên chiến trường là vai trò chiến lược rất to lớn của chiến tranh nhân dân địa phương. Chiến thắng Ba

Gia - Vạn Tường cho chúng ta thấy sức mạnh tổng hợp rất cụ thể. Bộ đội chủ lực cùng với lực lượng vũ trang địa phương phối hợp chặt chẽ, một lòng tiêu diệt địch, hỗ trợ quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ xây dựng thực lực. Những công việc hậu cần trực tiếp như: cơm nước cho chiến sĩ, chăm sóc, cất giấu thương binh, chôn cất tử sĩ, vận chuyển và cất giấu lương thực, đạn dược, bảo vệ người già, trẻ em, thu dọn chiến trường ... đều dựa vào sức dân. Qua chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường sức mạnh tổng hợp lại mạnh lên trong thử thách.

4. Chuẩn bị tinh thần tư tưởng cho các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc sẵn sàng đánh Mỹ là một thành công lớn. Ngay từ khi quân Mỹ chưa đặt chân lên đất liền Khu V, Khu ủy và Quân khu ủy đã bắt đầu công tác động viên đánh Mỹ. Sự chủ động nói trên có kết quả nên khi quân Mỹ và chư hầu đổ vào chiến trường Khu V đúng là biến động phức tạp nhưng đảng bộ, các lực lượng vũ trang và nhân dân tỏ ra bình tĩnh chững chạc, động viên tinh thần đánh Mỹ kết hợp với chiến đấu lao động sản xuất. Căn cứ miền núi được củng cố, vùng làm chủ nông thôn đồng bằng mở rộng và tranh thủ xây dựng thực lực, các đô thị đều có cơ sở, một số nơi có căn cứ lõm sẵn sàng đánh quân Mỹ. Quân Mỹ và bọn ác ôn chỉ điểm hoạt động ráo riết nhưng cốt cán vẫn nắm vững quần chúng. Cả chiến trường cũng như từng địa bàn lớn nhỏ quân dân đều sôi sục khí thế đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Bài học lớn này bắt nguồn từ tinh thần yêu nước cách mạng, truyền thống quật cường bất khuất, được tư tưởng Hồ Chí Minh cổ vũ, đoàn kết một lòng vì nghĩa lớn của

Tổ quốc và nhân dân. Giờ đây nhìn lại cả quá khứ, hiện tại và tương lai, chúng ta càng thấy thử thách càng cao, ý Đảng lòng dân càng vững mạnh. Đoàn kết toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, lòng tin vững chắc thì dù gian khổ hy sinh vẫn bền bỉ chiến đấu lạc quan thanh thản và chiến thắng.

Thưa các đồng chí !

Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường trong bối cảnh lúc đó thật là một chiến công lịch sử. Những kinh nghiệm rút ra từ chiến thắng thật là vô giá. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng phát huy cao trong thời đại Hồ Chí Minh. Một nước Việt Nam kinh tế, khoa học kỹ thuật chưa phát triển, công nghiệp quốc phòng nhỏ bé đã đương đầu và chiến thắng đế quốc Mỹ giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng, một cường quốc hạt nhân, nhất thế giới. Thật là một điều không dễ dàng hiểu hết. Tôi mong rằng sau Hội thảo này thành công, cán bộ nói chung, trước hết là cán bộ quân sự, tiếp tục nghiên cứu thấy hết những tinh hoa quá khứ kết hợp với những gì sáng đẹp của thời đại góp phần xứng đáng bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN để công cuộc đổi mới của đất nước phát triển nhanh, toàn diện đi đúng định hướng.

Chúc các đồng chí mạnh khỏe, chúc Đảng bộ nhân dân và LLVT Quảng Ngãi phát huy cao truyền thống cách mạng vẻ vang với chiều dày lịch sử của mình, tiến nhanh, tiến mạnh trong công cuộc đổi mới phát triển tỉnh nhà toàn diện, đem lại đời sống ấm no hạnh phúc cho đồng bào các dân tộc góp phần xứng đáng xây dựng đất nước giàu mạnh.

QUẢNG NGÃI NƠI CÓ NHIỀU SỰ KIỆN LỊCH SỬ TRÙNG HỢP ĐÁNH DẤU CÁC BƯỚC NGOẶT PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG

Thượng tá: **NGUYỄN VĂN MINH**
Viện Lịch sử Quân sự VN

Lịch sử thường không lặp lại, nhưng có sự trùng hợp ngẫu nhiên. Sự trùng hợp ấy nhiều khi lại đánh dấu các bước ngoặt của quá trình phát triển cách mạng. Quảng Ngãi là nơi có những sự kiện như vậy:

Ngày 11-3-1945, cuộc khởi nghĩa Ba Tơ bùng nổ - đòn đột phá đầu tiên đánh đổ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ của Pháp ngót 80 năm trên đất Quảng Ngãi và tiếp đó là phát-xít Nhật. Cuộc khởi nghĩa này mở đầu cho cuộc tổng khởi nghĩa tháng 8-1945 không chỉ ở Quảng Ngãi mà cả Trung Trung bộ. Mười bốn năm sau khi Mỹ thay chân Pháp, áp đặt chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam, Quảng Ngãi lại làm nên cuộc khởi nghĩa Trà Bồng nêu một tấm gương về việc vận dụng Nghị Quyết 15 của Trung ương trong việc lãnh đạo nhân dân

nổi dậy đánh đổ bộ máy cai trị của Mỹ, ngụy trên một vùng rộng lớn, xây dựng chính quyền cách mạng. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Trà Bồng chẳng những thúc đẩy phong trào cách mạng trong tỉnh mà còn có tác dụng kích thích phong trào cách mạng trên toàn miền Nam, góp phần quan trọng đưa phong trào cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công. GSáp-pha trong cuốn "Hai cuộc chiến tranh của Việt Nam từ Valluy đến Oetmolen" mặc dù quan điểm khác ta, nhưng dưới góc độ lịch sử ông đã viết về cuộc khởi nghĩa Trà Bồng như sau: "Mọi việc khởi đầu vào tháng 8-1959 tại tỉnh Quảng Ngãi... Dân tộc Cor chính là những người đầu tiên đứng lên làm "loạn". Họ đã tàn sát cả một đồn binh quốc gia trong quận Trà Bồng và cướp đoạt 54 khẩu súng. Sôi sục trước tấm gương của dân tộc Cor, các bộ lạc lân cận đã liên kết với những người khởi nghĩa. Một cuộc chiến tranh du kích đã thực sự diễn ra. Tin vụ biến động tại Quảng Ngãi đã truyền đến Nam kỳ. Hành vi chống đối vũ trang đầu tiên này đã có tác động và được coi như là một khích lệ".

Tiếp sau Trà Bồng, đầu năm 1960 nhân dân Nam bộ làm cuộc đồng khởi vĩ đại giáng một đòn bất ngờ vào chiến lược Ai-xen-hao, làm thất bại một hình thức thống trị điển hình của chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mỹ ở miền Nam.

Không thể lừa mị nhân dân miền Nam bằng chính sách cai trị thực dân kiểu mới, đế quốc Mỹ buộc phải tiến hành cuộc "Chiến tranh đặc biệt" chống lại nhân dân ta. Đến cuối năm 1964 và đầu năm 1965 cuộc "Chiến

tranh đặc biệt" đó được Mỹ đẩy đến đỉnh cao, có những nhân tố của "Chiến tranh cục bộ". Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam lúc này là phải "Tích cực kiềm chế và chiến thắng trong cuộc chiến tranh đặc biệt ở mức cao nhất ở miền Nam..." (NQTW11) Quán triệt nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa chiến lược này, quân và dân Quảng Ngãi đã vượt mọi khó khăn thử thách, ra sức chạy đua với thời gian và với địch, cùng quân, dân cả nước đẩy mạnh tiến công và nổi dậy. Hè năm 1965, một sự kiện lịch sử có ý nghĩa chiến lược lại diễn ra trên đất Quảng Ngãi: Trung đoàn 1 chủ lực Quân khu V phối hợp với Đảng bộ và quân dân Quảng Ngãi mở chiến dịch Ba Gia, tiêu diệt và đánh thiệt hại 4 tiểu đoàn chủ lực ngụy (29 đến 31-5-1965).

Nếu trận Bình Giã ở miền Đông Nam bộ tháng 12-1964, Bộ Quốc phòng Mỹ đánh giá là "Một thất bại trông thấy của quân đội Sài Gòn", thì trận Ba Gia là "Sự thất bại hoàn toàn của quân đội Việt Nam cộng hòa". Như vậy Ba Gia từ thắng lợi của chiến dịch trở thành thắng lợi có ý nghĩa chiến lược. Điều rất lý thú là Quảng Ngãi nơi đã khởi sự cuộc chiến tranh cách mạng bằng một cuộc khởi nghĩa Trà Bồng mùa thu 1959, thì sau gần 6 năm kiên cường chiến đấu, bằng trận Ba Gia, quân dân Quảng Ngãi đã cùng với chiến thắng Đồng Xoài của miền Đông Nam bộ cắm một cột mốc đánh dấu sự phá sản hoàn toàn của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Chiến tranh đặc biệt thất bại. Đế quốc Mỹ nhận thấy nếu không thay đổi chiến lược, chúng sẽ bị quân dân ta ở miền Nam đánh bại. Nhưng thay đổi chiến lược như

thế nào để giữ được miền Nam không rơi vào tay "Cộng sản" và Mỹ vẫn lãnh đạo "Thế giới tự do" ? Đó là vấn đề được bàn cãi gay gắt trong Quốc hội và Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ, trong các cố vấn chủ chốt của Nhà Trắng. Cuối cùng Giôn-xơn quyết định đưa quân chiến đấu Mỹ vào miền Nam, tiến hành "Chiến tranh cục bộ", đồng thời dùng không quân, hải quân đánh phá miền Bắc Việt Nam.

Xâm lược Việt Nam lần này, Mỹ đã nắm và sử dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật quân sự hiện đại nhất là nước Mỹ đã trở thành một trong hai cường quốc nguyên tử mạnh nhất hành tinh. Điều đó khiến cho nhân loại lo ngại. Còn nhân dân ta cũng không ít người do dự hoặc băn khoăn, thậm chí gờm Mỹ, trong đó có nhiều cán bộ, đảng viên. Bao nhiêu vấn đề phức tạp như: Có đánh Mỹ không, đánh Mỹ bằng cách nào, có thắng được Mỹ không, thế giới thế nào... đặt ra cho Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta suy nghĩ giải đáp.

Đảng ta hạ quyết tâm: "đánh". Chưa hiểu quân Mỹ, chúng ta cũng cứ đánh, dám đánh khắc tìm ra cách đánh thắng, vì "Không có gì quý hơn độc lập tự do". Trận Núi Thành là trận đánh Mỹ đầu tiên thể hiện quyết tâm, ý chí của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Nó có ý nghĩa lịch sử to lớn. Nhưng trận Núi Thành dù ý nghĩa to lớn đến đâu cũng chưa đủ những yếu tố để ta kết luận là ta có thể thắng Mỹ. Phải đợi đến trận Vạn Tường ngày 18-8-1965. Vì trận này quân Mỹ hoàn toàn chủ động lựa chọn chiến trường tác chiến hợp với sở trường để xuất quân. Đánh vào Vạn Tường, quân Mỹ có điều kiện thuận lợi sử dụng xe tăng, pháo binh, không quân,

hải quân trong chiến tranh hiện đại. Lính thủy đánh bộ Mỹ là binh chủng được thành lập sớm nhất (1775) có chiều dày kinh nghiệm trong chiến đấu. Sư đoàn 3 lính thủy đánh bộ trực tiếp đánh vào Vạn Tường lại là đơn vị cơ động nhanh, giỏi về đổ bộ, có khả năng mở rộng nhanh khu vực tác chiến tiến công ở các chiến trường ven biển, là đơn vị đã lập thành tích xuất sắc nhất của quân đội Mỹ ở Viễn Đông trong đại chiến thế giới thứ 2. Vậy mà khi tấn công vào Vạn Tường,chúng bị Trung đoàn 1 chủ lực Quân khu, cùng đại đội 21 bộ đội tỉnh Quảng Ngãi và dân quân du kích chặn đánh thiệt hại 4 đại đội. Lực lượng Mỹ bị chia cắt xé nhỏ, phải bị động, lúng túng đối phó, không tiến công được vào Vạn Tường theo ý định ban đầu của chúng. Cuối cùng, lính thủy đánh bộ Mỹ phải chịu thua và bị thiệt hại 919 tên, 22 xe tăng, bọc thép, 13 máy bay. Những sĩ quan Mỹ chỉ huy trận Vạn Tường phải kinh ngạc thốt lên: "Trận này giống như trận Ô-ki-na-oa trong chiến tranh thế giới thứ 2".Còn tờ "Nưu Ước thời báo" hôm 21-8-1965 thì chua chát bình luận "Mỹ phải trả giá đắt"...

Chúng ta nhớ trong chiến tranh thế giới thứ 2, mùa hè năm 1941 quân Đức tiến công như vũ bão chiếm Min-xcơ, Xmô-len-xcơ, chọc thủng các tuyến phòng ngự của Hồng quân Liên Xô, rồi ào ạt tiến về Mát-xcơ-va, bao vây Lênin-grát, chiếm Ki-ép... Lúc đó người ta nghĩ Liên Xô khó có thể đánh bại được quân Đức. Nhưng đến trận Xta-lin-grát, Hồng quân Liên Xô chẳng những trụ vững, bẻ gãy các mũi tấn công của quân Đức, bao vây chúng, mà còn mở những đòn đột kích mạnh tiêu diệt tập đoàn quân 6 và một lực lượng lớn của tập đoàn quân xe tăng 4 của Đức, giải phóng Xta-lin-grát,mở ra một

bước ngoặt cho cuộc chiến tranh vệ quốc của Liên Xô, chứng tỏ rằng quân đội của phát-xít Hít-le sẽ bị đánh bại. Trận thắng này Vạn Tường mặc dù quy mô lực lượng tham chiến ít, nhưng cũng có thể ví dụ như trận Sta-lin-grát, coi đó là một bước ngoặt chứng minh rằng quân dân Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại quân đội Mỹ trong điều kiện chúng có ưu thế tuyệt đối về binh khí, hỏa lực và sức cơ động. Với ý nghĩa đó đồng chí Lê Duẩn đã ví "Trận Vạn Tường đối với quân Mỹ tháng 8-1965 chẳng khác nào trận Ấp Bắc đối với quân ngụy năm 1963". Nó là cái mốc đầu tiên đánh dấu sự thất bại không tránh khỏi của quân viễn chinh Mỹ trong chiến tranh cục bộ và cũng là tiền đề thất bại của chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mỹ.

Điểm lại những sự kiện trên đây, chúng ta thấy suốt 30 năm chiến tranh cách mạng ở mỗi thời đoạn lịch sử, Quảng Ngãi lại diễn ra những sự kiện trùng hợp có tính chất bước ngoặt, xét cho cùng đó là một tất yếu khách quan.

Sự trường tồn và phát triển của mỗi dân tộc đều trên cơ sở không ngừng lao động sáng tạo, chống chọi với thiên nhiên, đấu tranh với xã hội và giặc ngoại xâm. Quá trình lao động và đấu tranh, mỗi dân tộc đều xây đắp nên một truyền thống, một bản sắc riêng. Quảng Ngãi một vùng đất đứng sát mép nước biển Đông, lưng tựa vững vào dãy Trường Sơn. Trên mảnh đất này người dân Quảng Ngãi quanh năm cần cù, nhẫn nại, chịu thương chịu khó vượt qua những thử thách, biết thích nghi với điều kiện khắc nghiệt của tự nhiên, tổ chức xây dựng cuộc sống và quê hương. Là một bộ phận trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, nên ngót 80 năm dưới ách

thống trị của đế quốc Pháp tiếp sau là Nhật rồi đến đế quốc Mỹ, người dân Quảng Ngãi phải sống kiếp nô lệ, bị áp bức bóc lột, lầm than. Không cam nhịu cảnh áp bức bóc lột của ngoại bang và bọn cường quyền, nhân dân Quảng Ngãi đứng lên đấu tranh liên tục suốt nhiều thế kỷ. Từ trong đấu tranh rèn đúc nên tính cách đặc điểm của người dân Quảng Ngãi được truyền tụng trong câu phương ngôn "Quảng Nam hay cãi. Quảng Ngãi hay co...". Co, có nghĩa là co cượng, không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu đối với bọn thực dân, phong kiến, bọn cường hào ôm chân đế quốc ức hiếp dân lành. Chính vì thế mà suốt chiều dài lịch sử bị mất nước, phong trào đấu tranh của nhân dân Quảng Ngãi không bao giờ ngừng, và khi có Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo thì họ nhanh chóng đứng về phía Đảng, làm cách mạng đến cùng. Cho nên "co cượng" chính là bản sắc, tính cách và cũng là đặc điểm của Quảng Ngãi được xây đắp nên trong quá trình đấu tranh với thiên nhiên, với xã hội và với giặc ngoại xâm. Đây cũng là một triết lý được người dân Quảng Ngãi đúc kết ~~để chỉ đạo cuộc sống~~. Nhưng cái giỏi của Đảng bộ và nhân dân Quảng Ngãi là trong suốt 30 năm chiến tranh đã biến một triết lý trong truyền thống thành hành động thực tiễn của các thế hệ nối tiếp nhau, quyết giành cho được độc lập tự do và thống nhất. Không soi bóng vào lịch sử thì không thể lý giải đầy đủ những sự kiện lịch sử đánh dấu bước ngoặt của phong trào cách mạng diễn ra ở Quảng Ngãi.

Nhân dịp kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia, Vạn Tường, chúng ta ôn lại lịch sử không phải chỉ để ca tụng tự hào, trân trọng cái quá khứ vinh quang, mà điều quan trọng là để tìm thấy cội nguồn của động lực thúc đẩy

con người Quảng Ngãi làm nên sự nghiệp mang tầm vóc lịch sử đó. Bài học lịch sử cho thấy khi nào giáo điều, máy móc rập khuôn theo kinh nghiệm nước ngoài, mà coi thường kinh nghiệm của lịch sử được đúc kết, xa rời cội nguồn và bản sắc của dân tộc thì chỉ có thể gặt hái sự thất bại. Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay nhằm mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh" mà chỉ có hướng ngoại, thấy cái gì của nước ngoài cũng hay cũng giỏi, mà quên mất lịch sử, hoặc coi lịch sử là những cái cũ lạc hậu, thì không thể vạch ra được một phương hướng chiến lược đúng. Đồng chí Tổng bí thư Đỗ Mười khi dự đại hội của giới sử học nước nhà, đã nói một câu đơn giản mà như một nhân lý là: Liên Xô, các nước Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa xã hội tan vỡ, nhưng Việt Nam vẫn đứng vững và đi lên như ngày nay là nhờ có lịch sử.

Hiện nay Quảng Ngãi đang đứng trước một loạt vấn đề cực kỳ phức tạp, khó khăn chưa có tiền lệ (ví như xây dựng vùng nông thôn Vạn Tường - thành thành phố công nghiệp hiện đại...) thì lịch sử lại càng cần thiết như không khí cần cho sự sống. Bởi vì những thách thức của lịch sử - nhất là trong chiến tranh đã tôi luyện cho người dân Quảng Ngãi cốt cách, bản lĩnh để trụ vững và chiến thắng kẻ thù bằng ý chí và tài năng trí tuệ của toàn dân, bằng tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường.

Đó là những kinh nghiệm thành công có giá trị bền vững. Những kinh nghiệm đó đã góp phần dẫn dắt nhân dân Quảng Ngãi đi đến thắng lợi, trong sự nghiệp đổi mới do Đảng đề xướng.

VỀ CHIẾN DỊCH TIẾN CÔNG BA GIA HÈ 1965

Trung tướng PGS **KHIẾU ANH LÂN**
Giám đốc Học viện lục quân

Từ cuối năm 1963, chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" mà địch triển khai từ những năm 1961 với "quốc sách bình định và ấp chiến lược" đã từng bước đi vào con đường bế tắc.

Tháng 11 năm 1963, sau khi Giôn-xơn lên làm tổng thống Hoa Kỳ, Bộ tham mưu Mỹ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện kế hoạch Xta-lây-Taylo đẩy chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" phát triển đến mức độ cao hơn nữa.

Ngày 8-3-1965, Sư đoàn 3 lính thủy đánh bộ Mỹ đổ bộ lên Đà Nẵng. Tiếp đó chúng lần lượt đổ quân lên Chu Lai, Cam Ranh... với chiêu bài bịp bợm "quân Mỹ vào để bảo vệ người Mỹ và căn cứ Mỹ". Cùng lúc chúng đánh phá ác liệt bằng không quân và hải quân miền Bắc Việt Nam, đánh phá hậu phương chiến lược của ta.

Về quân ngụy, chúng cố gắng duy trì hệ thống "ấp chiến lược" để làm chỗ dựa cho ngụy quyền cơ sở, củng cố lại hệ thống đồn bót để giữ vững các chi khu quận lỵ

thị trấn, các trục giao thông xung yếu còn lại. Về tổ chức quân ngụy thành lập các chiến đoàn có xe tăng và xe thiết giáp yểm trợ, tăng cường bắt lính và liên miên mở các cuộc càn quét đánh phá cơ sở giành giật với ta ở từng vùng.

Trong thời điểm này chiến tranh cách mạng ở Khu 5 đã có sự phát triển. Tuy vừa bị một nạn lụt lớn gây nhiều tổn thất (cuối năm 1964), nhưng song song với việc tổ chức cứu đói, phục hồi sản xuất, Khu ủy 5 và Đảng ủy Bộ tư lệnh Quân khu vẫn nỗ lực thực hiện chủ trương chỉ đạo của Trung ương, cố gắng tạo ra một tình thế mới, tạo cơ sở tiến lên giành thắng lợi, đánh thắng địch trong chiến tranh đặc biệt.

Với bối cảnh và tình huống chiến lược đó, chiến dịch tiến công Ba Gia đã diễn biến và thu thắng lợi lớn. Đây là một chiến dịch mẫu mực về nhiều mặt.

Với góc độ là những người làm công tác giảng dạy ở một trường quân sự, Chúng tôi xin phát biểu 2 vấn đề:

I- NHỮNG NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN THẮNG LỢI CỦA CHIẾN DỊCH

Những người vạch kế hoạch chiến dịch ở Quân khu 5 lúc này là các đồng chí trong Khu ủy, trong Bộ Tư lệnh Quân khu 5, những người đã làm cách mạng trước năm 1945, đã vừa nắm rất vững quan điểm quần chúng, vừa nắm rất vững câu nói cửa miệng của thế gian: *"Biết địch biết ta trăm trận trăm thắng"*.

1- Tư lệnh chiến dịch và Bộ tham mưu chiến dịch đã biết rất rõ về địch, cả cách bố trí, cả quân số, cả những

cái mạnh của chúng cũng như những cái yếu cần khoét sâu. Bộ tham mưu chiến dịch đã nhận định rất rõ ràng là:

- Ngụy quân, ngụy quyền sa sút rất nghiêm trọng.

- Chính sách "bình định", "ấp chiến lược" đã bị phá rã từng mảnh.

- Hậu phương của địch là các đô thị thì trong tình trạng bấp bênh không ổn định.

- Về thế trận chiến dịch, thì từ mùa thu năm 1964 đến nay, trong khu vực này chưa có cuộc dụng độ nào xảy ra với chủ lực ta nên địch bố phòng có mỏng hơn các địa bàn khác. Bọn chỉ huy đầu sỏ, bọn ác ôn ngoan cố chủ quan, một phần nào hung hăng, nhưng binh lính và ngụy quyền cơ sở thì sa sút nghiêm trọng. Về tính cách của từng tên chỉ huy địch, Bộ Tư lệnh chiến dịch cũng nắm rõ và có kế hoạch điều động, nghi binh lừa địch. Vì ta hiểu rất rõ cá tính hung bạo ngang ngược của tên tiểu đoàn trưởng ở đồn Gò Cao, nên đã có kế hoạch kéo địch ra và chỉ trong vòng 30 phút đã diệt gọn ~~d1/e51~~ ngụy, mở màn chiến dịch bằng một trận phục kích đẹp, đầy nghệ thuật.

2- Hiểu địch để điều động địch, đánh thắng địch chỉ mới là một vế, một vế khác nữa là phải hiểu ta, biết rõ từng đơn vị, biết cả những sở trường và cả những sở đoản... để sử dụng. Trong chiến dịch này, Bộ tham mưu chiến dịch không phải chỉ biết tường tận các đơn vị chủ lực mà còn nắm rất chính xác các đơn vị địa phương, và dân quân du kích các xã, thôn trong địa bàn chiến dịch. Chính do có quan điểm đúng đắn tuyệt vời "quần chúng

làm nên lịch sử" mà Bộ tham mưu chiến dịch đã hoàn toàn tin tưởng vào dân, hiểu rõ lòng dân là mặc dầu bị địch kìm kẹp, o ép... nhưng nếu được phát động, được tổ chức thì đại bộ phận quần chúng sẽ trở thành lực lượng chiến đấu trực tiếp với địch. Với lòng tin tuyệt đối vào dân nên chỉ huy các cấp mới táo bạo giấu quân ngay trong làng, ngay trong nhà dân. Khi địch phát hiện, ta khéo léo nghi binh khiến chúng cho đây chỉ là lực lượng nhỏ, lực lượng địa phương. Chính những bất ngờ đó đã dẫn đến thất bại của địch, vì chúng đã không đánh giá đúng con người Việt Nam, trí tuệ Việt Nam.

Chiến dịch Ba Gia diễn ra cách đây 30 năm, nhưng lúc này ở ngưỡng cửa của thế kỷ 21, chiến dịch vẫn giữ nguyên giá trị độc đáo.

- Một chiến dịch quy mô nhỏ mà có hiệu suất diệt địch lớn.

- Một chiến dịch đã huy động tối đa sức mạnh tổng hợp quân - dân, chủ lực - địa phương.

- Một chiến dịch thể hiện rõ nét nhất nghệ thuật quân sự Việt Nam là biết lấy ít địch nhiều, dám lấy nhỏ thắng lớn.

Phải chăng trình độ chỉ huy của Bộ tham mưu chiến dịch đã đi đến trình độ nghệ thuật: Nghệ thuật điều địch, nghệ thuật vận dụng chiến thuật, nghệ thuật xử trí các tình huống...

Nghệ thuật điều địch thể hiện trong việc chọn địa bàn chiến dịch đúng đắn, nơi địch vừa không mạnh, vừa có những sơ hở, lại dễ nhạy cảm về quân sự và chính trị, nơi ta vừa khơi ngòi đã phản ứng, ta có nhiều điều

kiện diệt địch ngoài công sự. Địa bàn chiến dịch lại gần các thị xã, thị trấn, nơi ta có điều kiện huy động lực lượng nhân dân đấu tranh chính trị, một mũi tiến công rất có hiệu quả của ta trong chiến tranh.

Quá trình điều hành chiến dịch là quá trình bộc lộ nghệ thuật chỉ huy chiến dịch đến đỉnh cao. Không những bộ tham mưu chiến dịch đã nắm chắc địch, dự kiến đúng các tình huống mà còn dẫn dắt địch đi vào thế trận bố trí sẵn đã cài thế vững chắc, khiến cho địch bị từ bất ngờ này đến bất ngờ khác, ta càng đánh càng thắng, góp một phần vào thắng lợi chung. Đánh bại chiến lược chiến tranh đặc biệt của địch.

II- NGÀY NAY, SAU 30 NĂM TA CẦN RÚT RA VẤN ĐỀ GÌ ĐỂ LÀM PHONG PHÚ THÊM CÁI ĐỘC ĐÁO CỦA NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM

Chiến dịch Ba Gia đã diễn ra 53 ngày đêm (29-5 đến 20-7-1965) đến nay đã qua 30 năm, gần bằng thời gian diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (55 ngày) và cũng gần bằng thời gian của chiến dịch Hồ Chí Minh, giải phóng hoàn toàn miền Nam năm 1975. Phải chăng đây là một sự trùng hợp ngẫu nhiên về thời gian của các chiến dịch lớn, các chiến dịch mang tính chất chiến lược.

- Một chiến dịch mang tính chất tổng hợp với quy mô lực lượng không nhiều (5 dBB chủ lực và địa phương + 10C vừa binh chủng vừa địa phương + DQDK trên địa bàn chiến dịch), trong 53 ngày đêm chiến đấu đã diệt gọn 4 tiểu đoàn, đánh thiệt hại nặng 2 tiểu đoàn khác, hỗ trợ mở phong trào địa phương ở 27 xã thuộc 6 huyện.

- Chiến dịch Ba Gia chỉ có 1 eBB chủ lực (e1) nhưng đã tiêu diệt 1 chiến đoàn quân ngụy, đánh bại biện pháp ứng cứu giải tỏa của địch lúc bấy giờ, góp công sức đánh bại một biện pháp tác chiến chiến lược của địch. Chiến dịch quy mô nhỏ nhưng mang tầm vóc lịch sử.

Ngày nay, 30 năm đã trôi qua, chúng ta đã giành thắng lợi hoàn toàn, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đất nước chúng ta đang phát triển và ổn định. Nhìn lại những chặng đường đã đi qua, nhớ lại những chiến dịch, những trận chiến đấu mang dấu ấn của lịch sử, chúng ta càng khẳng định nghệ thuật quân sự Việt Nam là độc đáo, vừa biết phát huy những truyền thống của dân tộc, vừa biết tiếp thu những tinh hoa của nghệ thuật quân sự thế giới... sẵn sàng chống lại và đánh thắng mọi thế lực phản động đến xâm lược đất nước ta.

Lúc này đây, chúng ta đã có điều kiện nghiên cứu chiến tranh vùng Vịnh, chúng ta đã chứng kiến sự mất đi của 1 siêu cường quân sự (Liên Xô cũ), chúng ta đang thấy các thế lực quân sự thế giới, các nước có vũ khí công nghệ cao... đang tranh luận và đưa ra những chuẩn mực cho một cuộc chiến tranh hiện đại.

Có lập luận cho rằng, vào những thập kỷ của thế kỷ 21, các cuộc chiến tranh sẽ rất ngắn, vai trò của các trận chiến đấu sẽ ngày càng được đề cao (chiến lược hóa mục đích các trận chiến đấu), tác dụng của các chiến dịch sẽ chẳng còn bao nhiêu ... Có lập luận cho rằng chiến dịch là thực hiện mục đích của chiến lược, thông thường là do quân đoàn chiến dịch tiến hành, chiến đấu được tiến

hành từ cấp phân đội đến cấp quân đoàn. Quy mô của chiến dịch sẽ lớn, không gian tác chiến rộng, thời gian liên tục kéo dài...

Chúng tôi cho rằng đó chỉ là chuẩn mực của những nước rộng lớn, có dân số đông, có tiềm năng quân sự mạnh ~~thì có thể là như vậy~~. Nhưng với nước Việt Nam ta, với truyền thống đánh giặc giữ nước của bao đời nay, chúng ta vẫn tiến hành các chiến dịch, nhưng các chiến dịch đều mang tính tổng hợp, và các chiến dịch đều phải là sự kết hợp tác chiến của hai lực lượng, 3 thứ quân, đều phải là sự kết hợp tác chiến của các đơn vị chủ lực với các địa phương, dân quân du kích, *đều tác chiến trong các khu vực phòng thủ tỉnh huyện*... Do vậy, không nhất thiết chỉ có cấp quân đoàn trở lên mới mở chiến dịch mà 1 sư đoàn, thậm chí 1, 2 trung đoàn chủ lực kết hợp với lực lượng địa phương và dân quân du kích trên địa bàn 1 - 2 huyện cũng có thể mở được chiến dịch. Tầm vóc của một chiến dịch không nhất thiết căn cứ vào quy mô sử dụng lực lượng nhiều hay ít mà chính là do mục đích kiên quyết của chiến dịch, do hiệu suất chiến đấu của chiến dịch quyết định. Quan điểm này không phản đối các chiến dịch quy mô quân đoàn, Quân khu... mà chỉ là khẳng định ở Việt Nam ta, có cả những chiến dịch quy mô nhỏ mang tính tổng hợp ở từng tỉnh hoặc ở địa bàn nhiều huyện. Nếu công nhận luận điểm này thì vấn đề bồi dưỡng, giáo dục về trình độ quân sự cho các cán bộ xã - huyện - tỉnh là một yêu cầu có tính thời sự hiện nay.

Trong chiến dịch Ba Gia, các cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn, các cán bộ tỉnh, huyện, xã... đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là những tấm gương sáng cho các thế hệ hiện nay và sau này.

Xin chúc sức khỏe các đồng chí đã vạch kế hoạch và chỉ huy chiến dịch Ba Gia thắng lợi, nêu một mẫu mực cho tính kiên định, lòng dũng cảm, trí tuệ sáng tạo về nghệ thuật điều hành một chiến dịch.

Xin chúc tỉnh Quảng Ngãi ta, nơi đã xảy ra chiến dịch Ba Gia, nơi đã diễn ra trận Vạn Tường oanh liệt... luôn phát triển về kinh tế, vững mạnh về an ninh và quốc phòng.

DIỄN BIẾN, KẾT QUẢ VÀ Ý NGHĨA CỦA CHIẾN DỊCH BA GIA

I- DIỄN BIẾN :

- Đợt 1 : (29/5 - 7/6)

Tác chiến khơi ngòi, lập thế diệt gọn tiểu đoàn 1/51 ngụy, tạo điều kiện thực hiện thắng lợi trận then chốt chiến dịch, diệt chiến đoàn ngụy đến ứng cứu.

Theo kế hoạch chiến dịch, trong đêm N (28-5), ta tập kích đại đội cơ động nằm ngoài của địch ở Duyên Phước (Diên Niên), làm nhiệm vụ khơi ngòi kéo địch từ đồn Ba Gia ra ứng cứu. Khi ta tiếp cận, mới biết đại đội này bí mật cơ động về trú đêm ở Núi Tròn. Chiến dịch nhanh chóng chuyển kế hoạch, dùng một trung đội bộ đội địa phương Sơn Tịnh tập kích vào 2 trung đội dân vệ địch ở Phước Lộc, buộc đại đội địch nằm ngoài ở Núi Tròn phải quay về ứng cứu, tạo điều kiện cho đại đội 2/d 90 phục kích ngay trong làng để diệt đại đội này.

Mãi đến 5 giờ 45 phút ngày 29/5, bộ đội địa phương Sơn Tịnh mới kịp nổ súng vào bọn dân vệ. Đúng như quy luật của địch, ta đã nắm được, đại đội nằm ngoài khi nghe tiếng súng ở Phước Lộc đã vội vã quay về ngay. Do sơ xuất của ta, địch phát hiện được và nổ súng vào một tổ trinh sát giấu quân trong nhà dân. Đại đội 2/d 90 buộc phải chuyển sang tiến công sớm, diệt được phần lớn trung đội đi đầu, số còn lại nằm ngoài làng, tổ chức chống trả và báo về đồn Ba Gia xin quân tiếp ứng.

Ta nhận định, nếu tiếp tục tiến công vào toàn bộ đại đội này, thì địch ở đồn Ba Gia có thể phán đoán là chủ

lực ta đã xuất hiện, chúng có thể không đi viện hoặc đi nhưng sẽ chậm và hành động sẽ dè dặt hơn. Do đó, ta chủ trương cho một bộ phận trinh sát đặc công công khai làm động tác rút khỏi trận địa, lực lượng còn lại chưa lộ vẫn tiếp tục giấu quân bí mật trong làng, chỉ để một số tay súng bắn lẻ tẻ kìm giữ ngăn chặn địch. Toàn bộ Tiểu đoàn 90 (lực lượng giấu sẵn ở phía Nam đường) được lệnh sẵn sàng cùng với đại đội đang giấu quân trong làng ven đường diệt quân ứng viện từ đồn Ba Gia kéo xuống. Để chắc thắng, chiến dịch đã điều động thêm một bộ phận lực lượng của Tiểu đoàn 40, đang bố trí ở núi Hốc Khoai, làm dự bị cho trận đánh then chốt mở màn chiến dịch, sử dụng lực lượng bộ đội địa phương Sơn Tịnh chốt chặn ở núi Giữa để bảo vệ sườn .

1- Phục kích diệt gọn Tiểu đoàn 1/51.

Vốn đã chủ quan lại bị ta nghi binh đánh lừa, địch lầm tưởng đây chỉ là hoạt động nhỏ lẻ của bộ đội địa phương và dân quân, nên tên Nguyễn Văn Ngọc đại úy tiểu đoàn trưởng ở đồn Ba Gia với cá tính hung hăng ngang tàng, đã dùng 5 xe GMC và 3 xe Jép chở hai đại đội còn lại của tiểu đoàn cùng toàn bộ cơ quan chỉ huy (có 2 cố vấn Mỹ) kéo xuống Núi Tròn với ý đồ dùng lực lượng tập trung toàn tiểu đoàn để diệt và bắt sống Việt cộng, lập công trước mặt bọn cố vấn Mỹ.

Đến 10 giờ, toàn bộ đội hình của tiểu đoàn địch đã triển khai xong, đang hướng về núi Khỉ, nơi có một bộ phận nhỏ của ta đang tiếp tục nổ súng lẻ tẻ thu hút địch.

Trong lúc này, đài quan sát của Trung đoàn 1 ~~một~~ ở Núi Tròn, nhờ ở thế cao đã theo dõi được toàn bộ hành động

của địch, đã trực tiếp chỉ huy tiểu đoàn 90 từ phía Nam đường, từng bước bí mật xuất kích bám sát đội hình địch. Sau khi đã hình thành được thế bao vây, toàn bộ lực lượng ta đồng loạt nổ súng, xung phong, chia cắt ngay đội hình địch. Phối hợp chặt chẽ với tiểu đoàn 90 đánh quân viện, bộ phận vây đồn Ba Gia cũng đồng thời nổ súng uy hiếp, dùng hỏa lực kìm chế pháo binh địch không cho chúng chi viện cho nơi đang xảy ra tác chiến.

Sau 30 phút chiến đấu, ta làm chủ chiến trường, diệt hoàn toàn tiểu đoàn 1/51 ngụy gồm cả 3 đại đội (kể cả đại đội nằm ngoài) và toàn bộ cơ quan chỉ huy tại một địa bàn chỉ cách đồn của chúng 5km. Nhân dân các thôn, ấp trong khu vực xảy ra trận đánh đã tận dụng thời cơ nổi dậy dùng gậy gộc, dao, rựa...đổ xô ra đường cùng với bộ đội truy quét, lùng bắt tù binh, giúp bộ đội vận chuyển thương binh, chiến lợi phẩm. Chỉ riêng nhân dân đã bắt được khoảng 100 tên trong tổng số 217 tù binh toàn trận đánh.

Trong 5 giờ ngày mở đầu chiến dịch (29/5) ta đã đánh ba trận : diệt gọn một tiểu đoàn chủ lực ngụy và 2 trung đội dân vệ, giết và làm bị thương 270 tên (có 2 Mỹ), bắt 217 tên (có tên đại úy tiểu đoàn trưởng, 39 sĩ quan và hạ sĩ quan). Ta đã thu hơn 200 súng. Phá hủy 1 pháo 105 mm, 4 xe GMC, 1 xe Jép. Trận diệt gọn tiểu đoàn 1/51 ngụy, được xác định là trận then chốt mở màn chiến dịch thắng lợi.

Cùng ngày, ở khu vực phía Nam sông Trà Khúc, tiểu đoàn 83 bộ đội địa phương tỉnh đã hình thành thế bao vây và tiến công chi khu quận lỵ Nghĩa Hành. Bị đánh bất ngờ, địch lúng túng đối phó cầm chừng, dựa vào công

sự để cố thủ chờ viện. Tiểu đoàn 83, do nhận thức nhiệm vụ chủ yếu là giành dân, ngại tập trung giải phóng quận lỵ sẽ bị giam chân và thấy khó giữ nổi khu vực sẽ chiếm được, nên bỏ lỡ cơ hội diệt chi khu quận lỵ, mặc dù địch đã có hiện tượng dao động. Để lại một đại đội kìm chân lực lượng bảo an của địch, tiểu đoàn thọc xuống hoạt động trên khu vực quốc lộ 1 Nam-Bắc sông Vệ, gây áp lực với quận lỵ Tư Nghĩa, tạo thời cơ cho lực lượng vũ trang tại chỗ diệt ác phá kèm.

2- Phản ứng đối phó của địch. Trận then chốt diệt chiến đoàn ngụy.

Sau khi được tin tiểu đoàn 1/51 ngụy bị tiêu diệt, đồn Ba Gia không còn lực lượng chiếm đóng, bọn chỉ huy quân đoàn 1 ngụy vội điều 2 tiểu đoàn 37 và 39 biệt động (lực lượng cơ động vùng 1 chiến thuật), tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến (lực lượng dự bị chiến lược), tiểu đoàn 2 (lực lượng cơ động của 51/ 25 ngụy) và 1 tiểu đoàn thiết giáp M113 tổ chức thành chiến đoàn, tập kết ở khu vực Nam-Bắc thị xã Quảng Ngãi để hành quân giải tỏa áp lực của ta trên đường Sơn Tịnh đi Ba Gia, đồng thời hộ tống lực lượng lên chiếm giữ lại đồn Ba Gia.

Từ 8 giờ sáng ngày 30 tháng 5, địch dùng máy bay thả bom kết hợp với pháo binh bắn phá dọn đường, tập trung chủ yếu trên trục Sơn Tịnh - Ba Gia và những nơi nghi ta có giấu quân.

Đến 9 giờ 30 phút, chiến đoàn ngụy với 3 tiểu đoàn (39/ biệt động quân, 3/ thủy quân lục chiến, 2/51) được chở trên 20 chiếc xe GMC, 12 xe M113 xuất phát từ thị xã Quảng Ngãi ra quận lỵ Sơn Tịnh tiến lên Ba Gia. Riêng tiểu đoàn 37 biệt động quân, trên đường từ huyện

DIỄN BIẾN

IẾN DỊCH BA GIA BẮC QUẢNG NGÃI

Hè : 1965

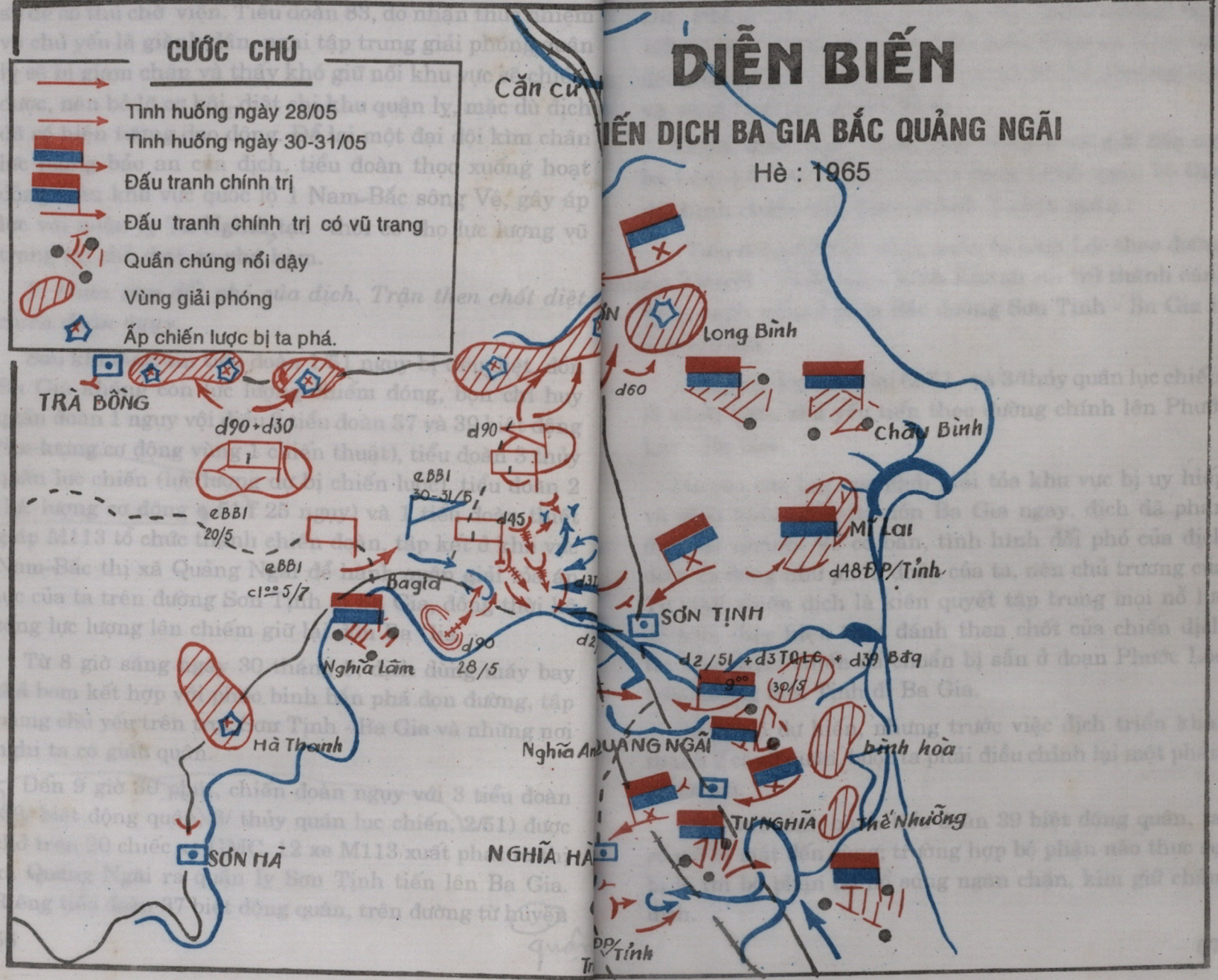

Đức Phổ ra, tạm dừng ở Sông Vệ (Nam Quảng Ngãi 12km) làm lực lượng dự bị của chiến đoàn và trước mắt đối phó với hoạt động của tiểu đoàn 83 địa phương tỉnh và vùng Nam sông Trà Khúc.

Chiến đoàn ngụy hành quân bằng xe cơ giới đến ngã ba Lâm Lộc, để xe lại chuyển sang hành quân bộ theo đội hình chiến đấu, hình thành 2 cánh quân :

- Tiểu đoàn 39 biệt động quân từ Lâm Lộc theo đường An Thuyết - Vĩnh Lộc - Vĩnh Khánh rồi trở thành cánh quân cạnh sườn ở phía Bắc đường Sơn Tịnh - Ba Gia từ 6 đến 8 km.

- Hai tiểu đoàn còn lại (2/51 - và 3/thủy quân lục chiến) là cánh quân chủ yếu tiến theo đường chính lên Phước Lộc - Ba Gia.

Do yêu cầu bức xúc phải giải tỏa khu vực bị uy hiếp và phải khôi phục lại đồn Ba Gia ngay, địch đã phản ứng rất nhanh. Về cơ bản, tình hình đối phó của địch diễn ra đúng như phán đoán của ta, nên chủ trương của Tư lệnh chiến dịch là kiên quyết tập trung mọi nỗ lực để sớm thực hiện trận đánh then chốt của chiến dịch tại khu quyết chiến đã chuẩn bị sẵn ở đoạn Phước Lộc trên đường Sơn Tịnh đi Ba Gia.

Dù đã có dự kiến, nhưng trước việc địch triển khai thành 2 cánh quân, buộc ta phải điều chỉnh lại một phần kế hoạch.

- Đối với cánh quân tiểu đoàn 39 biệt động quân, ta cố giữ bí mật đến cùng; trường hợp bộ phận nào thực sự bị lộ thì bộ phận đó nổ súng ngăn chặn, kìm giữ chân địch.

- Tập trung sức đánh tiêu diệt cánh quân 2 tiểu đoàn địch theo trục đường Sơn Tịnh - Ba Gia là chủ yếu.

Diễn biến cụ thể trận then chốt của chiến dịch như sau :

Một bộ phận của lực lượng dự bị buộc phải nổ súng trước vào tiểu đoàn 39 biệt động quân.

Do tốc độ hành quân nhanh hơn, nên đến 13 giờ 30 phút, bộ phận đi đầu của tiểu đoàn 39 biệt động quân đã sục vào thôn Vĩnh Lộc (Đông Nam núi Chóp Nón) nơi có 1 đại đội của tiểu đoàn 45 (lực lượng dự bị của trận đánh) đang giấu quân. Theo lệnh chung, bộ đội cố giữ bí mật, tránh chạm súng sớm với địch.

Đến 14 giờ, địch đã dồn đội hình lên và sục sâu vào làng. Nhận định địch có thể phát hiện được lực lượng ta, nên trung đoàn 1 hạ quyết tâm dùng tiểu đoàn 45 (thiếu 1 đại đội) cùng với đại đội 1 của tiểu đoàn 60 triển khai đánh tiểu đoàn 39 biệt động quân. Sau hơn 1 giờ chiến đấu, dù phải đánh trong điều kiện không được chuẩn bị chu đáo, Tiểu đoàn 45 đã giành được chủ động, áp đảo địch. Bọn này bị bất ngờ mất thế, đành phải cố bám lấy núi Chóp Nón, lợi dụng thế cao của địa hình để tổ chức đánh trả, chờ ứng cứu, xin máy bay và pháo binh chi viện hỏa lực. Qua tin kỹ thuật, ta nắm được tên thiếu tá chỉ huy trưởng bị thương nặng, tên chỉ huy phó và tên cố vấn Mỹ bị chết, địch bị thiệt hại đáng kể. Tư lệnh chiến dịch chủ trương sử dụng tiểu đoàn 45 (thiếu) tiếp tục bám sát địch, tổ chức vây hãm, sau đó tùy diễn biến tình hình sẽ giải quyết dứt điểm.

Lực lượng còn lại, chuyển kế hoạch từ vận động phục kích sang vận động tiến công đánh cánh quân 2 tiểu đoàn địch.

Địch phán đoán có thể gặp lực lượng ta trên đoạn Phước Lộc - Núi Tròn, nên cánh quân này hành động rất dè dặt, vừa đi vừa sục sạo, tốc độ hành quân chậm.

Tiểu đoàn 2/51 đi đầu, lùng sục hai bên đường và các rìa làng dưới sự yểm trợ của hỏa lực máy bay và pháo binh. Sau khi tiểu đoàn 2/51 bám được phía Nam làng Phước Lộc, tiểu đoàn 3/ thủy quân lục chiến đi sau vượt lên triển khai thành nhiều mũi sục sâu vào làng, có một bộ phận vòng ra phía Bắc làng tiến về phía điểm cao 47 và đồi Mả Tổ.

Đến 14 giờ 45 phút, khi nghe súng nổ ở hướng cánh quân tiểu đoàn 39 biệt động quân, cả 2 tiểu đoàn này chuyển vào trạng thái tạm dừng tại chỗ, triển khai giữ các địa hình có lợi để sẵn sàng đối phó.

Về phía ta, ý định chiến dịch là cố kiên trì chờ cho địch sục sạo xong và chuyển cả đội hình cơ giới từ phía sau lên mới đánh diệt gọn. Nhưng tình hình đã thay đổi về cơ bản, thế bí mật bất ngờ đã hạn chế nên chủ trương chuyển kế hoạch từ vận động phục kích sang vận động tiến công. Các lực lượng của ta vừa vận động tiếp cận, vừa tổ chức bắn máy bay và chuyển sang công kích ngay khi quân địch vừa tạm dừng chưa kịp củng cố.

- Tiểu đoàn 60 từ Vĩnh Lộc vận động ra tiến công ngay vào tiểu đoàn 3/thủy quân lục chiến ở điểm cao 47, đồi Mả Tổ và phía Bắc làng Phước Lộc. Ta và địch tranh

chấp giành giật nhau mỏm cao 47, ở các nơi khác ta đẩy được địch khỏi các vị trí chiếm lĩnh.

- Tiểu đoàn 40 từ Đông Nam núi Khỉ, núi Nhàn đã hình thành nhiều mũi cùng tiến công tiểu đoàn 2/51 ở rìa tây làng Phước Lộc,có một bộ phận thọc sâu xuống giữa làng Phước Lộc bắt liên lạc và hiệp đồng chiến đấu với tiểu đoàn 60.

Đánh ban ngày trên địa hình trống trải, địch có ưu thế hỏa lực máy bay chi viện trực tiếp, gây cho ta nhiều khó khăn, nên trạng thái chiến đấu diễn ra giằng co nhập nhằng.

Đánh liên tục, chuyển từ ngày sang đêm, tiêu diệt quân địch.

Đến 19 giờ trong ngày, lực lượng còn lại của địch nằm ở 3 khu vực :

- Tiểu đoàn 39 biệt động quân ở núi Chóp Nón.

- Tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến ở điểm cao 47 - Mả Tổ.

- Tiểu đoàn 2/51 ở làng Phước Lộc.

Cả ba bộ phận đang bị ta bao vây cô lập, không liên lạc được với nhau.

Ta nhận định : Địch bị thiệt hại nặng, các cánh quân không phát huy được sức mạnh hiệp đồng, hiện phải co lại để cố thủ trong đêm. Ta tác chiến ban ngày trong điều kiện yếu tố bí mật bất ngờ hạn chế, địch tận dụng được hỏa lực máy bay, nên mặc dù chiến đấu rất kiên quyết dũng cảm, bám thắt lưng địch mà đánh, vẫn gặp nhiều khó khăn, hiệu suất chiến đấu thấp. Địch còn hy

vọng vào khả năng ứng viện tiếp theo và đến sáng có thể dựa vào sự chi viện của hỏa lực để tiếp tục hành quân.

Ta chủ trương : Chuyển từ đánh ngày sang đánh đêm, dùng hình thức tập kích để dứt điểm từng mục tiêu, kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ diệt chiến đoàn ngụy ngay trong đêm 30 rạng ngày 31 tháng 5. Các tiểu đoàn được lệnh chỉ để lại bộ phận nhỏ đủ sức vây và kìm chế địch, còn đại bộ phận củng cố lại lực lượng, chuẩn bị mọi mặt cho đánh đêm.

- Tiểu đoàn 45 đánh địch ở núi Chóp Nón. Đến 3 giờ 20 phút ngày 31 tháng 5, đã làm chủ trận địa, diệt gọn tiểu đoàn 39 biệt động quân.

- Tiểu đoàn 40 tập kích vào làng Phước Lộc, địch lợi dụng được đường hào ấp chiến lược cũ để cố thủ. Trận đánh diễn ra ác liệt, nhiều bộ phận phải dùng bộc phá mở đường. Đến 4 giờ ngày 31 tháng 5, những tên cuối cùng của tiểu đoàn 2/51 mới bị diệt.

- Tiểu đoàn 60 đánh tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến ở điểm cao 47 - Mả Tổ, địch chống cự yếu ớt và đã có một bộ phận lợi dụng đêm tối rút chạy.

- Tiểu đoàn 90, lực lượng dự bị chiến dịch, được lệnh cơ động xuống bố trí Núi Nghênh, làm nhiệm vụ đón lỏng các bộ phận địch rút chạy và sẵn sàng đánh các lực lượng ứng viện mới của địch nếu có.

- Đến 4 giờ 30 sáng ngày 31 tháng 5, toàn bộ trận đánh kết thúc. Bộ đội và nhân dân đã khẩn trương thu dọn chiến trường truy bắt tù binh.

Như vậy là, sau 15 giờ chiến đấu, tính từ 14 giờ ngày 30 tháng 5 đến 4 giờ ngày 31 tháng 5, vừa đánh ngày vừa đánh đêm bằng nhiều hình thức chiến thuật, ta đã cơ bản tiêu diệt 1 chiến đoàn địch, bẻ gãy cuộc hành quân giải tỏa lớn của chúng. Kết quả cụ thể : ta đã tiêu diệt gọn 2 tiểu đoàn (394 biệt động quân và 2/51). Đánh thiệt hại nặng tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến (địch chạy được một bộ phận) 916 tên địch đã diệt (có 4 cố vấn Mỹ) 65 tên bị bắt, ta thu gần 200 súng các loại.

Nhân dân quanh các vùng xảy ra chiến đấu, đã hết lòng giúp đỡ bộ đội. Nhiều vùng đã thực sự nổi dậy bao vây uy hiếp địch bằng các loại âm thanh (trống,mõ...) và ánh sáng (đèn đuốc) đã thật sự góp phần tích cực tạo thế cho bộ đội đánh và diệt địch có kết qủa.

3- Tiểu đoàn 83 địa phương tỉnh tập kích, giam chân tiểu đoàn 37 biệt động quân (lực lượng dự bị của chiến đoàn) tại khu vực Sông Vệ - Hành Đức.

Phối hợp kịp thời với trận then chốt ở khu vực chủ yếu, đêm 30 tháng 5, một bộ phận của tiểu đoàn 83 địa phương tỉnh đã tập kích tiểu đoàn 37 biệt động quân quanh thị trấn Sông Vệ.

Ngày 31 tháng 5 địch dùng tiểu đoàn 37 biệt động quân càn quét lên Hành Đức, lại bị tiểu đoàn 83 địa phương tỉnh và dân quân tại chỗ tích cực ngăn chặn, tiêu hao thêm một bộ phận lực lượng.

Như vậy là trên khu vực thứ yếu, các lực lượng vũ trang địa phương ngoài nhiệm vụ chủ yếu là tác chiến diệt ác ôn và lực lượng kìm kẹp hỗ trợ cho nhân dân nổi

dậy, đã thực sự buộc tiểu đoàn 37 biệt động quân (đơn vị được xem như lực lượng dự bị của chiến đoàn), giam chân tại chỗ, tạo điều kiện cho khu vực chủ yếu hoàn thành thắng lợi trận then chốt chiến dịch.

4. Tận dụng thời cơ, đưa quần chúng xuống đường đấu tranh trực diện với ngụy quyền tỉnh, huyện :

Nhạy bén trước tình hình mới và do đã chuẩn bị từ trước, lãnh đạo địa phương đã kịp thời huy động lực lượng quần chúng ở khắp vùng nổi dậy, tạo nên khí thế sôi sục cách mạng. Đặc biệt đến ngày 3 tháng 6 (3 ngày sau khi ta diệt chiến đoàn) từ khắp các làng xã, thôn, ấp quanh thị xã Quảng Ngãi, quanh các quận lỵ Bình Sơn, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, với gần 10 vạn quần chúng rầm rập kéo về các trung tâm ngụy quyền để hỏi thăm tin tức "thân nhân", đòi chồng con, đòi ngụy quyền phải tổ chức cho đi đến tận nơi có "con em mình" chết trận...đã gây nên một sự náo động lớn trên toàn tỉnh Quảng Ngãi. Trước phong trào đấu tranh mạnh mẽ và rộng rãi của nhân dân, tinh thần bọn ngụy quân, ngụy quyền càng dao động hơn.

Sau thất bại trong chiến đấu, địch có huy động thêm một bộ phận lực lượng khác đến khu vực quanh thị xã Quảng Ngãi, nhưng chúng không dám tung ra làm nhiệm vụ giải tỏa áp lực của ta mà chủ yếu là để làm nòng cốt trong việc phòng giữ và trấn an tinh thần cho bọn ngụy quyền cơ sở.

Tên Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh quân đoàn 1, phải vội vàng đến thị xã Quảng Ngãi để kiểm tra, xem xét

tình hình và động viên tinh thần ngụy quân, ngụy quyền tại chỗ.

Đợt 2 : (10/6-25/6). Phát triển thắng lợi đẩy mạnh diệt ác phá kèm tích cực hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy, giành quyền làm chủ.

Trên cơ sở nhận định địch không còn khả năng hành quân giải tỏa lớn, khí thế của nhân dân đang lên, chủ trương của chiến dịch là mạnh dạn phân tán từng tiểu đoàn chủ lực kết hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang tại chỗ, đánh tiêu diệt một bộ phận lực lượng kìm kẹp của địch, mở phong trào địa phương.

- Tiểu đoàn 40 hoạt động ở Lâm Lộc, Hà Tây, Hà Nhai làm áp lực đối với thị xã Quảng Ngãi và quận lỵ Sơn Tịnh, đồng thời sẵn sàng chống càn quét của địch, nếu có.

- Tiểu đoàn 90 ở Châu Sa, Châu Thành mở phong trào ở vùng Đông Sơn Tịnh nối liền với các vùng lõm giải phóng ở ven biển.

- Tiểu đoàn 60 hoạt động ở vùng Bình Kỳ thuộc Đông Bình Sơn.

- Tiểu đoàn 45 ở An Điềm, Tân Phước, Phước Thuận, phía Tây quận lỵ Bình Sơn.

Kết quả trong đợt hoạt động này, ta đã loại khỏi vòng chiến đấu thêm hơn 200 tên địch, thu gần 200 súng các loại, phá banh hàng chục ấp chiến lược, giải phóng 15.000 dân của 5 xã : Sơn Trung, Sơn Thành, Sơn Mỹ (Sơn Tịnh), Bình Khánh, Bình Kỳ (Bình Sơn), đẩy địch lui vào các quận lỵ và cứ điểm. Vùng giải phóng của ta

được mở rộng, nối liền với các vùng giải phóng ở ven biển.

Ở phía Nam sông Trà Khúc, tiểu đoàn 83 bộ đội địa phương tỉnh, tranh thủ thời cơ thuận lợi phát triển tiến công vào vùng ven các quận lỵ : Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, cùng với bộ đội địa phương huyện và nhân dân du kích xã diệt nhiều ác ôn, phá nhiều "ấp chiến lược."

Quân chủ lực ngụy vẫn phải đối phó tại chỗ là chủ yếu, không có cuộc hành quân càn quét nào quy mô lớn. Trước sức ép ngày càng mạnh của chủ lực ta và phong trào đấu tranh rầm rộ của nhân dân, quân Mỹ ở Chu Lai phải triển khai lực lượng ra chiếm đóng ở Dốc Sỏi (ranh giới giữa Quảng Nam và Quảng Ngãi) và một số đồn bót ven bờ sông Châu Ổ, hình thành vành đai bảo vệ cho căn cứ Chu Lai.

Đợt 3 : (4/7-20/7) diệt đồn Ba Gia. Tạo điều kiện mở mảng trên trục đường Trà Bồng - Bình Sơn. Kết thúc thắng lợi chiến dịch.

Đồn Ba Gia nằm án ngự phía Tây huyện Sơn Tịnh giáp với huyện Sơn Hà, do tiểu đoàn 1/ ệ 51 ngụy đóng giữ. Ngày 29 tháng 5, tiểu đoàn này đi ứng cứu đã bị ta diệt gọn ở Diên Niên. Sau đó, địch đưa lực lượng đến thành lập tiểu đoàn 1/51 mới gồm : 1 đại đội biệt kích, 2 đại đội pháo 105mm. Vốn trước đây là căn cứ của trung đoàn 51, nên đồn có diện tích rộng, hệ thống hàng rào, lô cốt và công sự khá vững chắc. Nhưng từ sau các trận đánh ở đợt 1 chiến dịch của ta, lực lượng mới được khôi phục lại của địch tinh thần đã dao động không dám hung hăng như trước.

Chủ trương của chiến dịch dùng tiểu đoàn 40 và tiểu đoàn 45 tiến công diệt đồn Ba Gia nhằm xóa bỏ một cứ điểm của quân chủ lực ngụy, đánh bồi thêm một đòn quan trọng vào trạng thái tinh thần sa sút của bọn bảo an, dân vệ, bọn ngụy quyền cơ sở, tạo điều kiện tiếp tục mở mảng vùng Tây Bình Sơn - Sơn Tịnh, hoàn thành nhiệm vụ của Quân khu giao.

01 giờ 45 phút ngày 5 tháng 7, ta nổ súng tiến công. Bị đánh bất ngờ ,sau 15 phút địch mới hồi phục, tập trung chống trả, đồng thời kêu cứu. Đến 2 giờ 20 phút ta diệt đồn Ba Gia, làm chủ trận địa, thu dọn chiến trường, dùng xe địch chở thương binh tử sĩ và chiến lợi phẩm.

Địch phản ứng, dùng máy bay ném bom, thả pháo sáng tạo điều kiện cho máy bay lên thẳng hạ cánh đổ quân và chuyên chở thương binh, đã bị ta bắn rơi tại chỗ 4 chiếc HU 1A, chết 5 Mỹ, 10 tên ngụy, bị thương 1 số chiếc khác.

Như vậy, chỉ sau 35 phút chiến đấu, ta đã tiêu diệt hoàn toàn đồn Ba Gia, diệt gọn tiểu đoàn 1/51 mới thành lập, loại khỏi vòng chiến đấu 248 tên (có 7 Mỹ), bắt 130 tên (có 1 đại uý Mỹ, 1 thiếu uý pháo binh) thu toàn bộ vũ khí, đạn dược, có 2 khẩu pháo 105mm, 8 xe quân sự; bắn rơi 4 máy bay. Tỷ lệ thương vong địch 4, ta 1.

Trong lúc 2 tiểu đoàn 40 và 45 đánh đồn Ba Gia, tiểu đoàn 60 và tiểu đoàn 90 phục kích đánh viện trên đường Trà Bồng - Ba Lãnh - An Điềm trong suốt 3 ngày liền, nhưng địch không đi.

Phát triển thắng lợi đạt được, từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 7 Tư lệnh chiến dịch sử dụng trung đoàn bộ binh 1 thành 2 bộ phận :

- Tiểu đoàn 40 và tiểu đoàn 45 chuẩn bị tiến công quận lỵ Sơn Hà, nhưng bộ phận đi trước bị lộ, có tổn thất nên cả 2 tiểu đoàn được lệnh dừng lại củng cố, huấn luyện.

- Tiểu đoàn 60 và tiểu đoàn 90 làm nhiệm vụ đánh các ấp chiến lược Bình Trung, Bình Thành (xã Trà Hòa) ấp Nhân Hòa, Xuân Khương (xã Trà Xuân). Hai tiểu đoàn đã phối hợp diệt viện từ Trà Bồng xuống, quét sạch địch trong các ấp chiến lược, diệt và bắt gần 300 tên, làm tan rã 2 đại đội bảo an và 22 trung đội dân vệ gồm 332 tên mang 312 súng về nộp. Ta giải phóng tất cả các làng dọc theo trục đường từ Trà Bồng đến Ba Lãnh dài 11km thuộc 3 xã : Trà Hòa, Trà Ân, Trà Xuân có 10.000 dân, thành lập Ủy ban nhân dân tự quản, tổ chức các đoàn thể, mặt trận, sau đó giao lại cho địa phương tiếp tục củng cố và xây dựng.

Đến ngày 20 tháng 7 ta chủ động kết thúc chiến dịch, chuyển sang nhiệm vụ chiến đấu thường xuyên.

II - KẾT QUẢ CHIẾN DỊCH :

1- Diệt sinh lực địch (không tính Vạn Tường):

- Tính theo đầu đơn vị, ta đã diệt và đánh thiệt hại nặng 6 tiểu đoàn chủ lực ngụy; diệt và làm tan rã 5 đại đội bảo an, 12 trung đội dân vệ. Đặc biệt, ta đã đánh và diệt được 1 chiến đoàn ngụy bao gồm cả lực lượng cơ động vùng chiến thuật và lực lượng tổng dự bị ngụy.

Cụ thể : + Diệt gọn 4 tiểu đoàn (đ1/51, đ2/51, đ39 biệt động quân, đ1/51 mới thành lập bị diệt lần thứ hai).

+ Đánh thiệt hại nặng 2 tiểu đoàn (đ3/thủy quân lục chiến, đ37/biệt động quân).

- Tính theo quân số, đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 2200 tên địch, trong đó có :

+ Hơn 850 tên bị chết.

+ Hơn 500 tên bị thương.

+ 387 tên bị bắt (có 1 đại úy Mỹ, 1 đại úy tiểu đoàn trưởng đ1/51, 8 thiếu úy, 3 chuẩn úy và 30 hạ sĩ quan).

+ 476 tên ra hàng, chủ yếu là bảo an, dân vệ.

Trong thành phần bị loại khỏi vòng chiến đấu có :

+ 15 tên Mỹ (9 cố vấn).

+ 1.500 tên chủ lực ngụy

+ 720 tên bảo an, dân vệ.

- Thu 973 khẩu súng các loại trong đó có 2 pháo 105mm, 2 cối 81, 6 cối 60, 3DK57, nhiều quân trang, quân dụng, đạn dược.

- Phá hủy 15 xe vận tải quân sự, bắn rơi và bắn bị thương 15 chiếc máy bay các loại.

2- Hỗ trợ cho phong trào địa phương.

Trên toàn địa bàn chiến dịch, đã trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ mở phong trào địa phương ở 29 xã thuộc 6 huyện : Sơn Tịnh, Bình Sơn, Trà Bồng, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Đức Phổ, giải phóng 187.500 dân khỏi sự kìm kẹp của địch trong "ấp chiến lược". Vùng giải phóng được mở rộng, nối liền hành lang giữa vùng căn cứ, vùng núi

phía Tây với vùng biển phía Đông, tạo được bàn đạp thế đứng cho các lực lượng vũ trang trong các hoạt động tiếp sau.

Đáng chú ý là kết quả chiến dịch đã thôi thúc tinh thần đấu tranh của nhân dân ở nhiều nơi khác ngoài địa bàn chiến dịch vùng lên giành quyền làm chủ trong lúc địch đang bị động lúng túng.

Riêng trung đoàn 1 trực tiếp làm nhiệm vụ diệt ác phá kèm đã giải phóng được 27.500 dân thuộc 8 xã : Sơn Trung, Sơn Thành (Sơn Tịnh) Bình Kỳ, Bình Tiến, Bình Khánh (Bình Sơn) Trà Hòa, Trà Xuân (Trà Bồng).

III - Ý NGHĨA THẮNG LỢI CỦA CHIẾN DỊCH

Chiến dịch tiến công Ba Gia ở chiến trường Bắc Quảng Ngãi hè 1965, dù quy mô lực lượng nhỏ, địa bàn hẹp nhưng đã thu được thắng lợi dòn dã, hoàn thành toàn diện và vượt yêu cầu các nhiệm vụ chiến lược được giao : Đạt hiệu suất chiến đấu cao, hiệu quả chiến dịch lớn, mang nhiều ý nghĩa quan trọng.

Thắng lợi của chiến dịch Ba Gia đã cùng với những thắng lợi cả về quân sự và chính trị của toàn miền, trong đó có chiến dịch Bình Giã (Bà Rịa 1/1965), chiến dịch Đồng Xoài (Bắc Biên Hòa 6/1965) là một mốc lịch sử đánh dấu bước phát triển mới của chiến tranh cách mạng miền Nam và sự phá sản chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Thắng lợi của ta khẳng định sự thất bại tất yếu của quân ngụy cho dù được Mỹ tổ chức, trang bị huấn luyện và chỉ huy đến mức độ cao vẫn không còn đủ sức đứng vững trước cao trào tiến công và nổi dậy của quân và dân ta.

Sự kiện nổi lên nhất là ta đã thực hiện được đòn đánh tiêu diệt ở quy mô chiến dịch, trong thời gian ngắn diệt và đánh thiệt hại nặng 6 tiểu đoàn chủ lực ngụy trong đó có 1 chiến đoàn mà thành phần có cả lực lượng dự bị chiến lược của địch. Diệt được chiến đoàn địch lúc này thật là một thắng lợi lớn, nhưng điều quan trọng hơn là ta đã đánh bại biện pháp ứng cứu giải tỏa bằng quy mô lực lượng lớn nhất của địch ở miền Trung vào thời điểm 1965, làm cho địch bế tắc về chiến thuật, sa sút hơn nữa về tinh thần và khó bù đắp được về thiếu hụt quân số. Ý nghĩa to lớn của đòn đánh tiêu diệt cỡ chiến đoàn là một trong các nguyên nhân làm cho chiến thắng Ba Gia có tầm vóc lịch sử, góp phần tích cực trong việc đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ - ngụy.

Đánh tiêu diệt, chọn và đánh đúng vào đối tượng chủ yếu là quân chủ lực ngụy, chiến dịch đã đạt được sự kết hợp chặt chẽ với giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, làm tan rã một bộ phận lớn lực lượng kìm kẹp của địch, hỗ trợ đắc lực cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ, phá banh phá rã từng mảng ấp chiến lược của địch, tạo khí thế sôi sục cách mạng trên chiến trường Khu 5 vào hè năm 1965. Chiến dịch đã cơ bản thực hiện được yêu cầu giải phóng một vùng nông thôn rộng lớn, đông dân, nhiều của, xây dựng chính quyền cách mạng; nối liền được các vùng giải phóng với vùng căn cứ; hình thành được thế đứng vững chắc của cách mạng và chiến tranh cách mạng trong vùng địch, có thế trận hậu phương tại chỗ làm cơ sở để chiến trường Quảng Ngãi tiếp tục đánh thắng cả quân ngụy và quân Mỹ trong giai đoạn tiếp sau (thu đông 1965 và xuân 1966).

Thắng lợi lớn ở Ba Gia đã thể hiện rõ bước trưởng thành quan trọng của lực lượng vũ trang Khu 5 cả về tư tưởng, tổ chức, về trình độ chiến thuật, kỹ thuật, nhất là trình độ chỉ huy chiến dịch, khả năng chiến đấu tập trung có sự phối hợp của lực lượng vũ trang địa phương, đánh dấu một bước tiến mới trên con đường tiến lên vận động chiến, đáp ứng kịp thời yêu cầu đòi hỏi của chiến trường.

TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY CỦA QUÂN VÀ DÂN QUẢNG NGÃI TRONG CHIẾN THẮNG BA GIA (29-31/5/1965)

Đại tá : **HUỲNH THANH TỊNH**
Chỉ huy trưởng BCHQS Quảng Ngãi

Trong mùa hè 1965, quân và dân Quảng Ngãi vừa phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực của khu giành thắng lợi lớn trong chiến thắng Ba Gia 1 (29-31/5/1965) và chiến thắng Ba Gia 2 (6/7/1965) diệt gọn 5 tiểu đoàn chủ lực ngụy, vượt chỉ tiêu Khu giao cho chiến trường vừa liên tục tiến công và nổi dậy mạnh mẽ, căn bản giải phóng nông thôn toàn tỉnh.

Thắng lợi đó bắt nguồn từ sự chỉ đạo sáng suốt đúng đắn của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và sự chỉ đạo trực tiếp cụ thể, sâu sát của Khu ủy, Quân khu ủy. Riêng về phần địa phương có thể nêu lên mấy vấn đề sau đây :

I - KIÊN QUYẾT KHẮC PHỤC MỌI KHÓ KHĂN, TẬP TRUNG XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG NHẰM TẠO THẾ, TẠO LỰC CHO NHIỆM VỤ CHIẾN ĐẤU CỦA GIAI ĐOẠN MỚI :

Đến cuối năm 1964, phong trào chống Mỹ cứu nước của Đảng bộ, quân dân Quảng Ngãi đã phát triển khá mạnh. Trong năm 1964 toàn tỉnh đã giết và làm bị thương trên 6.000 địch, phá tan trên 230 ấp chiến lược, trên 300.000 dân đã giành được quyền làm chủ. Lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang phát triển tương đối đồng đều giữa các huyện. Phong trào đấu tranh của nhân dân thị xã và các thị trấn quận lỵ liên tục sôi nổi. Ngụy quân, ngụy quyền dao động mạnh. Ngụy quyền cơ sở ở một số huyện bỏ chạy từng mảng. Cả năm 1964, toàn tỉnh có 262 trung đội dân vệ và thanh niên chiến đấu đào ngũ tập thể hoặc tan rã hoàn toàn.

Trước nguy cơ chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" bị phá sản hoàn toàn, đế quốc Mỹ vội vã đưa quân chiến đấu vào miền Nam và gây chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra miền Bắc. Cuộc chiến đấu của nhân dân ta đã bước sang một bước ngoặt mới.

Ở miền Nam, quân và dân ta không phải chỉ đánh với quân đội ngụy do Mỹ huấn luyện, trang bị và cố vấn mà còn phải trực tiếp chiến đấu với quân Mỹ, một đội quân hiện đại bậc nhất của thời đại. Đây là một thử thách cao độ về ý chí, nghị lực, tài năng, một cuộc đọ sức quyết liệt giữa lương tri và tàn bạo, giữa con người và sắt thép. Nhiều vấn đề mới về chính trị và quân sự phải

được giải quyết kịp thời mới có thể đối phó thắng lợi trước những thử thách mới, mới có thể giữ vững và phát triển được thế tiến công.

Trong lúc đó, phong trào mọi mặt của tỉnh tuy đã phát triển khá nhanh nhưng vẫn còn một số mặt yếu. Phần lớn vùng giải phóng ở nông thôn đồng bằng đều mới mở ra trong thu - đông 1964. Hình thái xen kẽ giữa ta và địch còn khá phổ biến. Số xã giải phóng hoàn toàn còn ít. Vùng giải phóng liên hoàn 3-4 xã mới có một vài nơi, thế trận của ta còn bị địch chia cắt, có nơi bị uy hiếp, làng xã chiến đấu mới xây dựng. Du kích xã thôn ở các vùng mới giải phóng còn ít và phần lớn cũng mới xây dựng. Các mặt yếu đó lại càng bộc lộ rõ khi phải đương đầu với đối tượng chiến đấu mới. Mặt khác, ý chí, quyết tâm vốn là thế mạnh tuyệt đối của ta nay cũng có phần bâng khuâng lo lắng. Một bộ phận nhân dân chưa tin ta có thể đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Từ tháng 2/1965, quán triệt sự chỉ đạo của Khu, Tỉnh ủy xác định nhiệm vụ trong năm 1965 là "động viên sự nỗ lực cao nhất của Đảng bộ quân dân trong tỉnh, vừa liên tục đẩy mạnh tiến công và nổi dậy diệt địch mở rộng vùng giải phóng, vừa khẩn trương xây dựng lực lượng mọi mặt, tăng nhanh thế và lực lên theo yêu cầu nhiệm vụ của giai đoạn mới.

Tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng tỉnh vẫn kiên trì phương hướng đó và đã đạt được một số kết quả. Trong phạm vi bản tham luận này chỉ xin nêu lên một số vấn đề.

a- Phát động tư tưởng, động viên cao độ quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Trong mọi cuộc chiến tranh, rốt cuộc thắng lợi đều tùy thuộc vào tinh thần của quần chúng đang đổ máu trên chiến trường. Quần chúng nhận thức được mục đích và nguyên nhân của chiến tranh có một tầm quan trọng to lớn và đó là sự đảm bảo cho thắng lợi. Trong bước ngoặt mới của chiến tranh, có một bộ phận cán bộ, chiến sĩ, nhân dân có biểu hiện phân vân, hoài nghi là điều có thể hiểu được.

Nắm bắt đúng quy luật diễn biến của tư tưởng, từ tháng 3/ 1965 tỉnh đã khẩn trương chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức làm cho mỗi cán bộ, chiến sĩ, người dân hiểu được tình hình, rõ được trách nhiệm. Từ đó xây dựng lòng tin, xây dựng quyết tâm sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ trước những diễn biến gay go phức tạp của giai đoạn chiến đấu mới. Nhiều đoàn cán bộ của các cấp, các ngành, từ tỉnh đến huyện về bám cơ sở, tìm hiểu những vấn đề cụ thể của địa phương, từ đó từng bước tháo gỡ những vướng mắc của dân, cùng bàn với dân những việc cần làm, những việc phải làm trước. Tháng 4/1965, tỉnh tổ chức hội nghị quân chính và hội nghị du kích chiến tranh bàn kế hoạch xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố các đoàn thể nhân dân, củng cố và phát triển thế trận làng xã chiến đấu, xây dựng "vành đai diệt Mỹ" và phát động phong trào "tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt".

Nhân dân Quảng Ngãi vốn có truyền thống đấu tranh cách mạng, đấu tranh chống ngoại xâm, những cuộc đàn áp khốc liệt của Mỹ - ngụy trong các chiến dịch "tố cộng, diệt cộng" trong quốc sách "ấp chiến lược" vẫn không

khuất phục được ý chí cách mạng của người dân Quảng Ngãi. Địch càng tàn bạo, đau thương càng lớn, căm thù càng cao, sức quật khởi càng dữ đội. Từ các cuộc học tập bàn bạc trong thôn xóm, từ các cuộc vận động "nhà nhà đón thư Đảng", "toàn dân bàn việc đánh Mỹ, cứu nước, cứu nhà", lòng tự hào dân tộc, sĩ khí cách mạng, truyền thống Ba Tơ khởi nghĩa, Trà Bồng quật khởi đã được khơi dậy. Chỉ sau một thời gian, quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ đã được xây dựng. Nhiều hội nghị "Diên Hồng" bàn kế hoạch đánh Mỹ và tuyển chọn du kích để thành lập các đội "Quyết tử" diệt Mỹ liên tiếp được tổ chức ở các thôn xã, thanh niên nam nữ xung phong vào du kích, đi bộ đội giải phóng, nhiều gia đình dẫn con đến gặp cán bộ địa phương hoặc đơn vị bộ đội xin cho con được đi làm nghĩa vụ giết giặc, cứu nước. Hàng chục gia đình tự nguyện chặt cả vườn dừa hoặc dỡ nhà lấy gỗ cho du kích xây dựng công sự chiến đấu. Chỉ trong 3 tháng 4,5,6/65 nhân dân vùng Đông 2 huyện Sơn Tịnh và Bình Sơn đã đào xong 70km địa đạo...

Đánh Mỹ, thắng Mỹ đã trở thành ý nguyện, thành hành động của nhân dân trong tỉnh.

b- Củng cố và phát triển thế trận, tăng nhanh số lượng và nâng cao chất lượng chiến đấu của LLVT toàn tỉnh .

Lợi dụng một số khó khăn của ta sau trận lụt lớn, từ cuối tháng 12/1964 quân ngụy liên tục mở các cuộc hành quân càn quét đánh phá để lấn chiếm lại một số vùng vừa mới mở ra. Vừa kiên quyết đánh địch càn quét, tỉnh vừa tập trung lực lượng thực hiện kế hoạch tiến công theo mệnh lệnh của Quân khu trong hoạt động xuân.

Từ ngày 7/2 đến cuối tháng 4/1965 lực lượng vũ trang và nhân dân trong tỉnh đã liên tục đánh địch ở tất cả các huyện đồng bằng, diệt và bức rút hàng chục cứ điểm, phá banh hàng loạt ấp chiến lược. Vùng giải phóng ở đồng bằng tiếp tục mở rộng và liên hoàn xã với xã, huyện với huyện, có những vùng giải phóng liên hoàn rộng 7-8 xã như ở Tây Sơn Tịnh, Đông Bình Sơn, Đông Sơn Tịnh, Nam Đức Phổ...

Lực lượng chính trị phát triển mạnh. Số lượng du kích từ 5.700 vào cuối năm 1964 tăng đến trên 10.000 vào đầu tháng 5/1965 (đến tháng 8/65 là trên 15.000) trong đó có 64 trung đội du kích tập trung. Một số huyện thành lập đại đội tập trung thứ 2. Toàn tỉnh có 1 tiểu đoàn và 15 đại đội tập trung. Trang bị cũng được cải tiến một phần do nguồn vũ khí thu được của địch và do trên cung cấp. Về chất lượng, phần lớn các đội du kích xã đủ sức đối phó với các cuộc càn quét của đại đội bảo an. Du kích một số cụm chiến đấu liên hoàn đủ sức đối phó với các cuộc đánh phá của 2-3 đại đội hoặc tiểu đoàn địch. Tiểu đoàn tỉnh diệt được đại đội địch, đại đội huyện phần lớn diệt gọn trung đội địch. Toàn tỉnh xây dựng được 61 xã chiến đấu trong đó có nhiều cụm chiến đấu liên hoàn. Mỗi cụm chiến đấu liên hoàn tùy theo địa thế thường từ 2-4 xã, có ban chỉ huy chung chịu trách nhiệm chỉ huy lực lượng của cụm khi tiến công ra phía trước, khi phối hợp đánh địch càn quét.

Trong thời gian chiến đấu ở Tây Sơn Tịnh (giữa tháng 5 đến giữa tháng 7/65) trung đoàn 1 đã đứng chân an toàn trong 2 cụm chiến đấu : Tịnh Minh, Tịnh Bắc, Tịnh Sơn, Tịnh Đông và Tịnh Trà, Tịnh Bình, Tịnh Thọ.

c- Tổ chức bảo đảm hậu cần vững chắc thông suốt :

Một vấn đề lớn của chiến trường Khu 5 là được bảo đảm hậu cần, trước hết là bảo đảm lương thực cho các lực lượng tham gia chiến đấu. Đã có những trường hợp phải kết thúc sớm chiến dịch, thậm chí hủy bỏ cả kế hoạch chiến dịch chỉ vì không đảm bảo được lương thực.

Từ đầu năm 1965 Hội đồng chi viện tiền phương của tỉnh đã phối hợp với hậu cần Quân khu, để :

- Tổ chức các cửa khẩu thu mua.

- Củng cố hệ thống hành lang vận chuyển lương thực từ đồng bằng lên căn cứ.

- Tổ chức các kho lương thực.

Sau trận lụt lớn cuối năm 1964, tình hình lương thực trong tỉnh gặp nhiều khó khăn. Nhân dân đã có sáng kiến mỗi gia đình 2 lon gạo 1 lon muối để nuôi quân đánh giặc. Lúa vụ tháng 3 vừa gặt, nhà nhà đều lo phơi khô quạt sạch để nộp vào quỹ kháng chiến. Lúa xay không kịp, các máy xay xát ở Sơn Tịnh, Bình Sơn tự nguyện mỗi đêm xay thêm từ 2-4 tấn lúa.

Cùng với việc huy động lương thực trong dân, Hội đồng chi viện tiền phương của tỉnh đã cùng với binh vận tỉnh móc nối với một số sĩ quan ngụy, dùng phương thức bán quế lấy gạo và đã buộc chúng phải đưa gạo đến tại vùng giáp ranh cho ta.

Song song với việc chuẩn bị lương thực, các bệnh xá B21 và B23 của tỉnh cũng khẩn trương chuẩn bị cơ sở vật chất để thu dung cứu chữa thương binh, các đội dân công hỏa tuyến, hệ thống tải thương dây chuyền từ làng này qua làng kia được củng cố.

II- PHÁT HUY SỨC MẠNH TỔNG HỢP CỦA 2 LỰC LƯỢNG, 3 THỨ QUÂN, LIÊN TỤC TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY GIÀNH THẮNG LỢI LỚN NHẤT

Nhiệm vụ của Khu giao cho Quảng Ngãi trong mùa hè 1965 là : Cùng với với bộ đội chủ lực tiến công và nổi dậy tiêu diệt từ 2-3 tiểu đoàn quân chủ lực ngụy, chủ yếu là trung đoàn 51 ngụy, diệt một bộ phận và làm tan rã phần lớn bảo an, dân vệ, phá tan các "ấp chiến lược" còn lại, giải phóng cơ bản nông thôn, đồng bằng.

Lúc này quân địch ở Quảng Ngãi có trung đoàn 51(tiểu đoàn 1 ở Gò Cao, tiểu đoàn 3 ở thị trấn Châu Ổ, tiểu đoàn 2 cơ động đang đứng ở thị xã) 2 tiểu đoàn biệt động 37 và 39 đang hoạt động ở Nghĩa Hành - Mộ Đức, tiểu đoàn 3 lính thủy đánh bộ thuộc lực lượng dự bị chiến lược ngụy đang ở Đức Phổ. Bảo an, dân vệ, thanh niên chiến đấu có 2 tiểu đoàn, 30 đại đội và gần 200 trung đội. Riêng khu vực từ Bắc sông Vệ trở ra có 1 tiểu đoàn, 18 đại đội, trên 100 trung đội bảo an, dân vệ.

Theo kế hoạch chung, địa bàn tác chiến của bộ đội chủ lực là khu vực phía Tây từ đường sắt Nam sông Trà Bồng đến Bắc sông Trà Khúc, điểm tập trung diệt địch là khu vực núi Tròn - đồi Má Tổ - Điểm cao 47 - làng Phước Lộc, trọng điểm tiến công và nổi dậy của lực lượng địa phương là Nam sông Trà Khúc đến Bắc sông Vệ, Đông Bình Sơn, Đông Sơn Tịnh và dọc tỉnh lộ Châu Ổ-Trà Bồng.

Từ kế hoạch chung, Thường vụ Tỉnh ủy và Ban chỉ huy tỉnh đội quyết định : tổ chức các khu chiến của lực

lượng địa phương thành thế trận liên hoàn chặt chẽ với khu chiến của bộ đội chủ lực, vừa đánh địch trên diện rộng, vừa tập trung có trọng điểm, kết hợp chặt chẽ giữa tiến công và nổi dậy, giữa diệt địch ở nông thôn với đẩy mạnh đấu tranh ở thị xã và các quận lỵ thị trấn.

Cụ thể:

Đòn tiến công quân sự :

1- Trọng điểm là Nam sông Trà Khúc - Tiểu đoàn 83 và Đại đội 506 đặc công cùng với bộ đội huyện, du kích và nhân dân 2 huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành diệt địch giành dân ở các khu vực tiếp giáp giữa 2 huyện và vùng Đông Tư Nghĩa, đồng thời tiêu hao, kìm chế các tiểu đoàn quân biệt động 37 và 39.

2- Hai hướng phối hợp là khu Đông 2 huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh và khu vực dọc theo tỉnh lộ Châu Ổ - Trà Bồng. 3 đại đội tỉnh đang tập trung chuẩn bị thành lập Tiểu đoàn 48 cùng lực lượng vũ trang và nhân dân 2 huyện tập trung diệt địch giành dân dọc theo tỉnh lộ từ Quán Cơm đi Sa Kỳ và Châu Ổ - Trà Bồng; căng kéo kiềm giữ tiểu đoàn 3/51.

3- Tham gia chiến đấu trong khu chiến của chủ lực có đại đội địa phương Tây Sơn Tịnh làm nhiệm vụ đánh địch từ Gò Cao băng ruộng thọc vào núi Khỉ, bảo vệ sườn cho Sở chỉ huy Trung đoàn 1 và Tiểu đoàn 40. Đại đội địa phương huyện Sơn Hà đánh địch tại chỗ và chuẩn bị đánh địch đổ bộ đường không xuống khu vực từ phía Tây đồn Gò Cao đến ngã ba Lâm Lộc.

4- Ở phía Nam, lực lượng vũ trang và nhân dân 2 huyện Mộ Đức, Đức Phổ tập trung xuống vùng Đông, tận dụng thành quả thắng lợi ở phía Bắc, diệt ác phá kèm, nổi dậy giành quyền làm chủ.

Đòn nổi dậy và tiến công vào thị xã, thị trấn quận lỵ:

1- Trọng điểm nổi dậy giành dân là các khu vực quanh quận lỵ Nghĩa Hành, Đông Tư Nghĩa, dọc tỉnh lộ Châu Ổ - Trà Bồng.

Từ kinh nghiệm nổi dậy, xây dựng , phát triển lực lượng và chuyển "ấp chiến lược" của địch thành làng chiến đấu của ta trong thu đông 64 và xuân 65, tỉnh đã tăng cường cán bộ và trực tiếp chỉ đạo cho các địa phương chuẩn bị kế hoạch, chuẩn bị lực lượng.

2- Riêng đòn tiến công vào thị xã và các quận lỵ thị trấn của quần chúng, Tỉnh ủy đã tập trung chỉ đạo chặt chẽ các khâu chuẩn bị lực lượng, nghiên cứu cách tạo ra thế hợp pháp cho cuộc đấu tranh và chọn thời cơ đưa quần chúng nhập thị.

Với sự nỗ lực của Đảng bộ và quân dân toàn tỉnh, mọi công việc chuẩn bị đều được tiến hành khẩn trương và đúng theo kế hoạch. Khó khăn lớn nhất là việc đảm bảo 200 tấn gạo cho hoạt động, nhưng đã hoàn thành trước ngày quy định. Việc đảm bảo bí mật cũng đã giữ được tuyệt đối khiến cho địch hoàn toàn bất ngờ và bị động, dù rằng thời gian chuẩn bị kéo dài, liên quan đến nhiều người, kể cả một số sĩ quan ngụy (trong việc chuẩn bị lương thực). Một số nhân dân địa phương biết rõ là bộ đội chủ lực của Khu đang chuẩn bị chiến trường để đánh

lớn vì đồng chí Lê Hữu Trữ Trung đoàn trưởng Trung đoàn 1, trong kháng chiến chống thực dân Pháp có thời gian là cán bộ Trường quân chính Quân khu đã ở Phước Lộc khá lâu, khi thấy đồng chí nhân dân đã gọi đúng tên, mặc dù cán bộ ta phải gọi theo bí danh. Đến ngày 25/5/1965 mọi công việc đều đã hoàn thành.

III - LIÊN TỤC TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY GIÀNH THẮNG LỢI LỚN NHẤT :

Theo kế hoạch (đêm 28/5) Trung đoàn 1 sẽ sử dụng một đại đội bộ binh diệt đại đội đóng dã ngoại của Tiểu đoàn 1/51 ở Duyên Phước để khơi ngòi. Khi tiếp cận mới biết đại đội này đã bí mật chuyển về ngủ đêm ở chân núi Tròn. Mục tiêu khơi ngòi được chuyển sang trung đội dân vệ ở chợ Phước Lộc. Chủ lực chưa chuẩn bị điểm này, đại đội địa phương Tây Sơn Tịnh phải đảm nhiệm. Từ trận địa đang bố trí ở núi Giữa, 1 trung đội của đại đội đã nhanh chóng vượt hơn 3 km ruộng nước đến mục tiêu và kịp thời nổ súng diệt địch lúc 5 giờ 45 phút ngày 29/5 đảm bảo khơi ngòi kéo Tiểu đoàn 1/51 cho chủ lực tiêu diệt đúng theo kế hoạch.

Phối hợp chặt chẽ với những trận đánh tiêu diệt giòn dã của Trung đoàn 1, ngay đêm 28/5, Tiểu đoàn 83 đã tiến công uy hiếp quận lỵ Nghĩa Hành. Sau đó tiểu đoàn để lại 1 đại đội phối hợp với các lực lượng của huyện diệt ác phá kèm, phá "ấp chiến lược" ở các xã xung quanh quận lỵ. Lực lượng còn lại của tiểu đoàn phát triển xuống đánh địch trong khu vực đông, tây đường số 1 từ quận lỵ Tư Nghĩa đến thị trấn Sông Vệ. Đêm 30/5 tiểu đoàn tập kích vị trí đóng quân của Tiểu đoàn 37 biệt động ở

thị trấn Sông Vệ. Đại đội 506 đánh địch ở An Chỉ, Hành Đức. Bộ đội địa phương huyện Tư Nghĩa diệt địch ở Nghĩa Điền, Nghĩa Trung, uy hiếp quận lỵ.

Lực lượng địa phương hai huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh đánh địch ở Tịnh Châu, Tịnh Ấn, Bình Phước, Bình Dương, Bình Hiệp...đánh phá và làm tê liệt đường số 1 từ Cầu Cháy đến quận lỵ Sơn Tịnh và tỉnh lộ Châu Ổ - Trà Bồng.

Lực lượng vũ trang và nhân dân 2 huyện Mộ Đức, Đức Phổ tiến công quân địch ở Đức Chánh, Đức Minh, Phổ An, Phổ Quang, Phổ Vinh....cắt đường số 1 đoạn Thạch Trụ - Trà Câu và Phổ Khánh - Sa Huỳnh.

Kết hợp với đòn tiến công quân sự, nhân dân ở những vùng còn bị địch kẹp đã nổi dậy diệt ác ôn, vận động dân vệ,thanh niên chiến đấu bỏ hàng ngũ địch, phá tan "ấp chiến lược", giành quyền làm chủ, biến "ấp chiến lược" của địch thành làng chiến đấu. Cuộc nổi dậy của nhân dân toàn tỉnh thật sôi nổi mạnh mẽ, khiến cho một số đơn vị quân ngụy hốt hoảng bỏ đồn chạy trốn, kể cả cứ điểm Gò Su tiền đồn bảo vệ phía Tây thị xã Quảng Ngãi.

Giữa lúc đó thì cuộc tiến công chính trị và binh vận vào thị xã, các thị trấn quận lỵ bùng nổ. Ngày 3/6/1965, dưới hình thức đi tìm người "thân" bị chết, bị thương, hơn 10 vạn nhân dân từ khắp các thôn, tiến vào thị xã và hầu hết các quận lỵ, bao vây các cơ quan ngụy quyền, các nơi đóng quân của địch. Ở thị xã hàng ngàn chị em phụ nữ đầu chít khăn tang, bao vây các bệnh viện, các

nơi địch tập trung số lính bị thương, bị chết từ các mặt trận đưa về kêu khóc tìm "chồng, con".

Truyền đơn vạch tội ác của địch, truyền đơn kêu gọi binh lính ngụy bỏ ngũ được rải trên đường phố, quanh các doanh trại và đưa tận tay lính ngụy. Đòn tiến công chính trị và binh vận mạnh mẽ rộng khắp, đúng lúc càng làm chấn động hàng ngũ địch khiến cho ngụy quân, ngụy quyền toàn tỉnh thêm hoang mang dao động, càng động viên cổ vũ khí thế tiến công và nổi dậy của quân và dân toàn tỉnh.

Không tính số lượng diệt địch của chủ lực, chỉ tính từ ngày 29/5 đến hết tháng 6/65 quân và dân toàn tỉnh đã diệt và bắt sống trên 1200 tên địch, giải phóng hoàn toàn 27 xã, giành quyền làm chủ thêm 187.000 dân, vận động được 2 đại đội bảo an và 22 trung đội bảo an, dân vệ đào ngũ tập thể, mang về nộp cho cách mạng 312 súng, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu diệt địch, hoàn thành nhiệm vụ cơ bản giải phóng nông thôn đồng bằng.

Một trong những nét tiêu biểu của nghệ thuật quân sự Việt Nam là kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, giữa chiến tranh nhân dân địa phương với tác chiến của binh đoàn chủ lực, phát huy sức mạnh của 2 lực lượng, 3 thứ quân nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để đánh thắng địch. Từ thực tiễn của chiến thắng Ba Gia có thể rút ra mấy vấn đề sau đây :

1- Muốn kết hợp chặt chẽ giữa chiến tranh nhân dân địa phương và chiến tranh của các binh đoàn chủ lực, thì trước hết chiến tranh nhân dân địa phương phải đủ mạnh mới bảo đảm được những điều kiện cần thiết cho lực lượng cơ động phát huy được vai trò đánh lớn diệt

lớn. Mặt khác lực lượng tại chỗ có đủ mạnh mới tận dụng được thành quả do bộ đội chủ lực tạo ra, mới tạo ra được bước phát triển mạnh mẽ tình hình mọi mặt của địa phương. Vì vậy chỉ đạo chiến tranh nhân dân địa phương trên một hướng chiến lược cũng như trên địa bàn một tỉnh trước hết phải nắm vững mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng, ý chí chiến lược của trên, nhất là trong những bước ngoặt của cách mạng, tổ chức thực hiện một cách tích cực, kiên quyết, phù hợp với đặc điểm địa phương, làm cho thế và lực của địa phương luôn đáp ứng được yêu cầu phát triển của từng giai đoạn cách mạng.

2- Kế hoạch hợp đồng giữa bộ đội chủ lực với lực lượng địa phương phải đồng bộ, chặt chẽ, hình thành thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau. Mỗi lực lượng đều có thể chủ động, linh hoạt đánh địch nhưng lại tạo ra được những điều kiện thuận lợi để cùng phát huy được sức mạnh, tạo điều kiện cho nhau giành thắng lợi lớn nhất.

3- Đòn tiến công chính trị (binh vận) kịp thời đúng lúc sẽ nhân lên gấp bội thắng lợi của đòn tiến công quân sự, tạo ra những thuận lợi mới để đòn tiến công quân sự tiếp tục diệt địch lớn hơn. Nhưng đòn tiến công chính trị (binh vận) lớn nhất là đòn tiến công chính trị lớn vào đô thị trong lúc LLVT hai bên đang trực tiếp đối đầu với nhau, địch đã tăng cường canh gác, bố phòng, sẵn sàng nổ súng đàn áp là một vấn đề hết sức phức tạp. Muốn giành được thắng lợi cần phải :

- Đội ngũ quần chúng phải tổ chức chặt chẽ, có cán bộ lãnh đạo chỉ huy vững, biết xử trí linh hoạt kịp thời khi có biến động.

- Tạo ra được thế hợp pháp đồng thời trang bị lý lẽ cho quần chúng đấu tranh cũng như nội dung vận động binh lính địch.

- Thời cơ phải thích hợp nếu không có thể sẽ bị địch đàn áp hoặc tác dụng sẽ bị hạn chế.

4- Bảo đảm hậu cần là vấn đề hết sức khó khăn của Khu 5. Thành công trong công tác bảo đảm hậu cần mùa hè 1965 là do :

- Có kế hoạch chu đáo và sớm.

- Phối hợp chặt chẽ giữa hậu cần quân đội và hậu cần nhân dân, giữa Quân khu và tỉnh.

- Huy động được các ngành các giới cùng tham gia.

- Đặc biệt là đã huy động được đông đảo quần chúng nhân dân, sự đóng góp to lớn của nhân dân đã giữ vai trò quyết định.

CHỌN BA GIA LÀM ĐỊA BÀN TÁC CHIẾN - MỘT QUYẾT ĐỊNH ĐÚNG ĐẮN VÀ SÁNG TẠO CỦA BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU V

PTS. **TRÌNH MƯU**
DƯƠNG MINH HUỆ
Viện lịch sử Đảng

Nói đến sự phá sản của chiến lược "chiến tranh đặc biệt" là nói đến thắng lợi to lớn của quân dân Quảng Ngãi (xuân hè năm 1965). Thắng lợi to lớn ấy, được thể hiện rõ nét nhất trong chiến dịch Ba Gia (31-5-1965).

Chiến thắng Ba Gia được xem như là một cái mốc lịch sử, khẳng định sự thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ - ngụy. Cũng với chiến dịch này chứng tỏ sự đúng đắn và sáng tạo của Bộ Tư lệnh Quân khu V trong việc chỉ đạo chọn Ba Gia làm một địa bàn tác chiến, chiến dịch quan trọng.

Một điểm đáng lưu ý trong việc tìm hiểu nghệ thuật chiến dịch ở Ba Gia, là ngay từ đầu trong chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Quân khu V chưa hình thành rõ nét, ý định tiến hành một chiến dịch tiến công ở chiến trường Bắc Quảng Ngãi. Công tác chuẩn bị về mọi mặt còn hạn chế trong khuôn khổ, hoạt động tác chiến của một hướng trong toàn bộ chiến dịch hè 1965 của toàn Quân khu.

Nhưng khi tình hình chung trên chiến trường có nhiều thay đổi, nhất là sau khi đã giành được thắng lợi trong các chiến dịch xuân 1965, nhạy bén trước yêu cầu của nhiệm vụ chiến lược và đòi hỏi cấp thiết của chiến trường, sự chỉ đạo của Quân khu đã có chuyển biến, từng bước hình thành một chiến dịch tiến công quy mô nhỏ ở Bắc Quảng Ngãi.

Nghị quyết Quân khu ủy tháng 11 năm 1964 đã khẳng định "vấn đề tác chiến tiêu diệt địch và mối quan hệ giữa tác chiến tiêu diệt địch và giành dân hỗ trợ cho phong trào là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn hiện nay [1].

Quán triệt nhiệm vụ trên và để phát triển thắng lợi của đợt hoạt động Đông - Xuân (1964-1965) Quân ủy, Bộ chỉ huy miền và Bộ tư lệnh quân khu V mở tiếp đợt hoạt động hè 1965, nhằm giữ vững quyền chủ động tiến công, đánh cho quân chủ lực ngụy những thất bại lớn hơn nữa, đánh đòn phủ đầu quân xâm lược Mỹ.

Nếu như các chiến dịch đầu tiên của Quân khu V ở An Lão (12-1964), Đèo Nhông, Việt An (2-1965)...hầu hết đều diễn ra tại các vùng núi phía Tây, hoặc vùng giáp ranh thì đến chiến dịch Ba Gia, nghệ thuật chiến dịch trong chọn địa bàn chiến dịch đã có bước phát triển mới.

Với quyết tâm, phải đánh bại âm mưu của Mỹ trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Bộ Tư lệnh Quân khu V đã quyết định phát động một chiến dịch tiến công

---

(1) Quảng Ngãi - Lịch sử chiến tranh nhân dân 30 năm 1945 - 1975 - NXB tổng hợp Nghĩa Bình - Bộ Chỉ huy Quân sự Nghĩa Bình 1988.tr.239

quy mô nhỏ, trên một địa bàn đông dân, có vị trí xung yếu.

Địa bàn chiến dịch là khu vực khá hiểm đối với địch ở tại chỗ :

"Nếu lấy làng Phước Lộc và điểm cao 47 làm điểm trung tâm thì nơi đứng chân của lực lượng chủ lực ta, nơi diễn ra trận then chốt quyết định chỉ cách thị xã Quảng Ngãi (trung tâm chính trị, văn hóa, kinh tế của tỉnh) chưa đến 10 km, cách căn cứ Chu Lai (nơi đóng quân của 4 tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ) khoảng 20 kilômét, cách Nhà máy đường Quảng Ngãi (một mục tiêu kinh tế quan trọng địch bảo vệ) một con sông nước cạn có thể lội qua được " [1].

Ở vị trí này, ta có thể tiêu diệt được các tiểu đoàn ngụy và lực lượng bảo an, dân vệ, mở được nhiều vùng rộng lớn trong vùng sâu của địch, thúc đẩy phong trào cách mạng địa phương.

Đêm 28 rạng ngày 29 tháng 5 năm 1965 chỉ trong 10 phút, bộ đội địa phương huyện Sơn Tịnh, tiến công tiêu diệt hai trung đội dân vệ ở "ấp chiến lược" Diên Niên, buộc quân chủ lực ngụy phải lần lượt kéo ra và bị ta tiêu diệt.

Không chỉ dừng lại ở tiến công quân sự, Ban chỉ huy chiến dịch còn phát động một phong trào đấu tranh rộng lớn trong quần chúng :

"Ngày 3 tháng 6 năm 1965 (tức là ba ngày sau khi ta diệt chiến đoàn ngụy) khoảng gần 10 vạn quần chúng

---

(1) Chiến dịch tiến công Ba Gia hè 1965 - Bộ Quốc phòng - Viện lịch sử Quân sự Việt Nam - H. 1987. tr.57, 58.

từ các địa phương kéo về thị xã Quảng Ngãi với băng, cờ, khẩu hiệu đấu tranh quyết liệt với ngụy quyền tỉnh, đòi tìm xác chết, hỏi tìm chồng con, đòi chồng, con, em trở về với gia đình để khỏi chết trận, gây náo động trong thị xã, làm cho ngụy quân, ngụy quyền thêm hoang mang, dao động" [1].

Các đòn tấn công về quân sự, chính trị đã làm cho tinh thần của bọn bảo an, dân vệ suy sụp. Tâm lý thất bại lan truyền trong hàng ngũ địch, đến tận trung tâm đầu não của ngụy quyền, buộc chúng phải bị động đối phó khắp nơi. Ban chỉ huy chiến dịch đã có sáng tạo trong việc chọn vùng chiến thuật :

"Chúng ta vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo tư tưởng tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu, không chỉ chọn chiến trường xa căn cứ địch, nơi lực lượng địch yếu, chúng ta còn đánh thẳng vào các khu vực chiến trường, trên địa bàn chiến lược trọng yếu, những nơi địch tập trung quân đông, lực lượng mạnh, nhưng vẫn có nhiều sơ hở, vẫn bộc lộ nhiều chỗ yếu " [2]

Nắm vững lý luận về quân sự và vận dụng linh hoạt trong từng vùng chiến thuật, Bộ Tư lệnh Quân khu V đã chọn địa bàn chiến dịch là nơi địch không mạnh, có nhiều sơ hở.

Từ giới tuyến tạm thời Quảng Trị trở vào, Quảng Ngãi là tỉnh cuối cùng ở phía Nam của vùng chiến thuật 1, do quân đoàn 1 đảm nhiệm. Quân đoàn 1 buộc phải tập trung sự đối phó với tình hình ngày càng nóng bỏng ở

(1) Quảng Ngãi - Lịch sử chiến tranh nhân dân 30 năm sđd, tr. 246.
(2) Nguyễn Chí Thanh - Những bài chọn lọc về Quân sự - NXB QĐND H.1977 tr. 523

giới tuyến tạm thời phía Bắc vùng 1. Đồng thời quân đoàn 1 phải tập trung khả năng phòng thủ các mục tiêu quan trọng khác như Huế, Đà Nẵng, phải lo bảo vệ vòng ngoài cho các căn cứ Mỹ mới bắt đầu hình thành.

Do vậy, việc bố trí lực lượng địch tại chỗ mỏng yếu và sơ hở hơn các nơi khác. Chủ lực ngụy (trung đoàn 51) phải phân tán làm nhiệm vụ bám địa bàn, kiểm soát các trục đường.

Tình hình địch ở Bắc -Quảng Ngãi phù hợp với ý định tổ chức một chiến dịch quy mô nhỏ của Quân khu ủy V.

Biết được điểm yếu, sự chủ quan sơ hở của địch , nên trên chiến trường Bắc -Quảng Ngãi quân dân ta đã giành được những yếu tố bất ngờ cả chiến dịch - chiến đấu. Những yếu tố bất ngờ đó đã góp phần làm nên các trận đánh xuất sắc. Trong 3 ngày đầu chiến dịch đã tiêu diệt gọn tiểu đoàn 1/51 (ngày 29/5) và chiến đoàn hỗn hợp ngụy (ngày 31/5).

Không chỉ tính toán đến việc chọn địa bàn chiến dịch, mà Bộ Tư lệnh Quân khu V còn tính đến cả yếu tố thời cơ. Hè 1965 là một thời cơ thuận lợi. Thời cơ đã trở thành sức mạnh; là lực lượng và là một trong những nhân tố đảm bảo thắng lợi của chiến dịch. Có thể nói, nếu như quân dân Quảng Ngãi không tận dụng được thời cơ chiến lược, thì với một lực lượng chiến dịch không lớn, không thể vươn tới những thắng lợi đã đạt được.

Ngược lại, cũng với thời cơ đó mà chọn không gian chiến dịch tại một khu vực khác, trong đó thiếu đi yếu tố phong trào quần chúng đã đến độ chín muồi, đang sẵn sàng đón chờ cách mạng, sẵn sàng vùng lên với mọi

hình thức đấu tranh phong phú khi có hoạt động quân sự làm đòn bẫy, thì nhất định kết quả bị giảm bớt.

Trong chiến dịch Ba Gia, lực lượng chủ lực địch không chỉ đụng đầu với trung đoàn bộ binh 1 của ta, mà địch đã bị trói buộc trong một thế trận bày sẵn của chiến tranh nhân dân đã và đang phát triển.

Ở thời điểm đó, địch tuy lâm vào thế khủng hoảng về chiến lược, bị động về chiến dịch, nhưng trong chiến đấu chúng vẫn còn tận dụng được ưu thế lực lượng khi quân số còn đông, trang bị kỹ thuật còn nhiều, có đội ngũ cố vấn Mỹ nằm sát cơ sở.

Lúc đó nếu trên chiến trường chỉ có chủ lực ta và địch thì tương quan lực lượng chưa có lợi cho ta.

Chiến dịch Ba Gia diễn ra trong điều kiện Bắc Quảng Ngãi là nơi chiến tranh nhân dân đã phát triển - điểm này ta có lợi hơn địch. Đằng sau lực lượng chủ lực của ta là cả một "bức thành đồng vững chắc" - đó là đa số quần chúng nhân dân một lòng hướng về cách mạng.

Bên cạnh quần chúng nhân dân, ở tất cả các thôn, xã, lực lượng dân quân du kích, bộ đội địa phương đã trưởng thành đủ sức đánh lại địch. Họ phối hợp với quần chúng nhân dân xây làng xã chiến đấu, làm chủ nhiều nơi.

Chính điều này : sức mạnh quân chủ lực, cùng với tinh thần ủng hộ cách mạng của quần chúng nhân dân không chỉ làm nên chiến dịch Ba Gia mà còn góp phần cho thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ sau này.

Đường lối chiến tranh nhân dân từ cuộc kháng chiến chống Pháp đến Ba Gia được phát huy và trong chống Mỹ được phát triển hoàn thiện thống nhất.

Mặt khác, giá trị của nghệ thuật chọn đúng không gian chiến dịch còn nổi lên ở chỗ biết kết hợp một cách chặt chẽ giữa nhiệm vụ trước mắt với nhiệm vụ lâu dài của một chiến trường trọng điểm. Chiến dịch trước, phục vụ cho chiến dịch tiếp sau.

Thực tế diễn ra ở chiến trường đã cho phép chúng ta khẳng định, ngoài những thành quả đã đạt được trong chiến dịch Ba Gia, một vấn đề có ý nghĩa quan trọng hơn nữa là thông qua chiến dịch Ba Gia đã tạo cho chiến trường Bắc Quảng Ngãi một thế trận mới khá vững chắc về mọi mặt (căn cứ bàn đạp tiến công, hậu phương tại chỗ, khí thế phong trào quần chúng), làm cơ sở cho nghệ thuật chiến dịch tiếp tục phát triển và giành được thắng lợi trong giai đoạn đánh bại lực lượng Mỹ trực tiếp tham chiến (cuối 1965 đầu 1966) tại chiến trường này. Bên cạnh việc chọn địa bàn chiến dịch, Bộ Tư lệnh Quân khu V còn biết chọn đúng đối tượng - mục tiêu tiến công.

Nhờ nghệ thuật phân tích, đánh giá đúng về tình hình địch, ta đã loại trừ khả năng tham gia chiến đấu của quân Mỹ. Mặc dù khu vực chiến đấu sát gần khu vực căn cứ của thủy quân lục chiến Mỹ ở Chu Lai, ta đã nắm chắc là chúng chưa có điều kiện để trực tiếp tham gia chiến đấu ngay, vì còn chịu sự ràng buộc tạm thời do luận điệu bịp bợm của Giôn - xơn là : "Quân Mỹ vào chỉ để chỉ bảo vệ căn cứ Mỹ và người Mỹ".

Với một tư tưởng đúng đắn và sáng tạo, Bộ tư lệnh Quân khu 5 và nhân dân Quảng Ngãi giành được những thắng lợi to lớn. Chiến dịch Ba Gia đã khẳng định :

"Việc chọn địa điểm để tổ chức trận địa chiến đấu của chiến dịch là một vấn đề hết sức quan trọng" (1)

Thắng lợi của chiến dịch Ba Gia đã cùng với những thắng lợi cả về quân sự và chính trị của toàn miền, trong đó có chiến dịch Bình Giã (Bà Rịa tháng 1 năm 1965), chiến dịch Đồng Xoài (Bắc Biên Hòa tháng 6 năm 1965), là một mốc lịch sử đánh dấu bước phát triển mới của chiến tranh cách mạng miền Nam và sự phá sản của chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Đúng như lời đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã viết :

"Chiến thắng Ba Gia không những có ý nghĩa thông thường của bất cứ chiến thắng nào của chúng ta mà còn có một ý nghĩa quan trọng khác, là nó có tính chất điển hình của một trận tiêu diệt chiến..." (2).

---

(1) Bàn về nghệ thuật chiến dịch quân sự - Trung tướng Trần Quý Hai - NXB QĐND, 1976, tr. 201.

(2) Trích trong: Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 - 1975. Viện lịch sử quân sự Việt Nam. HN 1988, trang 134 (Những sự kiện quân sự).

CHIẾN THẮNG BA GIA GÓP PHẦN ĐÁNH BẠI HOÀN TOÀN CHIẾN LƯỢC "CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT" CỦA MỸ - NGỤY

Trung Tướng PGS : **NGUYỄN NĂNG**
Nguyên Phó GĐ học viện quân sự cấp cao

Chiến dịch Ba Gia xảy ra trong thời kỳ hình thành, phát triển chiến dịch trên chiến trường Khu 5, nhưng đã thể hiện được nhiều nội dung của nghệ thuật chiến tranh nhân dân Việt Nam.

Nét đặc trưng đó là: nghệ thuật "Toàn dân đánh giặc, ba thứ quân làm nòng cốt phát huy sức mạnh tổng hợp đánh địch, thắng địch".

Tôi xin phát biểu 3 nội dung sau :

- Về lực lượng tham gia chiến dịch
- Cách đánh chiến dịch (phương pháp tác chiến)
- Điều kiện chủ yếu giành thắng lợi.

A - LỰC LƯỢNG THAM GIA CHIẾN DỊCH

Chiến dịch tiến công Ba Gia qui mô nhỏ, bộ đội chủ lực có Trung đoàn 1, Tiểu đoàn 45, Đại đội pháo quân khu và cơ quan quân khu. Bộ đội địa phương có các đại đội địa phương của các huyện và Tiểu đoàn 83 địa phương của tỉnh Quảng Ngãi.

Dân quân du kích có các tiểu đội, các trung đội của các làng xã phối hợp chiến đấu.

Cùng nhân dân Quảng Ngãi tham gia đấu tranh chính trị, nổi dậy phá kìm kẹp,phá "ấp chiến lược", làm công tác binh vận và phục vụ chiến đấu.

Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích và nhân dân cùng phối hợp chiến đấu trong một kế hoạch thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Bộ tư lệnh Quân khu, của Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

Chỉ có nghệ thuật chiến dịch Việt Nam mới sử dụng trung đoàn - sư đoàn tiến hành chiến dịch. Ở các nước trong chiến tranh hiện đại, Trung đoàn - sư đoàn chỉ làm nhiệm vụ chiến đấu - chiến thuật. Trong chiến dịch Ba Gia, chủ lực Quân khu chỉ có 1 trung đoàn tăng cường nhưng đã phát huy được vai trò của bộ đội chủ lực, đánh tiêu diệt gọn về chiến thuật, tiêu diệt lớn về chiến dịch. Tiêu diệt gọn tiểu đoàn ngụy và tiêu diệt gọn chiến đoàn ngụy là vấn đề có ý nghĩa chiến lược.

Chỉ có nghệ thuật chiến dịch của ta mới bao gồm : Bộ đội địa phương các huyện và tỉnh. Các đại đội địa phương và các tiểu đoàn địa phương đã hoàn thành tốt nhiệm vụ : Khơi ngòi tập kích dân vệ ở Phước Lộc, kìm chế đồn Gò Cao (Ba Gia); căng kéo, giam chân tiểu đoàn

37 biệt động quân, bao vây uy hiếp các quận lỵ của địch, đã tạo điều kiện cho chủ lực đánh trận then chốt. Bộ đội địa phương còn thúc đẩy phong trào du kích chiến tranh phát triển, tạo điều kiện cho dân quân du kích đánh nhỏ rộng khắp ,tiêu hao nhiều sinh lực địch, diệt ác phá kèm, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy đấu tranh giành quyền làm chủ, mở rộng vùng giải phóng.

Nghệ thuật chiến dịch Việt Nam là nghệ thuật toàn dân đánh giặc. Trong chiến dịch tiến công Ba Gia, nhân dân là lực lượng đấu tranh chính trị để phối hợp với đấu tranh quân sự. Nhân dân đã nổi dậy, phá kìm kẹp, phá "ấp chiến lược", giành quyền làm chủ, tự giải phóng cho mình (187.500 người được giải phóng) và đã xuống đường đấu tranh trực diện với địch mà đỉnh cao là 10 vạn người kéo vào thị xã Quảng Ngãi trong ngày 3/6/1965 đòi xác chồng con chết trận, đòi Mỹ rút... gây hoang mang cho ngụy quân ngụy quyền Quảng Ngãi làm chúng bất lực và hầu như tan rã. Nhân dân ở các nơi có chiến sự đoàn kết thương yêu bộ đội, giúp đỡ bộ đội, giữ bí mật, phục vụ chiến đấu, tiếp tế, tải thương nuôi dưỡng thương binh, kêu gọi binh lính ngụy trở về với cách mạng, lùng bắt tàn quân thu dọn chiến trường.

Những yếu tố về lực lượng nói trên đã thể hiện nghệ thuật chiến tranh nhân dân là "toàn dân đánh giặc" 3 thứ quân làm nòng cốt phát huy sức mạnh tổng hợp giành thắng lợi trong chiến dịch Ba Gia.

B-VỀ CÁCH ĐÁNH CHIẾN DỊCH (PHƯƠNG PHÁP TÁC CHIẾN)

Cách đánh chung của chiến dịch tiến công Ba Gia là vận dụng sáng tạo kinh nghiệm cách đánh của chiến

dịch tiến công trong thời kỳ chống Pháp. Nghệ thuật chiến dịch tiến công đó đã được tổng kết và khái quát bằng cụm từ "đánh điểm, diệt viện" cùng với tư tưởng chỉ đạo phương châm "lấy đánh địch ngoài công sự là chính" (chiến dịch biên giới 1950 đánh Đông Khê để tiêu diệt gọn 2 binh đoàn LePa Charton ngoài công sự).

Trong chiến dịch Ba Gia căn cứ vào điều kiện cụ thể về : địch, ta, địa hình...những người chỉ huy cán bộ, chiến sĩ sẵn có lòng dũng cảm và trí thông minh đã vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm đó ~~để thực hành chiến dịch Ba Gia.~~

Đánh điểm là để khơi ngòi buộc địch phải ra ứng cứu, phải ra ngoài công sự để ta tiêu diệt. Theo kế hoạch chiến dịch Ba Gia đánh tập kích đại đội đóng dã ngoại ở Diên Niên, nhưng tới giờ "G" đại đội địch đã cơ động về núi Tròn. Người chỉ huy quyết sử dụng bộ đội địa phương tập kích dân vệ ở Phước Lộc, kéo địch từ núi Tròn xuống ứng cứu, lập kế dùng mưu đánh thiệt hại đại đội đó để kéo địch từ Gò Cao (Ba Gia) ra cứu viện. Trúng kế của ta, tiểu đoàn 1 trung đoàn 51 địch hung hăng đi ứng cứu, bị tiểu đoàn 90 ta phục kích diệt gọn. Việc khơi ngòi hoàn thành và trận đánh viện đầu tiên thắng lợi.

Chọn điểm khơi ngòi và cách đánh khơi ngòi là một nghệ thuật. Điểm khơi ngòi phải là nơi địch nhạy cảm, đánh vào buộc địch phải ra viện, đó là nơi yếu gần nơi hiểm yếu. Tập kích dân vệ ở Phước Lộc - tập kích đại đội đóng dã ngoại là nơi yếu lại gần thị xã Quảng Ngãi và gần căn cứ Mỹ ở Chu Lai; nơi địch sơ hở, nơi địch chủ quan. Quảng Ngãi là nơi tiếp giáp giữa 2 vùng chiến

thuật, vùng một địch phải tập trung ở các tỉnh gần giới tuyến và căn cứ quân sự liên hợp Đà Nẵng phía Bắc, vùng hai địch phải tập trung lên Tây Nguyên. Chọn điểm khơi ngòi như chiến dịch Ba Gia là nghệ thuật, rất lý tưởng.

Cách đánh khơi ngòi chiến dịch biên giới là đánh công kiên, đánh điểm Đông Khê để diệt viện. Còn chiến dịch Ba Gia đánh tập kích dân vệ đánh thiệt hại đại đội dã ngoại đó là một sáng tạo góp phần phát triển nghệ thuật.

Chọn điểm khơi ngòi và cách khơi ngòi của chiến dịch Ba Gia rất sáng tạo, linh hoạt, muôn hình muôn vẻ, thật là nghệ thuật. Nó đã đóng góp vào sự phát triển của nghệ thuật chiến dịch Việt Nam.

Tiểu đoàn 1/51 bị tiêu diệt, đồn Gò Cao (Ba Gia) bị uy hiếp và có nguy cơ bị tiêu diệt. Với tính hung hăng, hiếu thắng, Nguyễn Chánh Thi tư lệnh vùng 1 (QĐ1) vội vã thành lập chiến đoàn để đi ứng cứu giải tỏa, gồm d2/51 (chủ lực tại chỗ) d39 biệt động quân (cơ động của vùng chiến thuật) d3 thủy quân lục chiến (cơ động chiến lược) và tiểu đoàn thiết giáp. Như vậy lực lượng đi viện đã có, sự phản ứng dây chuyền sẽ diễn ra và thời cơ đánh trận then chốt, đánh trận tiêu diệt chiến đoàn ngụy sẽ tới. Người chỉ huy phải dùng mưu, lập kế tìm cách đưa địch dần vào để đủ sức tiêu diệt gọn từng tiểu đoàn đến chiến đoàn ngụy, đưa địch vào thế bố trí sẵn của ta không cho địch cụm lại, không cho chúng rút chạy. Để tập trung đánh viện, chiến dịch tiếp tục sử dụng bộ đội địa phương uy hiếp kìm chế đồn Gò Cao (Ba Gia) để tiếp tục kéo viện,kiềm chế, căng kéo, giam chân tiểu

đoàn 37 biệt động quân; bao vây uy hiếp các quận lỵ, tạo điều kiện cho chủ lực tập trung đánh quân ứng cứu giải tỏa, đánh trận then chốt.

Người chỉ huy tập trung chủ lực (đ40+đ60+đ45) đánh trận then chốt tiêu diệt chiến đoàn ngụy; phải chặn cánh thứ yếu đi vào Chóp Nón (đ39 BĐQ) tập trung lực lượng đánh chủ yếu (đ2/51 +đ3 TQLC); lập kế đưa dần địch vào quyết chiến điểm ở khu vực Phước Lộc, đồi 47, Mã Tổ, linh hoạt chuyển từ phục kích sang vận động tiến công, bám sát bao vây chia cắt tiêu diệt từng bộ phận địch, không cho chúng cụm lại với nhau, tạo thời cơ chuyển từ ngày sang đêm có lợi cho ta, thực hiện tập kích đồng loạt tiêu diệt gọn các cụm địch còn lại. Sau 2 ngày chiến đấu với lòng dũng cảm và trí thông minh, cán bộ chiến sĩ đã mưu trí linh hoạt vận dụng nhiều hình thức chiến thuật luôn bám thắt lưng địch, đánh gần, đánh liên tục ngày đêm đã tiêu diệt gọn chiến đoàn ngụy; diệt gọn đ2/51, đ39 BĐQ, đánh thiệt hại nặng đ3 thủy quân lục chiến, diệt 916 tên, bắt 65 tên, thu 200 súng các loại. Diệt gọn tiểu đoàn, chiến đoàn ngụy trong lúc này có ý nghĩa chiến lược, làm cho chiến dịch Ba Gia thắng lợi rất oanh liệt, góp phần đánh bại hoàn toàn chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ, ngụy.

Đánh viện, đánh quân ứng cứu, đánh địch ngoài công sự cũng như nắm thắt lưng địch mà đánh, trong các nội dung trên có chỗ khác nhau nhưng có mối liên hệ hữu cơ với nhau, tạo điều kiện cho nhau, có sự thống nhất về nghệ thuật là "tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu" của địch.

Quân đi viện, đi ứng cứu bao giờ cũng có những sơ hở, có những chỗ yếu so với quân đóng trong đồn có công sự, chướng ngại vật và hỏa lực dày đặc hơn.

Đánh địch ngoài công sự là chính, có thể vận dụng được nhiều hình thức chiến thuật để đánh địch, mới thực hiện được đánh vận động với địch, có thể đánh gần, đánh xen kẽ với địch, mới thực hiện nắm thắt lưng địch mà đánh, nắm thắt lưng địch là để hạn chế chỗ mạnh của địch về hỏa lực, khoét sâu chỗ yếu của binh lính ngụy sợ đánh gần, sợ chết, phát huy được chỗ mạnh của ta về tinh thần chiến đấu dũng cảm, khắc phục chỗ yếu của ta về hỏa lực ít.

Đánh viện, đánh địch từ ngoài công sự, nắm thắt lưng địch mà đánh đã được cán bộ, chiến sĩ thực hiện một cách linh hoạt sáng tạo nên đã giành được hiệu xuất cao. Từ ngày mở đầu chiến dịch cho đến khi tiêu diệt chiến đoàn ngụy, ta đều đánh quân ngoài công sự, cho nên những vấn đề trên đều thuộc nghệ thuật quân sự có giá trị hiện nay và cả sau này.

Tài liệu sư đoàn tiến công 1992 xuất bản của Bộ Quốc phòng nêu tư tưởng chỉ đạo; chủ động tiến công kiên quyết liên tục, coi trọng đánh địch trong công sự có lựa chọn buộc địch phải ứng cứu để ta tiêu diệt địch ngoài công sự là phổ biến".

C- NHỮNG YẾU TỐ CHÍNH GÓP PHẦN GIÀNH THẮNG LỢI: Có nhiều yếu tố, ở đây chỉ đi vào 2 yếu tố:

a- Chất lượng của bộ đội chủ lực Quân khu :

Trung đoàn bộ binh 1 có các tiểu đoàn 40,60, 90 và

400 (trợ chiến) được tăng cường tiểu đoàn 45, 1 đại đội pháo, cơ quan Quân khu.

Các tiểu đoàn 40-45 là những cán bộ và chiến sĩ của Sư 312 mang truyền thống của Đông Khê, Xuân Trạch, Him Lam, Mường Thanh, truyền thống "đoàn kết , anh dũng, chiến thắng" của sư đoàn chiến thắng; là những người con của đồng bằng Bắc Bộ, tình nguyện vào Nam đánh giặc giải phóng miền Nam. Các tiểu đoàn 60-90-400 (trợ chiến), đại đội pháo là những cán bộ và chiến sĩ của F324-F305, đội du kích Ba Tơ mang theo truyền thống anh dũng, kiên cường, bất khuất chịu đựng gian khổ của Liên khu V, là những người con của đồng bằng miền Trung tình nguyện trở về quê hương đánh giặc giải phóng quê hương. Tất cả cùng một quyết tâm làm theo lời Bác "Thà chết không chịu làm nô lệ", "Không có gì quý hơn độc lập tự do", quyết tâm "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào".

Vào chiến trường, qua thực tế chiến đấu ở Tư Yên, Kỳ Sanh, Chóp Chài, Việt An...trên đất Quảng Nam các đơn vị đều được rèn luyện, sức chiến đấu được nâng lên. Trung đoàn lại có một đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm chiến đấu, có tinh thần dũng cảm, có quyết tâm cao, mưu trí, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ huy chiến đấu : như trung đoàn trưởng Lê Hữu Trữ (Thạch), Chính ủy trung đoàn Nguyễn Đình Trọng (Huyền), các tiểu đoàn trưởng Nguyễn Chơn, Dương Tiến Lợi, Nguyễn Hoán, Nguyễn Văn Hội...xứng đáng là đơn vị chủ lực Quân khu giữ vai trò quyết định trong đánh tiêu diệt tiểu đoàn, chiến đoàn ngụy, thực hiện đánh tiêu diệt gọn về chiến thuật và tiêu diệt lớn về chiến dịch, đạt hiệu xuất chiến đấu

cao giành thắng lợi giòn giã rất oanh liệt mang ý nghĩa chiến lược.

b- Nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương của tỉnh Quảng Ngãi vốn sẵn có truyền thống cách mạng, truyền thống Ba Tơ - Trà Bồng, có lòng căm thù địch, có quyết tâm chiến đấu cao, luôn kết hợp chặt chẽ tiến công tiêu diệt địch với nổi dậy diệt ác phá kìm, giành quyền làm chủ. Nhân dân là lực lượng đấu tranh chính trị đã xuống đường đấu tranh trực diện gây hoang mang cho ngụy quân, ngụy quyền. Tại những vùng xảy ra tác chiến, nhân dân đoàn kết thương yêu bộ đội, giữ bí mật cho bộ đội, tích cực tham gia phục vụ chiến đấu : tiếp tế, tải thương, nuôi dưỡng thương binh, kêu gọi binh lính địch trở về với cách mạng, lùng bắt tàn quân và thu dọn chiến trường...thực sự đã là chỗ dựa cho chủ lực trong việc thực hành đánh tiêu diệt gọn, tiêu diệt lớn, góp phần quan trọng vào thắng lợi của chiến dịch.

Kinh nghiệm thực tế của bản thân trong quá trình chiến đấu ở chiến trường Khu 5 là "chỗ nào có phong trào quần chúng mạnh, phong trào du kích phát triển và có bộ đội địa phương mạnh" thì nơi đó là địa bàn thuận lợi cho ta mở chiến dịch...Trái lại, chỗ nào chiến dịch giành thắng lợi thì nơi đó phong trào quần chúng, phong trào du kích phát triển .

Thực tế trong chiến dịch Ba Gia đã khẳng định nhân dân + lực lượng vũ trang của Quảng Ngãi làm tăng sức mạnh tổng hợp, đã tạo thêm lực mới thế mới, góp phần thuận lợi cho chiến dịch để giành thắng lợi.

Thế và lực đó ngày càng phát triển, ngày càng cao mà đỉnh cao là sự nổi dậy kết hợp đấu tranh quân sự

với đấu tranh chính trị giải phóng tỉnh Quảng Ngãi ngày 24/3/1975.

Chiến thắng Ba Gia đã đi vào lịch sử, nhưng những sáng tạo về nghệ thuật đã đóng góp vào sự phát triển của nghệ thuật chiến dịch Việt Nam. Nó có giá trị cho hiện nay và cả sau này.

CHIẾN THẮNG BA GIA
30 NĂM SAU NHÌN LẠI

Trung tướng PGS **NGUYỄN ĐÌNH ƯỚC**
Viện trưởng Viện lịch sử Quân sự

Đã 30 năm trôi qua kể từ khi quân và dân của du kích Ba Tơ, của khởi nghĩa Trà Bồng anh dũng giành được chiến thắng Ba Gia lịch sử. Và hôm nay chúng ta lại có dịp cùng nhau nhìn lại, suy nghĩ về ý nghĩa lớn lao, tác động sâu sắc của nó đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc.

Như chúng ta đã biết, trong thời điểm chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" liên tiếp thất bại nghiêm trọng, đế quốc Mỹ đã dốc sức tăng quân ngụy và quân yểm trợ Mỹ từ 417.000 quân trong năm 1963 lên 561.000 quân cuối năm 1964; máy bay từ 627 chiếc trong năm 1963 lên 989 chiếc cuối năm 1964. Cơ giới ngụy từ 582 chiếc (1963) lên 732 chiếc (1964). Cùng với việc tăng cường lực lượng, Mỹ còn chú trọng cải tổ hệ thống chỉ huy, biến mỗi vùng chiến thuật thành một đơn vị chiến lược hoàn chỉnh, rút bỏ các đồn lẻ để chuyển quân chiếm đóng thành lực lượng cơ động, tăng cường cho trọng điểm bình

định... Nhưng với 9 sư đoàn bộ binh, quân ngụy và quân yểm trợ Mỹ vẫn không lấy lại được quyền chủ động trên chiến trường. Quân ngụy vẫn bị đánh ở khắp mọi nơi, lực lượng cơ động chiến lược vẫn bị phân tán, dàn mỏng. Năm 1964 và đầu năm 1965 quân ngụy đã tập trung từng chiến đoàn để đánh những trận lớn, nhằm xoay chuyển lại cục diện chiến tranh.

Trong bối cảnh đó, Bộ tư lệnh Quân khu 5 chọn Ba Gia làm địa bàn chiến dịch, vừa thực hiện tiêu diệt chủ lực ngụy, vừa mở rộng vùng giải phóng Sơn Tịnh - Trà Bồng, vừa hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị ở địa phương đang lên, giữ vững và mở rộng hành lang với đồng bằng Trung bộ.

Được đồng chí Chu Huy Mân, Chính ủy quân khu trực tiếp chỉ huy, Trung đoàn 1 Quân khu 5, Tiểu đoàn 83 Quảng Ngãi cùng bộ đội địa phương huyện và du kích các xã trên địa bàn chiến dịch thực hiện một loạt các trận phục kích, tập kích, vận động tiến công kế tiếp nhau. Sau hơn 50 ngày chiến đấu, quân và dân Quảng Ngãi đã lập chiến công lừng lẫy, tiêu diệt 5 tiểu đoàn chủ lực của quân ngụy, loại khỏi vòng chiến đấu trên 2200 tên địch, [1] bắn rơi 18 máy bay, phá hủy 15 xe quân sự, thu 973 súng các loại, phá từng mảng "ấp chiến lược", giải phóng một khu vực rộng lớn gồm 27 xã của 6 huyện.

Lần đầu tiên trong kháng chiến chống Mỹ, trên chiến trường Khu V, ta mở chiến dịch tiến công, đạt hiệu suất chiến đấu cao. Nó thể hiện sự lớn mạnh của quân chủ

(1) Thống kê các chiến dịch trong kháng chiến chống Mỹ: 1700 tên.

lực ở miền Nam và nghệ thuật chiến dịch cùng chiến thuật trong giai đoạn kẻ địch thực hiện nấc thang cao nhất của chiến lược "chiến tranh đặc biệt". Từ việc xác định mục tiêu, chọn hướng tiến công, chọn cách đánh, đến tổ chức và sử dụng lực lượng; tạo và dẫn dắt tình huống, tạo thời cơ và chớp thời cơ thực hiện tiêu diệt địch; về giành, giữ và phát huy quyền chủ động trong suốt quá trình chiến dịch, nhất là sự kết hợp giữa tiêu diệt địch với phá "bình định", giành quyền làm chủ của nhân dân địa phương, chứng tỏ sự kế thừa và phát triển sáng tạo kinh nghiệm trong kháng chiến chống Pháp trong điều kiện mới.

Nhìn lại tiến trình lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, Đảng ta chủ trương hạn chế cuộc chiến tranh ở miền Nam, nên trong giai đoạn "chiến tranh đặc biệt", ta chỉ tập trung phát triển bộ đội chủ lực với lực lượng tại chỗ từng chiến trường làm chính, kết hợp với đội ngũ cán bộ từng trải qua kháng chiến chống Pháp và được đào luyện ở miền Bắc trở vào, vừa xây dựng lực lượng, vừa chiến đấu, qua cọ xát với thực tế để trưởng thành. Với trận Ba Gia, lần đầu tiên ở chiến trường Khu V, ta tập trung lực lượng chủ lực ở quy mô lớn, thực hiện đánh tập trung, tiêu diệt địch trong những trận then chốt của chiến dịch đạt hiệu suất chiến đấu cao. Sự thất bại của quân ngụy ở Ba Gia, thực chất là sự thất bại về thủ đoạn dùng trực thăng vận, thiết xa vận và kỹ thuật hiện đại của Mỹ chi viện cho quân ngụy. Nó đã xuất hiện từ Ấp Bắc, Bình Giã và đến Ba Gia thì tan vỡ hoàn toàn. Cùng với những thất bại về chiến thuật, quân ngụy Sài Gòn có binh chủng kỹ thuật Mỹ yểm trợ, tập trung đến chiến

đoàn để đối phó với quân giải phóng mà vẫn bị tiêu diệt. Cái xương sống của ngụy quyền Sài Gòn bị đánh gãy từng chiến đoàn ở Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài, và quốc sách "ấp chiến lược" bị phá sản dẫn đến chiến lược "chiến tranh đặc biệt" bị thất bại.

Về trận đánh ở Ba Gia năm 1965, "Từ điển chiến tranh Việt Nam" của Mỹ xuất bản năm 1988 viết:

"Ngày 29-5-1965, một đạo quân hơn 1000 người của Việt cộng đã tiến công 3 tiểu đoàn của quân đội Nam Việt Nam tại một làng nhỏ của Ba Gia gần Quảng Ngãi. Những đội quân Việt Nam cộng hòa đã hoảng sợ và chạy trốn khỏi chiến trường, bỏ lại đằng sau cả vũ khí và quân trang. Việt cộng chỉ bị đánh bật ra khỏi Ba Gia bởi sự tập trung hỏa lực rốc-két và na-pan của máy bay F100 và A-1. Lực lượng Nam Việt Nam chiếm lại Ba Gia vào đầu tháng 6, nhưng ngày 4/7, chỉ sau 90 phút giao tranh, Việt cộng lại đuổi họ ra khỏi Ba Gia một lần nữa. Dù lực lượng của mình đang đứng ở căn cứ không quân Quảng Ngãi, tướng Nguyễn Chánh Thi vẫn yêu cầu những đơn vị thủy quân lục chiến Mỹ tiến công và đánh đuổi Việt Cộng.

Cùng với vài trận giao tranh khác trong suốt cuối mùa xuân 1965, Ba Gia đã làm cho những nhà hoạch định chính sách Mỹ tin chắc rằng: Lực lượng Nam Việt Nam cần phải có sự giúp đỡ quân sự to lớn của Mỹ nếu họ muốn ngăn chặn sự tiếp quản của Việt cộng" (1).

Chiến thắng Ba Gia cho ta bài học về phát huy sức mạnh tổng hợp của sự kết hợp tác chiến giữa bộ đội chủ

(1) Ba Gia, Battle Op (1965) (Dictionary Op the Việt Nam War) Edited By Jamics - Solson. Green Wood press - 1988, tr 35.

lực và lực lượng vũ trang địa phương, giữa tiến công địch của lực lượng vũ trang với nổi dậy của quần chúng giành quyền làm chủ; giữa tiêu diệt chủ lực địch với chống phá "bình định". Đây là sự phát triển mới về nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh của Đảng ta. Nó đặt tiền đề cho sự phát triển một loại hình chiến dịch mới của lực lượng vũ trang nhân dân: Chiến dịch tiến công tổng hợp.

Trong mỗi một giai đoạn chiến lược của cuộc kháng chiến cần có những trận đánh, những chiến dịch then chốt góp phần tạo ra bước ngoặt của chiến tranh. Những trận đó có khi không có quy mô thật lớn nhưng ở vào thời điểm so sánh lực lượng giữa ta và địch lúc đó, ở ý đồ chiến lược của 2 bên muốn xoay chuyển tình thế, thì những trận đánh như vậy có ảnh hưởng gấp nhiều lần lúc bình thường, có ảnh hưởng lớn đến chiến lược. Ba Gia là một trong những trận đó.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG KIÊN CƯỜNG VÀ TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT NHẤT TRÍ. ĐẢNG BỘ VÀ QUÂN DÂN QUẢNG NGÃI QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU NHIỆM VỤ ĐÃ ĐỀ RA (*)

Diễn văn của đồng chí **VÕ ĐỨC HUY**
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
đọc tại lễ mít-tinh kỷ niệm 30 năm
chiến thắng Ba Gia (31/5/1965-31/5/1995)

Kính thưa các vị đại biểu !

Kính thưa các đồng chí và đồng bào !

Đúng vào ngày này, cách đây 30 năm về trước, chính tại mảnh đất này đã diễn ra trận đánh Ba Gia lịch sử, trận đánh đã ghi vào mốc son chói lọi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc vì độc lập tự do của Tổ quốc.

Trong không khí phấn khởi; hôm nay chúng ta long trọng tổ chức kỷ niệm lần thứ 30 ngày diễn ra trận đánh

(1) Đầu bài là do chúng tôi đặt. BBT

Ba Gia lịch sử này. Thay mặt Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh tôi xin nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý, các đồng chí lãnh đạo của tỉnh qua các thời kỳ cách mạng, các đồng chí đại diện lực lượng vũ trang trong và ngoài tỉnh đã từng chiến đấu ở đây, cùng tất cả các đồng chí và đồng bào có mặt hôm nay lời chào thân ái và đoàn kết .

Kính thưa quý vị đại biểu !

Kính thưa các đồng chí và đồng bào !

Bước vào năm 1965 - trước sức tấn công và nổi dậy mãnh liệt của quân và dân ta ở miền Nam, chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ bị khủng hoảng nặng nề. Ở miền Bắc XHCN, cuộc chiến tranh leo thang bằng không quân của Mỹ cũng đã bị quân dân ta đánh trả quyết liệt; song bản chất ngoan cố hiếu chiến của đế quốc Mỹ vẫn không thay đổi, chúng tiếp tục tăng cường viện trợ vũ khí, đô la cho quân ngụy Sài Gòn nhằm tìm cách đối phó chống trả để cho tình hình khỏi xấu thêm, mặt khác chúng leo thêm nấc thang mới bằng cách trực tiếp đưa quân viễn chinh Mỹ và chư hầu vào chiến trường miền Nam.

Tại Quảng Ngãi, phong trào phá ấp chiến lược, đánh ác diệt kèm, xây dựng làng chiến đấu đã làm cho chính quyền ngụy lúc bấy giờ hết sức hoang mang lo sợ, tinh thần chiến đấu của địch sa sút rõ rệt, buộc địch phải co vào thế phòng ngự, bị động.

Trước sức tấn công mạnh mẽ, đều khắp của quân và dân trong tỉnh, bọn ngụy quyền xã thôn đã tan rã từng mảng; quần chúng nổi dậy phá banh hàng trăm "ấp

chiến lược", xây dựng làng chiến đấu, mở rộng vùng giải phóng tạo thành thế liên hoàn bao vây quận lỵ, thị xã.

Tháng 5 năm 1965, Khu ủy, Quân Khu ủy 5 mở chiến dịch hè, trọng điểm là vùng Bắc Quảng Ngãi nhằm tiếp tục tiêu diệt một bộ phận quan trọng quân ngụy, phá "ấp chiến lược", giành phần lớn nông thôn đồng bằng, mở rộng vùng giải phóng.

Căn cứ vào chủ trương của Khu ủy Quân khu ủy 5, Tỉnh ủy và Ban chỉ huy Tỉnh đội Quảng Ngãi đã nghiên cứu chuẩn bị phương án tác chiến, vạch ra các hướng của chiến trường trong tỉnh, trong đó chiến trường chính để phối hợp với chủ lực Quân khu là vùng Tây huyện Sơn Tịnh.

Theo kế hoạch đã định, đêm 28 rạng ngày 29 tháng 5 năm 1965 bộ đội địa phương huyện Sơn Tịnh tấn công vào 2 trung đội dân vệ ở ấp chiến lược Diên Niên và 1 trung đội cộng hòa đóng ở núi Lộc Thọ xã Tịnh Sơn. Sau 10 phút chiến đấu, quân địch bị tiêu diệt hoàn toàn.

Bị nhổ vị trí tiền tiêu đồng thời là điểm chốt giữ trục lộ Sơn Tịnh - Gò Cao - Sơn Hà, 6 giờ 45 phút ngày 29/5, địch cho 1 đại đội của tiểu đoàn 1, trung đoàn 51 từ Gò Cao ra thăm dò bị ta phục kích diệt 1 trung đội, 2 trung đội còn lại xin cứu viện.

10 giờ 40 phút, tiểu đoàn 1 trung đoàn 51 và 2 cố vấn Mỹ kéo xuống tiếp viện. Ta chủ động bố trí chặn đầu ở Núi Tròn và ém quân ở Minh Thành (Tịnh Minh) bất ngờ xuất kích đánh vào sau lưng địch. Bị chặn đầu, khóa đuôi làm cho đội hình địch bị xé lẻ, rối loạn; sau 15 phút chiến đấu, tiểu đoàn địch bị ta tiêu diệt hoàn toàn (có 2

cố vấn Mỹ), nhân dân các xã Tịnh Sơn, Tịnh Minh, Tịnh Bắc nổi dậy dùng gậy gộc, rựa cùng bộ đội truy bắt 217 tù binh (có 1 tiểu đoàn trưởng).

Lúc này, đồn Gò Cao gần như bị bỏ ngỏ nhưng ta không chủ trương đánh chiếm mà quyết tâm tập trung lực lượng chuẩn bị cho trận then chốt quyết định tiếp theo.

Đúng như dự đoán của ta, được tin tiểu đoàn 1, trung đoàn 51 bị tiêu diệt, đồn Gò Cao bị uy hiếp, bọn chỉ huy quân đoàn 1 ngụy điều động ngay một lực lượng lớn quân chủ lực để thành lập chiến đoàn tổ chức hành quân giải tỏa gồm: Tiểu đoàn 39 biệt động quân, tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến và tiểu đoàn 2 trung đoàn 51.

Ngày 30/5/1965 từ thị xã chiến đoàn địch kéo đến Tịnh Hà và chia làm 2 cánh: Một cánh theo hướng Phước Lộc theo đường Lâm Lộc - Vĩnh Khánh kéo lên chiếm đồi Chóp Nón, hình thành thế bao vây phía sau đội hình ta, cánh thứ 2 tiến thẳng theo đường số 5 Sơn Tịnh - Sơn Hà nhằm làm rối loạn và phá vỡ thế bố trí chiến lược của ta.

Bọn địch tưởng rằng, với lực lượng quân chiến đoàn tinh nhuệ, thiện chiến, lại được phi pháo yểm trợ, chúng sẽ bao vây và tiêu diệt lực lượng ta, nhưng chúng không ngờ quân ta đã triển khai thế trận chờ sẵn đưa chúng vào bẫy để tiêu diệt.

Đúng 14 giờ 40 phút, toàn chiến đoàn địch lọt vào đội hình phục kích của ta, lệnh xuất kích được phát đi, từ các hướng quân ta xung phong mãnh liệt, thực hiện bao

vây, chia cắt 2 cánh quân, đánh rã từng bộ phận, không cho chúng tập trung lực lượng.

Ở hướng thứ I, tiểu đoàn 39 bị ta đánh bật xuống chân núi Chóp Nón, phần bị tiêu diệt, phần bị ghìm chân tại chỗ.

Ở hướng thứ 2, quân địch bị ta tấn công nên phải dừng lại tổ chức thành đội hình để đối phó.

15 giờ 28 phút, hỏa lực ta bắn dữ dội vào Phước Lộc, quân ta xung phong đánh bật quân địch xuống sông, bọn chúng ngoan cố dựa vào các giao thông hào có sẵn để chống cự và gọi máy bay đến bắn cứu nguy. Bộ đội ta nhanh chóng dùng 1 lực lượng nhỏ triển khai, vây hãm, quần nhau đánh chiếm từng đoạn hào một cách quyết liệt, 17 giờ, tiểu đoàn thủy quân lục chiến bị diệt gần hết, tiểu đoàn 2 trung đoàn 51 bị thiệt hại nặng. Tuy vậy địch vẫn tiếp tục dựa vào làng Phước Lộc, điểm cao 47, đồi Chóp Nón để chống cự.

Không cho địch có thời giờ củng cố, ta nhanh chóng chuyển sang đánh ban đêm và đến mờ sáng ngày 31/5/1965 quân ta mở trận tập kích dứt điểm số quân địch còn lại ở điểm cao đồi Chóp Nón. Sau 7 phút tiểu đoàn 3 thủy quân lục chiến bị ta quét sạch. Trong khi đó ở các mũi tiến công vào làng Phước Lộc, quân ta xông lên mãnh liệt dồn địch vào các giao thông hào để tiêu diệt.

Sau 42 giờ chiến đấu liên tục, trận đánh Ba Gia thắng lợi hoàn toàn. Lần đầu tiên quân chủ lực kết hợp với bộ đội địa phương và dân quân du kích đã tiêu diệt hoàn toàn chiến đoàn hỗn hợp ngụy, đánh bại cuộc hành quân

ứng cứu của địch với quy mô lực lượng lớn của quân chủ lực ngụy có sự yểm trợ vũ khí hiện đại của Mỹ.

Ý nghĩa chính của chiến thắng Ba Gia là sự kết hợp nhuần nhuyễn tấn công quân sự với đấu tranh chính trị và đấu tranh binh địch vận; bằng 3 mũi giáp công liên tục tấn công và nổi dậy đã đánh bại các biện pháp chiến lược, chiến thuật chủ yếu của địch, giữ vững và phát huy mạnh mẽ quyền chủ động trên chiến trường, góp phần cùng toàn miền Nam làm phá sản hoàn toàn chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ; đúng như lời nhận định của đồng chí Lê Duẩn: "Chiến thắng Bình Giã, Ba Gia đánh dấu sự thất bại hoàn toàn chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ.

Kính thưa quí vị đại biểu !

Kính thưa các đồng chí và đồng bào thân mến !

Trong 20 năm qua, kể từ ngày tỉnh nhà hoàn toàn giải phóng, trong hoàn cảnh một tỉnh còn nhiều khó khăn về kinh tế, lại bị chiến tranh tàn phá nặng nề; Đảng bộ và nhân dân tỉnh ta đã ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, từng bước làm thay đổi bộ mặt quê hương. Đặc biệt từ sau ngày tách tỉnh (tháng 7/1989), nhân dân ta đã hăng hái xây dựng tỉnh nhà phát triển nhanh hơn về mọi mặt với những kết quả rất đáng mừng: Mức tăng tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) đã có chiều hướng chuyển biến tích cực, năm 1991 tăng 2,2%, năm 1992 tăng 2,38%, năm 1993 tăng 5,99%, ước năm 1994 tăng 10,49%, mức tăng trưởng bình quân thời kỳ 1991-1994 là 5,21% tăng hơn với thời kỳ

1986-1990. Một số công trình có quy mô lớn phục vụ công cuộc phát triển kinh tế văn hóa xã hội đã được xây dựng đáng chú ý là công trình thủy lợi Thạch Nham, đến nay đã tưới được hơn 20.000 ha, khi hoàn thành sẽ tưới 50.000 ha diện tích canh tác, mạng lưới điện quốc gia đã về các xã đồng bằng kể cả các xã, huyện vùng cao. Hệ thống giao thông không ngừng phát triển. Thông tin viễn thông phát triển nhanh: mạng lưới phát thanh truyền hình, văn hóa, văn nghệ từng bước được phát triển lan tỏa dần về các bản làng thôn xóm với một nhịp độ đáng mừng. Công tác giáo dục đào tạo, y tế, giải quyết chính sách xã hội, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động được chú trọng hơn trước; đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân ngày càng nâng cao, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tình hình đời sống trong tỉnh nói chung ngày càng được cải thiện, ổn định, nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào công cuộc đổi mới đất nước do Đảng và Nhà nước ta khởi xướng và lãnh đạo.

Kính thưa quý vị !

Kính thưa các đồng chí và đồng bào !

Thời cơ đang đến với chúng ta, tương lai đầy hứa hẹn ở phía trước, song hiện nay chúng ta vẫn còn là một tỉnh nghèo, tốc độ tăng trưởng kinh tế còn chậm so với các tỉnh trong cả nước, đời sống nhân dân ở một số vùng nhất là vùng cao, còn gặp nhiều khó khăn, nhiều vấn đề kinh tế văn hóa xã hội đang đòi hỏi phải được giải quyết cấp bách.

Vì vậy, tỉnh ta cần phấn đấu từ nay đến năm 2000 với lòng quyết tâm cao và ý thức tự lực tự cường cần huy động mọi tiềm năng, nguồn lực trong toàn tỉnh để thực hiện:

- Xây dựng hệ thống kinh tế có cơ cấu và cơ chế quản lý gắn với thị trường trong nước và ngoài nước nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi tiềm năng, tài nguyên nhân lực của tỉnh.

- Gắn chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế với chỉ tiêu tiến bộ xã hội. Bên cạnh việc tập trung cùng Trung ương quy hoạch xây dựng khu công nghiệp Dung Quất, thị xã Quảng Ngãi và vùng ven biển, phải chú ý phát triển nông thôn và miền núi, trước hết tạo việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống và trình độ dân trí cho các tầng lớp dân cư, giải quyết tốt các chính sách xã hội.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa với quy mô hợp lý, tăng tỷ trọng công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến nông lâm hải sản và công nghiệp khác phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.

- Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, nâng cao chất lượng nguồn năng lực của tỉnh, thực hiện đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ, đa dạng hóa các hình thức đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ có chính sách đào tạo bồi dưỡng sử dụng những cán bộ có nghiệp vụ chuyên môn cao.

- Coi trọng việc phát triển kinh tế với an ninh quốc phòng, phát triển kinh tế với chống tham nhũng, chống

buôn lậu và các tệ nạn xã hội khác, giữ vững ổn định về chính trị, bảo đảm trật tự xã hội, góp phần tạo môi trường lành mạnh để phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Kính thưa các vị đại biểu !

Kính thưa các đồng chí và đồng bào thân mến !

Nhiệm vụ trước mắt của quân và dân tỉnh ta rất nặng nề, còn nhiều khó khăn gian khổ phải vượt qua, nhưng chúng ta tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống cách mạng kiên cường và truyền thống đoàn kết của nhân dân, tỉnh ta nhất định sẽ hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ của tỉnh đề ra; phấn đấu đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế sớm đưa Quảng Ngãi trước mắt đạt mức tăng trưởng trung bình và từng bước trở thành tỉnh có mức tăng trưởng khá của cả nước, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng văn minh.

- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm !

- Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam muôn năm !

- Tinh thần chiến thắng Ba Gia bất diệt !

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta !

Xin cảm ơn các đ/c đại biểu và đồng bào.

TÊN THẬT CỦA "CUỘC HÀNH QUÂN VÀO VẠN TƯỜNG" (*)

Trung tá : **KHUẤT BIÊN HÒA**
Viện lịch sử Quân sự BQP

Trong cuốn "Sự thăng trầm của đội quân lính thủy Hoa Kỳ" của Stanton - đại úy cựu chiến binh Mỹ đã trực tiếp tham gia chiến tranh xâm lược Việt Nam có đoạn viết (ở trang 53 tài liệu dịch của Trung tâm thông tin Bộ tổng tham mưu QĐND VN) "cuộc hành quân của lữ lính thủy đánh bộ Hoa Kỳ vào khu vực Vạn Tường được mang biệt danh là SATELITE". Nhưng do mất điện, dưới ánh sáng của nến nên cô nhân viên đánh máy mới đánh nhầm là STARLITE. Ở trên nếu là STALITE phiên âm: (Sét-tơ-lít) có nghĩa là "vệ tinh" còn STARLITE thì chẳng có nghĩa gì cả. Nhưng hồi đó ta chỉ thu được tài liệu của địch qua làn sóng (VTĐ) do đó từ STARLITE đã được ghi ra giấy thành STARLIGH (có nghĩa là "ánh sáng sao"). Cả 2 từ đều đọc là STa-Lai.

Bởi vậy từ trước đến nay trong sách, báo vẫn gọi cuộc hành quân của lính thủy đánh bộ Mỹ vào Vạn Tường (8-1965) là cuộc hành quân "ánh sáng sao" sau này phía

(1) Trong cuộc hội thảo này, không đặt vấn đề thảo luận về tên của cuộc hành quân của Mỹ vào Vạn Tường, do vậy ở các bài sau này vẫn viết tên của cuộc hành quân này là cuộc hành quân "Ánh sáng sao"... BBT

Mỹ cũng nói : "cuộc hành quân mà Việt cộng gọi là "ánh sáng sao"... "Ngày nay, đã có một số tài liệu thành văn của Mỹ thì tên thật của cuộc hành quân ấy là STALITE -"Vệ tinh". Vậy từ nay xin dùng tên đích thực của nó: STALITE - "vệ tinh".

TRẬN ĐÁNH VẠN TƯỜNG

Thượng tướng **NGUYỄN CHƠN**
Thứ trưởng Bộ quốc phòng

Cách đây đúng 30 năm tròn, trận đánh Vạn Tường nổ ra ngày 18-8-1965. Đây là trận đánh Mỹ cấp Trung đoàn đầu tiên trên chiến trường Quân khu 5.

Thời gian đã lùi xa, trận đánh đã đi vào lịch sử như một điểm son chói lọi. Hôm nay chính trên mảnh đất ấy chúng ta tổ chức 1 cuộc hội thảo về trận đánh Vạn Tường. Tôi tham gia phát biểu một số vấn đề sau.

I- Để đánh giá đúng giá trị, ý nghĩa thắng lợi của trận đánh, trước hết chúng ta phải thấy đúng giá trị, ý nghĩa thắng lợi của trận đánh, trước hết chúng ta thấy được bối cảnh (đặc điểm tình hình) khi trận đánh diễn ra như thế nào ?

- Trận chiến đấu diễn ra trong một khoảng không gian (khu vực) hẹp, thời gian ngắn.

- Tương quan lực lượng: Không cân sức, địch mạnh hơn ta nhiều lần, địch có thuận lợi là gần căn cứ Chu Lai, gần hạm đội 7, nên được pháo binh, không quân chi viện tối đa.

- Trung đoàn bộ binh 1 (thiếu) ngay từ đầu đã bị lọt vào thế bao vây trên các hướng của địch (thế bị động), chưa có kinh nghiệm đánh với đối lượng là Mỹ (cả trận nhỏ, trận vừa và trận đánh lớn).

- Trang bị đánh xe tăng, xe bọc thép, hỏa lực đánh máy bay của ta còn rất yếu (chưa có gì đáng kể).

II- Thắng lợi của trận Vạn Tường:

Trung đoàn bộ binh 1 đã có quyết tâm đúng:

- Khi đứng trước tình hình bị địch chủ động tiến công, Trung đoàn đã không rời vị trí, không phòng ngự một cách thụ động mà đã chuyển từ thế bị động sang thế chủ động phản công tại chỗ là hoàn toàn chính xác.

- Trung đoàn đã tổ chức cho bộ đội dựa vào công sự, hào làng chiến đấu, các lũy tre để triển khai đội hình kiên quyết đánh trả.

- Cán bộ chiến sĩ đã xây dựng được tác phong đánh gần, đánh giáp lá cà, đánh độc lập. Ta địch chỉ cách nhau 30, 20, 15 mét, địch đến bộ phận nào bộ phận đó đánh, không bộc lộ hết sức lực. Cách đánh trên đây là hoàn toàn đúng đắn.

- Ta đã kiên quyết diệt xe tăng, xe bọc thép, tiêu hao sinh lực địch, bảo vệ trận địa, bảo vệ thương binh, làm chủ khu vực trận địa cả ngày và đêm.

- Là trận đầu tiên Trung đoàn gặp đối tượng có xe tăng, pháo hạm, pháo bờ, không quân các loại rất mạnh, nên trận đánh diễn ra rất ác liệt. Địch chủ động tiến công, xen kẽ vào đội hình ta và đánh phá liên tục nhưng ta đánh trả quyết liệt, liên tục xuất kích đánh vào sườn và sau lưng địch. Đã xuất hiện hàng trăm gương điển hình chiến đấu dũng cảm trong diệt xe tăng, bắn máy

bay, đánh giáp lá cà với bộ binh Mỹ. Toàn Trung đoàn không phân biệt thành phần lực lượng, bộ binh, hỏa lực, trinh sát, đặc công, công binh, thông tin, vệ binh, nuôi quân... đều tham gia đánh Mỹ.

Sau 1 ngày chiến đấu Trung đoàn đã tiêu diệt và làm bị thương 919 lính Mỹ, phá hủy 22 xe tăng, xe bọc thép, bắn rơi 13 máy bay lên thẳng. Kết quả đó bấy giờ là rất lớn. Tiếp theo là Trung đoàn đã xử trí đúng là không ở lại đánh tiếp ngày thứ 2 mà nhân đêm tối, lợi dụng nước thủy triều xuống bí mật bằng 2 hướng đưa Trung đoàn ra khỏi trận địa một cách nhanh gọn, an toàn, làm cho địch hoàn toàn bất ngờ.

Trận Vạn Tường thắng lợi không chỉ tiêu diệt được địch mà cái lớn hơn là đã xây dựng được cho quân dân miền Nam về lòng tin dám đánh Mỹ, thắng Mỹ, xây dựng ý chí quyết chiến quyết thắng, một người cũng đánh Mỹ, một tổ cũng đánh Mỹ, đánh kiên cường liên tục, đánh gần đánh cả ngày cả đêm. Như vậy là ta đã biết cách đánh vào chỗ yếu của quân Mỹ là sợ đánh gần, đánh đêm. Thắng lợi của trận Vạn Tường đã mở ra một bước ngoặc mới cho quân đội ta đánh một đối tượng mới, có trang bị rất mạnh, mở ra cho quân dân toàn miền Nam đánhMỹ, thắng Mỹ ngay từ đầu.

III- Các vấn đề nghiên cứu:

- Trung đoàn ở sát căn cứ địch. Trước đó có một trinh sát của Trung đoàn đi đầu hàng địch, ta biết được quân Mỹ ráo riết chuẩn bị cả ngày đêm, nên lúc đó Trung đoàn bí mật di chuyển đội hình sang đứng chân ở một khu vực khác là hợp lý hơn.

- Đóng quân ở Vạn Tường gần căn cứ Chu Lai của quân Mỹ nhưng ta thiếu thiết bị đánh xe tăng, thiết giáp

như mìn chống tăng, giao thông hào chướng ngại vật khác.

- Nếu cảnh giác cao, sẵn sàng chiến đấu cao, thì nên bố trí đội hình đóng quân.

Vòng trong 2 tiểu đoàn bộ binh 40 và 60.

Vòng ngoài 2 tiểu đoàn 45 và 90

Hai vòng cách nhau 1-2 xã.

Như thế ta sẽ chủ động hơn, có thể thắng lợi còn lớn hơn.

- Tư tưởng đóng quân tạm bợ, do Trung đoàn chuẩn bị đi làm nhiệm vụ mới ở phía Tây đường số 1, mặt khác không đánh giá hết địch nên bố trí cán bộ toàn cấp phó ở đơn vị, chỉ huy Trung đoàn chỉ còn chính ủy và phó chính ủy.

IV- Hiện nay ta đang có chiều hướng đánh giá thấp về âm mưu chiến lược của Mỹ (Khá phổ biến trong cán bộ, đảng viên và nhân dân):

- Về quan điểm: Bạn, thù, ta không rõ; chiến lược sách lược không rõ.

- Từ đó dẫn đến 2 nhiệm vụ chiến lược xem nhẹ 1 nhiệm vụ.

- Thực hiện Nghị quyết 02 Bộ Chính trị được mấy năm nay, nhưng cả trong 53 tỉnh thành phòng thủ chưa vững chắc, phòng ngự chưa kiên cố.

- Chúng ta đừng nghĩ rằng: Mỹ, Anh, Đức, Pháp... đưa tiền vào để Việt Nam giàu mạnh trên con đường XHCN. Mà với ý ngược lại.

Cần xác định rõ.

- Đế quốc Mỹ vừa là kẻ thù cơ bản lâu dài. vừa là kẻ thù nguy hiểm trực tiếp của cách mạng Việt Nam.

- Nếu ai đó có ảo tưởng cho rằng Mỹ đã bình thường hóa quan hệ với Việt Nam là bạn thì sẽ tự sát lấy mình.

* Sức mạnh quân sự của Mỹ sau chiến tranh Irắc:

- Sẽ không phát huy được sức mạnh như đã từng làm được trong chiến tranh Vùng Vịnh khi chúng tiến hành xâm lược Việt Nam sau này.

- *Về chính trị:* sẽ là kẻ xâm lược phi nghĩa.

- *Về quân sự:* Vấp phải 1 dân tộc có truyền thống chống ngoại xâm. chính bản thân Mỹ và Pháp trước đây đã không đánh giá hết được sức mạnh của chiến tranh nhân dân nên đã bị thất bại nhục nhã. Và nếu sau này Mỹ phát động 1 cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam cũng sẽ bị tương tự.

- Về vũ khí trang bị của Mỹ sẽ bị hạn chế tác dụng, nếu ta làm công trình tốt, tổ chức lực lượng phù hợp. Địa hình Việt Nam rất thuận lợi cho ta tổ chức các vùng chiến lược, từ đó sẽ vô hiệu hóa được các trang bị hiện đại của quân đội Mỹ.

* Phải xác định tự lực cánh sinh, đánh lâu dài như vậy không 1 đế quốc nào chịu đựng nổi (kể cả Mỹ).

- Quyết định đầu tiên là do Đảng ta, nhân dân ta quyết định cho ta.

- Vạn Tường mở màn trận tác chiến cấp Trung đoàn, sau Vạn Tường chất lượng, hiệu suất chiến đấu của quân và dân ta ở miền Nam tốt hơn.

- Hiện nay chúng ta đang thực hiện Nghị quyết 03 Trung ương. Bộ Quốc phòng cũng đã và đang chuẩn bị theo phương án này.

DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU , KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH VẠN TƯỜNG

I- DIỄN BIẾN TRẬN ĐÁNH:

1) Triệu chứng trước cuộc hành quân:

Ngày 10/8 vợ một tên dân vệ ở An Lộc chạy vào quận Bình Sơn báo cáo tình hình, ngày 14/8 địch bắt 15 người dân ở An Cường khi đang đánh cá ở ngoài biển để khai thác. Bọn tề điệp lưu vong ở thị xã Quảng Ngãi và quận lỵ Bình Sơn gửi thư cho bọn phản động ở địa phương hẹn ngày về gặp mặt.

7 giờ ngày 14/8, 1 d Mỹ và 1 chi đoàn xe M113 từ căn cứ Chu Lai vượt sông Trà Bồng càn quét vào Tân Hy, Tuyết Diêm, c21 ĐP phối hợp với du kích vành đai diệt Mỹ đã chiến đấu suốt 1 ngày đêm. Kết quả ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 50 tên, bắn cháy và phá hủy 2 xe M113. Sau đó ta chuyển về đứng ở Tây Nam Trung Sơn và Long Bàng để rút kinh nghiệm chiến đấu.

Những ngày trước khi hành quân địch dùng máy bay trinh sát L20, L19, RB57 và trực thăng HU1A, H37 thường xuyên quan sát quần lượn trên khu vực Vạn Tường và dọc theo ven biển từ mũi Nam Trần đến Ba Làng An, đồng thời dùng pháo trên tàu bắn vào các mục tiêu ven biển, 9 giờ 4 phút ngày 15/8 có 4 máy bay phản lực bắn phá khu vực Bắc núi Phổ Tinh. 14 giờ ngày 15/8 2 máy bay phản lực thả bom ở khu vực Phước Thiện. Đêm ngày 15/8 trận địa pháo ở quận Bình Sơn bắn vào thôn Vạn Tường, từ 7 giờ đến 19 giờ ngày 16/8 các loại

máy bay phản lực, trinh sát và trực thăng HU 1A, HU 1B bay lượn trên khu vực đóng quân của trung đoàn.

Trước những triệu chứng trên, trung đoàn nhận định khu vực đóng quân của ta có thể đã bị lộ và địch chuẩn bị càn quét. Lúc đầu trung đoàn có ý định di chuyển đội hình xuống phía Nam để bảo đảm cho đợt hoạt động sắp tới. Nhưng xét thấy chỉ còn vài ngày nữa trung đoàn sẽ đi làm nhiệm vụ ở địa bàn khác, nên quyết định không di chuyển nữa, nếu địch càn đến thì đánh. Trung đoàn lệnh cho các đơn vị tăng cường củng cố công sự và sẵn sàng chiến đấu.

12 giờ ngày 17/8 trung đoàn tập báo động triển khai thử các đơn vị theo kế hoạch tác chiến. Trong khi trung đoàn chuẩn bị chiến đấu thì các loại máy bay trinh sát địch vẫn thường xuyên hoạt động, ngoài khơi tàu địch vẫn tiếp tục tuần tiểu, 8 tàu đổ bộ và 2 tàu khu trục di chuyển dọc bờ biển Thanh Thủy, An Cường. Pháo bắn vào điểm cao 61 (điểm cao 45 trên bản đồ) và quanh khu vực Vạn Tường, An Thái.

2) Diễn biến chiến đấu ngày 18/8/1965

3 giờ sáng ngày 18/8, 2 máy bay trinh sát L20 và 4 máy bay phản lực F100 quần lượn trên khu vực An Cường, Vạn Tường, Thanh Thủy, An Lộc, Lộc Tự, Nam Yên, Ngọc Hương. Ngoài biển 8 tàu đổ bộ và 2 tàu khu trục xuất hiện cách bờ biển 500 đến 1000 mét.

Sau khi nắm được tình hình địch, trung đoàn thông báo và lệnh cho các đơn vị sẵn sàng chiến đấu.

4 giờ 30 phút, 8F100, máy bay L20, 8 khẩu pháo mặt đất ở quận Bình Sơn và pháo trên hạm tàu bắn phá chuẩn bị vào Long Bình, An Cường, An Lộc, trong 30 phút với hơn 100 tấn bom và gần 2000 viên đại bác. 5 giờ đến 6 giờ 45 phút, địch vừa dùng phản lực oanh tạc, vừa lần lượt thực hành đổ bộ đường không, đường biển và tiến công đường bộ vào khu vực tác chiến như sau:

06 giờ, 19 trực thăng H34 đổ quân xuống Đông núi Phổ Tinh khoảng hơn 200 tên thuộc d3/e7, đồng thời 12 phản lực F105 ném bom và phóng rốc - két xuống khu vực Long Bình, An Cường.

06 giờ 20 phút, 31 trực thăng đổ d2/e4 xuống phía Đông Ngọc Hương (Bắc đồi Tranh). Đồng thời lúc 06 giờ 20 phút có 4 tàu và 20 đỉnh đổ bộ loại LCU, LST, LCM đổ d1/e7 vào phía Bắc bờ biển An Cường (Đông Nam Vạn Tường 2 km) và cách mũi đổ bộ đường không phía Đông Ngọc Hương 3-4km. Mũi đổ bộ này dùng tàu LST chở xe tăng vào cách bờ chừng 1,5 km đến 2 km, lính thủy đánh bộ xuống các xe lội nước và đỉnh đổ bộ tiến vào bờ theo đội hình : Đợt đầu là đỉnh chở xe tăng; đợt 2 các xe bọc thép lội nước chở quân, sau cùng là 3-4 đợt đỉnh tuần tiểu. Cách bờ 6-8 km là khu vực cơ động của 1 tàu tuần dương và 2 tàu khu trục bắn yểm hộ trong quá trình đổ bộ.

06 giờ 30 phút, 8 máy bay phản lực ném bom vào Trung Sơn và 1c của d3/ e3 có xe lội nước từ Chu Lai vượt sông Trà Bồng đánh chiếm Bình Giang (Tây Bắc Vạn Tường 5 km) rồi tiến xuống An Lộc chặn đường rút lui của ta.

Trung đoàn ra lệnh cho các đơn vị triển khai đánh địch tại chỗ. Nhưng thực tế các đơn vị đã chủ động nổ súng đánh địch trước 6 giờ 20 phút, mũi đổ bộ đường biển của địch vào An Cường đang triển khai lên bãi cát trước làng An Cường, b công binh (15 đồng chí) dùng súng trường diệt 4 tên đi đầu, địch ào lên xung phong, ta điểm hỏa 1 quả mìn định hướng diệt hơn 20 tên, địch hoảng hốt lùi ra tổ chức lại đội hình, dùng xe cơ giới M113 yểm hộ cho bộ binh tiến công. Bộ phận công binh đã dựa vào làng chiến đấu ngăn chặn địch khoảng 30 phút lùi về SCH/e ở Vạn Tường.

06 giờ 30 phút, trên hướng d bộ binh 60 ở Ngọc Hương - Lộc Tự tiểu đoàn lệnh cho c BB5 nhanh chóng vận động ra chiếm đồi phía đông Ngọc Hương. Trên đường vận động trinh sát ta phát hiện ở chân đồi Tranh có địch, đồng chí Thuật quyền c trưởng lệnh cho b2 có đồng chí Tri c viên đi cùng nhanh chóng chiếm lĩnh đoạn hào giao thông phía Đông Ngọc Hương. Quyền c trưởng cùng b1 và b3 nhanh chóng chiếm lĩnh khu vực Tây Bắc đồi Tranh. Khi đang vận động ta phát hiện khoảng 500 tên địch dưới sự chi viện của hỏa lực và 12 máy bay phản lực chia thành từng đợt tiến vào, 2b do quyền c trưởng chỉ huy bí mật chiếm lĩnh trận địa trên đồi Tranh chờ địch đến cách 40-50m mới nổ súng. Tất cả các hỏa khí của ta phát dương mạnh mẽ hỏa lực diệt nhiều địch.

Ta phát hiện có 2 khẩu cối 81 ly trong đám địch chết, liền tổ chức xung phong ra lấy, nhưng bị hỏa lực địch bắn mạnh không lấy được.

Bị đánh bất ngờ địch lùi lại dùng đại liên, súng cối hỏa lực trên xe tăng, xe bọc thép bắn mạnh vào đội hình của c BB1 (-), đồng thời 50 trực thăng tiếp tục đổ quân xuống phía Đông Ngọc Hương tăng cường cho cánh quân vừa bị c BB1 (-) đánh thiệt hại. Nghe súng nổ đồng chí c viên dẫn b2 đang bố trí ở Ngọc Hương ra tăng cường hình thành thế phòng ngự ở khu đồi Tranh của toàn bộ cBB5.

Mũi đường bộ của địch sau khi vượt sông Trà Bồng tiến vào Tân Hy, Đông Lễ cĐP21 và du kích chặn đánh, địch tổ chức nhiều đợt tấn công nhưng cĐP21 và du kích đã dựa vào hào giao thông trong làng đánh lùi nhiều đợt xung phong của địch, không cho chúng hợp vây xuống An Lộc.

Sau đợt đầu các hướng tiến công và đổ bộ bằng trực thăng của địch đều bị chặn lại. Địch dùng không quân, pháo binh và trực thăng vũ trang đánh phá quyết liệt, đồng thời dùng trực thăng đổ quân tiếp viện, chở thương. Lực lượng ngoài biển tiếp tục cho quân đổ bộ vào An Cường và Thanh Thủy, tổ chức các đợt tấn công khác mãnh liệt hơn.

Khoảng 7 giờ 15 phút, quân địch tiếp tục tấn công vào đồi Tranh. cBB5 chờ cho xe M113 đến cách khoảng 40 mét mới dùng B40 bắn hỏng 1 chiếc, những chiếc khác dừng tại chỗ dùng hỏa lực bắn vào trận địa của ta. Lúc này một số trực thăng địch đổ thêm quân xuống, ta dùng trọng liên bắn cháy 1 chiếc. Địch vẫn liều mạng cho một số trực thăng hạ cánh xuống để lấy xác chết và số bị thương.

Khi cBB5 đang chiến đấu ở đồi Tranh thì cBB6 được lệnh cơ động ra hiệp đồng đánh địch, đồng chí c trưởng cBB2 được trinh sát báo cáo phía Nam xóm Chuối có địch, liền ra lệnh cho b1 vận động ra hướng Nam xóm Chuối, b2 chiếm đồi đất, b3 chiếm phía Đông Lộc Tự.

b1 đang cơ động ra xóm Chuối phát hiện bộ binh và xe M113 địch từ Đông Bắc Ngọc Hương đang tiến về xóm Chuối, c phó lệnh cho b1 chiếm giao thông hào ở rìa làng, dùng cối 60 mm và các loại hỏa lực khác bắn mãnh liệt vào bộ binh đang tiến sau xe M113. Bị đánh bất ngờ địch lùi lại bám vào xe tăng, xe bọc thép để chiến đấu với ta. Cùng lúc 12 máy bay phản lực quần lượn trên không nhưng không dám bắn phá vì trận địa của ta và địch rất gần nhau.

Khi đang vận động ra chiếm đồi đất đỏ, b2 cũng phát hiện bộ binh và xe M113 đang ồ ạt tiến lên phía Đông quả đồi (còn cách khoảng 100 mét). Địch dùng cối 81 mm, trọng liên 12,7 mm và các loại hỏa lực khác bắn mạnh vào đội hình của trung đội. Các chiến sĩ b2 đã dùng B40 bắn cơ giới địch nhưng đạn không nổ, súng hỏng. Địch ồ ạt tiến lên đồi, ta bắn mạnh diệt được nhiều địch, nhưng chúng vẫn ngoan cố xông lên. Các chiến sĩ đã dùng báng súng, lưỡi lê đánh giáp lá cà với địch. Trước sự đánh trả quyết liệt của ta, địch phải lùi xuống chân đồi dùng hỏa lực bắn lại. Đơn vị bị thương vong nhưng vẫn quyết tâm giữ vững trận địa, tiếp tục đánh lùi nhiều đợt xung phong khác của địch, loại khỏi vòng chiến đấu khoảng 80 tên.

b3 nghe súng nổ ở đồi đất đỏ và xóm Chuối đã dùng cối 60 mm và trung liên bắn chi viện và hợp đồng cùng với b2 diệt địch.

Trên hướng c21 ĐP: Sau khi địch bị chặn lại ở Hòa Tây, chúng dùng 8F100 ném bom xuống Phú Long và ven đồi Trung Sơn dọn đường cho 30 trực thăng đổ quân xuống khu vực này để thay thế cho mũi đổ bộ. Khi 10 H34 hạ cánh xuống Bắc An Lộc, c21 ĐP đã dùng cối 60 mm bắn trúng đội hình địch, 5 chiếc cháy tại chỗ, 2 chiếc bị hỏng nhẹ vội vàng cất cánh tháo chạy nhưng bay đến Đông Lễ thì rơi, 3 chiếc bị hỏng nặng không cất cánh được. Địch cho 12 F100 và HU 1A phóng roóc két vào trận địa của c21ĐP và sau dùng 20 trực thăng đổ quân xuống Bắc Trung Sơn, cách trận địa cũ 500m. Nhưng c21ĐP đã bí mật cơ động sang đồi Trung Sơn để sẵn sàng chờ địch. Đợi địch đến cách khoảng 50-60m ta bất ngờ bắn mãnh liệt vào đội hình địch, diệt được một số và sau đó lại chuyển sang phía Đông đồi Trung Sơn, địch triển khai vào làng An Lộc, c21ĐP tiếp tục đánh vào An Lộc, địch bỏ chạy ta diệt được 20 tên và giải phóng được 100 đồng bào bị địch bắt. Sau đó ta cơ động về Tây Gò Đam, Đông núi Phổ Tinh.

Trên hướng Thanh Thủy, cùng với lực lượng đổ bộ xuống Bắc Trung Sơn, địch cho 16H34 đổ quân xuống Đông Bắc Lộc Tự và tăng cường lực lượng vào cửa biển Phú Vinh hòng tập trung tiêu diệt lực lượng ta ở Đông Bắc Vạn Tường. Một lực lượng địch đổ bộ đường biển vừa tiến lên đồi 60 bị đại đội đặc công - trinh sát chặn đánh, buộc chúng phải lùi lại tổ chức chống cự.

Sau 4 giờ chiến đấu (từ 5 giờ đến 9 giờ ngày 18/8) theo báo cáo của các đơn vị và qua theo dõi chỉ huy trung đoàn nắm được đợt đầu địch có khoảng hơn 2000 tên và 3 chi đoàn cơ giới, nhưng càng về sau chúng càng tiếp tục tăng quân, đưa số quân lên 7000 đến 8000 tên cùng hơn 100 xe cơ giới các loại, cả M113, xe tăng M41, M48, pháo tự hành và nhiều loại xe giống như công trình xa (dài 9m, rộng 5m, cao 3,5m).

Trung đoàn nhận định: Địch tuy có bị đánh chặn lại, nhưng vẫn tiếp tục tăng quân trên các hướng, tập trung chủ yếu vào thôn Ngọc Hương. Về ta đã phát huy tinh thần chủ động đánh địch, nhất là dBB60, c21ĐP, song ta cũng bị thương vong, đạn dược tiêu hao nhiều chưa được bổ sung.

Xử trí và quyết tâm của trung đoàn: cho dBB60 đưa cBB7 vào chiến đấu ở xóm Chuối - Lộc Tự cùng tập trung ngăn chặn tiêu diệt địch. Tập trung toàn bộ lực lượng của cả 2 dBB60 và dBB40 tiêu diệt cánh quân ở Ngọc Hương. Lệnh cho dBB40 vận động từ An Thái xuống Lộc Tự phối hợp cùng với dBB60 tiêu diệt cánh quân ở Ngọc Hương. Lệnh cho dBB45 và dBB90 sẵn sàng cơ động.

9 giờ 30 phút, sau nhiều đợt đánh địch ở đồi Tranh cBB5/dBB60 lùi về phía Đông Nam Ngọc Hương. Lộc Tự; c8 trợ chiến của d sau khi đi lạc về d bộ đã đưa ra bố trí ở Tây Nam xóm Chuối - Ngọc Hương. Lúc này cBB7 được lệnh bước vào chiến đấu: b2 và b3 vận động ra bố trí ở xóm Chuối, b1 do c phó Hải (quyền trưởng) chỉ huy đánh thẳng vào đội hình địch ở Nam xóm Chuối.

Khi b1 đang vận động thì phát hiện 1 chi đoàn xe

tăng M113 cách khoảng 400-500m, b trưởng hạ lệnh cho ĐKZ bắn 8 phát nhưng không trúng. Địch phát hiện được hỏa lực của ta đã tập trung hỏa lực cối, 12,7 mm bắn vào đội hình làm ta thương vong một số, b1 vẫn kiên quyết bám vào giao thông hào ở phía Đông xóm Chuối đánh trả lại. Địch tiếp tục tăng quân tổ chức nhiều đợt xung phong, dùng cả súng phun lửa để sát thương, nhưng b1 được sự phối hợp của b2, b3 và một bộ phận của cBB6 đang chiến đấu ở khu vực này, nên vẫn giữ vững được trận địa.

Trước sự tiến công ngoan cường của quân ta, địch cho một lực lượng bộ binh cùng xe M113 vòng lên phía Đông Bắc đánh vào xóm Chuối. b2/cBB7 do chính trị viên Nhuận chỉ huy vận động ra phòng ngự ở một đoạn giao thông hào phía bên trái đội hình cBB6. Chờ cho địch vào cách khoảng 70m, khẩu đội ĐKZ của đồng chí Châu đã bắn cháy 3 chiếc, bắn hỏng 4 chiếc khác, làm cho đội hình của địch rối loạn chen chúc nhau nấp sau các xe bọc thép còn lại. Ta đã tiếp tục dùng súng cối 60mm và 81 mm của tiểu đoàn bắn dồn dập vào đội hình địch diệt được nhiều tên, đánh tan đợt xung phong thứ nhất của địch vào xóm Chuối. Đồng chí Nhuận CVT và đồng chí b trưởng b2 vừa dùng các loại súng bộ binh tiêu diệt hàng chục tên địch, vừa động viên bộ đội kiên quyết giữ vững trận địa, liên tục đánh bại nhiều đợt xung phong của địch.

09 giờ 45 phút, tiểu đoàn BB40 khi được lệnh bước vào chiến đấu đã khẩn trương xuất kích về phía Ngọc Hương - Lộc Tự để hiệp đồng với dBB60 tiêu diệt cánh quân địch ở phía Đông Bắc xóm Chuối và Bắc Lộc Tự.

Tiểu đoàn lệnh cho cBB1 cùng với c4 hỏa lực do tiểu đoàn trực tiếp chỉ huy xuất kích. Lúc 9 giờ 45 phút đội hình bắt đầu vận động, phải qua nhiều đoạn trống trải, máy bay trinh sát, trực thăng HU1A và máy bay phản lực quần rất sát.

11 giờ, cBB1/d40 đã vận động đến Bắc làng Lộc Tự thì phát hiện địch dùng trực thăng đổ thêm 1d LTĐB xuống Ngọc Hương tăng viện cho d2/e4, đồng thời địch dùng xe bọc thép LVTP có xe tăng M48 hộ tống tiểu đoàn này gồm cả thảy 9 chiếc, từ hướng An Cường theo hàng dọc tiến vào tiếp tế lương thực, đạn dược cho bọn địch ở Lộc Tự và xóm Chuối.

Nắm được tình hình cBB1/d40 đã triển khai đội hình đánh địch: b1 chiếm đoạn hào phía bắc Lộc Tự làm nhiệm vụ chặn đầu, b2 chiếm đoạn giao thông hào bên phải, đánh vào bên sườn quân địch, b3 chiếm đoạn hào giao thông bên phải của b2 làm nhiệm vụ khóa đuôi.

cBB1 triển khai đội hình chiến đấu xong cũng là lúc đoàn xe địch có cả bộ binh ngồi trên xe bắt đầu tiến vào trận địa. Khi chiếc xe tăng đi đầu cách bộ phận chặn đầu khoảng 50 m, ta đã bắn 3 quả B40 và phóng 2 quả AT làm cháy và hỏng 4 chiếc. Đội hình xe tăng rối loạn, một số chiếc phía sau dừng lại cách ta khoảng 400-500m dùng trọng liên 12,7 ly bắn lại, một số chiếc đi giữa định tháo chạy, nhưng khi quay xe thì chúc đầu xuống ruộng sâu không lên được phải nằm tại chỗ dùng đại liên, trọng liên và pháo trên xe bắn ngăn chặn quân ta, quân lính địch chui hết vào trong xe.

Thấy đoàn xe địch rối loạn, đồng chí c phó (quyền c trưởng) hạ lệnh xung phong, nhưng vì không tổ chức hỏa lực chế áp nên khi xung phong bị hỏa lực trên các xe còn lại bắn trả rất mạnh, địch dùng cả súng phun lửa gây cho ta một số thương vong. Mặc dù địch bắn rất mạnh, bộ đội vẫn tiếp cận quyết tâm tiêu diệt đoàn xe. Từng tiểu đội, từng tổ 3 người trang bị tiểu liên, lựu đạn bám sát tìm cách trèo lên xe để tiêu diệt. Có tổ xung phong lên bị hy sinh, tổ sau xung phong lên cũng bị hy sinh hoặc bị thương, tổ khác lại tiếp tục xung phong bám vào được thành xe nhưng vì xe cao và trơn không trèo lên được. Có tổ đã công kênh nhau lên và đưa cả đại liên lên xe địch để chế áp sát lại bị hỏa lực địch, nhưng các xe khác bên cạnh vẫn bắn trả lại.

Tổ đánh tăng của các đồng chí Kim, Thông, Nên vừa dùng tiểu liên kiềm chế vừa nhanh chóng men theo xích xe tăng trèo lên định dùng lựu đạn ném vào buồng lái. Xe địch dừng lại, bọn lính định mở cửa tháo chạy. Tổ chiến đấu dùng tiểu liên bắn, các tên Mỹ trong xe hoảng sợ thụt vào đóng cửa lại.

Tổ chiến đấu khác gồm 4 đồng chí Nhân, Nhi, Thành, Nhàn đu nòng pháo vọt lên xe tăng, địch quay nòng làm các đồng chí ngã xuống. Họ lại tiếp tục đu lên lần 2 và bị hỏa lực của xe khác bắn 1 đồng chí bị thương. Hai đồng chí khác lại nhảy lên lần thứ 3 và bò lên được thùng xe, họ dùng thủ pháo tiêu diệt được chiếc xe này.

11 giờ 30 phút, địch bắn pháo hiệu đỏ, 12 chiếc F.100 đến ném bom và bắn rốc-két phá hủy các xe bị ta đánh hỏng.

10 giờ 30 phút, cBB2 đồng thời xuất kích từ An Thái 2 qua Lộc Tự. Lúc 11 giờ phát triển đến gần mương nước phát hiện có xe tăng và bộ binh địch bên kia đường , đại đội đã nhanh chóng chiếm địa hình có lợi triển khai đội hình, dùng cối 60 ly, 82 ly, đại liên, trung liên bắn vào xe của địch để phối hợp với cBB1.

Khi được lệnh cBB3 vận động men theo rìa làng phía Tây Bắc An Thái 2. Lúc 11 giờ 30 phút, phát hiện một số xe tăng và bộ binh địch từ An Thái tiến lên, các chiến sĩ B40 đã bắn cháy một chiếc và đứt xích một chiếc, nhưng địch vẫn tiếp tục ồ ạt tiến về phía Bắc Lộc Tự theo đội hình 3 hàng dọc. cBB3 đã nhanh chóng vận động qua bên phải cBB2 chiếm đoạn hào giao thông dùng cối 60 ly và dùng toàn bộ hỏa lực bắn mạnh vào đội hình địch, giữ vững trận địa, hiệp đồng cùng cBB7, cBB6/d60 giữ vững khu vực làng Lộc Tự.

c4 hỏa lực được lệnh vận động ra trận địa để chi viện cho cBB1 chiến đấu, nhưng vừa đến Tây làng An Thái phát hiện một lực lượng địch bí mật vận động từ núi Phổ Tinh về An Lộc - An Thái. c4 trợ chiến dừng lại tổ chức hỏa lực cối, ĐKZ, đại liên chờ địch đến gần bắn mãnh liệt vào đội hình của chúng, địch bị thiệt hại nặng phải quay về núi Phổ Tinh.

Cùng thời gian này một lực lượng bộ binh và bọc thép M113 của địch từ hướng An Cường tiến về hướng Vạn Tường gặp a vệ binh của trung đoàn chặn đánh, ta diệt được một số tên, địch phải lùi lại dùng hỏa lực bắn vào khu vực Vạn Tường. Lực lượng nam Thanh Thủy và Phú

Vinh cũng bị c đặc công - trinh sát chặn đánh không tiến lên được.

13 giờ, địch tiếp tục dùng phản lực và trực thăng vũ trang liên tục ném bom và bắn phá vào các trận địa của ta. 14 giờ địch tổ chức tấn công vào Lộc Tự, nhưng các đơn vị cBB3/d40, cBB6/d60 kiên quyết đánh trả, giữ vững trận địa.

Sau gần 9 giờ chiến đấu gay go quyết liệt, ta giữ được Lộc Tự - xóm Chuối - Nam Yên và một số nơi khác. Địch không đánh chiếm được mục tiêu và buộc phải ngừng tiến công chuẩn bị vị trí trú quân.

Đêm 18-8, địch đứng chân tại một số điểm từ Đông Ngọc Hương đến Đông Lộc Tự - An Thái, Nam Vạn Tường, dọc bờ biển An Cường đến Thanh Thủy và khu vực núi Phổ Tinh. Đề phòng quân ta tập kích, 4 máy bay c47 thả pháo sáng, máy bay trinh sát và phản lực quần lượn trên không kết hợp với pháo binh bắn vào xung quanh khu vực trú quân của chúng.

Về ta: Sau một ngày chiến đấu ác liệt, trung đoàn thấy dBB40, dBB60 cần được khôi phục sức chiến đấu, tập trung giải quyết hậu quả và rút ra để củng cố. dBB45, dBB90 chưa trực tiếp chiến đấu, còn sung sức. Trung đoàn hạ quyết tâm sử dụng dBB45 kết hợp với một bộ phận của dBB60 đang trực tiếp tiếp xúc với địch để tập kích quân địch trong đêm 18-8.

Sau khi hạ quyết tâm, trung đoàn giao nhiệm vụ cho dBB45, đi nắm địch và chuẩn bị phương án tập kích. Từ

23 giờ ngày 18 đến 2 giờ ngày 19-8, dBB45 báo cáo đã chuẩn bị xong, nhưng trung đoàn kiểm tra lại thấy dBB45 chưa nắm chắc địch đầy đủ và thời gian đã muộn, mặt khác trung đoàn sắp sửa đi nhận nhiệm vụ mới nên quyết định không tập kích và tổ chức cho trung đoàn rời khỏi khu vực tác chiến lúc 3 giờ sáng ngày 19-8-1965.

2. Kết quả chiến đấu:

Sau một ngày chiến đấu quyết liệt ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 919 tên địch, bắn cháy và bắn hỏng 22 xe tăng, xe cơ giới các loại và 13 trực thăng, thu nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh.

3. Ý nghĩa thắng lợi:

- Trận Vạn Tường là biểu hiện sức mạnh chiến tranh nhân dân vô địch và tinh thần hiệp đồng chiến đấu dũng cảm ngoan cường của các lực lượng vũ trang nhân dân Trung Trung bộ. qua chiến thắng Vạn Tường đã nâng cao bản lĩnh chiến đấu của trung đoàn 1 với quân Mỹ, củng cố lòng tin, quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ của quân và dân ta trên chiến trường. Đồng thời cũng là thất bại thảm hại của quân Mỹ khi đặt chân vào chiến trường miền Nam.

- Trận đánh Vạn Tường quân Mỹ hoàn toàn chủ động tổ chức hành quân, lựa chọn chiến trường, đối tượng, thời gian và cách đánh, Tập trung lực lượng gấp bội đối phương và có ưu thế tuyệt đối về binh khí kỹ thuật, nhưng biểu tượng "sức mạnh của Hoa Kỳ" đã thất bại. Bình luận về cách đánh tài tình của ta, hãng AFP (Mỹ) thuật lại lời bọn sĩ quan Mỹ đã tham dự cuộc hành quân

"Ánh sáng sao": "Trận đánh này giống như trận đánh Ô-ki-na-oa trong chiến tranh thế giới thứ hai... Việt cộng xuất hiện từ trong các hầm hố mà lính thủy đánh bộ không trông thấy. Việt cộng xuất hiện thình lình cả đằng trước mặt và đằng sau lưng..." Rõ ràng thua ở trận Vạn Tường quân Mỹ không thể đổ lỗi cho sự bị động mà chính cái "bất ngờ" đó đã giành cho kẻ "hiếu chiến".

VẠN TƯỜNG TRẬN MỞ ĐẦU CHIẾN LƯỢC "CHIẾN TRANH CỤC BỘ" CỦA QUÂN MỸ TRÊN CHIẾN TRƯỜNG QUÂN KHU 5

Trung tướng phó giáo sư **NGUYỄN NĂNG**
nguyên Phó giám đốc Học viện QS cấp cao

I- VỀ ĐỐI TƯỢNG

Bản chất đế quốc Mỹ với tính hiếu chiến của một tên sen đầm Quốc tế chuyên đi xâm lược nước người.

Từ năm 1961 chúng đã thực hiện chiến lược "chiến tranh đặc biệt" với quốc sách "bình định và ấp chiến lược". Mỹ - ngụy đã bị sa lầy, đi vào con đường bế tắc.

Sau khi Giôn - xơn lên cầm quyền, nhà trắng lại ráo riết đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam.

Cùng với việc phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc, ngày 8-3-1965 đế quốc Mỹ cho quân chiến đấu đổ bộ vào miền Nam Việt Nam với luận điệu bịp bợm: Quân Mỹ vào để bảo vệ các căn cứ Mỹ và người Mỹ.

Đất nước Việt Nam 4000 năm đã có chủ quyền. Ai cho phép đế quốc Mỹ và người Mỹ vào để lập căn cứ quân sự, vì sao tên hiếu chiến Giôn - xơn dám tuyên bố bịp bợm như trên, chúng không thể lừa dối được dân tộc Việt Nam.

Thực chất từ tháng 3-1965 Mỹ ồ ạt triển khai lực lượng, lập căn cứ, các bàn đạp để tiến hành chiến lược "chiến tranh cục bộ" hòng đè bẹp cách mạng miền Nam bằng chính quân xâm lược Mỹ. Mục tiêu chủ yếu của chiến lược "Chiến tranh cục bộ" là:

1- Triển khai lực lượng cứu ngụy quân, ngụy quyền, chặn đứng chiều hướng thua.

2- Tiêu diệt chủ lực đối phương, giành lại quyền chủ động chiến lược.

3- Phá hủy cơ sở (cơ cấu) cách mạng của ta, củng cố bộ máy ngụy quyền, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

Các biện pháp chiến lược lớn của Mỹ là:

- Đưa quân Mỹ ồ ạt vào miền Nam

- Mở các cuộc tiến công "tìm diệt" chủ lực của ta.

- Dùng không quân, hải quân đánh phá miền Bắc để ngăn chặn sự chi viện từ Bắc vào Nam, cô lập và đè bẹp cách mạng miền Nam.

Trên quan điểm quân sự của đế quốc là dựa vào binh khí kỹ thuật, ỷ vào sức mạnh thần tượng của không quân, hải quân và lục quân Hoa Kỳ đồng thời với sự đánh giá chủ quan coi thường dân tộc Việt Nam, chúng dự định trong vòng 25-30 tháng sẽ đè bẹp được cách mạng miền Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

Trên chiến trường Khu V từ tháng 3 đến tháng 8-1965 chúng đã ồ ạt đưa Sư đoàn 1-3 lính thủy đánh bộ Mỹ

vào triển khai ở Đà Nẵng - Chu Lai, sau đó vào Phú Bài, Quy Nhơn, Cam Ranh...

Với sự đánh giá chủ quan coi thường đối phương nên khi phát hiện một đơn vị chủ lực của ta chúng đã chủ động vạch kế hoạch mở cuộc hành quân "Ánh sáng sao" (Starlight) thực chất là cuộc tập kích tiến công "tìm diệt". Trong cuộc hành quân này chúng đã sử dụng cả hải quân, không quân và lính thủy đánh bộ thực hành đổ bộ đường biển, đổ bộ đường không kết hợp tiến công đường bộ.

Tổng số quân là 8.000 tên, được trang bị binh khí kỹ thuật thuộc loại hiện đại nhất của Hoa Kỳ.

Phương pháp tập kích tiến công được tiến hành theo đúng điều lệnh quân đội Mỹ:

Dùng hỏa lực của không quân, pháo hạm, pháo căn cứ... bắn mãnh liệt hòng quét sạch đối phương, sau đó lính thủy đánh bộ có xe tăng, xe bọc thép đi cùng tiến đánh chiếm trận địa đối phương, tiêu diệt chủ lực đối phương mà đối tượng cụ thể là Trung đoàn 1 chủ lực Quân khu.

5 giờ 00 sáng ngày 18-8-1965 cuộc hành quân "Ánh sáng sao" bắt đầu.

Bằng đợt chuẩn bị hỏa lực của không quân, pháo hạm, pháo căn cứ bắn mãnh liệt, dồn dập kéo dài bao trùm lên khu vực Vạn Tường. Tướng Krulak huênh hoang "đối phương không thể nào chịu nổi hỏa lực của chúng ta" (tức Mỹ).

Tiếp sau dùng tàu hải quân chờ lính thủy đánh bộ thực hành đổ bộ đường biển lên An Cường, Phú Vinh,

Thanh Thủy, để tiến công vào chính diện, đồng thời dùng trực thăng chở quân đổ bộ đường không xuống Ngọc Hương, Phổ Tinh, Vạn Tường... đánh vào bên sườn và phía sau. Trong lúc đó quân đổ bộ tiến công từ Chu Lai vào An Lộc để cắt phía sau. Tướng Krulak tuyên bố "một cái bẫy khép kín hoàn toàn, Việt cộng không thể một ai lọt ra được".

Đó là trong kế hoạch và bút vẽ trên bản đồ, còn thực tế không phải như vậy. Quân chiến đấu Mỹ chủ động đi tiến công "tìm diệt", nhưng đổ bộ đường biển bị đánh ngay tuyến mép nước, đổ bộ đường không bị đánh tại chỗ, tiến công đường bộ bị chặn đứng ngang đường.

Cả ngày 18-8 cuộc chiến đấu kéo dài giằng co, ác liệt. "cái bẫy" không thể khép kín mà bị đánh gãy ra từng đoạn, đập tan ra từng mảnh.

Lính thủy đánh bộ đã bị sa vào thế "thiên la địa võng" của chiến tranh nhân dân Việt Nam.

Chúng lên đâu, xuống đâu, tới đâu cũng đều bị đánh, phía trước, bên sườn, phía sau, chỗ nào cũng bị đánh, quân Mỹ bị hết bất ngờ này đến bất ngờ khác. Hãng AP kêu lên "Việt cộng xuất hiện từ các hầm hố mà lính thủy đánh bộ không trông thấy: "Việt cộng xuất hiện thình lình cả đằng trước mặt và đằng sau lưng".

Thật là chua chát, quân viễn chinh Mỹ chủ động đi tiến công tìm diệt đã trở thành bị động chống lại sự phản công, phản kích quyết liệt của lực lượng vũ trang mà nòng cốt là Trung đoàn 1 và nhân dân địa phương.

Kết quả là quân chiến đấu Mỹ không diệt được đối phương mà lại bị đối phương tiêu diệt trên 900 tên, bị phá 22 xe tăng, xe bọc thép, bị bắn rơi 13 máy bay.

Ngày 19-8 từng đoàn tàu thủy, từng đoàn trực thăng đi đi lại lại thu dọn chiến trường vẫn còn hoảng sợ, nên đã bỏ lại những xác xe tăng - xe bọc thép-xác máy bay mang nhãn hiệu USA của quân viễn chinh Mỹ nằm lại tại chiến trường cho tới ngày nay.

Trận mở đầu chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ trên chiến trường Khu V đã bị thất bại tại khu vực Vạn Tường.

Vạn Tường là sự mở đầu và cũng là sự báo hiệu các trận thất bại liên tiếp của Mỹ trên đất Quảng Ngãi như Gò Cát, cao điểm 62, đồi Chùa, Phước Bình, Chóp Nón, Hòa Vinh, Hội Đức, Phước Lộc... Những thất bại trên đã góp phần làm phá sản chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ.

Nghĩ lại từ đối phương, Vạn Tường là trận mở đầu chiến lược "Chiến tranh cục bộ" trên chiến trường Khu V và cũng là trận mở đầu chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của quân viễn chinh Mỹ tại miền Nam. Huy động tối đa lực lượng không quân, hải quân, lính thủy đánh bộ, binh lực Mỹ gấp đối phương từ 7-8 lần, còn binh khí kỹ thuật thì ưu thế tuyệt đối, nhưng đã bị thua.

Vạn Tường là sự mở đầu thất bại của "Chiến tranh cục bộ" cũng là báo hiệu sự thất bại liên tiếp của các cuộc phản công "tìm diệt" chủ lực đối phương ở đồng bằng Khu 5, ở Tây Nguyên, ở miền Đong Nam Bộ trong các

năm 1966, 1967, và tất yếu dẫn tới thất bại hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ.

Từ Vạn Tường ta có thể dự báo cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc tương lai.

Nghị quyết Trung ương 3 về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh cũng đã dự kiến tình huống 4 trong các tình huống sẽ xảy ra.

Bọn xâm lược có thể dùng 1 bộ phận lực lượng như: Quân phản ứng nhanh lính thủy đánh bộ - có sự chi viện của hỏa lực không quân, hải quân, tên lửa... tập kích vào một khu vực nào đó ở ven biển nước ta nhằm:

- Tiêu diệt 1 bộ phận lực lượng vũ trang của ta.

- Phá hoại một khu vực kinh tế, chính trị dân cư của ta.

- Đánh chiếm một khu vực có giá trị chiến dịch - chiến lược trong một thời gian nhất định.

Những dự kiến trên, nhắc nhở chúng ta phải thường xuyên nêu cao cảnh giác, sẵn sàng đánh bại mọi kẻ xâm lược, nếu chúng liều lĩnh gây ra.

II- VỀ LỰC LƯỢNG TA

Sau chiến thắng Ba Gia, Trung đoàn 1 được lệnh về đứng ở Đông Bình Sơn, Sơn Tịnh để huấn luyện quân sự- chính trị, đồng thời cùng với địa phương xây dựng phương án tác chiến tại chỗ (phương án phản công sẵn sàng đánh bại các cuộc tiến công tìm diệt của Mỹ từ Chu Lai vào Bắc Quảng Ngãi.

Trong đội hình Trung đoàn 1 vẫn gồm các đơn vị đã chiến đấu ở Ba Gia mang theo truyền thống của F312 -

F324, F305 được cộng thêm với khí thế chiến thắng Ba Gia và trận đầu diệt Mỹ ở Núi Thành càng củng cố thêm quyết tâm đánh Mỹ-thắng Mỹ.

Nhân dân ở vùng Đông Bình Sơn - Sơn Tịnh có truyền thống cách mạng, có lòng căm thù địch, dám đấu tranh trực diện với kẻ thù. Đoàn kết thương yêu hết lòng giúp đỡ bộ đội, hăng hái tham gia tiếp tế, tải thương phục vụ chiến đấu.

Các làng xã ở khu vực Vạn Tường là vùng giải phóng, làng xã chiến đấu đã được xây dựng, có hầm chiến đấu có hầm trú ẩn, có nơi có địa đạo.

Lực lượng vũ trang nhân dân đã được tổ chức, có các tiểu đội; Trung đội dân quân ở các làng xã, có đại đội địa phương huyện được tập luyện để đánh địch bảo vệ địa phương.

Địa hình Đông Bình Sơn - Sơn Tịnh là vùng ven biển có đồi núi làng mạc kín đáo, có đồng ruộng xen kẽ, có nơi sình lầy và suối sâu, tiện cho ta giấu quân và cơ động để đánh gần, đánh xen kẽ với địch.

Với điều kiện "thiên thời, địa lợi, nhân hòa". Những yếu tố trên được kết hợp lại đã tạo thành thế "Thiên la địa võng" của chiến tranh nhân dân, làm chỗ dựa cho toàn dân đánh giặc với ba thứ quân làm nòng cốt và Trung đoàn 1 giữ vai trò then chốt. Vì vậy đã phát huy được sức mạnh tổng hợp cả thế và lực để đánh Mỹ- thắng Mỹ ở Vạn Tường.

Từ thực tế chiến đấu ở Vạn Tường, thế trận chiến tranh nhân dân của ta càng được vững chắc "thiên thời, địa lợi, nhân hòa" ngày càng bền vững đã phát huy sức

mạnh tổng hợp làm cho sức chiến đấu được tăng lên gấp bội, vượt qua mọi khó khăn ác liệt đánh bại quân viễn chinh Mỹ chủ động đi tiến công "tiêu diệt" ta.

Hiện nay chúng ta đang xây dựng làng xã chiến đấu, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc ở huyện và ở tỉnh, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hùng mạnh gồm 3 thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ và dự bị động viên. Xây dựng các phương án tác chiến phòng thủ, tổ chức huấn luyện theo cơ chế mới... Nhằm xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân ngày càng vững chắc để khi đất nước bị xâm lược sẽ phát huy sức mạnh tổng hợp thực hành chiến tranh nhân dân đánh bại kẻ thù trong mọi tình huống. Giữ vững độc lập tự do cho Tổ quốc Việt Nam.

Những bài học kinh nghiệm về ta ở Vạn Tường đã đi vào lịch sử 30 năm nhưng vẫn còn đầy đủ giá trị cho hôm nay và cho cả mai sau.

VẠN TƯỜNG
TA ĐÃ BIẾT CÁCH ĐÁNH MỸ RỒI

Thiếu tướng: **LÊ QUANG SAN**
Viện chiến lược Quân sự BQP

Được làm công tác ở cơ quan chiến lược, chuyên theo dõi tình hình miền Nam, tôi nhớ một buổi sáng giao ban sau khi nghe tin sơ bộ về chiến thắng Vạn Tường, một đồng chí lãnh đạo reo lên: Hay quá! Ta biết cách đánh Mỹ rồi! Một cảm xúc tức thời, rất đơn giản nhưng chứa đựng bao nhiêu điều trăn trở từ khi quân Mỹ chuyển từ chiến tranh đặc biệt lên chiến tranh cục bộ, trực tiếp đưa quân vào mở rộng chiến tranh.

Nhớ lại cuối năm 1963, Diệm bị ám sát, ai cũng có thể đoán rằng Mỹ thay đổi chiến lược. Thế rồi, các sự kiện xảy ra liên tiếp: Mỹ tăng quân gấp rút (11-1963 có 16.300 cố vấn Mỹ, cuối 1964 là 23.300 tên, tháng 7-1965 có 81.400 quân và cuối 1965 là 184.300 quân). Khi xảy ra trận Vạn Tường là đã có hơn 8 vạn quân Mỹ trên chiến trường miền Nam, chủ yếu là ở Đà Nẵng - Chu Lai. Vấn đề đặt ra là Mỹ còn tiếp tục tăng quân, nhân dân Việt Nam sẽ đánh và thắng Mỹ như thế nào? câu

trả lời có tính khẳng định là "Dám đánh Mỹ và phải biết đánh Mỹ". Câu này đã được phản ánh rõ trong các Nghị quyết của Trung ương và của Quân ủy Trung ương và nhất là đã thể hiện trong nhiều báo cáo chiến sự từ các chiến trường, các địa phương từ Nam chí Bắc gửi về.

Nhưng thế nào là biết đánh Mỹ? Trước tháng 8-1964 quân và dân miền Nam đã đánh quân ngụy với trang bị vũ khí của Mỹ. Từ khi xảy ra sự kiện Vịnh Bắc bộ, quân và dân cả 2 miền Nam và Bắc đều trực tiếp đánh quân Mỹ. Nhiều trận đánh đã xảy ra khắp nơi với quy mô còn nhỏ, chủ yếu là đánh du kích. Cho đến trận Núi Thành mới có trận tập kích qui mô đại đội. Ở cơ quan chiến lược lúc này vừa phải xử trí tình huống hàng ngày đồng thời phải nghiên cứu khá nhiều tài liệu về chiến lệ của Mỹ trong đại chiến thứ hai để tìm cách đánh của quân Mỹ và nghiên cứu khả năng chiến đấu của quân Mỹ trên chiến trường Việt Nam. Đối chiếu với thực tế chiến trường hầu hết chúng tôi đều có chung một nhận xét: Quân Mỹ tác chiến ở Việt Nam không giống với các nơi khác, ta có thể đánh được. Vạn Tường là một chiến lệ sinh động, nó minh chứng cho một tư duy quân sự rất mới. Mới ở chỗ là chưa thấy trong các chiến lệ của quân Mỹ trong đại chiến thứ hai chống Đức và Nhật. Mới ở chỗ ngay đặt tên cho trận đánh. Viện lịch sử trong tạp chí số 3 năm 1995 đặt tên cho Vạn Tường là trận chống đổ bộ đường biển. Có lẽ đây chỉ là qui ước với nhau để tiện tường thuật lại trận đánh chứ không phải là một khái niệm thống nhất về chống đổ bộ đường biển (theo cách nói của Mỹ hay của Liên Xô). Theo sách quân sự nước ngoài thì chống đổ bộ đường biển phải có 5 giai

đoạn, còn Vạn Tường thì không hình thành giai đoạn nào cả.

Mới ở chỗ lực lượng tham gia tác chiến. Điều này có thể khẳng định là nằm ngoài dự đoán của chỉ huy quân sự Mỹ (Krulak Tư lệnh lính thủy đánh bộ Mỹ và Oscar Petross Trung đoàn trưởng trung đoàn 7). Vì chúng chỉ nhằm mục tiêu là Trung đoàn 1 của Việt cộng chứ không tính đến tinh thần và khả năng chiến đấu của nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Bình Sơn nói riêng. Vấn đề này đã được Mác-na-ma-ra đúc kết thành một nguyên nhân thảm họa của Mỹ ở Việt Nam. Trong bài học thứ 3 Mác-na-ma-ra viết:

"Chúng ta đánh giá thấp sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc (trong trường hợp này là Bắc Việt Nam và Việt cộng) đấu tranh và hy sinh cho lý tưởng và các giá trị của nó, và cho đến nay, chúng ta vẫn tiếp tục đánh giá thấp chủ nghĩa dân tộc ở nhiều nơi trên thế giới" (trích sách Nhìn lại quá khứ của Mác-na-ma-ra trang 316).

Mỹ không thể lường được tại sao một Trung đoàn chủ lực vừa đánh nhau ở Ba Gia, Phước Lộc lại có thể về nghỉ ngơi ở bờ biển Vạn Tường chỉ cách căn cứ Chu Lai một con sông Trà Bồng.

Chỉ có những người lính của nhân dân, sống trong sự đùm bọc của nhân dân, bộ đội cùng với dân đã kết thành một khối thống nhất đã sáng tạo ra những cách đánh thích hợp và hiệu quả, không theo một khuôn mẫu sách vở nào.

Sau khi có báo cáo tỷ mỷ về trận Vạn Tường, sơ bộ rút ra các bài học quan trọng về chỉ đạo chiến lược.

Một là, quân Mỹ có nhiều vũ khí trang bị hiện đại, nhưng lính Mỹ chiến đấu kém, nhất là lính TQLC chỉ quen đánh mép nước chứ vào địa hình đồng bằng hay rừng núi thì sức chiến đấu bị hạn chế rất nhiều. Có lẽ bài học này đã làm cơ sở cho việc hạ quyết tâm kéo TQLC Mỹ lên rừng Khe Sanh mà đánh năm 1967-1969 và quân Mỹ đã bị thiệt hại nặng ở chiến trường Quảng Trị.

Hai là, ta hoàn toàn có điều kiện kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy ở các chiến trường khác nhau; kết hợp chặt chẽ tác chiến của địa phương với binh đoàn chủ lực để đánh Mỹ và thắng Mỹ là có cơ sở thực tế. Từ kinh nghiệm Vạn Tường ta chủ trương kéo quân Mỹ lên rừng mà đánh, tức là ta chủ động kéo địch ra chiến trường do ta lựa chọn. Như vậy sẽ làm phá vỡ mạng hiệp đồng xung lực với hỏa lực vốn là chỗ mạnh về chiến thuật của Mỹ. Căng địch ra khắp nơi mà đánh, mà tiêu hao sinh lực thì Mỹ không chịu nổi cách đánh khó chịu của quân ta. Vì vừa phải đối phó với chủ lực ta ở rừng núi vừa phải chống đỡ liên tục với du kích và bộ đội địa phương ở ngay vùng căn cứ bờ biển. Như vậy ta sẽ tránh được chỗ mạnh hỏa lực của Mỹ, vừa đánh vào chỗ yếu chỗ sơ hở của địch ở ngay trong vùng địch kiểm soát và khu vực căn cứ của chúng.

Ba là, tạo thế cài xen, giành quyền chủ động chiến trường ở cả cấp chiến thuật và chiến lược. Trận Vạn Tường, Trung đoàn 1 của ta chiến đấu với 8000 quân Mỹ với ưu thế tuyệt đối về không quân, xe tăng, pháo binh; mới xem qua cách tiến quân của địch tưởng chừng trung

đoàn 1 nằm trong vòng vây và bị chia cắt từng đơn vị đại đội, tiểu đoàn. Nhưng thực tế diễn biến lại là Trung đoàn giữ thế chủ động, sử dụng nhiều chiến thuật khác nhau trong một thời gian nhất định. Khi cần thiết Trung đoàn bí mật rời khỏi địa bàn tác chiến để đi làm nhiệm vụ khác mà quân địch không phát hiện được. Làm được việc này phải có hai yếu tố. Một là, người chỉ huy quả đoán, chủ động. Hai là, phải quen thuộc địa hình và nhân dân bảo vệ. Từ thắng lợi Vạn Tường suy rộng ra qui mô toàn quốc có thể thấy quân Mỹ vào đông nhưng phải rải quân giữ căn cứ nhất là căn cứ hậu cần kỹ thuật, gắn liền với cảng và sân bay, phải rải quân giữ đất khắp nơi trên đường tiến công. Với đội hình bố trí như vậy thật sự đã nằm trong thế trận bị bao vây của chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích. Trái lại quân chủ lực của ta không những chủ động ở rừng núi mà còn có điều kiện tung những đòn quyết định vào đồng bằng và thành thị.

Thực ra chiến thắng Vạn Tường, ở cấp chiến lược đã có một đánh giá đúng mực là: Đã tiêu hao tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, mở đầu cho việc đánh bại một phương thức tác chiến của TQLC Mỹ. Nhưng vấn đề quan trọng là ta đã tìm ra cách đánh Mỹ có hiệu quả làm cơ sở để vạch ra các kế hoạch tác chiến tiếp theo sẵn sàng đối phó thắng lợi với các thủ đoạn tác chiến mới của địch. Trong quá trình xây dựng kế hoạch chiến lược, có đồng chí đã nói rằng trong cuộc chiến tranh với kẻ thù, điều quan trọng là Đảng phải chỉ ra cho được mục tiêu chiến lược, còn đấu tranh như thế nào, đánh giặc như thế nào thì quần chúng cách mạng sẽ tự xác

định. Quân và dân Vạn Tường đã chỉ ra cho chúng ta cách đánh Mỹ và thắng Mỹ là như vậy.

Từ chiến thắng Vạn Tường, suy nghĩ tiếp đến tương lai.

Lịch sử không bao giờ lặp lại, nhưng lịch sử luôn gợi cho chúng ta nhớ lại cái đã qua để nắm bắt tương lai.

Nếu buộc phải tiến hành một cuộc chiến tranh chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, chúng ta sẽ phải đương đầu với đối tượng tác chiến có tiềm lực chiến tranh lớn, có vũ khí công nghệ cao. Cuộc chiến sẽ diễn ra ác liệt với không gian nhiều chiều cả trên đất liền, trên biển trên không và cả trong vũ trụ, trong thời gian không phải dài như trước. Muốn thắng được, ta phải chuẩn bị ngay từ trong thời bình cả lực lượng và thế trận ở từng thôn xã và trên toàn quốc, cả ở đất liền và trên biển đảo, tạo ra sức mạnh quân sự mới của chiến tranh nhân dân. Lòng dân là quyết định, con người là quyết định. Đó là cơ sở quan trọng để xác định phương thức tiến hành chiến tranh, phương thức tác chiến phù hợp với sự phát triển của tình hình.

Sinh ra và lớn lên từ quê hương Quảng Ngãi, bắt đầu từ một đội viên du kích xã (xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ) tôi đã tham gia chiến đấu ở khắp chiến trường Khu 5 và Bình Trị Thiên, tôi rất tự hào với từng chiến công của tỉnh nhà trong chống Pháp và chống Mỹ, đồng thời tự mình cũng thể hiện khá sâu sắc vai trò, vị trí quan trọng của làng xã trong chiến tranh. Trung đoàn đã về căn cứ Vạn Tường và đã chiến đấu trong các làng xã

kiên cường cách mạng, quân rất tin dân và nhân dân rất tin ở lực lượng chủ lực. Đó là một trong những nguyên nhân quan trọng tạo nên thắng lợi của Vạn Tường. Bài học Vạn Tường sẽ tiếp tục phát huy tác dụng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Rồi đây, Vạn Tường, Dung Quất sẽ trở thành một khu công nghiệp lớn của miền Trung. Chức năng phát triển kinh tế sẽ phát sinh nhiều vấn đề mới đối với công cuộc xây dựng nền Quốc phòng ở cơ sở. Chỉ mong sao kinh tế càng mạnh, dân càng giàu thì sức mạnh quân sự cũng tăng lên làm cho khả năng giữ vững hòa bình ổn định, đẩy lùi nguy cơ xảy ra đấu tranh vũ trang càng tốt hơn.

Các khu công nghiệp Tân Thuận, Hải Phòng đã cho ta một số kinh nghiệm bước đầu về kết hợp xây dựng khu công nghiệp với tăng cường quốc phòng an ninh. Quảng Ngãi của chúng ta nên thừa hưởng các kinh nghiệm ấy để đỡ vấp váp từ bước đầu tiên.

VẠN TƯỜNG - TRẬN ĐẦU TIÊN THẮNG QUÂN MỸ ĐỔ BỘ ĐƯỜNG BIỂN VÀ ĐỔ BỘ ĐƯỜNG KHÔNG

Trung tướng PGS: **NGUYỄN ĐÌNH ƯỚC**
Viện trưởng Viện Lịch sử quân sự

Trước sự phá sản của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", trước nguy cơ sụp đổ của quân ngụy Sài Gòn, Giôn-xơn quyết định đưa ồ ạt quân chiến đấu Mỹ và chư hầu vào miền Nam Việt Nam. Đất nước ta bước vào thử thách cực kỳ lớn lao và nghiêm trọng. Quân Mỹ là 1 đội quân hiện đại nhất, đang hùng hổ triển khai thế trận.

Sau khi triển khai 1 đại đội máy bay chiến đấu F105 vào Biên Hòa (27-1-1965), 1 tiểu đoàn tên lửa vào Đà Nẵng (8-2-1965). Ngày 8-3-1965, các đơn vị lính thủy đánh bộ của Sư đoàn thủy quân lục chiến số 3 Mỹ đổ bộ lên Đà Nẵng. Tiếp đó quân Mỹ tiến hành mở rộng các căn cứ ở Đà Nẵng, Chu Lai, Phú Bài từ 8 dặm vuông trong tháng 3 lên đến 600 dặm vuông vào tháng 8.

Ngày 15-8-1965, Trung đoàn 7 lính thủy đánh bộ do đại tá Oscar Peatross chỉ huy nhận được tin "Trung đoàn 1 Việt Cộng... đang chiếm các ấp trong vùng lân cận bán đảo Vạn Tường cách Chu Lai 15 dặm về phía Nam" (1). Trung tướng Walte chỉ huy lực lượng lính thủy đánh bộ

(1) Từ đây về sau, các cụm từ trong ngoặc kép đều trích trong Thăng trầm của một đạo quân đánh bộ Hoa Kỳ ở Việt Nam (1965-1973) của Shelby Stanton. Xuất bản năm 1985

Mỹ ở Thái Bình Dương, cùng Bộ chỉ huy sư đoàn 3 quyết định mở cuộc hành quân càn quét lớn đầu tiên mang tên Satelite (vệ tinh) [1] vào bán đảo này.

Để giành chiến thắng, tiêu diệt Trung đoàn 1; Mỹ đã sử dụng lực lượng của Trung đoàn 7 thủy quân lục chiến tiến công trên bộ và Trung đoàn 3 thủy quân lục chiến đổ bộ đường biển. Với 8000 quân, 4 tiểu đoàn lính thủy đánh bộ và bộ binh, 2 tiểu đoàn pháo 105mm, 1 tiểu đoàn xe tăng và xe bọc thép lội nước; được 100 máy bay lên thẳng, 70 máy bay chiến đấu, 6 tàu đổ bộ và 5 pháo hạm chi viện. Với số quân đông gấp 8 lần ta, ở đây quân Mỹ còn giữ ưu thế tuyệt đối về không quân và pháo binh. Kế hoạch hành quân càn quét được hoạch định "một đại đội lính thủy đánh bộ sẽ di chuyển bằng đường bộ từ phía Bắc (Chu Lai) đến chiếm lĩnh trận địa dọc theo sông Trà Bồng làm lực lượng ngăn chặn. Một lát, sau rạng đông ngày hôm sau, một tiểu đoàn được đổ bộ bằng trực thăng, cùng một lúc với tiểu đoàn đánh từ bãi biển lên bằng xe xích lội nước. Việt cộng sẽ bị kẹp giữa lực lượng chở bằng tàu biển và lực lượng chở bằng trực thăng phải dồn về phía ngăn chặn hoặc ra phía biển, ở đây họ sẽ sa vào bẫy và bị tiêu diệt".

Lúc này các cán bộ chỉ huy quân sự cấp trưởng của cả Trung đoàn, tiểu đoàn và đại đội quân giải phóng đang đi chuẩn bị chiến trường ở nơi khác. Nhưng nhờ có các phương án chiến đấu tại chỗ được chuẩn bị kỹ, với tinh thần dũng cảm, ngoan cường, dám đánh và biết đánh, sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ đội chủ lực và lực

(1) Ta gọi là cuộc hành quân Starlighe (Ánh sang sao)

lượng vũ trang địa phương, quân và dân Vạn Tường đã giáng cho quân Mỹ một đòn chí mạng. Stantôn đại úy Mỹ đã viết trong cuốn "Thăng trầm của một đạo quân đánh bộ Hoa Kỳ" "Đại đội K đang tiến lên bờ thì gặp phải hỏa lực mạnh. Súng máy và súng cối của Việt cộng đặt trên một ngọn đồi có xây công sự ngay phía trước mặt, nên đại đội bị chặn lại, không tiến lên được". Và khi quân Mỹ "Đang chạy qua những cây đổ gãy và lỗ chỗ những mảnh đạn. Thình lình một loạt đạn ầm ầm của những khẩu súng tự động của Việt cộng từ các hầm, hào bắn ra như mưa. Lính trúng đạn loạn quạng gục xuống... Xác của những khinh binh lính thủy đánh bộ chết bịt kín các ổ súng. Những người bị thương rên rỉ xin nước uống, nằm rải rác khắp các hào bị sụp lở".

"Chiến trận ở phía đất liền cũng dữ dội... đại đội 4 của trung úy Homer-Kjenkins được trực thăng đổ xuống bên cạnh một ngọn đồi nhỏ, không ngờ mình đã đổ bộ xuống giữa một tiểu đoàn Việt cộng đang chiếm đỉnh đồi sát ngay đó. Những chiếc trực thăng đầu đáp xuống an toàn, nhưng nhóm tiếp sau đã gặp phải một hỏa lực dữ dội của tên lửa phóng bằng súng và súng máy. Hjenkins cho quân rút lui vào một chu vi nhỏ, trong lúc các trực thăng vũ trang của lục quân bắn tên lửa và oanh tạc đồi cây ấy. Ông ta cho một trung đội tiến công lên đồi, nhưng liền bị chặn lại do hỏa lực từ trong hầm bắn ra và không thể tiến lên được...". " Trong khi ấy, một lực lượng tới tiếp tế bằng xe xích lội nước với 3 chiếc tăng phun lửa từ bãi biển tiến sâu vào trong đất để tiếp tế cho Đại đội 1, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 3 lính thủy đánh bộ đang rút khỏi ấp An Cường 2. Đoàn xe bị mất phương hướng

trước nhiều đường mòn khó tìm ra lối đi và đã rơi vào một ổ phục kích của Việt cộng. Một loạt tiếng nổ quét ngang đoàn xe, tiếp theo là một cuộc bắn chặn dữ dội bằng súng phóng lựu đạn, súng không giật và súng cối. Một lực lượng đặc nhiệm được tập hợp khẩn trương gồm bộ binh, lính thủy đánh bộ của Đại đội 1 và một số xe Ontos và một xe tăng M48 xông ra cứu nguy cho đoàn xe đang bị bao vây. Đoàn tiếp viện cũng bị bắn bằng hỏa lực tập trung khi đến gần vùng phục kích. Chiếc xe M48 bị bắn cháy, người chết và bị thương chất thành đống khi lính thủy đánh bộ tiến công vào các làng và các hàng cây có công sự. Cuối trận đánh này Đại đội 1 đã bị quá nhiều thương vong đến nỗi phải rút ra khỏi vòng chiến đấu".

Sau một ngày đương đầu với địch, quân và dân Vạn Tường đã lập chiến công rất vẻ vang, loại khỏi vòng chiến hàng trăm quân Mỹ, diệt 4 đại đội, bắn rơi 13 máy bay, bắn cháy 22 xe tăng, xe bọc thép.

Lần đầu tiên, một đội quân gồm cả ba quân chủng hải, lục, không quân của Mỹ mở cuộc hành quân đổ bộ đường biển và đổ bộ đường không ở miền Nam đã nếm một đòn chí mạng ở ven biển miền Trung. Đặc biệt là đội quân tinh nhuệ nhất của lực lượng vũ trang Hoa Kỳ, một binh chủng ra đời sớm nhất - Binh chủng lính thủy đánh bộ "Lính cổ da". Phải mất 20 năm sau, năm 1985 sự thất bại ở "Trận đánh đầu tiên" này mới được cựu chiến binh Mỹ ở Việt Nam, người đã tham chiến ở Vạn Tường, lúc đó là đại úy, ông Shelby-Stantôn công bố trong cuốn Thăng trầm của một đạo quân đánh bộ Hoa Kỳ ở Việt Nam (1965-1973).

Đối với mỗi cuộc chiến tranh, trận đầu ra quân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và quan trọng hơn khi quân và dân ta chưa bao giờ chiến đấu với quân đổ bộ đường biển, một loại hình chiến thuật mới của một quân đội hiện đại. Trận đánh không lớn, nhưng rất có ý nghĩa, nó làm rõ khả năng chiến đấu của bộ đội chủ lực và lực lượng vũ trang địa phương của ta trong trận đọ sức đầu tiên với quân Mỹ. Nó cho ta bài học về xây dựng quyết tâm dám đánh và biết đánh mới giành được thắng lợi. Trong lúc quân Mỹ ồ ạt vào miền Nam tâm lý ngại Mỹ chưa được giải quyết, thì trận Núi Thành cùng với Vạn Tường là những cống hiến xuất sắc, góp phần chứng minh ta có thể thắng Mỹ, góp phần cổ vũ quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Từ chiến thắng Vạn Tường, quân và dân ta đã phát hiện một số điểm yếu của quân Mỹ khi xung trận, chiến thuật của Mỹ và quân chiến đấu Mỹ không đến mức ghê gớm như người Mỹ vẫn tuyên truyền và như một số người vẫn tưởng.

Chúng ta kỷ niệm chiến thắng Vạn Tường trong khi nhân dân ta đang tập trung xây dựng kinh tế, củng cố quốc phòng vững mạnh. Những bài học rút ra từ chiến thắng Vạn Tường càng có ý nghĩa quan trọng đối với việc chuẩn bị cho cuộc chiến tranh tương lai, nhất là việc xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân địa phương, thế trận làng xã chiến đấu, xây dựng lực lượng chủ lực và lực lượng vũ trang địa phương - lực lượng chiến đấu tại chỗ. Đặc biệt là lực lượng phòng thủ ven biển để phát huy sức mạnh tổng hợp của mỗi địa phương, mỗi khu vực phòng thủ. Nhớ lại và suy nghĩ về chiến thắng

Vạn Tường giúp cán bộ và chiến sĩ ta bồi dưỡng phương pháp tư duy trong quân sự, nhất là phương pháp tư duy biện chứng trong nghệ thuật tạo thế trận, nghệ thuật đánh giặc của chiến tranh nhân dân địa phương. Vì chiến trường là thầy dạy, thực tiễn là tiêu chuẩn để xem xét đường lối, chủ trương và phương pháp cách mạng. Thực tế thành công là biểu hiện của sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo đường lối vào hoạt động thực tiễn ở mỗi địa phương và mỗi đơn vị.

Kỷ niệm chiến thắng Vạn Tường, chúng ta tự hào về chiến công vẻ vang, về sự chiến đấu kiên cường, sáng tạo của quân và dân Quảng Ngãi anh hùng, xúc động nhớ tới các đồng chí đã anh dũng hy sinh để lập nên chiến công đầu tiên đánh thắng quân đổ bộ đường biển, đổ bộ đường không của Mỹ. Những kinh nghiệm đánh thắng địch ở Vạn Tường được tổng kết sẽ mãi mãi là những bài học quý, chúng ta cần vận dụng vào thực tiễn xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong điều kiện mới của đất nước ta hiện nay.

MẤY NÉT TIÊU BIỂU CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN ĐỊA PHƯƠNG TRONG CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG

Đại tá: **HUỲNH THANH TỊNH**
Chỉ huy trưởng BCHQS Quảng Ngãi

Ngày 18 tháng 8 năm 1965, quân Mỹ tổ chức một cuộc hành quân lớn, phối hợp cả hải, lục, không quân đánh vào khu Đông 2 huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh nhằm tiêu diệt một Trung đoàn chủ lực của ta, lấn chiếm vùng giải phóng để mở rộng khu vực an toàn ở phía Nam căn cứ Chu Lai vào đến hết địa phận Bình Sơn.

Tham vọng lớn đó của địch đã hoàn toàn thất bại. Không những chúng không tiêu diệt được chủ lực của ta, không lấn chiếm được vùng giải phóng mà còn bị thiệt hại nặng cả về sinh lực và phương tiện chiến tranh.

Nguyên nhân có nhiều, trong phạm vi của lực lượng địa phương có 2 vấn đề chính sau đây:

I- VÀNH ĐAI DIỆT MỸ - SỰ PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN ĐỊA PHƯƠNG

Chấp hành mệnh lệnh của Đảng ủy Bộ Tư lệnh Quân khu từ giữa tháng 5/1965 "Vành đai diệt Mỹ" Nam Chu Lai đã được gấp rút xây dựng. Tư tưởng cơ bản trong việc xây dựng vành đai là: Dựa trên nền tảng giác ngộ chính trị, có tổ chức và lãnh đạo chặt chẽ của Đảng bộ

cơ sở nhằm trước hết củng cố vững chắc thế trận lòng dân. Trên cơ sở đó đồng thời kết hợp với thế trận xây dựng sẵn đẩy mạnh việc xây dựng mọi mặt nhằm tạo ra thế trận vững chắc liên hoàn để bám trụ, giữ vững thôn xóm, bao vây tiến công địch.

Đây là vùng đất có truyền thống đấu tranh cách mạng, một vùng có cơ sở cách mạng mạnh của Quảng Ngãi từ những năm 1930 đến 1945. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tuy đây là vùng đất tự do nhưng vẫn thường xuyên bị quân Pháp bao vây phong tỏa và liên tục đổ quân càn quét, đánh phá, nhất là từ khi chúng chiếm đảo Lý Sơn (tháng 8 năm 1951). Làng chiến đấu, công sự hầm bí mật, địa đạo đã được xây dựng. Nhân dân và du kích đã được thử thách qua nhiều lần chống địch càn quét. Ngày 9 tháng 5 năm 1953 một đại đội biệt kích của Hải quân Pháp chia làm 2 cánh đánh vào xã Bình Đông. Cánh thứ nhất vừa mới cập bến đã bị du kích diệt ngay một số tên, số còn lại chỉ dám quanh quẩn trên các bãi cát trắng. Cánh thứ hai: Đánh vào thôn Tân Hy, tổ trưởng du kích Phan Phi đang cảnh giới, kịp thời nổ súng diệt địch. Khi bị địch vây và chỉ còn 2 lựu đạn đồng chí vẫn ngoan cường chiến đấu diệt thêm một số tên địch và anh dũng hy sinh. Đây cũng là vùng đất Mỹ - ngụy đánh phá, chà xát hết sức ác liệt trong quốc sách "Tố cộng", "Diệt cộng". Từ cuối năm 1963 nhân dân đã nổi dậy diệt địch, giành quyền làm chủ, xây dựng làng chiến đấu, chống địch càn quét lấn chiếm, đóng góp sức người sức của cho kháng chiến.

Trong giai đoạn mới của cuộc kháng chiến, nhà nhà đều sôi nổi đón thư Đảng và thi đua làm theo lời kêu

gọi của Đảng. Quân Mỹ vừa đổ bộ vào Chu Lai, nhân dân xã Bình Đông (lúc bây giờ được báo đài thường xuyên đưa tin về thành tích diệt Mỹ dưới cái tên xã quyết chiến), liền mở hội nghị Diên Hồng thề quyết tâm diệt Mỹ. Từ Bình Đông phong trào lan nhanh sang các xã Bình Chánh, Bình Dương, Bình Trị, Bình Hải và nhiều xã khác. Khắp các thôn xóm đều sôi nổi phong trào thi đua "Tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt".

Song song với việc phát động tư tưởng, xây dựng tinh thần quyết chiến và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, tỉnh và huyện đã cử nhiều đoàn cán bộ xuống chỉ đạo cho các xã thôn tiến hành các việc sau đây:

- Củng cố các chi bộ, các đoàn thể quần chúng, ủy ban tự quản, đấu tranh phát hiện quét sạch tề điệp ngầm làm trong sạch nội bộ nhân dân.

- Khẩn trương củng cố làng xã chiến đấu và phát triển dân quân tự vệ, tổ chức du kích mật ở các thôn xóm xung yếu.

- Căn cứ vào địa thế và ý định chiến đấu, hình thành các cụm chiến đấu liên hoàn, xây dựng các khu quyết chiến điểm, đưa một bộ phận lực lượng tập trung của huyện và của tỉnh về chiến đấu trên tuyến vành đai.

- Tổ chức bộ máy chỉ đạo, chỉ huy đánh địch trên tuyến vành đai. Ngoài ra tỉnh và huyện còn có kế hoạch điều động lực lượng ở phía sau tham gia chiến đấu trên tuyến vành đai trong từng thời gian nhất định.

Đến đầu tháng 6 năm 1965 việc xây dựng vành đai đã cơ bản hoàn thành. Làng xã nào cũng có địa đạo, có địa đạo được đào xuyên trong đá ong và nằm sâu 5-7m

dài hàng km từ thôn này qua thôn khác. Tổng chiều dài của địa đạo trên tuyến vành đai là 70km, hào chiến đấu của nhiều xã rộng 3m, sâu 1,5m. Nhiều ngách bí mật được xây dựng để du kích có thể linh hoạt kết hợp đánh địch càn vào làng, ngoài đồng trống và bất ngờ đánh vào sau lưng địch. Lực lượng trên vành đai cũng được tăng cường, mỗi xã có 1 Trung đội du kích tập trung, mỗi thôn có từ 20 - 30 du kích. Lực lượng tập trung của trên có Đại đội 21 của tỉnh và Đại đội 31 của huyện. Với vành đai diệt Mỹ sức mạnh của chiến tranh nhân dân địa phương đã được nhân lên gấp bội.

Ngày 18/5 một đoàn 7 ca nô chở đầy lính thủy đánh bộ Mỹ từ Chu Lai theo ven biển xông vào bến Tân Hy. Địch chưa kịp đổ bộ thì du kích đã bắn chìm ngay 1 chiếc, toàn bộ số địch trên ca nô bị diệt, số còn lại vội vã tháo chạy.

Tháng 6/1965 trên 200 lính thủy đánh bộ Mỹ bị chết và bị thương khi chúng tìm cách nống lấn ra bên ngoài căn cứ.

Tháng 7/1965 năm lần quân Mỹ ở Chu Lai tổ chức vượt sông Trà Bồng đánh vào tuyến vành đai, cả 5 lần đều bị du kích đánh bại, buộc phải rút lui trong ngày. Không chỉ diệt được hàng trăm địch mà lực lượng vành đai còn bắt được một lính Mỹ, thu 1 xe Jeep còn nguyên vẹn.

II- DỰA VÀO THẾ TRẬN CHUẨN BỊ SẴN, CHỦ ĐỘNG MƯU TRÍ LINH HOẠT ĐÁNH ĐỊCH:

Từ ngày 10 đến ngày 17/8 máy bay các loại và tàu chiến của địch liên tục quần lượng trinh sát địa hình và

bãi đổ bộ. Pháo từ hạm tàu và các trận địa ở đất liền bắn phá một số mục tiêu. Riêng ngày 14/8, 300 lính thủy đánh bộ Mỹ và một chi đoàn xe bọc thép đánh vào tuyến vành đai ở khu vực Tân Hy, Tuyết Diêm. Đại đội 21 cùng du kích liên tục đánh bật các đợt tiến công của địch, tiêu diệt 50 tên, phá hủy và phá hỏng 2 xe M113. Trước những triệu chứng càn quét lớn của địch, ngày 17/8 Trung đoàn 1 cùng lực lượng địa phương tổ chức báo động và diễn tập đánh địch theo các phương án đã chuẩn bị.

Ngày 18/8 sau khi cho máy bay và pháo binh ném bom, bắn phá, cùng một lúc 4 mũi tiến quân của quân Mỹ vừa đổ bộ đường biển, đổ bộ đường không, tiến công đường bộ hình thành thế bao vây lực lượng ta trong khu vực Vạn Tường.

Theo phương án thứ nhất trong kế hoạch hợp đồng chiến đấu giữa Trung đoàn 1 và lực lượng địa phương, nếu quân Mỹ từ Chu Lai vượt sông Trà Bồng đánh vào khu vực Tân Hy, Tuyết Diêm, Trung Sơn, An Lộc thì Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 60 là lực lượng chủ công diệt địch, Tiểu đoàn 45 làm dự bị, Đại đội súng máy phòng không 12,7mm cùng dân quân du kích đánh địch đổ bộ đường không. Nhưng lúc này Tiểu đoàn 40 và Tiểu đoàn 60 phải tập trung đối phó với hướng tấn công chủ yếu của địch ở khu vực Ngọc Hương, Lộc Tự, An Thái và đề phòng mũi đổ bộ đường không của địch ở chân núi Phổ Tinh, nên lực lượng vành đai phải tự lực đối phó với mũi tiến công đường bộ của bộ binh và cơ giới địch.

Lực lượng của địch ở hướng này do Tiểu đoàn 3/3 lính thủy đánh bộ Mỹ đảm nhận, dẫn đầu đội hình là 1 Đại

đội bộ binh đi trên xe bọc thép lội nước. Sau khi vượt sông, địch liền đánh vào các ấp Tân Hy, Trang Khải, Đông Lễ. Nếu trong trận trinh sát chiến đấu ngày 14/6 chúng đã vấp phải các đợt phản công quyết liệt của ta và không thể đột nhập được vào làng, thì lần này chúng chỉ gặp sự chống cự của những phát súng du kích. Sau trận đánh ngày 14/8 Đại đội 21 đã bí mật chuyển về Hòa Tây phối hợp với du kích và nhân dân xã Bình Trị củng cố thêm công sự, bố trí thêm nhiều bãi mìn, hầm chông, hình thành một khu quyết chiến mới. Sau khi vượt qua được sự chống trả lẻ tẻ của tuyến du kích phía trước, quân Mỹ ồ ạt tiến nhanh về hướng Hòa Tây để đánh vào sau lưng đội hình của ta đang chiến đấu ác liệt với mũi tiến công chủ yếu của chúng ở khu vực Ngọc Hương. Dựa vào làng chiến đấu Đại đội 21 cùng dân quân du kích đã ngoan cường đánh trả bẻ gãy mọi đợt tấn công ồ ạt của bộ binh và xe tăng địch, diệt làm bị thương 70 tên.

Sau hơn 1 giờ 30 phút liên tục đánh phá địch đã tổn thất khá nặng, nhưng vẫn không vượt qua thế trận của ta, chúng liền thay đổi cách đánh. Khoảng 7 giờ chúng cho máy bay dội bom và bắn phá khu vực đồi Trung Sơn. Nhạy bén trước hiện tượng dọn bãi của địch, Đại đội trưởng Đại đội 21 cho bộ đội bí mật lần lượt di chuyển về chiếm lĩnh mõm đồi Trung Sơn (Hòa Tây và Trung Sơn cách nhau hơn 1 ki lô mét đường chim bay).

Đợt đổ bộ thứ nhất của địch vừa mới bắt đầu thì đạn súng cối của Đại đội 21 đã rơi đúng ngay bãi đổ quân của máy bay lên thẳng, phá hủy và phá hỏng một số.

Địch dùng máy bay phản lực dội bom và bắn phá trận địa cối của ta đồng thời tiếp tục đổ quân xuống cách vị trí cũ 500m ngoài tầm hỏa lực của ta, rồi tổ chức tiến công vào thôn An Lộc.

Một lần nữa địch lại bị bất ngờ, phần lớn Đại đội 21 đã kịp cơ động về đang bám sát địch và chờ khi chúng đến cách 50m mới đồng loạt nổ súng bắn gục hàng chục tên. Sau hơn 30 phút chiến đấu Đại đội chuyển sang vị trí mới. Địch vào được An Lộc.

Sau khi chấn chỉnh lại lực lượng và được một bộ phận của Đại đội 31 đến phối hợp, Đại đội trưởng Đại đội 21 đã táo bạo tập trung toàn bộ lực lượng đánh thẳng vào quân địch đang ở trong làng An Lộc sát thương thêm một số địch. Bị đánh bất ngờ, quân Mỹ hốt hoảng tháo chạy hỗn loạn. Đại đội giải thoát cho trên 100 dân vừa bị địch bắt.

Bị đánh liên tục và bị thiệt hại nặng, nhất là không thể đột phá qua thế trận làng xã chiến đấu liên hoàn nhiều lớp của ta nên đến 9 giờ ngày 18/8 mũi tiến công phía Bắc, mũi đánh lợi hại vào sau lưng thế trận của ta buộc phải co lại và nằm im cho đến cuối ngày. Thế trận hợp vây của địch đã bị phá vỡ, trong lúc đó du kích và nhân dân các xã Bình Phước, Bình Thạnh, Bình Phú cũng sát cánh cùng bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương tỉnh huyện diệt địch. Đội du kích xã Bình Hòa chặn đánh toán quân Mỹ ở Bàu Lác diệt gần 10 tên. Nhân dân 2 xã Bình Trị, Bình Hải dũng cảm vượt qua bom đạn địch tiếp tế cơm nước cho các đơn vị đang chiến đấu và khiêng thương binh về tuyến sau để cứu chữa.

Trận đánh kết thúc, Trung đoàn 1 quyết định di chuyển lực lượng lên trên đường số 1 để làm nhiệm vụ mới theo kế hoạch Quân khu. Trong đêm tối du kích và bộ đội địa phương đã khẩn trương bám địch, mở đường tổ chức bảo vệ hành lang và dẫn Trung đoàn rút an toàn về phía Tây đường số 1. Nhân dân 2 xã Bình Trị, Bình Hải mưu trí dũng cảm đi theo con đường pháo địch đang bắn, khiêng 120 thương binh vượt qua hệ thống đồn bót của địch an toàn về vùng giải phóng phía Tây đường số 1. 40 thương binh nặng không chuyển kịp đã được nhân dân các xã Bình Trị, Bình Phước, Bình Đông chuyển vào địa đạo chăm sóc cứu chữa, sau đó tiếp tục chuyển an toàn về vùng giải phóng phía Tây.

Vạn Tường trận đọ sức đầu tiên của chiến tranh nhân dân Việt Nam với chiến tranh hiện đại của đế quốc Mỹ kết thúc bằng một trận thắng oanh liệt của chiến tranh nhân dân Việt Nam. Trong chiến tranh này, lực lượng địa phương, chiến tranh nhân dân địa phương đã hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc.

Thế trận vững chắc, tinh thần chiến đấu dũng cảm, cách đánh chủ động mưu trí linh hoạt, phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng địa phương và bộ đội chủ lực, nhân dân hết lòng chăm sóc phục vụ bộ đội. Những kinh nghiệm quý báu đó của chiến thắng Vạn Tường đã giúp ích nhiều cho quân dân Quảng Ngãi trong quá trình chiến đấu với quân Mỹ và chư hầu trong giai đoạn chiến tranh cục bộ cũng như các giai đoạn chiến tranh tiếp theo.

THẾ TRẬN VẠN TƯỜNG

Đại tá: **TRẦN QUÝ CÁT**
Nguyên Trưởng phòng Khoa học QS QK5
Đại tá: **PHẠM NGỌC TRẦM**
Nguyên Đại đội trưởng Đại đội 21

Chiến thắng Vạn Tường đã đi vào lịch sử.

Ý nghĩa và nguyên nhân thắng lợi của trận đánh đã được bàn luận và phân tích khá nhiều. Nhưng vì cần phải giữ bí mật cho một số ý định công tác lâu dài nên có một số sự kiện lúc bấy giờ chưa được nói ra.

I- Để tiếp nhận vũ khí do tàu của Hải quân nhân dân chuyển vào, từ giữa năm 1964 Bộ Tư lệnh Quân khu 5 đã chuẩn bị một loạt bến tiếp nhận ở Bình Đào (Thăng Bình - Quảng Nam) Đạm Thủy (Mộ Đức - Quảng Ngãi) Lộ Giao (Hoài Nhơn - Bình Định) Vũng Rô (Tuy Hòa - Phú Yên). Đầu năm 1965, khi nhiệm vụ mở mảng liên hoàn 13 xã phía Đông 2 huyện Bình Sơn và Sơn Tịnh căn bản hoàn thành, Bộ Tư lệnh Quân khu lại quyết định xây dựng thêm một bến mới trong khu vực này.

Một đơn vị bến được thành lập mang mật danh HB18. Lực lượng gồm có Tiểu đoàn 68 (2 đại đội chiến đấu: đại đội 70 và đại đội 21), 2 đại đội vận tải và các phân đội thông tin, trinh sát, lực lượng bốc vác, giữ kho... Đây là những đơn vị được tuyển lựa, tinh thần chiến đấu cao, có kinh nghiệm và khả năng chiến đấu khá (kể cả số làm nhiệm vụ giữ kho và vận tải), quân số đông, trang bị mạnh. Đại đội 21 có 149 cán bộ và chiến sĩ. Vũ khí

ngoài súng trường và tiểu liên trung liên đại đội còn có 1 đại liên, 1 trọng liên 12,7 ly, 1ĐK 57, 1 cối 60, 1 cối 81. Với quân số, trang bị và kinh nghiệm chiến đấu đó, hiệu xuất chiến đấu của đại đội chẳng những hơn hẳn bất cứ đại đội địa phương nào mà còn vượt trội nhiều đại đội chủ lực của Quân khu. Chỉ huy trưởng khu vực bến và cũng là tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 68 là đồng chí Hồng (một trung đoàn trưởng giỏi của Quân khu) [1].

Việc chuẩn bị đang tiến hành khẩn trương, thì xảy ra vụ Vũng Rô. Từ sự kiện đó việc xây dựng bến bãi ở đây đã được Quân khu chỉ đạo chặt chẽ hơn. Chất lượng các đơn vị đều được rà soát lại. Chi bộ đảng được tăng cường, phần lớn các tiểu đội đều có 1 - 3 đảng viên. Hầm, địa đạo cất giấu vũ khí được xây dựng trong điều kiện bảo mật cao nhất. Bến tiếp nhận chính ở Bình Thuận phía Bắc Vạn Tường. Bến tiếp nhận dự bị ở Bình Phú phía Nam Vạn Tường. Phương án chiến đấu bảo vệ bến được nghiên cứu kỹ, công sự chiến đấu trên các hướng đều được xây dựng kiên cố (trong điều kiện lúc bấy giờ).

Cuối tháng 6/1965, mọi việc chuẩn bị đã hoàn tất, đơn vị đã nhận lệnh sẵn sàng tiếp nhận vũ khí vào trung tuần tháng 7/1965. Nhưng từ ngày 5/7/1965, lính thủy đánh bộ Mỹ ở Chu Lai liên tiếp mở 5 cuộc hành quân vượt sông Trà Bồng, càn quét đánh phá nhằm mở rộng vành đai an toàn ở phía Nam căn cứ.

Khi Trung đoàn 1 về đứng chân trong khu vực Vạn Tường là lúc địch vừa kết thúc các cuộc càn quét. Trong

(1) Sau này đồng chí Hồng về làm tham mưu phó Sư đoàn 3 và đã hy sinh lúc đang chỉ huy đơn vị chiến đấu ở Tây Tư Nghĩa (Quảng Ngãi) trong hoạt động xuân 1969

kế hoạch phối hợp đánh địch càn vào khu vực đóng quân của Trung đoàn 1 với lực lượng địa phương, một phần quan trọng là phối hợp với đơn vị bảo vệ bến. (1)

II- Tuy qui mô cuộc hành quân của lính Mỹ vượt ngoài 5 phương án chiến đấu của Trung đoàn 1, nhưng về cơ bản không vượt ngoài dự kiến trong các phương án chiến đấu bảo vệ bến (kế hoạch bảo vệ bến đã dự kiến cả 3 tình huống: Địch từ Chu Lai vào, từ biển lên và đổ bộ đường không). Nhưng so với dự kiến của bến (từ kinh nghiệm Vũng Rô) thì lực lượng địch nhiều gấp bội.

Phân tích kỹ diễn biến trận đánh thì:

a) Đánh nhau với lực lượng đổ bộ đường biển và đổ bộ đường không của địch ở An Cường, Ngọc Hương, đồi Tranh, đồi Đất Đỏ, xóm Chuối, Lộc Tự... ở phía Nam Vạn Tường, là lực lượng của Trung đoàn 1 và du kích xã thôn. Trong lúc đó đảm nhiệm chiến đấu với lực lượng địch (cả đường bộ, đường biển và đường không) ở Tân Hy, Trang Khải, Đông Lỗ, Hòa Tây, Trung Sơn, An Lộc... ở phía Bắc Vạn Tường là lực lượng của bến cùng du kích xã thôn và đại đội địa phương 31 của huyện Bình Sơn. (Khi địch đánh đến chân điểm cao 61 có đại đội trinh sát, đặc công của Trung đoàn 1 tham gia). Hai hướng này đã dựa lưng nhau suốt quá trình chiến đấu. Khi trận đánh diễn ra ác liệt nhất, đại đội 21 đã bắt liên lạc với Tiểu đoàn 40 Trung đoàn 1. Hai đơn vị đã báo cho nhau biết tình hình và cùng bảo đảm với nhau sẽ hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu ở hướng mình phụ trách.

(1) Cần nói thêm là trước khi Trung đoàn 1 về đứng chân ở Vạn Tường ở khu vực này luôn có từ 1-2 đại đội địa phương mạnh của tỉnh đội Quảng Ngãi.

b) Về chỉ huy chiến đấu:

Ban chỉ huy Trung đoàn 1 trực tiếp chỉ huy các đơn vị trong biên chế và lực lượng du kích xã.

- Việc chỉ huy ở phía Bắc về hình thức thì đó là sự hợp đồng giữa đại đội 21 và cán bộ lãnh đạo xã. Vì cho đến lúc này cán bộ xã ở khu vực này vẫn chưa biết gì về công việc chuẩn bị tiếp nhận vũ khí. Đại đội 21 vẫn được hiểu là đại đội địa phương tỉnh. Với các đại đội vận tải, lực lượng kho được hiểu là các đơn vị thu mua và vận chuyển lương thực của hậu cần Quân khu. Nhưng thực tế là do đồng chí Hồng chỉ huy trưởng bến chỉ huy. Phần lớn các cuộc họp để rút kinh nghiệm sau một ngày chiến đấu đều có đồng chí Hồng tham dự. Những nhận định đánh giá tình hình trong ngày và dự kiến kế hoạch ngày hôm sau phần lớn là do đồng chí Hồng đề xuất; hội nghị trao đổi và cán bộ chủ trì là cán bộ địa phương kết luận.

c) Các phương án chiến đấu của Trung đoàn 1 ở khu vực phía Nam Vạn Tường chỉ dự kiến đánh quân địch từ quận lỵ Bình Sơn ở phía Tây theo đường bộ tiến xuống (phương án 2) và đánh địch đổ bộ đường không vào khu vực đóng quân (phương án 5). Nay hướng tiến công chủ yếu của địch lại từ hướng biển lên nhưng thế bố trí vẫn không bị đảo lộn lớn. Vì các vị trí triển khai chiến đấu của các Tiểu đoàn 40, 60 có một số lớn vị trí là trận địa chuẩn bị sẵn của bến theo phương án đánh địch từ biển đổ bộ vào (có kết hợp đổ bộ đường không) theo kinh nghiệm địch đã đánh ở Vũng Rô. Trong quá trình chiến đấu có nhiều mũi tiến công của địch đã đi gần đúng hoặc đúng theo đường dự kiến của bến do đó chúng đã bị thiệt hại nặng.

Trong các lực lượng của ta chiến đấu ở phía Bắc Vạn Tường ngoài các lực lượng như ta đã biết phải kể đến một số phân đội của các đại đội vận tải và lực lượng giữ kho của bến, các đơn vị này chỉ được phép chiến đấu khi địch đánh vào khu vực đứng chân và đã chiến đấu có hiệu quả, tiêu diệt được khá nhiều địch. Cùng du kích và nhân dân giữ vững vị trí, giữ vững thế trận, góp phần quan trọng trong việc chặn đứng mũi tiến công đường bộ của địch, khiến cho thế trận hợp vây của chúng không thể thực hiện được.

III- Thế trận Vạn Tường là thế trận của một khu vực chiến đấu đã chuẩn bị sẵn, trong trận đánh ngày 18/8/1965 có lực lượng của Trung đoàn 1 tham gia nên lại càng thêm vững chắc. Nếu ngày hôm đó sự phối hợp giữa các lực lượng trên các hướng được chỉ huy chặt chẽ hơn và 2 hoặc chỉ 1 tiểu đoàn còn lại của Trung đoàn 1 (lực lượng dự bị của khu vực chiến đấu) được đưa vào sử dụng vào chiều hoặc tối ngày 18/8/1965 thì sức mạnh và hiệu quả chiến đấu của một khu vực đã chuẩn bị sẵn sẽ phát huy tác dụng cao hơn nữa.

Ngoài ý nghĩa và bài học đã nêu ra trước đây, trận Vạn Tường, Thế trận Vạn Tường, chắc chắn còn có giá trị thực tiễn trong việc nghiên cứu xây dựng các khu vực phòng thủ trong thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay.

CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG

Cục tác chiến
Bộ Tổng tham mưu QĐNDVN

Theo mục tiêu của hội thảo và 4 nội dung mà Tỉnh ủy Quảng Ngãi đề ra.

Cục tác chiến chỉ xin phép đi sâu vào điểm 3 ý nghĩa chiến lược và điểm 1 về chiến dịch, chiến thuật của riêng trận Vạn Tường.

Như chúng ta đã biết từ đầu tháng 3-1965, quân Mỹ đổ bộ và triển khai tại các căn cứ ở miền Trung. Sau 5 tháng củng cố, thực hiện chiến lược "Tìm diệt", quân Mỹ mở cuộc hành quân đầu tiên với quy mô 8.000 quân thuộc Sư đoàn Lính thủy đánh bộ, 100 lần/chiếc máy bay lên thẳng, 60-70 lần/chiếc máy bay phản lực và tàu hải quân, trong đó có 01 tuần dương hạm, 02 tàu khu trục, 02 tàu hộ vệ với 20 pháo từ 105 mm - 152 mm, bắn 600 quả rốc-két, 6.000 viên đạn pháo trên diện tích 70km^2. Tuy là mật độ nhỏ so với các trận sau này, nhưng ở thời điểm đó, so với một Trung đoàn của ta phải chịu đựng, lại là quyết liệt. Sau một ngày chiến đấu, theo thống kê lúc đó, ta loại 919 tên Mỹ, bắn cháy 22 xe các loại, 13 máy bay lên thẳng, thu 01 súng M14.

Giá trị chiến thắng của Vạn Tường là giá trị "Khởi đầu đánh Mỹ" ở Quân khu V với tư tưởng tiến công và quyết tâm, với hành động chủ động và linh hoạt của các cấp chỉ huy trung đoàn, tiểu đoàn, nhất là cấp phân đội

cơ sở; là giá trị rút ra được những kinh nghiệm thực tiễn kịp thời vận dụng trong những năm đầu đánh Mỹ ở miền Nam; đồng thời cũng có giá trị nghiên cứu vận dụng để bảo vệ Tổ quốc hiện nay trong việc tổ chức phòng thủ ở các khu vực phòng thủ ven biển. Qua trận Vạn Tường, chúng tôi có suy nghĩ về 2 vấn đề lớn:

1- Làm thế nào bảo đảm đất nước không bị bất ngờ về chiến lược, chiến dịch trong mọi tình huống nhất là ở ven biển, biết đánh thắng nếu xảy ra xung đột vũ trang hoặc chiến tranh?

2- Làm gì để giữ vững ổn định chính trị và hòa bình để xây dựng phát triển đất nước trước tình hình mở cửa và quan hệ bình thường với Mỹ?

Từ 2 vấn đề lớn trên, trong trận Vạn Tường, chúng tôi thấy bước đầu suy nghĩ rút ra 4 điểm sau:

Một là: Bài học cảnh giác của Trung đoàn bộ binh 1, tích cực chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu với nhiều phương án đối phó với mọi tình huống. Đây là nguồn gốc của các biện pháp thực tiễn tạo điều kiện cho chiến thắng Vạn Tường. Ngày 19-7-1965 về đóng quân tại Vạn Tường, kiện toàn bước đầu về biên chế, tổ chức, chuẩn bị vũ khí trang bị, huấn luyện, tập huấn cán bộ thống nhất tư tưởng chiến thuật; nắm chắc địa hình và cơ sở nhân dân; có kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng, tiến hành diễn tập; có 5 phương án chiến đấu với từng tình huống khác nhau. Trung đoàn nghiên cứu địa hình, thường xuyên diễn tập báo động theo quyết tâm đã xác định. Ngày 18-8-1965 xảy ra tác chiến, Trung đoàn đã có 1 tháng chuẩn bị.

Ngày nay ta có biên giới, hải phận, không phận hoàn chỉnh. Bài học cảnh giác, kiên trì chuẩn bị thiết bị chiến trường bằng kết hợp kinh tế với quốc phòng, nhất là trong tình hình mở cửa phải đề cao cảnh giác trong mọi lĩnh vực. Quốc phòng an ninh ngày nay không chỉ là quân sự và chiến tranh, mà quốc phòng - an ninh trong cả lĩnh vực kinh tế - xã hội - văn hóa - tâm lý - đối ngoại, an ninh nội bộ, giáo dục, giữ gìn truyền thống đấu tranh và bản sắc dân tộc. Từ xã phường - huyện, quận, thị đến tỉnh, thành phố, đồn biên phòng, các lực lượng an ninh, các cơ quan đoàn thể, các đơn vị lực lượng vũ trang... đều phải nâng cao truyền thống CẢNH GIÁC, giữ vững an ninh nội bộ, có các phương án A và A2 sẵn sàng và được huấn luyện, diễn tập, chuẩn bị vật chất kỹ thuật dưới dạng luôn luôn phát triển kinh tế kết hợp chặt chẽ với phát triển quốc phòng, an ninh.

Hai là: Quân Mỹ luôn tự hào là bách chiến, bách thắng kiểu Na-pô-lê-ông hiện đại, quân đông, trang bị hiện đại. Trong lúc cả thế giới còn sợ Mỹ, ta thì cũng đang suy nghĩ tìm cách đánh Mỹ ? Đánh có nổi không?

Ở Vạn Tường, bộ binh Mỹ gấp 8 lần, ưu thế tuyệt đối về vũ khí trang bị hiện đại so với Trung đoàn bộ binh 1 và các lực lượng địa phương. Quân dân Vạn Tường dám đánh và biết cách đánh bằng phát huy các sở trường truyền thống là: "Đánh gần, đánh xen kẽ, thực hiện chiến tranh toàn dân... Mọi lực lượng đều chiến đấu như:

- Lực lượng công binh có 15 đồng chí đánh địch ở An Cường bằng súng trường và mìn định hướng diệt 29 Mỹ của mũi đổ bộ đường biển.

- Lực lượng đặc công, trinh sát chặn đánh địch ở đồi 61 hoặc ở Phú Vinh, Nam Thanh Thủy buộc địch phải lùi lại phòng ngự.

- Tiểu đội vệ binh đánh 10 Mỹ có xe M113 yểm hộ hướng An Cường - Vạn Tường bất ngờ diệt một số địch buộc chúng phải lùi lại 70m.

- Đại đội địa phương 21 cùng du kích chặn đánh mũi tiến công đường bộ ở Tân Hy, Đông Lễ xuống Hòa Tây không cho chúng xuống An Lộc...

- Các thôn đều có trung đội du kích tham gia giữ làng, đánh địch...

Trận đánh thắng Mỹ đầu tiên của Quân khu V cũng chứng minh rằng: Một dân tộc, một xã chiến đấu dù quân ít, trang bị còn yếu nhưng biết phát huy được sức mạnh tổng hợp của các thứ quân, có lực lượng chủ lực làm nòng cốt, được nhân dân ủng hộ, được chuẩn bị tốt về ý chí, về địa hình - công sự, về hậu cần - kỹ thuật, có các phương án sát hợp, có tinh thần cảnh giác thì hoàn toàn có thể giữ được địa bàn, đánh được địch mạnh, chí ít làm chúng phải sa lầy.

Trong phòng thủ ở các đảo, thôn xã ven biển, nội địa hoặc biên giới, việc đánh quân đổ bộ đường không hoặc phòng không, các kinh nghiệm này đều còn giá trị. Cụ thể là: Nắm địch chắc để quyết đánh và thắng trận đầu bằng chủ động đánh địch ngay từ đầu. Ví như: Từ 14-8-1965 trước 4 ngày 300 quân Mỹ + chi đoàn M113 từ căn cứ Chu Lai vượt sông Trà Bồng vào Tân Hy, Tuyết Diêm, đã bị đại đội 21 bộ đội địa phương và du kích đánh ngay từ căn cứ đi ra, diệt 30 tên, thương 21 tên, hỏng 2

xe M113, đã khởi nguồn cho "dám đánh" các đợt chiến đấu những ngày sau để tiến lên đánh thắng Mỹ trận đầu ở Vạn Tường.

Ba là: Chiến đấu ở Vạn Tường liên tục ngày đêm (từ 14-8 đến 18-8-1965 máy bay, pháo binh liên tục bắn phá, ném bom lúc tập trung, lúc cầm canh, cùng với các tàu chiến ở ngoài khơi). Địch tiến công kết hợp đổ bộ đường không, đường biển, đáng chú ý là có tới 6 đợt đổ bộ đường không (50 chiếc đợt 1 ở đồi Tranh, đợt 2 gần 50 chiếc ở Ngọc Hương, đợt 3 chở Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 4 Mỹ ở chân núi Phổ Tinh, đợt 4 có 10/H34 xuống Bắc An Lộc, đợt 5 có 16/H34 xuống Đông Bắc Lộc Tự và tăng cường lực lượng cho lực lượng đổ bộ đường biển ở cửa Phú Vinh, đợt 6 đổ 1 tiểu đoàn từ tàu sân bay xuống Đông Ngọc Hương tăng viện cho Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 4 Mỹ.

Như vậy, ngay từ thời chống Mỹ, đối phương đã sử dụng cách đánh tiến công cả 3 chiều, trong đó ta phải liên tục đánh quân đổ bộ đường không. Trong trận Vạn Tường địch thực hành đổ bộ đường không và đổ bộ đường biển cùng một lúc nhằm giành bất ngờ, nhanh chóng chiếm địa hình có lợi; lực lượng đổ bộ đường không đảm nhiệm một mũi, tiến công hoặc vu hồi để nhanh chóng bất ngờ chiếm các mục tiêu quan trọng trong chiều sâu của ta, hoặc tạo thế bao vây.

Đây là điểm sẽ phát triển trong chiến tranh tương lai. Cũng có thể sau này đổ bộ đường không là chủ yếu kết hợp với đổ bộ đường biển nhưng cách thức đổ bộ đường biển cũng sẽ khác. Ở Vạn Tường, đánh đổ bộ đường không còn cơ động được về chiến thuật vì hỏa lực

không quân, hải quân còn thấp (70 lần/chiếc máy bay/ngày + 2 tàu khu trục), địch đổ bộ đường không nhiều khu vực xa nhau, mà ta chưa đánh được trận nào đúng nghĩa (trừ trận cối 60 mm bắn trúng đội hình phá 5 chiếc máy bay lên thẳng tại chỗ của đại đội 21 địa phương); đến chiến dịch Quảng Trị với 200 lần/chiếc phản lực/ngày, cùng với 3 tàu tuần dương, 1-2 tàu sân bay, nhiều tàu khu trục, 2 lượt B52, B57/ngày, bom dù 7 tấn, pháo bầy của hạm đội 7 liên tục 24/24 giờ bọc rào cùng hỏa lực không quân thả khói dày 20km thì cơ động về chiến thuật đánh quân đổ bộ đường không rất khó khăn. Ví dụ: Trận lữ dù thủy quân lục chiến ở chợ Sải năm 1972 và đổ bộ Mỹ Thủy, ta phải bố trí thành thế sẵn tại chỗ, kể cả dọc ngang các đường bay có công sự sẵn mặt đất. Địch đổ xuống đơn vị nào, đơn vị đó phải đánh, có các cụm pháo binh chiến dịch chi viện, đêm tập kích).

Bốn là: Cách đánh chiến thuật ở Vạn Tường chủ yếu là chất lượng huấn luyện + kinh nghiệm chiến đấu + hoạt động, tích cực của các phân đội kể cả vệ binh trung đoàn. Phân đội nhỏ cũng tiến công (như Trung đội 1 do đại đội phó chỉ huy đánh địch ở Nam xóm Chuối, như đại đội 1 tiểu đoàn 60 có nhiệm vụ là bố trí chờ địch ở Đông làng Ngọc Hương nhưng thấy có địch ở Bắc Đồi Tranh đã chủ động đưa lực lượng lên đánh địch ở Đồi Tranh, Trung đội 3/đại đội 2 thay Trung đội 1, 2 đánh địch, đã chủ động phối hợp đánh vào sườn địch hoặc như đại đội 2/Tiểu đoàn 60 giữ vững trận địa phòng ngự đến cùng...).

Riêng về đánh xe tăng, có lẽ do huấn luyện ta thường nhấn mạnh đến tổ 3 người, dùng lựu đạn - thủ pháo còn đơn giản, thường là đánh tăng lẻ, nên khi đánh tăng thật, có nhiều cụm tăng mà cứ máy móc từng người nhảy lên đánh thủ pháo, mở nắp xe địch bị chúng diệt; hoặc chỉ bắn kẹp nách tiểu liên... chưa chú trọng kỹ thuật - chiến thuật đánh cụm tăng, phải có tổ chức chuẩn bị, có hỏa lực chế áp và kiềm chế các tăng khác, nên bị thương vong nhiều.

Trong tương lai chiến tranh công nghệ cao, ác liệt... cách đánh của Vạn Tường là một "Bài học tốt". Tức là phải đánh xen kẽ, bám địch, đánh gần; phải có công sự để chống lại phi pháo và các vũ khí mềm của địch.

VỊ TRÍ VÀ Ý NGHĨA CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

NGUYỄN DANH LỢI
Viện Lịch sử Đảng

Sau những chiến thắng giòn giã trong đợt tấn công Xuân - Hè 1965, ngày 18-8-1965, quân và dân miền Nam tiếp tục giành thắng lợi lớn tại Vạn Tường. Với 2 tiểu đoàn bộ binh chủ lực kết hợp với 1 đại đội bộ đội địa phương và dân quân du kích huyện Bình Sơn (Quảng Ngãi) đã đánh bại hoàn toàn cuộc hành quân chiến lược đầu tiên của Oétmôlen [(1)]. Đây là một chiến thắng lớn có vị trí và ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta. Chiến thắng này đã khẳng định cuộc chiến tranh nhân dân của ta do Đảng lãnh đạo hoàn toàn có khả năng đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ. Đồng thời cung cấp những bài học kinh nghiệm thực tế về cách đánh thắng quân đội Mỹ ở chiến trường miền Nam.

1- Với thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc, quân và dân miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại quân xâm lược Mỹ.

(1) Đây là cuộc hành quân lớn nhất của lính thủy đánh bộ Mỹ kể từ sau chiến tranh thế giới thứ 2, gồm 8000 quân Mỹ gắn 200 máy bay các loại. 100 xe tăng, xe bọc thép, 6 tàu đổ bộ, 5 tàu chi viện và 40 khẩu pháo, do đại tá Oscar Petross chỉ huy.

Trước nguy cơ thất bại hoàn toàn của "Cuộc chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam nước ta, mùa xuân năm 1965 đế quốc Mỹ đã chuyển sang chiến lược hai gọng kìm, mở rộng chiến tranh ra cả hai miền Nam - Bắc. Ngày 7-2-1965, đế quốc Mỹ bắt đầu sử dụng không quân đánh phá miền Bắc. Ngày 8-3-1965 lính thủy đánh bộ Mỹ đã đổ bộ lên Đà Nẵng.

Ngay sau khi đế quốc Mỹ thay đổi chiến lược đánh chiếm nước ta, hội nghị Trung ương lần thứ 11 đã xác định cả nước quyết tâm đánh Mỹ và đề ra nhiệm vụ cụ thể của mỗi miền. Hội nghị khẳng định, thế chiến lược ở miền Nam là không thể đảo ngược được. Tiếp đó, ngày 20-7-1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào chiến sĩ cả nước kiên quyết đánh Mỹ giành thắng lợi hoàn toàn.

Để giữ vững thế chiến lược ở miền Nam, biến quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ thành sự thật, đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã nhấn mạnh rằng: "Hiện nay, nói về sức mạnh quân sự thì đáng chú ý nhất là sức mạnh của chiến tranh nguyên tử và sức mạnh của chiến tranh nhân dân. Chỗ mạnh của Mỹ là vũ khí nguyên tử thì chúng không dùng được. Còn chỗ mạnh của ta là chiến tranh nhân dân thì Mỹ không có. Phát huy ưu thế này và những kinh nghiệm tích lũy được, chúng ta nhất định đánh thắng bất kỳ tên xâm lược nào, dù đó là đế quốc Mỹ". (1)

Thực hiện nghị quyết Trung ương và lời kêu gọi của Bác, quân và dân miền Nam đã tập trung lực lượng, phát

(1) Lê Duẩn - Thư vào Nam. Nxb Sự Thật. H. 1985. tr. 102 - 103

triển ba thứ quân, củng cố được địa bàn chiến đấu và liên tiếp mở các đợt tấn công, giành thắng lợi trên các địa bàn chiến lược.

Tại địa bàn Quân khu V và tỉnh Quảng Ngãi, sau khi lực lượng quân đội Mỹ đặt chân vào Đà Nẵng, Quân khu ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu V đã xác định, Mỹ đang bị động về chiến lược ở Việt Nam, ta hoàn toàn có khả năng đánh thắng quân viễn chinh Mỹ. Quân khu đề ra nhiệm vụ tăng cường củng cố thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng "Vành đai diệt Mỹ" ở những nơi có quân Mỹ đóng. Tổ chức đánh phủ đầu quân Mỹ làm cho chúng hoang mang. Đẩy mạnh việc xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân vững mạnh. Phát động phong trào quyết đánh và quyết thắng Mỹ trong toàn Quân khu và phong trào thi đua giành danh hiệu "Thiện xạ diệt Mỹ".

Nhằm nâng cao tinh thần quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, nhân kỷ niệm lần thứ 75 ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5) Quân khu đã phát động phong trào thi đua "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" bằng khẩu hiệu "Tìm Mỹ mà đánh, tìm ngụy mà diệt" và thống nhất danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ" thay danh hiệu "Thiện xạ diệt Mỹ".

Thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương và Quân Khu ủy, Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã tập trung chỉ đạo công tác phối hợp giữa lực lượng chiến đấu tại chỗ với lực lượng chủ lực của Quân khu làm nên chiến thắng giòn giã ở Ba Gia. Sau chiến thắng này, Tỉnh ủy tiếp tục xác định phải đẩy mạnh chiến tranh du kích, tiêu diệt sinh lực địch, chống các cuộc càn quét lấn chiếm của chúng, khôi phục vùng giải phóng. Tập trung xây dựng lực lượng

vũ trang lớn mạnh về mọi mặt, thành lập các đơn vị bộ đội tập trung của tỉnh, huyện. Đồng thời phát động mạnh mẽ phong trào xây dựng thôn xã chiến đấu và phong trào "Tìm Mỹ mà đánh, tìm ngụy mà diệt", quyết tâm giành nhiều danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ".

Từ những chủ trương đúng đắn đó, lực lượng vũ trang của tỉnh gồm bộ đội địa phương và dân quân du kích đã phát triển mạnh mẽ. Các đại đội, tiểu đoàn tập trung của tỉnh, huyện được thành lập và củng cố. Phong trào xây dựng làng xã chiến đấu phát triển mạnh mẽ hơn lúc nào hết, tạo ra các trận địa liên hoàn gồm nhiều thôn xã có sức cơ động chiến đấu cao; đặc biệt là "Vành đai diệt Mỹ" ở xung quanh căn cứ Chu Lai. Tại đây, tất cả các thôn, làng đều được rào bằng những lũy tre dày đặc kết hợp với hệ thống hầm hào bí mật, tạo điều kiện thuận lợi trong cơ động và tác chiến chống càn quét của địch.

Thực hiện khẩu hiệu "Tìm Mỹ mà đánh, tìm ngụy mà diệt", bộ đội địa phương và dân quân du kích đã dựa vào địa bàn chiến đấu tại chỗ tạo ra thế trận vững chắc vừa bao vây, vừa tiêu diệt quân thù. Với mọi thứ vũ khí có trong tay, quân và dân ta đã sáng tạo ra nhiều cách đánh táo bạo, bất ngờ gây cho địch nhiều thiệt hại và những nỗi hoang mang lo sợ. Chúng đã bị "Vây hãm trong một thế trận chiến tranh du kích kỳ lạ. Ở trong căn cứ, chúng bị chết vì đạn bắn tỉa, đi ra ngoài chúng bị chết vì chông, mìn, lựu đạn, đạp lôi... Những tên lính Mỹ được huấn luyện cho một cuộc chiến tranh quy ước hoàn toàn bỡ ngỡ trước một cuộc chiến tranh không có trận tuyến rõ rệt. Một cuộc chiến tranh mà chúng không

thể nhìn thấy đối thủ một cách cụ thể. Trong lúc đó, đối phương luôn luôn ở bên cạnh và bất ngờ để diệt chúng trong mọi thời điểm" [1]. Đây chính là một hình thức phát triển cao của thế trận chiến tranh nhân dân do Đảng lãnh đạo.

Từ thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc đó, khi địch ồ ạt tấn công vào Vạn Tường, Trung đoàn 1 bộ đội chủ lực Quân khu V đã nhanh chóng dựa vào trận địa tại chỗ, kết hợp chặt chẽ với bộ đội địa phương, dân quân du kích và nhân dân huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi làm lụi tắt "ánh sao" hy vọng của đội quân viễn chinh Mỹ.

2- Những kinh nghiệm thực tế về cách đánh Mỹ và thắng Mỹ ở chiến trường miền Nam.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11 và lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước quyết tâm đánh Mỹ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân miền Nam đã phát huy truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc, liên tiếp tấn công tiêu diệt địch để tìm phương thức đánh Mỹ và thắng Mỹ. Sau trận Núi Thành, và đặc biệt là trận Vạn Tường đã khẳng định được chiến lược, chiến thuật của quân và dân miền Nam trong việc đánh bại hoàn toàn bọn xâm lược Mỹ.

Đánh giá về vị trí và ý nghĩa của chiến thắng Vạn Tường, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã so sánh

(1) Bộ Tư lệnh Quân khu V-30 năm chiến tranh giải phóng tập 2- năm 1989. tr. 212-213.
Chỉ trong tháng 5 và 6-1995, vành đai diệt Mỹ Chu Lai đã loại khỏi vòng chiến đấu 695 lính thủy đánh bộ Mỹ và một số phương tiện vũ khí chiến tranh.

với chiến thắng Xta-lin-grat của Hồng quân Liên Xô trong đại chiến thế giới lần thứ 2 và cho rằng đây là trận Ấp Bắc với quân Mỹ. Đồng chí khẳng định : "Trận Vạn Tường đã chứng tỏ một cách hùng hồn khả năng của ta đánh bại được quân đội Mỹ trong điều kiện chúng có ưu thế tuyệt đối về binh khí, hỏa lực" [1].

Từ kinh nghiệm của chiến thắng Vạn Tường và các "Vành đai diệt Mỹ" ở Quân khu V, đồng chí Lê Duẩn đã nhắc nhở quân và dân miền Nam: "Cần mở rộng việc thiết lập vành đai du kích, bộ đội địa phương chung quanh các căn cứ của Mỹ, lấy bao vây bắn tỉa, đánh lẻ làm cách đánh thường xuyên để tiêu hao sinh lực của chúng. Vành đai phải xây dựng thật mạnh có chiều dày, nhiều tầng, nhiều lớp để đánh và diệt địch khi chúng nống ra hoặc đi càn. Du kích, bộ đội địa phương phải được huấn luyện kỹ, nắm vững địa hình trong và chung quanh căn cứ, biết rõ chiến thuật và quy luật hoạt động của Mỹ, sử dụng thành thạo nhiều loại vũ khí nhằm diệt từng tên, từng chiến xa, từng đơn vị nhỏ của chúng. Khi có điều kiện thuận lợi, có thể dùng lực lượng biệt động thọc sâu đánh mạnh vào những đơn vị lớn hơn của địch".[2] Những kinh nghiệm đó đã được Bộ Tư lệnh khu Sài Gòn - Gia Định tổng kết thành 10 bài học:

1- Ai cũng đánh được Mỹ.

2- Vũ khí gì cũng đánh được Mỹ.

3- Nhiều cũng đánh, ít cũng đánh, 1 người, 1 tổ cũng đánh và đều đánh thắng.

(1) Lê Duẩn - Thư vào Nam. Sđd, tr.131.
(2) Lê Duẩn - Thư vào Nam Sđd, tr 139 - 140

4- Ở đâu cũng đánh được Mỹ, đánh ở rừng, ở xóm, ở ấp chiến lược, ở đồng lầy. Chỉ cần tích cực bám địch, tìm địch mà đánh là được.

5- Ngày cũng đánh, đêm cũng đánh được Mỹ, vì cả ngày cả đêm Mỹ đều có sơ hở, nhược điểm.

6- Địch phản công là cơ hội tốt để ta diệt chúng.

7- Đánh cả ở tiền tuyến, đánh cả ở hậu phương địch, đánh đều khắp, càng làm cho giặc Mỹ bối rối, bị động, ta diệt địch càng dễ dàng hơn.

8- Đánh cả trong xã, ấp chiến đấu và ngoài xã, ấp chiến đấu, chỉ cần nâng cao quyết tâm tìm Mỹ mà đánh, tìm Mỹ mà diệt.

9- Có khả năng đánh thắng các loại binh chủng Mỹ.

10- Đánh bằng vũ trang, đánh bằng chính trị, đánh cả bằng binh vận [1].

Song song với việc xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc, phải tập trung đẩy mạnh việc phát triển các đơn vị bộ đội chủ lực, tạo ra các quả đấm chiến lược. Được sự hỗ trợ của miền Bắc, năm 1965, trên chiến trường miền Nam đã xây dựng được 5 sư đoàn, 11 trung đoàn bộ binh, nhiều đơn vị binh chủng kỹ thuật và tác chiến trên các địa bàn chiến lược. Mặt khác, về chiến thuật, kinh nghiệm của trận Vạn Tường cho thấy để kiềm chế sức mạnh của hỏa lực địch, quân và dân miền Nam cần phát huy truyền thống của một dân tộc anh hùng, mỗi chiến sĩ, mỗi đơn vị tác chiến phải mưu trí, dũng cảm "Bám thắt lưng địch mà đánh".

---

(1) Theo lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam - tập 2 (1954-1975). Nxb Chính trị Quốc gia. HN 1995 tr.316.

Những bài học kinh nghiệm thực tế trận chiến trường là điều kiện quan trọng để tập hợp sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Từ sau chiến thắng Vạn Tường, thế trận chiến tranh nhân dân với lực lượng ba thứ quân và phong trào đấu tranh chính trị ở miền Nam không ngừng được củng cố và phát triển, đẩy dần địch vào thế bị động và thất bại.

CHIẾN THẮNG BA GIA - VẠN TƯỜNG BƯỚC PHÁT TRIỂN CỦA QUÁ TRÌNH ĐÁNH BẠI CHIẾN LƯỢC "CHIẾN TRANH CỤC BỘ" CỦA MỸ

Thiếu tướng **NGUYỄN HUY HIỆU**
Phó Tổng tham mưu trưởng

Kính thưa các vị đại biểu!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Được sự phân công của Tổng Tham mưu trưởng tôi rất vui mừng được tham dự hội thảo khoa học về chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường. Thay mặt thủ trưởng Bộ Tổng tham mưu kính chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.

Thưa các đồng chí!

Vào những ngày này cách đây 30 năm, cách mạng miền Nam nói chung và Khu 5 nói riêng đang có bước phát triển to lớn, từng bước đẩy quân ngụy vào thế bị động lúng túng. Chiến lược "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ mà chỗ dựa là quân ngụy và ấp chiến lược liên tiếp bị thất bại nặng nề. Trong bối cảnh đó, Trung đoàn 1 là một trong những đơn vị chủ lực đầu tiên của Quân

khu 5 đã phối hợp chặt chẽ với nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương, tiến công địch trên địa bàn Bắc tỉnh Quảng Ngãi. Kết quả là trong thời gian ngắn trên một khu vực địa hình ít thuận lợi, bộ đội ta đã chiến đấu dũng cảm, ngoan cường tiêu diệt 5 tiểu đoàn chủ lực ngụy (có 4 tiểu đoàn bị diệt gọn). Trong đó nổi lên là trận then chốt chiến dịch diệt 1 chiến đoàn ngụy. Phối hợp cùng địa phương nổi dậy phá ấp chiến lược, giành quyền làm chủ trên địa bàn 27 xã, giải phóng trên 18 vạn dân khỏi ách kìm kẹp của địch.

Chiến dịch Ba Gia, chiến dịch đầu tiên có sự phối hợp chặt chẽ giữa tác chiến của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương với sự nổi dậy của quần chúng nhân dân, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng. Sự phối hợp đó là kết quả của quá trình phát triển của chiến tranh nhân dân trong tỉnh, là sự chỉ đạo sắc bén chủ động của các cấp ủy Đảng và ý chí kiên cường của nhân dân Quảng Ngãi. Kết quả đã phát triển hình thức chiến dịch mới, chiến dịch tiến công tổng hợp, mà trong đó nét đặc trưng cơ bản nhất là: Sự phối hợp giữa tác chiến của bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương cùng sự nổi dậy giành quyền làm chủ của nhân dân. Kết quả của sự hoạt động này không chỉ dừng lại ở mục đích tiêu diệt sinh lực địch mà điều quan trọng nó còn phá vỡ từng mảng ấp chiến lược, mở ra các vùng giải phóng mới rộng lớn, tạo nên một khí thế mới cho phong trào cách mạng đánh vào 2 chỗ dựa chủ yếu là lực lượng chủ lực cơ động và ấp chiến lược của chiến lược "chiến tranh đặc biệt".

Chiến thắng Ba Gia thể hiện nghệ thuật chiến dịch khôn khéo, linh hoạt, nghi binh lừa địch, kéo địch từ

trong căn cứ ra địa hình ta đã chuẩn bị (trận đánh tiêu diệt tiểu đoàn 1) là kết quả của sự phát triển của thắng lợi trước làm tiền đề cho thắng lợi sau, đó chính là phương pháp đánh viện nhỏ khơi viện lớn. Nghệ thuật chiến dịch phát triển ở chỗ chúng ta đã chủ động điều khiển các tình huống làm cho địch luôn bị động đối phó. Khi địch tập trung 3 tiểu đoàn bộ binh và chi đội thiết giáp lên ứng cứu giải tỏa; tương quan lực lượng thay đổi có lợi cho địch. Ta đã khôn khéo tránh chỗ mạnh (địch tập trung) bằng cách sử dụng một số các trận đánh nhỏ để căng kéo, kìm hãm buộc địch phải phân tán đối phó và dẫn đến cô lập chúng trên từng hướng, buộc chúng phải trú quân trên những khu vực không được chuẩn bị. Phương pháp tách địch này, chúng ta đã hạn chế được chỗ mạnh của địch để ta có điều kiện tập trung tiêu diệt từng bộ phận quân địch. Sự vận dụng linh hoạt các hình thức chiến thuật cũng như tài tập trung và phân tán lực lượng trong từng giai đoạn của chiến dịch đã tạo cho chiến dịch thế phát triển liên tục. Đồng thời chớp thời cơ và nắm vững thời cơ tập trung lực lượng... đánh trận then chốt quyết định, diệt 1 chiến đoàn ngụy kết thúc chiến dịch.

Cùng với các chiến dịch Bình Giã, Đồng Xoài, chiến thắng Ba Gia là mốc lịch sử đánh dấu sự phát triển của chiến tranh cách mạng miền Nam, là sự phá sản của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ. Trước nguy cơ đó đế quốc Mỹ phải đưa quân vào trực tiếp tham gia chiến đấu trên chiến trường miền Nam, chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ", đẩy cuộc chiến tranh đến quy mô ngày càng lớn. Dân tộc ta trong năm 1965

đứng trước một thách thức mới. Một câu hỏi cần được giải đáp là chúng ta có đánh được Mỹ không? Và thắng Mỹ bằng cách nào?

Trong hoàn cảnh đó: Hẳn chúng ta còn nhớ, đã không ít bè bạn lo lắng cho ta. Nhưng với ý chí không có gì quý hơn độc lập tự do, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đoàn kết thành một khối thống nhất, với ý chí quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ. Và để trả lời câu hỏi đó: Cũng chính Trung đoàn 1 và quân dân Vạn Tường - Quảng Ngãi đã ra quân trận đầu. Có thể nói đây là trận đụng đầu lịch sử giữa một bên là lực lượng vũ trang địa phương và một bên là Sư đoàn 3 lính thủy đánh bộ Mỹ với những trang bị hiện đại vào bậc nhất thế giới. Trong trận này, quân Mỹ đã sử dụng khoảng 8.000 tên với phương pháp tiến công đổ bộ đường biển, kết hợp với đổ bộ đường không và tiến công đường bộ, hòng tiêu diệt Trung đoàn 1 thiếu của Khu 5. Nhưng ý muốn chủ quan của Mỹ đã bị Trung đoàn 1 và quân dân Vạn Tường đánh trả quyết liệt diệt hơn 900 tên, loại khỏi vòng chiến đấu hàng trăm tên. Chiến thắng Vạn Tường không chỉ dừng lại ở con số Mỹ bị diệt, mà nó còn mang một ý nghĩa to lớn. Đó là trận đụng đầu lịch sử của quân dân Khu 5 với đế quốc Mỹ xâm lược. Thắng lợi đó đã để lại cho chúng ta bài học: Đó là chuẩn bị tốt ý chí quyết tâm cho bộ đội lại có cách đánh mưu trí linh hoạt sáng tạo thì sẽ đánh thắng quân địch với số lượng đông và trang bị hiện đại.

Chiến dịch Ba Gia và trận Vạn Tường: Một trận thắng ngụy ở thời điểm bước ngoặt của chiến lược "chiến tranh đặc biệt", một trận thắng Mỹ ở thời điểm mở đầu một chiến lược mới, chiến lược "chiến tranh cục bộ" nên có ý nghĩa rất quan trọng

Ngày nay trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bài học lịch sử chống xâm lược cho chúng ta thấy không phải ngẫu nhiên mà thực dân Pháp, đế quốc Mỹ lại chọn bờ biển Khu 5 làm điểm đổ bộ đầu tiên vào xâm lược nước ta. Sự kiện đó cho chúng ta thấy vị trí và tầm quan trọng của bờ biển Việt Nam nói chung, Khu 5 nói riêng. Bài học lịch sử đó nhắc nhở chúng ta phải biết chăm lo xây dựng các khu vực phòng thủ, nhất là các khu vực phòng thủ bờ biển có ý nghĩa chiến lược quan trọng. Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường đã cho chúng ta thấy: Sở dĩ Trung đoàn 1 đánh tiêu diệt gọn 4 tiểu đoàn quân ngụy và 1 tháng sau lại đẩy lùi nhiều đợt tiến công của thủy quân lục chiến Mỹ, đó là do làm tốt công tác chuẩn bị nắm chắc địch, địa hình, biết dựa vào thế trận của lực lượng vũ trang địa phương. Nhân dân trên địa bàn chiến dịch Ba Gia, cũng như nơi diễn ra trận đụng đầu lịch sử đã góp phần quan trọng cho thắng lợi của chiến dịch làm thất bại nhanh chóng của chiến lược "chiến tranh đặc biệt", đồng thời phủ đầu chiến lược "chiến tranh cục bộ" của Mỹ, mở ra một khả năng mới - Khả năng quyết đánh Mỹ và sẽ thắng Mỹ.

Hôm nay chúng ta kỷ niệm chiến thắng lịch sử Ba Gia - Vạn Tường trong điều kiện đất nước ta đã và đang thu được nhiều thắng lợi to lớn trong công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Cùng với thắng lợi to lớn đó chúng ta đã bình thường hóa quan hệ với Mỹ. Và như vậy không có ý nghĩa là chúng ta đã loại trừ được khả năng chiến tranh có thể xảy ra. Việc Mỹ bình thường hóa quan hệ với Việt Nam thực chất là

sự điều chỉnh chiến lược thích hợp trong tình hình hiện nay của Mỹ (khi nước ta trở thành thành viên chính thức của khối ASEAN). Thông qua bình thường hóa quan hệ này: "Mỹ sẽ có điều kiện trực tiếp hơn và thực hiện một cách khẩn trương hơn tiến trình diễn biến hòa bình bạo loạn lật đổ xóa bỏ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam mà nhiều năm nay chúng chưa làm được". Đúng với tuyên bố của Tổng thống Mỹ Clin-tơn trong đêm 11-7-1995 về bình thường hóa quan hệ với Việt Nam. Tuyên bố có đoạn: "Người Mỹ và người Việt Nam có điều kiện tiếp xúc và sẽ thúc đẩy sự nghiệp tự do ở Việt Nam như đã từng diễn ra ở tại Đông Âu và Liên Xô cũ...".

Nhận thức sâu sắc bản chất hiếu chiến xâm lược của Mỹ, trong mỗi chúng ta phải hết sức nhạy cảm, tỉnh táo và sắc sảo về chính trị, không mơ hồ, lơ là mất cảnh giác với Mỹ, kiên quyết làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn xảo quyệt của chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là Mỹ trong tình hình mới.

Kế thừa và phát huy ý nghĩa thắng lợi to lớn của chiến dịch Ba Gia, trận đánh Vạn Tường năm 1965 của Quân khu 5, ngày nay hơn bao giờ hết chúng ta cần phải coi trọng xây dựng và củng cố quốc phòng vững mạnh. Bằng cách xây dựng một nền kinh tế độc lập tự chủ; xây dựng chính quyền các cấp trong sạch vững mạnh toàn diện; tăng cường các hoạt động kiểm tra sẵn sàng chiến đấu, đồng thời xây dựng và phát triển rộng khắp 3 thứ quân; huấn luyện thường xuyên và quản lý chặt chẽ, kiên quyết đưa công tác huấn luyện của các lực lượng đi vào nề nếp có chiều sâu vững chắc. Trong huấn luyện cần

nắm vững 3 quan điểm, 8 nguyên tắc, 6 mối kết hợp. Đặc biệt là vận dụng kinh nghiệm chiến đấu ở Ba Gia-Vạn Tường và các chiến trường vào quá trình huấn luyện theo phương châm: " Cơ bản thiết thực, vững chắc toàn diện" giỏi đánh trong biên chế, thạo đánh khi được tăng cường binh khí kỹ thuật. Đồng thời làm tốt công tác xây dựng lực lượng dự bị mạnh; thường xuyên chăm lo xây dựng các khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, cụm làng xã chiến đấu ngày một hoàn thiện và vững chắc. Giáo dục cho nhân dân, lực lượng vũ trang nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng đoàn kết chặt chẽ xung quanh Ban chấp hành Trung ương Đảng và Bộ Chính trị, xây dựng quân đội ta chính quy và từng bước hiện đại, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu thủ đoạn diễn biến hòa bình - bạo loạn lật đổ của kẻ địch, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN của chúng ta.

CHIẾN THẮNG BA GIA LÀ ĐÒN ĐÁNH BỒI LÀM PHÁ SẢN CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT, CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG KHẲNG ĐỊNH QUÂN GIẢI PHÓNG CÓ KHẢ NĂNG ĐỐI ĐẦU TRỰC TIẾP VỚI QUÂN ĐỘI MỸ TRONG CHIẾN TRANH CỤC BỘ

Thượng tướng **TRẦN VĂN TRÀ**

"Chiến tranh đặc biệt" với công thức vũ khí Mỹ cộng với máu người bản xứ để thôn tính nước người, khâu đầu tiên trong chiến lược phản ứng linh hoạt của đế quốc Mỹ, mở ra ở miền Nam năm 1961. Đầu năm 1963, chiến thắng Ấp Bắc của ta ở Mỹ Tho đã chỉ rõ nhân dân Việt Nam có thể dùng chiến tranh cách mạng chống lại chiến tranh phản cách mạng. Thực tế hành động tại chiến trường đã làm cho ta hiểu rõ địch, sức lực và khả năng, chỗ mạnh và chỗ yếu của nó, nhưng quan trọng hơn là làm cho ta biết ta rõ hơn để vững vàng xác định quyết tâm chiến đấu.

Cuối năm 1964 đầu năm 1965 ta chủ động mở chiến dịch kết hợp quân sự, chính trị, kết hợp 3 thứ quân mà chủ lực quân giải phóng làm nòng cốt tấn công quân ngụy tại chiến trường Bình Giã thuộc Bà Rịa - Long Khánh, tiêu diệt và đánh thiệt hại hàng loạt tiểu đoàn ngụy trong đó có các tiểu đoàn biệt động, dù và thủy

quân lục chiến là lực lượng tổng dự bị của quân ngụy. Chiến thắng Bình Giã đã chứng tỏ quân ngụy "không đủ sức đương đầu với Việt cộng (Bộ Quốc phòng Mỹ) và là đòn quyết định" làm thất bại cơ bản chiến lược chiến tranh đặc biệt (Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp). Vì vậy Mỹ phải chữa cháy, cứu nguy bằng đưa quân viễn chinh Mỹ vào trực tiếp chiến đấu ở miền Nam Việt Nam, mở đầu là lữ 9 thủy quân lục chiến Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng ngày 8-3-1965.

Được thế hỗ trợ của Mỹ, quân ngụy mở tấn công vào vùng Ba Gia, miền Tây tỉnh Quảng Ngãi, vào tháng 5-1965. Ở đây quân giải phóng không phải phòng ngự, chống đỡ mà là chủ động gài thế tấn công lại quân địch bằng chiến thuật vận động của quân chủ lực kết hợp với du kích bộ đội địa phương tại chỗ. Cuộc chiến tranh nhân dân của ta đã tiến triển về mặt quân sự là kết hợp quân chủ lực với quân du kích, kết hợp chính quy chiến và du kích chiến... chiến thắng Ba Gia tiêu diệt trong một thời gian ngắn 4 tiểu đoàn quân ngụy, đánh thiệt hại nặng 1 tiểu đoàn tổng dự bị thủy quân lục chiến ngụy, giải phóng gần 200.000 dân là một thành tích vang dội trong thời kỳ ấy, đòn tấn công Ba Gia cùng với đòn tấn công Đồng Xoài tiêu diệt đồng thời quân địch ngoài công sự và trong công sự là những đòn bồi tiếp theo Bình Giã có ý nghĩa lớn cả về chiến thuật và chiến lược.

Chiến Thắng Ba Gia nói lên sự trưởng thành nhanh chóng trong tác chiến của quân giải phóng, sự dũng cảm và sáng tạo của cán bộ và chiến sĩ ta. Để đánh quân ngụy đông, được trang bị mạnh và được yểm trợ mạnh của không quân và pháo binh, chủ lực quân giải phóng

đã nắm vững thời cơ, bao vây chia cắt, vận động đánh tiêu diệt gọn nhanh, làm chủ chiến trường. Đó là một tiến bộ vượt bậc trong thời kỳ cuối của chiến tranh đặc biệt.

Ba đòn liên tiếp Bình Giã - Ba Gia - Đồng Xoài đã đập tan mưu kế độc ác dùng thanh niên người bản xứ, sử dụng vũ khí tối tân và dồi dào của Mỹ dưới sự chỉ huy của người Mỹ tiêu diệt người bản xứ cho đế quốc thống trị. Chiến tranh đặc biệt hoàn toàn bị phá sản.

Cũng thì người Việt Nam nhưng quân lính ngụy Sài Gòn, mặc dù có nhiều vũ khí tối tân, đô la nhiều, vẫn khác xa quân giải phóng về ý chí chiến đấu, về dũng và trí. Đó là chính nghĩa thắng phi nghĩa.

Bản chất đế quốc không thay đổi: Thống trị dân tộc khác bằng mọi cách; thực dân cũ hay mới, chiến tranh hay diễn biến hòa bình. Trước nguy cơ ngụy quân ngụy quyền sụp đổ, để thực hiện ý định, Mỹ phải vượt qua "Ngưỡng cửa (cấm kỵ) bước vào cuộc chiến tranh trên bộ ở châu Á" bằng cách bị động đưa quân Mỹ vào mở ra cuộc chiến tranh cục bộ ác liệt chưa từng thấy, khâu thứ 2 trong chiến lược "phản ứng linh hoạt".

Quân dân Việt Nam đứng trước một quyết định khó khăn: Ta có đủ sức đối đầu với quân viễn chinh Mỹ?-Một đội quân nhà nghề thiện chiến được trang bị đến tận răng, đủ loại vũ khí hiện đại nhất kể cả vũ khí giết người hàng loạt, một đội quân chưa hề bị thua bao giờ.

Bác Hồ đã từng chỉ rõ phải biết sức ta, biết sức người, biết chắc lợi hại của tình hình đôi bên, người tướng giỏi "Biết có thể đánh và biết không thể đánh".

Ta phải nghiên cứu phân tích, đánh giá chính xác. Ta biết rõ địch bị động mở ra chiến tranh cục bộ, đưa quân Mỹ tham chiến vội vàng. Quân Mỹ, lạ người, lạ vật, xa quê hàng vạn dặm, không có thiên thời, địa lợi, đặc biệt là không có nhân hòa.

Nhưng "chỉ có thực tiễn mới là tiêu chuẩn cuối cùng của chân lý".

Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) cùng với chiến thắng Núi Thành (Quảng Nam) và Bầu Bàng - Dầu Tiếng (Sông Bé) là những thực tiễn hùng hồn giúp ta có quyết định chiến lược đúng đắn. Bộ Chính trị Trung ương Đảng ta đã có nhận định và hạ quyết tâm : "Mỹ đông, giàu nhưng không mạnh vì chúng bị động về chiến lược, tiến hành chiến tranh phi nghĩa có nhiều điểm yếu cơ bản, ta quyết tâm đánh Mỹ" vẫn giữ vững chiến lược tấn công của chiến tranh nhân dân.

Đó là ý nghĩa chiến lược của những trận đánh thắng có tính quyết định, ngay từ những ngày tháng đầu tiên của chiến tranh cục bộ, khi quân viễn chinh Mỹ mới chân ướt chân ráo bước vào chiến trường Việt Nam - Chiến trường trên bộ ở lục địa châu Á. Từ chỗ đánh vào quân ngụy được Mỹ trang bị huấn luyện, chi viện và chỉ huy, ta phải đánh thắng vào quân Mỹ trang bị mạnh gấp bội về nhiều mặt, đã từng chiến thắng những đội quân phát xít trong chiến tranh thế giới thứ 2. Các trận ban đầu thắng lợi giòn dã là vô cùng quý giá giúp ta hiểu rõ địch hiểu rõ ta để xác định đường lối chiến lược chiến tranh.

Trận Núi Thành ta dùng 1 đại đội địa phương bất ngờ bí mật tập kích tiêu diệt một đại đội quân Mỹ đóng trong công sự kiên cố. Chiến dịch Bầu Bàng- Dầu Tiếng, ta chủ động dùng 1 sư đoàn chủ lực giải phóng tập kích tiêu diệt 1 chiến đoàn mạnh quân Mỹ đóng cụm dã ngoại để hôm sau phối hợp với quân ngụy tấn công vào vùng giải phóng của ta, có máy bay chiến lược B52 lần đầu tiên phối hợp chuẩn bị chiến trường cho Mỹ -ngụy ở Việt Nam. Còn trận Vạn Tường là trận phản kích của 1 trung đoàn chủ lực quân giải phóng cùng bộ đội địa phương từ chỗ bị tấn công chuyển thành tấn công, từ bị động chuyển thành chủ động, trong một tình thế quân địch có nhiều ưu thế, đông hơn, trang bị mạnh, được chi viện bằng xe tăng thiết giáp, pháo binh và không quân, cả pháo binh của hải quân từ biển. Ta lại phải chiến đấu ban ngày trên một địa hình mấp mô trung bình, ven biển, không được che khuất. Trận đánh không cân sức đã diễn ra quyết liệt mà thắng lợi thuộc về quân giải phóng, gây thiệt hại nặng cho quân Mỹ, máy bay bị hạ, bỏ nhiều xác xe tăng tại chiến trường.

Đây là trận đánh "tìm và diệt" đầu tiên của quân Mỹ mới vừa đến Việt Nam trong khí thế hung hăng kiêu ngạo, ỷ lại hỏa lực tuyệt đối và cơ động nhanh trên mọi địa hình bằng phương tiện chiến tranh hiện đại nhất. Chúng đã huy động hàng trăm máy bay chiến đấu và trực thăng, hàng trăm xe tăng và xe thiết giáp lội nước, nhiều tàu chiến hỏa lực pháo binh dồi dào. Chúng đã kết hợp đổ bộ từ biển và đổ bộ đường không, tiến hành nhanh chóng bao vây chặt quân giải phóng từ 4 mặt. Tên tư lệnh lính thủy đánh bộ Mỹ đã huênh hoang : "Việt cộng sẽ không một ai lọt ra được".

Nhưng kết quả cuối cùng là Trung đoàn quân giải phóng cùng bộ đội địa phương Quảng Ngãi đã dũng cảm mưu trí chiến đấu oanh liệt, diệt và làm bị thương gần 1000 quân Mỹ, hạ tại chỗ nhiều trực thăng và xe tăng, thiết giáp vượt vòng vây an toàn, đánh bại cuộc tấn công "tìm và diệt" đầu tiên của quân viễn chinh Mỹ. Tờ "Nữu ước thời báo" lúc đó đã bình luận: "Mỹ phải trả giá rất đắt".

Như vậy là ngay từ những ngày đầu đi xâm lược, quân Mỹ đóng trong công sự kiên cố (Núi Thành), đóng cụm dã ngoại (Bầu Bàng) và đặc biệt là ở Vạn Tường, xua quân đi tấn công, dựa vào sức mạnh của không quân, hải quân, cơ giới và pháo binh rất đông đảo, rất hiện đại, vẫn phải chuộc lấy thất bại.

Những chiến thắng quan trọng đó là giá trị lớn lao về mặt chiến thuật như đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã từng phát biểu : "Dám đánh Mỹ thì ta sẽ tìm ra cách đánh Mỹ và thắng Mỹ". Ở đây rõ ràng là quân dân ta đã dám đánh, đặc biệt là trong trận Vạn Tường, ta từ cái thế rất nguy nan đã chuyển thành thế lợi diệt địch, thắng lợi rất vẻ vang. Và qua những chiến thắng đó, ta đã tìm ra được kinh nghiệm quý báu và cách đánh trong mọi hoàn cảnh làm giàu thêm nghệ thuật quân sự Việt Nam. Hơn thế, các chiến thắng đó là những thực tiễn hùng hồn có giá trị chiến lược lớn lao cho phép ta tin tưởng rằng quân giải phóng có khả năng đánh thắng quân nhà nghề Mỹ chưa từng bị thua ai, khẳng định chiến tranh nhân dân của ta, có thể thắng chiến tranh xâm lược đế quốc dù là với chiến lược chiến tranh đặc biệt hay cục bộ.

BA GIA - VẠN TƯỜNG BIỂU HIỆN RỰC RỠ CỦA CHỦ NGHĨA ANH HÙNG CÁCH MẠNG

Nhà văn :**NGUYỄN CHÍ TRUNG**

Như nhiều đại biểu nói, các tin tức sớm nhất về Vạn Tường là do các nhà báo phương Tây chực sẵn ở Chu Lai đưa ra.

Ngoài những đoạn mà Đại tướng Chu Huy Mân và các anh đã trích dẫn, tôi xin dẫn thêm ít đoạn mà các phóng viên phương Tây đã viết về Vạn Tường. Họ viết :

... "Quân Mỹ từ chỗ chủ động tiến công đã trở thành hoàn toàn bị động, bị bao vây và bị đánh tới tấp cả 4 phía..."

..."Quân Việt cộng khi ẩn, khi hiện không biết đâu mà đối phó..."

"...Từ trên máy bay quan sát xuống chỉ thấy toàn là những rừng cây nhưng đến khi lính thủy đánh bộ đổ bộ xuống, những rừng cây đó bỗng dưng động đậy và xông ra nổ súng..."

..."Đội vận tải số 21 gồm 5 chiếc xe xích từ tàu chiến đổ vào chỉ làm được một nhiệm vụ : Bám vào bờ và sau những loạt đạn đại bác không giật của Việt cộng thì không bao giờ trở lại nữa..."

Một đại tá lính thủy đánh bộ nói với phóng viên "đánh nhau thì có tiến công và rút lui, nhưng mất tôi thì không hề thấy lính Việt cộng rút lui lúc nào cả".

Bởi thế... cùng với việc phân tích về ý nghĩa chiến lược, về nghệ thuật chiến dịch, về cách đánh và những kinh nghiệm quí báu về công tác bảo đảm... hôm nay cũng như mãi mãi còn phải cắt nghĩa một phương diện nữa của chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường, ấy là chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một cơ sở, một nhân tố có ý nghĩa quyết định làm nên chiến công lịch sử ấy.

Tôi không làm công tác khoa học và tôi cũng không có khả năng khái quát, tôi chỉ xin phép kể lại đôi điều đã thấy, đã biết, đã ghi chép lại trong những ngày tháng kỳ diệu ấy.

Trận Kỳ Sanh, trận diệt xe bọc thép đầu tiên của Quân khu 5 diễn ra ngày 9/8/1964.

Trước khi xuất quân, Tiểu đoàn 90 tập hợp ở trong một khu rừng. Đồng chí Chính ủy Quân khu đến thăm anh em. Đồng chí nói :

- Đơn vị đã chuẩn bị sẵn sàng cả nhưng nghe nói còn một băn khoăn phải không ?

Trong hàng quân có mấy người đáp : Phải

Đồng chí Chính ủy nói tiếp :

- Các đồng chí phải đánh cả đêm lẫn ngày. Phải ghì lại để diệt xe bọc thép và phải quần nhau với địch dưới

tầm phi pháo của chúng mà chúng ta lại thiếu cuốc xẻng đào công sự. Chúng ta thiếu rất nhiều.

Đồng chí đưa ra trước mọi người 1 cây cọc gỗ, dài như chiếc gậy ta thường dùng leo núi, nhưng to hơn nhiều bằng loại gỗ cứng. Đồng chí lại nói :

- Trong lúc chúng ta còn thiếu thốn, chúng ta dùng cọc gỗ thay cho cuốc xẽng, moi dần đất, đào công sự.

Lên đường tiến công, mỗi chiến sĩ chuẩn bị cho mình 1, 2, 3 cây cọc gỗ như thế.

Trận Kỳ Sanh, sau khi 1 đại đội cộng hòa ở thôn 8 bị đánh thiệt hại nặng, Tiểu khu Quảng Tín dùng 2 đại đội bộ binh và 9 xe bọc thép từ Hố Giang lên ứng cứu. Đại bác bắn gần 400 quả, máy bay ném bom dọn đường. Bằng những cây cọc gỗ, chiến sĩ ta đã moi được công sự, không sâu lắm nhưng cũng đảm bảo trụ được. Ta diệt 6 xe bọc thép, gần 100 địch. Bọn địch phải bỏ chạy.

Trận đánh Gò Cao (hồi đó thường gọi Ba Gia 2) Tạ Xuân Sang làm nhiệm vụ bộc phá dự bị. Một mảnh đạn xuyên qua đùi, máu ướt đẫm. Lại một mảnh đạn xượt qua cổ. Khi bộc phá chính hy sinh, Sang ôm bộc phá lao lên đánh sập lô cốt đầu cầu. Cha của Sang bị giặc Pháp bắn ở cầu Việt Trì, rớt xuống sông, xác trôi mất tích.

Trong Trung đoàn Ba Gia có 1 đồng chí tên là Tấn, không biết tên thật ở nhà là gì. Đồng chí Tấn có kể lại việc mình ra đi tham gia lực lượng.

Bọn hội đồng nghi bắt Tấn giam vào nhà giam xã. Trong nhà giam hôm đó có 1 bà mẹ tên là Quân. Khuya bà mẹ kêu Tấn nói :

- Mẹ bị bắt lần này là lần thứ 3. Trước sau gì hắn cũng giết. Còn con, con phải trốn đi tham gia với anh em.

Bà tìm cách cởi trói cho Tấn. Tấn dùng giằng :

- Con không đi. Con đi, mai bọn hắn giết mẹ

- Không, mẹ già rồi. Trước sau gì hắn cũng giết. Con còn có sức, thoát đi tham gia với anh em. Kiếm súng mà đánh lại.

Dùng giằng mãi, cuối cùng mẹ Quân nói :

Gần sáng rồi con. Thoát đi, cầm được súng, cứ 10 viên bắn đi 9 viên đền nợ nước, 1 viên trả thù cho mẹ là được. Thoát đi, rứa là thương mẹ rồi.

Ở trận Vạn Tường, có tổ 3 người Thông, Kim, Nên và 4 chiến sĩ diệt tăng Nhân, Nhi, Thanh, Nhàn dùng thủ pháo, lựu đạn leo lên tháp pháo. Cả 2 tổ này diệt được 2 xe tăng. Tiểu đội trưởng Hồ Công Thám cùng với tiểu đội dùng AT diệt được 3 xe. Tân binh Hồ Minh Lễ xạ thủ đại liên, dùng đại liên bắn xe thọc thép, bắn mãi không ăn thua gì. Cuối cùng Lễ phát hiện được lỗ quan sát liền nhắm vào đó mà bắn. Không hiểu đạn trúng vào bộ phận hiểm nào trong xe, chiếc xe nẩy ngược lên, phụt hai cột khói đen rồi lao xuống đám đất trũng. Chiến sĩ Lê Đoàn vừa xông tới mép hào thì gặp một thằng Mỹ to lớn dương lê về phía Đoàn. Đoàn lấy súng Ga răng gạt lê địch rồi dùng súng làm động tác đâm lê đâm bật ngửa nó, rồi lấy báng súng đánh chết. Một thằng Mỹ khác xông tới lại bị Đoàn dùng báng súng đánh quỵ luôn. Trận Vạn Tường là một chiến thắng lịch sử do những con người anh hùng lập nên.

Vậy trước khi chiến đấu, những chiến sĩ anh hùng của chúng ta đã được nghe gì và hiểu gì ?

Cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 45, một tiểu đoàn mới từ hậu phương lớn vào, trước khi đánh Chóp Nón mấy ngày được nghe tin máy bay Mỹ đã sát hại 79 đồng bào ở chợ Tứ Trụ (Thanh Hóa) và thị trấn Nghĩa Đàn (Nghệ An). Về đứng ở Đông Bình Sơn, Trung đoàn Ba Gia kết nghĩa với xã Bình Đông, mời du kích Bình Đông đến kể chuyện đánh Mỹ cho cán bộ chiến sĩ của Trung đoàn. Anh em được biết, từ ngày vào Chu Lai bọn Mỹ đã phá 1000 nóc nhà, đuổi 5000 dân, bắn chết 107, bắn bị thương 60, bắt và tra tấn 172 người, hãm hiếp 206 phụ nữ, có 11 chị bị hiếp đến chết.

Trước khi đánh Vạn Tường, Trung đoàn Ba Gia đã được học tập 2 câu ca của nhân dân Quảng Ngãi.

Câu thứ nhất :

Bình Đông có tiếng đánh Tây

Có gan đánh Mỹ, phá vây mấy lần

Giặc đốt nhà lớn, làm lại lều tranh

Giặc đốt ghe mành, sắm thúng đi câu

Tư thế và ý chí của nhân dân ta ung dung, bình tĩnh biết là dường nào .

Câu thứ hai:

Chúng ta chỉ một lời này

Thề cùng giặc Mỹ có mầy không tao

Một lời chém tựa nhát dao

Thề cùng giặc Mỹ có tao không mầy

Lòng căm thù đế quốc Mỹ ngùn ngụt và tinh thần quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược của nhân dân sắt đá đến dường nào.

Nhân dân đã nuôi những người lính chúng ta từ miếng cơm manh áo đến lòng yêu nước yêu chủ nghĩa xã hội và chí căm thù đối với kẻ địch, nền tảng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Sau chiến thắng Vạn Tường hơn 1 năm, khi trở lại Sơn Tịnh, Trung đoàn Ba Gia nhận được một bức thư của phụ nữ xã Bình Hòa huyện Bình Sơn. Lá thư ấy có đoạn :

"Anh em yêu quí !

Lúc 6 giờ 30 sáng ngày 6/12/1966, bọn lính đánh thuê Nam Triều Tiên theo lệnh của quan thầy Mỹ đã gây ra vụ thảm sát chưa từng có ở xã chúng tôi.

Chúng đã triệt hạ cả thôn xóm, giết tất cả 399 người, trong đó có 168 thiếu niên từ 9 đến 11 tuổi, 22 em bé từ 7 ngày tuổi đến 1 tuổi, 80 phụ nữ (21 chị có thai).

Bọn chúng còn đặt mìn giữa đám xác giật tung lên, bắn cối cá nhân, ném lựu đạn vào xác người chồng chất ngổn ngang nát đầu đổ ruột. Thê thảm nhất là lúc bà con sống sót đi tìm người thân phải lượm từng ống chân, khúc tay, kéo lên từng xác người lúc chết dầy dụa lún xuống bùn; phải múc nước rửa sạch, tìm dấu vết trên thân thể để mà nhận dạng. Có nơi hai mẹ con ôm chặt nhau chết dưới bùn không gỡ ra được. Chỉ còn 13 em bé bị thương vùi dưới xác người lớn còn sống, có em mới 8, 9 tháng. Có một em còn ôm vú mẹ bú, em bú chỗ

vết thương trên ngực mẹ, bụng em đầy máu phải xốc máu ra mới cứu sống được em.

Xóm làng đau thương tan tác. Nhiều gia đình chết hết. Những em bé sơ sinh mất mẹ, khát sữa suốt đêm khóc ngặt nghẽo, ai oán ngút trời...".

Kỷ niệm 30 năm chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường, nghĩ về ý nghĩa chiến lược của những chiến công lừng lẫy đó, những người lính và cả nhân dân ta nữa cần ôn lại những mối thù mà đế quốc Mỹ và bọn tay sai gây nên trên đất nước ta. Chúng ta muốn quan hệ bình thường để nhân dân ta yên ổn xây dựng đất nước sau 30 năm bị chiến tranh tàn phá. Nhưng bọn họ đâu có khép lại quá khứ ?

Trong tuyên bố nhân dịp lập lại quan hệ bình thường với Việt Nam, Clin-tơn vẫn cho rằng đội quân xâm lược Mỹ sang Việt Nam chiến đấu là vì tự do của Việt Nam.

Clin-tơn nói rằng : Chúng sẽ thúc đẩy chế độ CNXH của chúng ta tan rã như Liên Xô, Clin-tơn kích động đám ngụy quân cũ đứng lên chiến đấu lật đổ chế độ XHCN của chúng ta.

Những lời tuyên bố đó, bộc lộ công khai ý định xóa bỏ chế độ XHCN của chúng ta của tập đoàn cuồng chiến ở Mỹ và trên thế giới, đòi hỏi chúng ta cùng kiên định vững chắc 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo định hướng XHCN. Trong khi tập trung vào nhiệm vụ xây dựng, không được một phút lơi lỏng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, bảo vệ CNXH.

Luận điểm cho rằng ngày nay mâu thuẫn đối kháng giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản không còn

nữa, rằng chủ nghĩa đế quốc Mỹ đã hạ ngọn cờ chống cộng là mơ hồ và nối giáo cho giặc.

Kẻ thù đã bộc lộ công khai ý định xóa bỏ chủ nghĩa xã hội của chúng ta, đòi hỏi ta phải kiên định vững chắc 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng Tổ quốc và bảo vệ Tổ quốc. Trong lúc tập trung vào nhiệm vụ xây dựng kinh tế không được một phút lơi lỏng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN.

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, là lý tưởng của chúng ta. Mọi cách nói mơ hồ và mị dân rằng bây giờ chỉ cần nói đến độc lập và dân chủ là đủ, chỉ là biểu hiện sự phản bội chủ nghĩa xã hội mà thôi.

Đảng ta luôn tìm mọi cách kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nhưng sức mạnh của dân tộc bao giờ cũng là yếu tố có ý nghĩa quyết định nhất. Trước đây đã vậy, ngày nay càng phải như vậy, do đó chúng ta phải kiên định tinh thần độc lập tự chủ tự lực tự cường. Thời đại mà chúng ta đang sống vốn tự nó bao gồm những mâu thuẫn đối kháng, có lúc thuận, có điều thuận, có lúc nghịch, có điều nghịch chỉ có phát huy được sức mạnh dân tộc, tự lực tự cường thì mới tận dụng được mặt thuận lợi của thời đại và hạn chế được mặt tiêu cực nảy sinh. Những ngày này 30 năm về trước ở Ba Gia- Vạn Tường ta đã khẳng định quyết tâm : "Có gì đánh nấy" Nhưng ngày nay 50 năm về trước vang lên lời kêu gọi vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh : "Hãy lấy sức ta mà giải phóng cho ta".

Tất nhiên chúng ta hiểu rằng, trong quan hệ đa

phương đa dạng, có hợp tác và có đấu tranh, thông qua đấu tranh để tìm ra khả năng hợp tác và đặc biệt quá trình hợp tác là quá trình kiên trì và kiên quyết đấu tranh.

30 năm sau Ba Gia - Vạn Tường, Mác-na-ma-ra tự thú rằng đế quốc Mỹ đã đánh giá thấp chủ nghĩa dân tộc, thúc đẩy một dân tộc đấu tranh và hy sinh cho lý tưởng và các giá trị của nó. Nhưng Mác-na-ma-ra chưa làm rõ, hoặc cố ý chưa làm rõ nội dung của lý tưởng, khiến cho người ta có thể hiểu nhầm, lý tưởng ấy là chủ nghĩa dân tộc. Thưa ông Mác-na-ma-ra, sức mạnh đấu tranh và hy sinh cho lý tưởng của nhân dân và các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là lòng yêu nước và chủ nghĩa xã hội chứ không phải một thứ chủ nghĩa dân tộc thuần túy.

Nhưng không sao. Rồi đây 5 năm, 10 năm, 20 năm hay nửa thế kỷ sau lại cũng có kẻ trong tập đoàn hiếu chiến Mỹ hiện nay nhận ra sự thực đó và lại viết 1 cuốn sách tự thú về sự thất bại trong âm mưu cực kỳ thâm độc của chúng hòng xóa bỏ Đảng ta, xóa bỏ chế độ XHCN của chúng ta.

Tự hào về những thành tựu đổi mới, thành tựu thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược, tự hào về những chiến công hiển hách Ba Gia - Vạn Tường đồng thời nhận rõ ý định thâm độc của mọi thế lực thù địch, xin kính thưa các bậc lão thành, các người già trẻ lại, các em nhỏ nhanh chóng khôn lớn, cách anh, các chị đã trưởng thành ngày càng rắn chắc như lim, như gỗ, như thép như các anh người anh hùng Việt Nam của các thế hệ.

TỪ CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG SUY NGHĨ VỀ XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ BỜ BIỂN CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG MIỀN TRUNG

Trung tá : **KHUẤT BIÊN HÒA**
Viện lịch sử Quân sự

Trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược, lực lượng vũ trang chúng ta đã đánh hàng vạn trận với hai "quân đội nhà nghề" là Pháp và Mỹ. Trong đó có một trận duy nhất quân Mỹ đã kết hợp chặt chẽ cả ba lực lượng hải, lục, không quân để "tìm diệt lực lượng ta"; phối hợp giữa tiến công đường bộ đồng thời với đổ bộ đường biển, cùng lúc thực hiện mũi vu hồi bằng đổ bộ đường không - Đó là trận Vạn Tường tháng 8-1965. Hơn nữa đây là một trong những trận đầu tiên lực lượng vũ trang ta đụng đầu trực tiếp với quân đội Mỹ - mở đầu chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của chúng trên chiến trường miền Nam Việt Nam.

Hôm nay, sau 30 năm nhìn lại, chúng ta thấy tuy đây mới chỉ là một trận của LLVT cấp Trung đoàn (e1 /QK5),

chống đổ bộ đường không, đổ bộ đường biển quy mô nhỏ của Mỹ, nhưng ý nghĩa của nó là rất to lớn. Ở cuộc hội thảo khoa học này, có nhiều bản tham luận đã nói kỹ về trận đánh Vạn Tường, cũng như ý nghĩa và nguyên nhân thắng lợi của nó. Bởi vậy, ở bản tham luận nhỏ này, tôi muốn đi vào hai khía cạnh nhỏ nhưng ý nghĩa của nó còn đọng lại khá đậm nét. Đó là ý nghĩa của "Sự ban đầu" và "đội hình tiến công của địch". Bởi nó có quan hệ rất biện chứng, mãi mãi là những gợi ý sinh động đối với công cuộc "xây dựng khu vực phòng thủ" (KVPT) trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay và trong chiến tranh vệ quốc tương lai.

Tiếp thu tinh hoa của học thuyết Mác-Lênin về chiến tranh cách mạng, của binh pháp Tôn Tử, những triết luận quân sự của Khổng Tử và các nhà minh triết phương Đông, Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng ta đã rút ra những luận điểm mang tính nguyên tắc với những câu nói nổi tiếng trong tư tưởng quân sự của Người. Trong đó có câu "Biết địch, biết ta, trăm trận trăm thắng".

Vậy chúng ta nên "Biết địch" như thế nào?

Lịch sử cho thấy, đối với bất cứ nước nào, đặc biệt là những nước nhỏ, thì phương sách tốt nhất là "Giữ nước bằng ngoại giao". Nhưng muốn có một nền ngoại giao mềm dẻo và bền vững thì trong nước phải xây dựng và củng cố được một thể chế chính trị ổn định và bền vững, một nền kinh tế phồn thịnh và một thế trận phòng thủ vững chắc. Nội quốc có vững chắc mới tạo được "Thế và lực" cho nền ngoại giao". Giữ cho trong ấm ngoài êm

trong có "ấm" thì mới tạo điều kiện cho ngoài "êm" được và có ngược lại; - Hai yếu tố này luôn quan hệ biện chứng với nhau, thúc đẩy và tạo điều kiện cho nhau phát triển.

Ngày nay, trước xu thế "Hòa hoãn" và "Đối thoại" của thế giới, chúng ta càng phải nhận rõ tính hai mặt của nó. Một mặt, không khí hòa hoãn sẽ tạo điều kiện cho chủ trưởng mở cửa, phát triển đa phương hóa nền kinh tế của chúng ta. Mặt khác "Hòa hoãn" (nhất là khi ta và Hoa Kỳ quyết định bình thường hóa) lại tạo thời cơ, môi trường xâm nhập lực lượng ngầm phục vụ cho âm mưu và chiến lược "Diễn biến hòa bình" của chủ nghĩa đế quốc Mỹ và bọn phản động quốc tế. Bởi vậy, thấm nhuần các nghị quyết của Đảng ta, chúng ta nhận thức rằng, càng mở cửa để phát triển kinh tế, phát triển ngoại giao đa phương thì chúng ta càng phải chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận phòng thủ của đất nước vững chắc.

Muốn xây dựng thế trận, xây dựng KVPT có cơ sở khoa học, trước hết, một yếu tố quan trọng là chúng ta phải "hiểu địch". Trong tương lai, nếu địch tấn công ta bằng quân sự thì chúng sẽ đánh như thế nào? Suy nghĩ về vấn đề này, bất giác cuộc đổ bộ của quân Đồng Minh trong đại chiến II vào Noóc-măng-đi, cuộc hành quân Satelite của lữ đoàn thủy quân lục chiến Mỹ vào Vạn Tường (1965) và cuộc chiến tranh vùng Vịnh gần đây (1991) lại gợi ý cho chúng ta những đặc điểm có tính quy luật của quân đổ bộ mà từ đó chúng ta có cơ sở để suy nghĩ về công việc phòng thủ về quân sự của mình.

Ở chiến dịch đổ bộ đường biển Nooc-măng-đi của quân Đồng Minh (mà chủ yếu là Mỹ và Anh) có hai vấn đề gợi ý cho chúng ta suy nghĩ. Một là, quân Đồng Minh đã dùng một lực lượng áp đảo để tiến công quân phát xít Đức - (lực lượng đổ bộ tổ chức thành "cụm tập đoàn quân" với hai tập đoàn quân gồm 37 sư đoàn bộ binh và 12 lữ đoàn lính thủy đánh bộ; 6483 tàu chiến 14 nghìn máy bay, 2600 tàu liệng và nhiều binh khí kỹ thuật khác). Ngoài lực lượng tiến công cơ bản, còn có 15 sư đoàn quân du kích của Pháp cùng phối hợp với quân Đồng Minh. Trong khi đó ở "Mặt trận phía Tây" (nói chung) quân Đức chỉ có 13 sư đoàn, ở Nooc-măng-đi (nói riêng) chỉ có 3 sư thiết giáp. Hai là, quân Đồng Minh đã thực hiện "nghi binh chiến lược", cùng một lúc tiến hành nhiều thủ đoạn nghi binh, giữ được yếu tố bí mật đến phút chót rồi bất ngờ dùng một lực lượng lớn tấn công vào hướng sơ hở của quân Đức. Đòn nghi binh và bất ngờ hiệu quả đến mức khi quân Đồng Minh đã đổ bộ lên bờ biển Nooc-măng-đi rồi mà pháo bờ biển và bộ binh Đức vẫn không có hoạt động gì, bởi chúng vẫn đinh ninh rằng đấy chỉ là hướng nghi binh, quân Đồng Minh có đánh thì hướng tiến công chính phải là Pa-dơ-ca-le, đến khi chúng hiểu ra, điều thêm quân đến thì đã muộn. Quân Đồng Minh đã thực hiện được yêu cầu "Đưa lên bờ trong thời gian ngắn được nhiều lực lượng để phát triển nhanh". Sau 1 tháng, lực lượng trên bờ của quân Đồng Minh đã gấp 3 lần về bộ binh và thiết giáp, gấp 60 lần về không quân, và đã chiếm được giải đổ bộ có chính diện 80km chiều sâu 15-30km; đồng thời xây lắp được 2 cảng lớn, 5 cảng nhỏ, tiến quân đến đâu lắp đường ống

dẫn nhiên liệu đến đó, khiến quân Đức hết sức bị bất ngờ này đến bất ngờ khác.

Chúng ta thấy, giữa cuộc đổ bộ Noóc-măng-đi với cuộc hành quân của lữ đoàn LTĐB Mỹ ở Vạn Tường có khác nhau về quy mô, nhưng một điều không thể chối cãi là quân Đức, với Bộ chỉ huy chiến tranh khổng lồ đã rất sành sỏi về chiến thuật và nghệ thuật chiến dịch mà đã bị đòn bất ngờ chí tử. Còn ở Vạn Tường, chúng ta chỉ có một Ban chỉ huy trung đoàn, hơn nữa, tình huống tác chiến lại diễn ra đúng lúc tất cả các chỉ huy quân sự cấp trưởng đi vắng. Nhưng chúng ta đã đánh thắng. Hơn nữa lại là "Đánh thắng trận đầu".

Ở đây yếu tố chính trị tinh thần đã được chuyển hóa nhuần nhuyễn vào công tác chuẩn bị chiến đấu. Trung đoàn 1 đã xác lập được 5 phương án tác chiến và tranh thủ luyện tập cho bộ đội tương đối thành thục 5 phương án đó. Bởi vậy khi quân địch tưởng rằng chúng sẽ gây cho ta bất ngờ lớn, ta sẽ bị động, lúng túng trước đòn tiến công vừa áp đảo về binh lực và hỏa lực, vừa hiểm ác về chiến thuật, thì thực tế, chúng ta đã chờ địch đến để diệt trong tư thế hoàn toàn chủ động. Hướng tiến công đường biển vừa cập bờ đã bị lực lượng ta ngăn chặn. Hướng tiến công đường bộ từ phía Bắc xuống cũng bị ta bẻ gãy. Mũi vu hồi bằng đổ bộ đường không cũng bị lực lượng ta cơ động đến bao vây chặn đánh. Chúng hùng hổ tiến quân với lực lượng bộ binh đông hơn ta gấp bảy, tám lần, được trang bị đầy đủ "từ chân đến răng"; hỏa lực trực tiếp và hỏa lực chi viện của không quân, pháo

hạm và pháo mặt đất chiếm ưu thế hoàn toàn. Chúng tưởng rằng chúng sẽ "Tìm" và "Diệt", sẽ nuốt chửng Trung đoàn 1 của ta trong khoảnh khắc. Nhưng rút cuộc chúng đã thất bại thảm hại.

Ngày hôm nay nhìn lại, chúng ta có quyền tự hào về chiến thắng Vạn Tường của Trung đoàn 1 và của quân, dân Quảng Ngãi. Về phía ta, những bài học từ Vạn Tường còn bổ ích và còn nguyên giá trị cho công cuộc phòng thủ đất nước hôm nay.

Đồng thời, nghiên cứu về đội hình tiến công và thủ đoạn chiến thuật của quân Mỹ ở Vạn Tường cũng gợi ý cho chúng ta nhiều điều. Bờ biển nước ta dài hơn ba ngàn km. Một khi kẻ thù âm mưu tiến công bằng quân sự rất có thể chúng sẽ áp dụng "Mô hình Vạn Tường" - Vừa đổ bộ đường biển kết hợp chặt chẽ với mũi tiến công bằng lục quân trên bộ, vừa đồng thời tiến hành đổ bộ đường không đánh mũi vu hồi từ bên sườn và phía sau đội hình của ta, dưới sự chi viện tối đa của không quân và pháo hạm. Nhưng quy mô tổ chức và lực lượng sẽ lớn hơn, thủ đoạn sẽ hiểm độc hơn, vũ khí phương tiện sẽ lợi hại hơn. Để tìm hiểu thêm về điều này, chúng ta hãy quay lại nghiên cứu đôi nét ở cuộc chiến tranh vùng Vịnh- tháng 1-1991.

Sau chiến tranh Việt Nam, cùng với việc đẩy mạnh phát triển về khoa học kỹ thuật, trong đó có khoa học kỹ thuật quân sự, Mỹ đã nghiên cứu và đề xuất học thuyết "tác chiến không - bộ" để thực hiện chiến lược toàn cầu của mình. Học thuyết này đến 1980 đã biên

soạn thành sách giáo khoa giảng dạy trong các học viện và các trường quân sự của Mỹ với tiên đề "Chiến trường 100-5". Ngày nay học thuyết này trở thành điều lệnh chính thức của quân đội Hoa Kỳ. Và lần đầu tiên "Học thuyết tác chiến không - bộ" được đưa ra thử nghiệm trong chiến tranh vùng Vịnh. Theo các nhà phân tích phương Tây thì cách đánh của Mỹ ở vùng Vịnh là cách đánh của "chiến tranh thế giới thứ 3". Với nguyên tắc của học thuyết là: "chủ động, mau lẹ, chiều sâu và đồng bộ".

Sau khi khối XHCN Đông Âu sụp đổ, Mỹ ráo riết tìm và tạo thời cơ và khi Irắc xâm chiếm Cô-oét đã tạo thời cơ ngàn vàng cho Mỹ. Tại đây Mỹ đã bộc lộ vai trò sen đầm quốc tế của mình. Phát động cuộc chiến tranh vùng Vịnh, Mỹ đã hoàn toàn thao túng được Hội đồng liên hiệp quốc, đã huy động được 107 nước đồng tình và tham gia "trừng phạt" Irắc, trong đó có hơn 40 nước trực tiếp tham gia chiến tranh, 28 nước có đủ cả hải, lục và không quân.

Ở vùng Vịnh, Mỹ không leo thang từng bước mà thực hiện nguyên tắc "Giành quyền khống chế trên không, làm chủ bầu trời ngay từ phút đầu, phá hủy tối đa tiềm lực quân sự của Irắc". Mỹ đã thực hiện đòn tiến công ồ ạt của không quân và hải quân với vũ khí kỹ thuật có độ chính xác cao, liên tục 38 ngày đêm.

Ở cuộc chiến vùng Vịnh, đòn tập kích ban đầu đã giành thắng lợi nhanh chóng. Mỹ và liên quân đã tạo được bất ngờ cả về ngoại giao, thời tiết và kỹ thuật điện tử đánh lừa. Suốt ngày 6-1 tiến hành gây nhiễu nặng và

liên tục làm cho phía Irắc không thể phán đoán được hướng bay vào đánh phá cũng như số lượng mục tiêu.

Đòn tập kích ban đầu nổi bật cách đánh "Tiên phát chế nhân" đánh vào mắt, tai, tay chân đối phương. Mỹ và liên quân đã dùng sức mạnh cả 3 lực lượng: không quân, tên lửa có cánh và điện tử với cường độ lớn. Trong đòn ban đầu, 75% sở chỉ huy của Irắc đã bị trúng bom.

Trong 4 ngày đầu tiên, không quân đa quốc gia đã xuất kích 8000 lần/chiếc. Tuần đầu tiên đã phóng gần 200 tên lửa Tô-ma-hốc. Đặc điểm đòn tiến công đầu tiên đã sử dụng phổ biến vũ khí thiết bị công nghệ cao và cường độ lớn đảm bảo chắc thắng. Và không quân liên quân đã thật sự làm chủ bầu trời, khiến không quân Irắc phải né tránh, hệ thống phòng không bị choáng váng chỉ huy bị rối loạn, ra đa bị nhiễu và bị loại khỏi vòng chiến, máy bay trong công sự bị phá hủy.

Ở giai đoạn 2-chiến dịch "Thanh gươm sa mạc", một mặt Mỹ dùng lữ đoàn thủy quân lục chiến số 5 tiến hành "Nghi binh thật giả" ở hướng biển (hướng mà Irắc đề phòng) ở hướng này lữ 5 đã thực hiện nghi binh, chia cắt, kiềm chân và tiêu hao 5 sư đoàn Irắc với 6 vạn đến 8 vạn quân bố trí ở vùng Đông Nam Cô-Oét). Một mặt, Mỹ cho 2 sư đoàn TQLC (số 1 và số 2) vòng lên phía Tây, cùng với lực lượng tại chỗ (là lữ đoàn thiết giáp số 2 Mỹ + 2 sư của Arập-xê-út) tạo nên hướng tấn công chủ yếu đánh đòn quyết định vào cụm quân chính của Irắc. Cùng lúc, phối hợp chặt chẽ các binh chủng hải, lục, không quân tấn công trên nhiều hướng nên chỉ 4 ngày tiến công đã tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ 42 sư đoàn

quân Irắc. Buộc tổng thống Sát-đam Hút-sen phải ký đầu hàng vô điều kiện.

Rõ ràng, cả đòn tập kích bằng không quân và đòn tiến công trên bộ đều đạt được sự điển hình của yếu tố "Bí mật, bất ngờ".

Nhìn lại qua ba chiến lệ: Noóc-măng-đi, Vạn Tường và đặc biệt là vùng Vịnh, chúng ta thấy nổi lên hai đặc điểm có tính quy luật: Một là, quân đối phương bao giờ cũng tấn công với một lực lượng áp đảo. Đòn mở đầu bằng hỏa lực của phi pháo với cường độ lớn, mật độ cao, liên tục dài ngày, chia thành hai giai đoạn, bắn phá chuẩn bị trước và bắn chuẩn bị trực tiếp cho các cuộc tiến công trên bộ; bắn phá cùng lúc vào tất cả các mục tiêu chủ yếu với loại vũ khí kỹ thuật có độ chính xác ngày càng cao. Hai là, tiến hành nghi binh chiến lược và chiến thuật một cách tích cực để các đòn đánh từ trên không cũng như các hướng tiến công trên bộ đều đạt được yếu tố bí mật bất ngờ. Tiến công trên bộ là sự kết hợp chặt chẽ bộ binh với thiết giáp trong đội hình quân binh chủng hợp thành dưới sự chi viện tối đa của không quân và pháo binh. Máy bay phản lực chiến đấu và trực thăng vũ khí trang lập các tuyến bắn trên không, chế áp đối phương và trực tiếp dẫn dắt đội hình tiến công. Kết hợp chặt chẽ đổ bộ đường không, đưa nhanh một lực lượng lớn vào địa bàn. Đánh vỗ mặt kết hợp với thọc sâu chia cắt và vu hồi từ bên sườn và phía sau khiến cho đối phương lúng túng, choáng váng ngay từ phút đầu và phải căng kéo lực lượng ra để đối phó (đây là bước phát triển mới so với chiến tranh Việt Nam trước đây).

Từ hai đặc điểm này chúng ta suy nghĩ như thế nào đối với công việc xây dựng khu vực phòng thủ bờ biển của chúng ta?

Trước hết, chúng ta cần thấy rõ vị trí chiến lược của miền Trung. Đất miền Trung vừa hẹp, vừa dài, bờ biển rộng, là cầu nối liền miền Bắc và miền Nam. Giữ được miền Trung là "giữ được cầu", để đánh địch. Ngược lại, lập tức đất nước bị cắt làm đôi. Bởi vậy ta phải phòng thủ chắc, bất luận trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ bằng được.

Điều đầu tiên, chúng ta cần xác định rằng, đây là nơi địch "Đánh chiếm đầu cầu". Vậy điều đầu tiên ta phải xác định cho bộ đội và nhân dân đứng chân trên địa bàn phòng thủ này phải chịu đựng sự đánh phá rất ác liệt, liên tục, dài ngày, cường độ cao, mật độ lớn, có độ chính xác. Xác định như vậy để khi chiến sự xảy ra, mọi người đều bình tĩnh, tự tin. Mọi người đều chấp nhận là: hứng chịu bom pháo đầu tiên, đụng đầu với lực lượng địch đầu tiên không phải là các binh đoàn chủ lực mà là LLVT địa phương và nhân dân địa phương. Chúng ta đã có một Vạn Tường 65, chúng ta sẽ có nhiều Vạn Tường nếu kẻ thù dụng đến đất này. Từ đó chúng ta chủ động xây dựng phương án và luyện tập phương án chiến đấu thích hợp.

Mục đích cao nhất của phương án là làm sao để trụ được vững trên địa bàn, giữ gìn bảo tồn lực lượng ta (cả về sinh lực và vũ khí phương tiện), kìm chân địch, tiêu hao lực lượng chúng, phá vỡ ý đồ đánh nhanh thắng nhanh để tạo điều kiện cho các đơn vị chủ lực chuẩn bị và tiến công tiêu diệt chúng.

Một phương châm có tính nguyên tắc là xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, bám đất, bám dân, phát huy ưu thế của địa hình để đánh giặc.

Trong chiến tranh tương lai, chúng ta phải xác định quân địch sẽ dùng một lượng phi pháo và binh lực, phương tiện chiến tranh với chúng ta sẽ như chiến tranh vùng Vịnh và hơn chiến tranh vùng Vịnh. Vậy ta khắc phục bằng cách nào ?

Thực tế trong kháng chiến chống Mỹ trước đây thì địa đạo Vĩnh Linh và Củ Chi là một mô hình để chúng ta nghiên cứu vận dụng.

Bởi vậy, ngay từ bây giờ, một mặt chúng ta ưu tiên đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, một mặt chúng ta phải giành một phần đầu tư thích đáng cho việc xây dựng khu vực phòng thủ của huyện và tỉnh. Mỗi huyện phải có từ một đến ba khu phòng thủ then chốt. Những đầu mối giao thông quan trọng, những trung tâm chính trị và cơ sở kinh tế, những địa hình có giá trị về chiến thuật, là những nơi bất luận trong tình huống nào cũng không được để mất, và cũng là nơi để lực lượng chủ lực triển khai lực lượng tiến hành những trận phải đột kích thắng lợi.

Có KVPT chính thức lại phải có KVPT dự bị. Xây dựng hệ thống công sự, hầm hào, kho tàng, sở chỉ huy, đài quan sát vững chắc, nhiều tầng nhiều lớp, chống được phi pháo, vừa liên hoàn bảo đảm cho bí mật cơ động lực lượng; vừa giữ gìn được binh lực và trang bị, vừa chủ động đánh địch trên các hướng. Thành ra quân ta ít mà như nhiều, thoắt ẩn thoắt hiện, địch đụng vào

chỗ nào cũng bị đánh, Như vậy sẽ đẩy quân địch từ chủ động tiến công sang bị động đối phó.

Ngày nay, ta có thể ứng dụng phát triển của kinh tế và công nghệ khoa học kỹ thuật để xây dựng KVPT kiên cường vững chắc, chống được sự ăn mòn của nước mặn và sự xâm nhập tàn phá của khí hậu nhiệt đới khắc nhiệt. Chúng ta cũng phải có nội quy và lực lượng gìn giữ bảo quản công trình để bất cứ lúc nào cần cũng có thể sử dụng được ngay và có hiệu quả. Nghĩa là hầm hào KVPT hiện đại hơn phải hơn hẳn về mọi phương tiện so với địa đạo Củ Chi.

Đặc điểm vùng ven biển miền Trung và miền Nam Trung bộ nước ta có nhiều dãy núi từ phía Tây ăn sát ra phía biển. Ta phải phát huy hết yếu tố thuận lợi này của địa hình trong tác chiến đánh địch, cản bước tiến công của địch cũng như việc sơ tán người già, trẻ em và các thành phần không trực tiếp chiến đấu lên khu hậu phương an toàn; sơ tán bảo toàn các cơ sở sản xuất, kho tàng, lương thực, thực phẩm, đạn dược, thuốc men để chiến đấu được dài ngày.

Chú trọng phát triển mạng lưới giao thông và thông tin bưu điện vừa có tác dụng làm hạ tầng cơ sở cho phát triển kinh tế thời bình vừa tạo thế trận vững chắc khi có chiến tranh. Cùng với giao thông lộ, chúng ta phải xây dựng những con đường hầm bí mật trong lòng đất, lòng núi ở quy mô lớn, hiện đại, bảo đảm cơ động lực lượng lớn trong thời gian ngắn mới đáp ứng được yêu cầu tác chiến của tương lai.

Hầm hào công sự kiên cố kết hợp với việc phân tán linh hoạt lực lượng và ngụy trang nghi binh đánh lừa địch (phải coi việc ngụy trang nghi binh là một nhiệm vụ chính của người chỉ huy và các cơ quan tham mưu, tài chính, khoa học công nghệ). Chúng ta sẽ vô hiệu hóa phần lớn số bom đạn của địch.

Mặt khác, ta tìm ra những chỗ yếu, chỗ sơ hở trong hệ thống phương tiện của địch để làm mất hoặc giảm hiệu lực của chúng. Như chúng ta đã làm vô hiệu hóa tên lửa Sơ-rai-cơ đối với các đài điều khiển tên lửa phòng không (Sam 2); chống bom điều khiển bằng la de, chống sự săn lùng xe ô tô của máy bay C130 ở đường Trường Sơn giai đoạn chiến tranh Ních-xơn; làm mất hiệu lực "Cây nhiệt đới" và hệ thống hàng rào điện tử Mác-na-ma-ra...

Xây dựng được KVPT vững chắc rồi, yếu tố quyết định lúc này là vấn đề con người. Chúng ta đã và sẽ phát huy tinh thần anh dũng và trí thông minh, lòng yêu nước và trí tuệ khoa học dồi dào của chúng ta để làm giảm, làm mất hiệu lực và đánh, phá hủy các phương tiện kỹ thuật hiện đại của chúng. Giai đoạn xây dựng KVPT cũng là giai đoạn người chỉ huy, cơ quan tham mưu và các nhà khoa học ta phải kết hợp chặt chẽ với nhau để thực hiện mục đích đó.

Xây dựng KVPT vững chắc, đồng thời chúng ta phải xác lập được những phương án tác chiến khoa học, sát hợp và thường xuyên luyện tập, diễn tập cho các LLVT địa phương thành thục theo các phương án đó. Để đáp ứng cuộc chiến tranh hiện đại của tương lai, trình độ kỹ thuật, chiến thuật của các LLVT địa phương phải được

nâng cao, phải có sự "Nhảy vọt về chất" so với cuộc kháng chiến trước đây. Để bẻ gãy các mũi tiến công quy mô của địch, lực lượng vũ trang địa phương được tác chiến trong đội hình binh chủng hợp thành. Do vậy công tác huấn luyện càng phải công phu, khoa học và hiệu quả. LLVT địa phương phải sử dụng thật tốt các vũ khí trang bị của mình, phải am tường và thành thục các loại hình chiến thuật (cả về lý luận và thực tiễn); phải thông thuộc địa hình như lòng bàn tay để tận dụng triệt để từng mô đất, từng khúc sông, từng mỏm đá, đồi cây để đánh địch... Làm chủ địa hình, làm chủ vũ khí, thành thạo kỹ, chiến thuật để địch vào hướng nào chúng ta cũng sẵn sàng chiến đấu, như vậy bước đầu đã làm giảm hiệu lực yếu tố bất ngờ mà địch sẽ gây cho chúng ta. Ngược lại, ta sẽ gây cho địch nhiều bất ngờ mới. Địch nhảy vào đất ta là rơi vào thiên la địa võng tiến thoái lưỡng nan, là sa lầy và thất bại. Thực hiện được điều này tức là chúng ta đã làm được một điều cốt tử nhất là : ĐÁNH BẠI ĐÒN TIẾN CÔNG BẰNG LỤC QUÂN CỦA ĐỊCH

Phải đánh cho địch thương vong ngày càng nhiều đến mức không chịu nổi mà ngược lại chúng không diệt được chủ lực của ta. Đẩy chúng vào tình thế "Tiến vào không được, rút ra không xong".

Cùng với diệt sinh lực, chúng ta chú trọng diệt phương tiện chiến tranh của chúng.

Đến hôm nay, một trong những bài học của "Chiến thắng Vạn Tường" còn nóng hổi là Trung đoàn 1 (mặc dù đánh xong trận Gò Cao), chỉ về đứng chân ở Vạn Tường để huấn luyện và chuẩn bị đi làm nhiệm vụ mới "Nhưng các đồng chí đã xác lập được 5 phương án tác

chiến cụ thể và tranh thủ huấn luyện cho bộ đội 5 phương án đó. Là bài học tận dụng và phát huy hết các yếu tố địa hình để đánh địch, nên khi địch mở cuộc hành quân tiến công vào khu vực, cán bộ chỉ huy quân sự cấp trưởng đi vắng, cán bộ chính trị và cấp phó quân sự trực tiếp chỉ huy mà vẫn chiến đấu thắng lợi...

Từ bài học của chiến thắng Vạn Tường năm xưa, chúng ta trân trọng và phát huy trong xây dựng KVPT và xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân hôm nay với tinh thần cách mạng tiến công, với phong cách đổi mới, khoa học và nghiêm túc, nhất định chúng ta sẽ bẻ gãy mọi cuộc tiến công, đập tan mọi ý chí và hành động xâm lược, bảo vệ vững chắc vùng biển, vùng trời và từng tấc đất của Tổ quốc ta.

BÀI PHÁT BIỂU KẾT THÚC CUỘC HỘI THẢO CHIẾN THẮNG BA GIA CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG CỦA TRUNG TƯỚNG TƯ LỆNH QK5

Kính thưa các đồng chí :

Thường vụ Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 5

Thường vụ Tỉnh ủy - Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Chúng tôi vô cùng phấn khởi, chưa thấy Quân khu 5 và các tỉnh trong Quân khu có cuộc hội thảo nào như cuộc hội thảo chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường.

Được đồng chí Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - Tổng Tư lệnh quân đội, người anh của các lực lượng vũ trang, người trực tiếp chỉ đạo chiến trường trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trước đây, chúng tôi không bao giờ quên được đã gửi điện chúc mừng hội thảo.

Được đồng chí Võ Chí Công cố vấn Ban chấp hành Trung ương nguyên Bí thư Khu ủy, Chính ủy Quân khu và đồng chí Đại tướng Chu Huy Mân là Phó bí thư Khu ủy Tư lệnh Quân khu với tên gọi gần gũi thân quen anh Năm Công, anh Hai Mạnh những năm ấy chúng tôi còn nhớ mãi về dự và phát biểu ý kiến.

Các đồng chí về dự và đã tham gia nhiều ý kiến quý báu. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và kính chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe.

Về dự cuộc hội thảo này, chúng tôi rất phấn khởi được các đại biểu của các Bộ, các ngành Trung ương, các Học viện, Nhà trường, các nhà khoa học quân sự, xã hội nhân văn trong và ngoài quân đội, các đồng chí chỉ huy lãnh đạo các cấp của Quân khu đương chức và đã nghỉ hưu. Các đồng chí đại biểu của 2 huyện Bình Sơn - Sơn Tịnh, đại biểu Trung đoàn 1 Sư đoàn 2 những đơn vị địa phương đã làm nên chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường, bằng tất cả tình cảm nồng nàn, trách nhiệm và tâm huyết với lịch sử với khoa học, các đại biểu đã đem đến cho Quảng Ngãi và Quân khu 5 niềm tự hào chính đáng và sự động viên cổ vũ lớn lao.

Chúng tôi xin chân thành cám ơn, xin chúc các đại biểu sức khỏe và thắng lợi.

Qua 2 ngày Hội thảo, được nghe những ý kiến quý báu của các đồng chí lãnh đạo, được nghe tham luận của những đồng chí chỉ huy, lãnh đạo cấp trên, các đồng chí phó giáo sư, các nhà khoa học và những đồng chí đã tham gia chiến đấu Ba Gia - Vạn Tường. Tùy theo góc độ, phạm vi của từng tham luận đề cập nội dung khác nhau, nhưng thật là phong phú, đây là những tinh hoa trí tuệ, đúc kết bằng lý luận, thực tiễn đấu tranh, bằng quy luật khách quan của lịch sử, có giá trị khoa học, đã đóng góp quý báu cho kho tàng lý luận quân sự Việt Nam, cũng như nội dung giáo dục truyền thống cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Về phần Quân khu và địa phương, trong buổi kết thúc cuộc hội thảo này, tôi xin được phép trình bày một số ý kiến chính, chủ yếu là xác định rõ vị trí chiến lược và

nghệ thuật quân sự của 2 cuộc chiến thắng Ba Gia và chiến thắng Vạn Tường.

I- Về chiến thắng Ba Gia:

Vào cuối 1963 cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam đã chui vào đường hầm không lối thoát, nhưng với bản chất hiếu chiến, chúng vẫn tiếp tục đánh phá ác liệt và tích cực gom dân lập ấp chiến lược. Lúc này Nghị quyết 9 BCH Trung ương (tháng 12 năm 1963) đã vạch phương hướng cho cách mạng miền Nam là kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang một cách linh hoạt, nhưng đấu tranh quân sự đóng vai trò quyết định trực tiếp.

Quân dân cả miền Nam, anh dũng đấu tranh giành những thắng lợi lớn cả về giành dân phá ấp chiến lược và đánh những đòn chí tử vào đầu quân ngụy. Ở Quân khu 5 ta. hàng chục vạn nhân dân từ đồng bằng đến Tây Nguyên rầm rộ kéo vào các thành phố, thị xã, thị trấn sôi nổi đấu tranh với địch. Về bộ đội từ chiến thắng Kỳ Sanh diệt chi đội M113, phá vỡ tấm lá chắn bằng thép, hung hàng cày xới xóm làng thực hiện kế hoạch gom dân lập ấp chiến lược và tiếp theo là các chiến thắng Đèo Nhông, Dương Liễu, Việt An, Hoài Đức... đã góp phần tạo ra bước phát triển đồng đều, mạnh mẽ toàn chiến trường miền Nam.

Ngày 7-2-1965, Mỹ gây ra chiến tranh phá hoại miền Bắc. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta chuyển sang một bước ngoặt mới.

Ngày 8-3-1965 Mỹ bắt đầu đổ quân vào Đà Nẵng hòng làm chỗ dựa cho quân ngụy. Tuy vậy quân ngụy vẫn phải

chuyển thế bố trí "diệt kết hợp tuyến" sang phòng ngự co cụm 2-3 tiểu đoàn với nhau. Bọn bảo an dân vệ rút về các vị trí, ấp chiến lược.

Quán triệt ý định chiến lược của Trung ương Đảng và chỉ thị của Quân ủy Trung ương, đầu tháng 5-1965 hội nghị Khu Quân ủy chủ trương đẩy mạnh đấu tranh chính trị, vũ trang, binh vận, nhằm tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng quân chủ lực ngụy, làm cho chúng rối loạn cao độ về chiến lược, suy sụp hoàn toàn về chính trị, phải đánh những đòn đau quân chủ lực ngụy, đồng thời phải chuẩn bị khẩn trương để đánh những đòn phủ đầu quân Mỹ.

Từ chủ trương đó Quân khu chọn hướng trọng điểm hoạt động ở đồng bằng bao gồm 3 huyện Bình Sơn - Sơn Tịnh - Tư Nghĩa và thị xã Quảng Ngãi. Địa bàn tác chiến chủ yếu là Tây Sơn Tịnh.

Vấn đề đặt ra: Chọn khu vực diệt địch ở Ba Gia, tác chiến trong thời điểm cuối tháng 5-1965 và phải diệt cho được chiến đoàn ngụy là có ý kiến lớn lao về chiến lược.

Ta mở chiến dịch Ba Gia sau khi lính thủy đánh bộ của Mỹ đã có mặt ở Chu Lai. Ba Gia - Chu Lai cách nhau không xa lắm.

Ta đánh vào khi ngụy sắp suy sụp, Mỹ đưa quân chiến đấu vào để lên gân cho ngụy. Nhưng Mỹ cũng rất sợ Việt Nam, mới đặt chân lên đất miền Nam, chưa củng cố xong trận địa quân sự, chưa trấn an được tinh thần binh lính, nên lính thủy đánh bộ Mỹ cũng không dám dấn

thân vào. Nếu như ta đánh chậm hơn vài tháng, nhất định Mỹ sẽ ứng cứu, ta không thể diệt chiến đoàn ngụy được.

Đối với quân ngụy lúc này chúng rất hí hửng, chủ quan cho rằng có chỗ dựa là quân chiến đấu Mỹ, nhưng khi không có quân Mỹ tham chiến lại càng trở nên hoang mang dao động gấp bội.

Nếu cũng diệt một chiến đoàn ngụy nhưng ở một địa bàn khác thì không có tác dụng lớn về chiến lược như diệt ở Ba Gia. Vì ở đây ta diệt một chiến đoàn ngụy ngay trước mũi của sư đoàn thủy quân lục chiến Mỹ, đó là một đòn choáng váng buộc Mỹ phải thay đổi chiến lược.

Với quy mô diệt địch không phải là chiến đoàn thì không có ý nghĩa về chiến lược. Cú đấm bồi của Ba Gia sau Bình Giã phải mạnh hơn, đau hơn, quân ngụy mới quỵ và mới làm nên thắng lợi về chiến lược. Đây là một yêu cầu rất cao: Vì Bình Giã sau một tháng từ 4-12-1964 đến 3-1-1965 ta diệt tiểu đoàn lính thủy đánh bộ và 1 chi đoàn xe bọc thép của ngụy. Ba Gia phải phấn đấu cao hơn: Đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã viết: "Chiến thắng Ba Gia cuối tháng 5-1965 tại Quảng Ngãi là 1 trận tiêu diệt chiến tuyệt đẹp của quân ta lần đầu tiên ta diệt 4 tiểu đoàn tinh nhuệ của địch, chỉ trong vòng 2,3 ngày trên một hướng tác chiến". "Trận Ba Gia một mẫu mực về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tập thể xung phong mạnh, là một trận có nghệ thuật chỉ huy giỏi".

Chiến thắng Ba Gia đánh dấu sự thất bại căn bản của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". Cùng với Đồng

Xoài chiến thắng Ba Gia là một mốc quan trọng đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ.

- Thời cơ chiến dịch là có ý nghĩa hết sức quan trọng về chiến lược, do đó ở chiến trường Quân khu 5 dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Khu ủy, Quân khu 5 bằng mọi cách nỗ lực chủ quan khắc phục khó khăn để thực hiện chiến lược của Trung ương đã đề ra.

- Địa bàn chiến dịch là rất quan trọng, chiến trường phải năng động sáng tạo chọn địa bàn đúng để bảo đảm thắng lợi của chiến lược. Với tri thức quân sự thông minh đã chọn Ba Gia để kéo địch lên đây để đánh.

- Quy mô diệt địch của chiến dịch có tính quyết định thắng lợi của chiến lược, đòi hỏi sự phấn đấu của ta phải toàn diện, bảo đảm hiệu quả chiến dịch cao để thực hiện ý đồ lớn lao của chiến lược. Quân khu 5 phát huy truyền thống độc lập tự chủ tự lực tự cường đã vươn lên để thực hiện nhiệm vụ nặng nề này.

- Ý chí quyết chiến, quyết thắng, truyền thống anh dũng kiên cường, đoàn kết quân dân là sức mạnh vô địch để làm nên chiến thắng.

Cả bốn vấn đề trên của chiến dịch Ba Gia quyện chặt với nhau, tạo nên sức mạnh cấp số nhân của chiến lược, thực hiện được ý đồ của Trung ương Đảng làm cho Mỹ rối loạn cao độ về chiến lược, nên Mỹ vội vã bị động lao vào. Chiến lược "Chiến tranh cục bộ" thực chất là sự thay màu da trên xác chết mà thôi.

Chiến thắng Ba Gia một nghệ thuật tác chiến tài tình, mưu kế hiểm hóc, khôn ngoan, bắt địch theo ý đồ

bày sẵn của ta kéo địch vào thế lợi để đánh. Đánh nhiều kiểu: Đánh nhử, đánh mạnh, đánh đau, đánh liên tiếp. Với khẩu hiệu "nắm thắt lưng địch mà đánh" từ ngày 18-4-1965 trong trận chống càn Vinh Huy đã nung nấu trong mỗi cán bộ, chiến sĩ ở Ba Gia. Do đó về lực lượng ta chỉ Trung đoàn 1 được tăng cường Tiểu đoàn 45 cùng với lực lượng địa phương Sơn Tịnh và dân quân các xã trong khu chiến mà diệt được chiến đoàn ngụy.

Lúc đầu đánh vào 1 trung đội dân vệ ở Phước Lộc để buộc chủ lực ngụy phải cơ động đi ứng cứu.

Khi 1 đại đội của Trung đoàn 51 ra ta lại đánh nhầm nhầy giả thế yếu rút vào chân núi Khỉ để đánh giằng co, khi cả tiểu đoàn 1 nhảy vào ta dùng một lực lượng đánh phủ đầu tiêu diệt.

Từ đó buộc địch phải tung vào một chiến đoàn hỗn hợp khi đó ta tập trung toàn bộ lực lượng đánh liên tiếp từ 13 giờ ngày 30-5 đến 31-5 ta tiêu diệt hoàn toàn một chiến đoàn quân ngụy trong 16 giờ thật là một điều kỳ diệu.

Với nghệ thuật điều khiển tài tình, với sở trường chiến thuật vận động tấn công, và tập kích, cùng với tinh thần chiến đấu dũng cảm ngoan cường của cán bộ chiến sĩ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ và nhân dân khu chiến làm nên chiến thắng Ba Gia lịch sử.

Thưa các đồng chí !

Chiến thắng Ba Gia giòn dã nhưng kết thúc chiến dịch như thế nào? Đây là nghệ thuật chiến dịch và cũng là ý đồ chiến lược.

Vì sau diệt chiến đoàn quân ngụy ở Ba Gia cùng với thắng lợi về chính trị, binh vận, nên ngụy quân ngụy quyền đã dao động càng hoang mang dao động, lúc này đặt ra 2 ý kiến.

Một là phát huy thắng lợi đánh thắng giải phóng thị xã Quảng Ngãi.

Hai là dứt chiến lui quân.

Hôm nay có: đồng chí Chu Huy Mân.

Lúc đó Bộ chỉ huy chiến dịch đã có một quyết định rất sáng suốt. Nếu ta "Hăng hái" đánh vào thị xã Quảng Ngãi thì hoàn toàn thắng lợi, vì địch trong khi hoang mang dao động, nhưng ta thắng tạm thời mà sẽ thua về chiến lược vì địch sẽ phản kích, Trung đoàn 1 sẽ đánh trả đến lúc đó không còn Trung đoàn 1, cuối cùng ra không giữ được thị xã Quảng Ngãi.

Nếu không đánh vào thị xã Quảng Ngãi mà dứt chiến lui quân thì rơi tiêu cực thỏa mãn.

Cho nên Thường vụ Khu ủy, Quân khu ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu đã quyết định cơ động đánh tiếp Gò Cao rồi lui quân củng cố lực lượng. Chính vì thế nên Trung đoàn 1 sau đó mới làm nên chiến thắng Vạn Tường.

Chúng tôi xin cảm ơn các đồng chí đàn anh đã để lại cho đàn em chúng tôi những quyết định vô cùng sáng suốt.

II- Vạn Tường trận đọ sức đầu tiên với Mỹ:

Như các đồng chí đã biết ngày 7-5-1965: 3400 quân của Sư đoàn 3 lính thủy đánh bộ Mỹ đã đổ bộ vào Chu Lai, đầu tháng 7 lữ đoàn 1 của Sư đoàn dù 101 đổ tiếp

vào Cam Ranh, đầu tháng 8-1965 khi cả 2 Sư đoàn lính thủy đánh bộ Mỹ đã cơ bản hoàn thành việc triển khai các căn cứ dọc ven biển miền Trung, chúng bắt đầu tổ chức những cuộc ra quân "Tìm diệt".

Như vậy đế quốc Mỹ đã đẩy cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam sang một giai đoạn mới với lực lượng tác chiến mới với quy mô chiến tranh lớn hơn và cường độ ác liệt lớn hơn.

Đầu tháng 3-1965 khi những đơn vị đầu tiên của Mỹ vừa đổ bộ vào Đà Nẵng. Thường vụ Khu ủy Quân khu ủy, Bộ tư lệnh Quân khu căn cứ hướng dẫn của Trung ương đã chuẩn bị cho quân dân Khu 5 đánh Mỹ.

Dựa vào thế trận chiến tranh nhân dân địa phương vững chắc và các "Vành đai diệt Mỹ", quân và dân Khu 5 đã chủ động tiến công quân Mỹ từ lúc mới đặt chân lên bờ, và đã diệt gọn đơn vị Mỹ ở Núi Thành vào cuối tháng 5. Đến ngày 18-8-1965 quân dân Khu 5 lại làm nên chiến thắng Vạn Tường đập tan cuộc hành quân lớn đầu tiên của lính thủy đánh bộ Mỹ.

Thưa các đồng chí !

Mỹ mở cuộc hành quân "Ánh sáng sao" nhằm mục tiêu tiêu diệt Trung đoàn 1 của ta và chúng có ưu thế tuyệt đối về quân sự, hoàn toàn chủ động tấn công, mà theo chúng thì đây là trận đánh chúng có 3 lý tưởng.

1/ Thời cơ lý tưởng

2/ Địa bàn tác chiến lý tưởng

3/ Binh hỏa lực lý tưởng

Vì từ khi đổ quân vào Đà Nẵng đến nay đã hơn 5 tháng, chúng đã hoàn thành các mặt chuẩn bị về mặt

quân sự. Binh lính bước đầu đã thích nghi địa bàn hoạt động, tinh thần đã được kích động và điều rất thực tế là khi ngụy bị diệt cả Chiến đoàn ở Ba Gia. Mỹ vẫn án binh bất động, cho nên thời cơ lúc này là đã chuẩn bị chu đáo mọi mặt.

Mỹ mở cuộc hành quân "Ánh sáng sao" vào Vạn Tường một địa bàn xa Chu Lai chưa đầy 20 km, ở đây thuận lợi triển khai phát huy ưu thế đến mức cao nhất về hỏa lực và phương tiện kỹ thuật hiện đại, đổ bộ đường không, đường biển; cơ động xe tăng, pháo binh...đúng là địa bàn lý tưởng.

Về lực lượng, chưa nói đến máy bay, xe tăng, pháo binh, riêng bộ binh chúng đã đông 7-8 lần so với ta. Thế nhưng quân dân ta đã làm nên chiến thắng Vạn Tường, như các bản tham luận đã nêu.

CHIẾN THẮNG VẠN TƯỜNG CÓ 2 Ý NGHĨA LỚN

1/ Có ý nghĩa giá trị về chiến lược là Việt Nam dám đánh Mỹ, quyết đánh Mỹ, xây dựng một lòng tin có đầy đủ khả năng thắng Mỹ.

2/ Biểu hiện sinh động sức mạnh vô địch của chiến tranh nhân dân Việt Nam.

Có thể nói : Mỹ bước chân lên đất Đà Nẵng. Ta đã chủ động chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức cho quân dân quyết tâm đánh Mỹ thắng Mỹ. Quyết tâm đó đã biến thành hành động trong các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang. Trong Khu 5 khắp nơi vang lên lời thề:

"Chúng tao chỉ có lời này
Thề cùng giặc Mỹ có mày không tao

Lời thề sắc tựa nhát dao

Thề cùng giặc Mỹ có tao không mày".

Do đó đế quốc Mỹ đã phạm sai lầm lớn về đánh giá ta, chúng khoác lác tuyên bố "Đối phương không thể nào chịu nổi hỏa lực ta", "Cái bẫy khép kín hoàn toàn, Việt cộng sẽ không một ai lọt ra được". Đó là chúng làm bài tính sắt thép về hỏa lực phương tiện chiến tranh của chúng, chứ không tính được sắt thép về ý chí của dân tộc Việt Nam anh hùng, nên đã húc đầu vào trung đoàn 1 và nhân dân Bình Sơn đã trang bị 1 thứ vũ khí hiện đại gấp mấy lần quân đội Mỹ là "Tìm Mỹ mà diệt, tìm ngụy để đánh".

Trung đoàn 1 đã phát hiện địch đánh ra từ ngày 14-8. Đội hình Trung đoàn có 4 tiểu đoàn nhưng 2 tiểu đoàn đứng xa Khu chiến. Cán bộ cấp trưởng về quân sự từ đại đội đến trung đoàn đi chuẩn bị chiến trường không chỉ huy đơn vị. Nhưng với quyết tâm đánh, vững lòng tin đánh thắng Mỹ, nên Trung đoàn không di chuyển mà đứng nguyên vị trí, sẵn sàng đánh Mỹ trong thế là quân Mỹ chủ động tấn công và đã đánh thắng trận đầu Mỹ ra quân, đánh thắng Mỹ lúc có người trong nước đang băn khoăn có nên đánh Mỹ hay không, có người nước ngoài lo lắng cho Việt Nam đánh Mỹ, có người lại khuyên ta đừng đùa với Mỹ. Vì vậy chiến thắng Vạn Tường nó có ý nghĩa giá trị lớn vì đã giải đáp được câu: Việt Nam có khả năng đánh thắng Mỹ" Như đồng chí Lê Duẩn đã phát biểu trong hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 12 ngày 27-12-1965.

"Nếu trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của Liên xô, Trận Stalin grat là một bước ngoặt chứng tỏ rằng quân

phát xít Hitle không phải không đánh được, thì chúng ta cũng có thể coi trận Vạn Tường là một bước ngoặc chứng minh một cách hùng hồn rằng quân giải phóng miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại quân đội Mỹ trong điều kiện chúng có mọi ưu thế tuyệt đối về binh khí, hỏa lực so với quân giải phóng. Thật vậy trận Vạn Tường 18-8-1865 chẳng khác nào trận Ấp Bắc đối với quân ngụy đầu năm 1863 và rõ ràng: Sau Vạn Tường đã có một loạt trận quân giải phóng miền Nam chiến thắng quân đội Mỹ một cách oanh liệt".

Đúng như lời đồng chí Lê Duẩn, ở Quân khu ta sau 3 tháng (19-10-1965) chiến dịch Plây Me chúng ta đã tiêu diệt 1 tiểu đoàn và đánh thiệt hại nặng Lữ đoàn 3 sư đoàn kỵ binh không vận Mỹ, như vậy:

Tháng 4-1965 mở đầu ở vành đai diệt Mỹ của du kích Hòa Hải nói lên ta không sợ Mỹ. Tháng 5-1965 ở Núi Thành bộ đội địa phương tỉnh tìm Mỹ diệt gọn từng đơn vị nói lên ta có khả năng đánh Mỹ.

Tháng 8-1965 Vạn Tường mở đầu bộ đội chủ lực đánh thắng thủy quân lục chiến Mỹ khi chúng chủ động tấn công ta, đã nói lên ta biết đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Tháng 10-1965 chiến dịch Plây Me ta chủ động kéo Mỹ lên Iadrăng để diệt quân kị binh không vận. Với quân dân Khu 5 lúc này là "Nắm thắt lưng Mỹ mà đánh". Phong trào diệt Mỹ như trào dâng thác đổ khắp cả miền Nam là bằng chứng hùng hồn Việt Nam nhất định đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Về nghệ thuật tác chiến:

Trận Vạn Tường đúng là biểu hiện 1 cách sinh động

của chiến tranh nhân dân. Sự phối hợp nhịp nhàng và tác chiến có hiệu quả của 3 thứ quân, phát huy hết mọi trang bị vũ khí sẵn có để diệt địch, sử dụng chiến thuật đánh gần, xuất kích nhỏ hợp lý cùng với tinh thần chiến đấu ngoan cường, nên đã chiến thắng vẻ vang.

Lực lượng Trung đoàn 1 chiến đấu lúc này thực chất là Trung đoàn thiếu cùng với 2 đơn vị 21 và 31 của Quảng Ngãi và lực lượng dân quân du kích các xã vùng đông, 3 thứ quân đã hiệp đồng phương án đánh địch càn quét. Nhưng vấn đề lớn nhất là khi Mỹ mới đổ bộ vào Chu Lai, nhân dân xã Bình Đông huyện Bình Sơn đã tổ chức hội nghị "Diên Hồng" bàn kế hoạch đánh Mỹ và chọn du kích thành lập tiểu đội "Quyết tử" diệt Mỹ cho nên cả Vạn Tường bừng bừng khí thế diệt Mỹ. Bộ đội du kích bám chắc góc xóm rìa làng chiến đấu ngoan cường, bẻ gãy hầu hết các mũi tiến công của địch. Nhân dân xông qua lửa đạn đưa thương binh về các hầm hào chăm sóc cứu chữa, phục vụ chu đáo công tác hậu cần.

Sự phối hợp chặt chẽ và thế trận tài tình của ta đã bày sẵn, nên dù địch chủ động đổ quân ồ ạt tiến công cả 4 mặt, nhưng ta vẫn bố trí tại chỗ linh hoạt đánh trả bẻ gãy, làm rối loạn tất cả các mũi tiến công của địch. Ta chủ động đánh phủ đầu toán quân đổ bộ đường biển ở An Cường, chặn đứng mũi tiến công đường bộ ở Hòa Tây sát thương lớn ngay từ đầu các toán quân đổ bộ đường không xuống Ngọc Hương, Gò Đam, đập tan biện pháp đổ bộ đường không chiến thuật phía sau của địch ở An Lộc, phá tan thế trận hợp vây của địch. Ta đã chuyển từ thế : Địch chủ động tiến công bao vây để diệt ta, thành thế ta chia cắt địch ra từng mảnh để tiêu diệt khiến cho chúng không chi viện được cho nhau.

Cách đánh độc đáo, sáng tạo của ta, đã khiến cho kẻ địch được mệnh danh là quân đội nhà nghề thiện chiến chính quy hiện đại, cũng phải thốt lên một cách thán phục: "Việt cộng xuất hiện trong các hầm hố mà lính thủy đánh bộ không trông thấy, Việt cộng xuất hiện thình lình xuất hiện cả trước mặt và sau lưng".

Địch dựa vào phi pháo, xe tăng tấn công ta, ta dựa vào xóm làng công sự bám sát địch, đánh gần, có nhiều trận đánh giáp lá cà giữa bộ binh ta với bộ binh địch, giữa bộ binh ta với xe tăng, bọc thép của địch diễn ra ở xóm Chuối và trên cánh đồng làng Lộc Tự làm cho chúng không phát huy được ưu thế binh khí kỹ thuật hiện đại. Chính vì vậy mà bộ binh chúng bị mất tinh thần chiến đấu nghiêm trọng.

Bộ đội ta đã trưởng thành về chiến thuật. Sự linh hoạt sáng tạo của Trung đoàn 1 trong trận này là khi địch bị chia cắt từng cụm nhỏ bởi địa hình và thế trận của ta, đã tiếp tục xuất kích từng đại đội và khi chặn địch lại thì vận động tấn công ngay, đánh phủ đầu, đánh chớp nhoáng không cho địch củng cố đội hình. Các đơn vị đã hợp đồng chiến đấu bằng tiếng súng, chủ động chi viện cho nhau, khi phát hiện được địch, ta chưa có lực lượng tại chỗ, thì lật má đánh địch, luôn luôn giữ thế chủ động chiến thuật.

Vạn Tường, trận đối đầu đọ sức giữa ban ngày trên một địa hình trống trải, ưu thế tuyệt đối quân sự thuộc về quân Mỹ. Ta chiến thắng bằng sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân, thế trận đã chuẩn bị sẵn trong khu vực phòng thủ vững vàng của huyện Bình Sơn. Ta chiến thắng bằng cách đánh mưu trí linh hoạt và tư

tưởng tiến công, với chỉ huy dày dạn kinh nghiệm, trình độ tác chiến của cán bộ chiến sĩ Trung đoàn 1 và các lực lượng địa phương Bình Sơn điêu luyện. Ta chiến thắng bằng ý chí sắt thép với chân lý sáng ngời "Không có gì quí hơn độc lập tự do" quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Tất cả yếu tố đó hội tụ thành sức mạnh để thắng Mỹ ngay trận đầu của chúng ra quân tìm diệt.

Vạn Tường một chiến công bất hủ, không chỉ mang ý nghĩa giá trị một trận đánh mà đã vượt cả không gian, thời gian đi vào lịch sử như một huyền thoại, mang giá trị và ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của dân tộc giữa thế kỷ 20 mà còn đóng góp vào kho tàng lý luận khoa học quân sự, những kinh nghiệm vô giá cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN của dân tộc ta ngày nay và mai sau.

Do đó.

Qua chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường như nhiều đồng chí đã phát biểu. Chúng ta có thể thống nhất rút ra 4 bài học là:

1/ Từ Trung ương đến Quân khu và cơ sở, đã đánh giá đúng địch, đúng ta, nắm vững tư tưởng chiến lược tiến công, đã chủ động cả trong chiến dịch, chiến thuật, chiến đấu biết mở đầu biết kết thúc, trận đánh trước chuẩn bị cho trận đánh sau nên đã làm nên thắng lợi lịch sử, tạo nên hiệu quả chiến lược lớn lao.

2/ Đã thể hiện sức mạnh vô địch của chiến tranh nhân dân, mà nổi rõ là phối hợp chặt chẽ giữa ba lực lượng "Chính trị - quân sự - binh vận" giữa hai thứ quân: Bộ đội chủ lực và địa phương, dân quân du kích, sự phối hợp chặt chẽ từ khi chuẩn bị chiến trường đến khi chiến

dịch xảy ra và phát huy kết quả của chiến dịch, huy động sự phối hợp của các ngành các mặt của địa phương nên đã khắc phục được mọi khó khăn, giành thắng lợi lớn.

3/ Nói lên sự lãnh đạo sáng suốt nhạy bén của Trung ương của cấp Quân khu, đồng thời nói lên trình độ tổ chức chỉ huy giỏi của cán bộ cơ sở đối với bộ đội chủ lực cũng như quân địa phương và dân quân tự vệ.

4/ Vai trò sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân đã góp phần có ý nghĩa quyết định chiến thắng lịch sử từ chuẩn bị chiến trường cũng đã dựa vào dân, đến từng lon gạo hạt muối cũng phải có dân. Trong chiến đấu nhân dân vượt qua bom đạn địch thu giấu thương binh, chôn cất tử sĩ, tiêu biểu là trận Vạn Tường. Sức mạnh của quần chúng còn thể thiện trong đấu tranh trực tiếp giáp mặt với quân thù. Chính vì vậy mà ta đã làm nên chiến thắng lịch sử.

Thưa các đồng chí !

Cuộc hội thảo khoa học chiến thắng Ba Gia - chiến thắng Vạn Tường hôm nay diễn ra trong lúc sự nghiệp đổi mới của Đảng ta đã thu được những thành tựu rất quan trọng. Quốc phòng an ninh của đất nước được củng cố. Kinh tế - xã hội phát triển đang hòa nhập quốc tế và cũng là lúc Mỹ sau thời gian thôi cấm vận kinh tế, nay tuyên bố quan hệ bình thường với Việt Nam.

Sự kiện chiến thắng lịch sử: Ba Gia - Vạn Tường đến nay đã 30 năm, nhưng qua cuộc hội thảo này cho ta một thu hoạch sâu sắc.

Một là: Càng tin tưởng tuyệt đối sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, sắc sảo nhạy

bén trong chỉ đạo chiến lược từng thời kỳ cách mạng của Đảng, nắm bắt tình hình kịp thời, phân tích bản chất âm mưu Mỹ chính xác chủ động đề ra những biện pháp tích cực để đấu tranh giành thắng lợi. Vấn đề sinh tử đó mãi mãi có giá trị cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN của chúng ta. ngày nay ta phải ra sức thực hiện thắng lợi 2 nhiệm vụ chiến lược của Đảng trong tình hình mới.

Hai là: Càng thấy hết và ra sức phát huy sức mạnh diệu kỳ của chiến tranh nhân dân, mà trước hết phát huy truyền thống cách mạng và hết sức trân trọng sự hy sinh vô bờ bến của nhân dân và chiến sĩ, vun đắp tình đoàn kết máu thịt quân dân, xây dựng sự gắn bó mật thiết đoàn kết nhất trí ngày càng cao giữa đảng bộ trong quân đội với địa phương, phát huy tinh thần độc lập tự chủ tự lực tự cường của quân dân miền Trung. Vấn đề bản chất này mỗi ngày chúng tôi quyết làm tốt đẹp thêm và nó đã thể hiện trong xây dựng nền Quốc phòng toàn dân, kết hợp an ninh nhân dân, trong xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ vững chắc.

Nhân dịp hội thảo chiến thắng Ba Gia, chiến thắng Vạn Tường. Tôi xin thay mặt Thường Vụ Đảng ủy Bộ Tư lệnh Quân khu, lực lượng vũ trang Quân khu, xin cảm ơn nhân dân 2 huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh đã cưu mang đùm bọc và sát cánh với Trung đoàn 1 làm nên Vạn Tường, Ba Gia. xin chúc 2 huyện lập thành tích xứng đáng trong thời kỳ đổi mới.

Ba là: Càng thấm thía sâu sắc và phấn đấu trong xây dựng lực lượng đủ mạnh để chủ động đối phó với tình hình mới, giành thắng lợi mới. Thực tế Trung đoàn 1 được xây dựng từng bước lớn lên, có Kỳ-Sanh tháng

8-1964 diệt chi đội M113 đến diệt cứ điểm Việt An tháng 2-1965, có Ba Gia diệt chiến đoàn ngụy tháng 5-1965 rồi bước lên tháng 8-1965 đọ sức với Mỹ đánh bại cuộc hành quân "Ánh sáng sao" ở Vạn Tường.

Được tôi luyện và trưởng thành trong chiến đấu Trung đoàn 1 mang danh hiệu Trung đoàn Ba Gia, 3 lần vinh dự được Nhà nước tuyên dương danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang, Trung đoàn 1 khắc sâu truyền thống tác chiến:

Nhanh như Chớp Nón

Gọn như Ba Gia

Dũng mãnh như Vạn Tường

Kiên cường như Hiệp Đức

Hơn 30 năm qua Trung đoàn Ba Gia vẫn giữ vững và phát huy truyền thống trong nhiệm vụ mới, nhân dịp này xin chúc các đồng chí phấn đấu vươn lên xây dựng Trung đoàn 1 vững mạnh toàn diện một cách vững chắc xứng đánh với độ dày truyền thống của đơn vị mình.

Một lần nữa, thay mặt Thường vụ Đảng ủy Quân khu - Bộ Tư lệnh Quân khu 5, Thường vụ Tỉnh ủy - Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, xin chân thành cảm ơn các đồng chí đại biểu đã đến với Quân khu 5 và tỉnh Quảng Ngãi với tình cảm sâu nặng, nhiệt tình trách nhiệm cao, làm cho cuộc hội thảo Ba Gia - Vạn Tường thành công tốt đẹp đúng với tầm vóc chiến thắng của nó.

Kính chúc các đồng chí sức khỏe, sống lâu đóng góp nhiều kiến thức quân sự cho đất nước, cho quân đội, mãi mãi làm rạng rỡ non sông đất nước của Bác Hồ kính yêu của chúng ta.

Các đại biểu dự Hội thảo chụp ảnh lưu niệm

MỤC LỤC

Trang

1 - Lời giới thiệu 5

2- ĐỖ MINH TOẠI - Phát huy truyền thống Ba Gia -Vạn Tường nguyện mãi mãi phấn đấu đi theo con đường XHCN mà Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. 9

3- Trung tướng PHAN HOAN - Trách nhiệm với lịch sử, với đồng chí, đồng bào đã chiến đấu hy sinh và trách nhiệm với tương lai. 19

4- Điện của Đại tướng VÕ NGUYÊN GIÁP 23

5- Đại tướng CHU HUY MÂN - Sau 30 năm nhìn lại chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường 24

6- Thượng tá NGUYỄN VĂM MINH - Quảng Ngãi nơi có nhiều sự kiện lịch sử trùng hợp đánh dấu các bước ngoặt phát triển của phong trào cách mạng 37

7- Trung tướng PGS KHIẾU ANH LÂN - Về chiến dịch tiến công Ba Gia hè 1965 45

8- Diễn biến kết quả và ý nghĩa của chiến dịch Ba Gia 53

9- Đại tá HUỲNH THANH TỊNH - Tiến công và nổi dậy của quân và dân Quảng Ngãi trong chiến thắng Ba Gia (29-31/5/1965) 72

10- PTS. TRÌNH MƯU - DƯƠNG MINH HUỆ - Chọn Ba Gia làm địa bàn tác chiến - Một quyết định đúng đắn và sáng tạo của Bộ Tư lệnh Quân khu 5 87

11- Trung tướng PGS NGUYỄN NÀNG - Chiến thắng Ba Gia góp phần đánh bại hoàn toàn chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ - Ngụy. 95

12- Trung tướng PGS. NGUYỄN ĐÌNH ƯỚC- Chiến thắng Ba Gia 30 năm sau nhìn lại 105

13- VÕ ĐỨC HUY - Phát huy truyền thống cách mạng kiên cường và truyền thống đoàn kết nhất trí. Đảng bộ và quân dân Quảng Ngãi quyết tâm hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra 110

14- Trung tá KHUẤT BIÊN HÒA - Tên thật của "Cuộc hành quân vào Vạn Tường" 120

15- Thượng tướng NGUYỄN CHƠN -Trận đánh Vạn Tường 121

16- Diễn biến chiến đấu, kết quả, ý nghĩa trận đánh Vạn Tường 126

17- Trung tướng PGS NGUYỄN NĂNG - Vạn Tường trận mở đầu chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của quân Mỹ trên chiến trường Quân khu 5 141

18- Thiếu tướng LÊ QUANG SAN - Vạn Tường ta đã biết cách đánh Mỹ rồi 149

19- Trung tướng PGS NGUYỄN ĐÌNH ƯỚC - Vạn Tường trận đầu tiên thắng quân Mỹ đổ bộ đường biển và đổ bộ đường không 156

20- Đại tá HUỲNH THANH TỊNH - Mấy nét tiêu biểu của chiến tranh nhân dân địa phương trong chiến thắng Vạn Tường 162

21- Đại tá TRẦN QUÝ CÁT -
Đại tá PHẠM NGỌCTRẦM - Thế trận Vạn Tường 170

22- CỤC TÁC CHIẾN - BỘ TỔNG THAM MƯU QĐND Việt Nam - Chiến thắng Vạn Tường 175

23- NGUYỄN DANH LỢI-Vị trí và ý nghĩa chiến thắng Vạn Tường trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. 182

24- Thiếu tướng NGUYỄN HUY HIỆU - Chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường bước phát triển của quá trình đánh bại chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ 190

25- Thượng tướng TRẦN VĂN TRÀ - Chiến thắng Ba Gia là đòn đánh bồi làm phá sản chiến tranh đặc biệt, chiến thắng Vạn Tường khẳng định Quân giải phóng có khả năng đối đầu trực tiếp với quân đội Mỹ trong chiến tranh cục bộ 197

26- Nhà văn NGUYỄN CHÍ TRUNG - Ba Gia - Vạn Tường biểu hiện rực rỡ của chủ nghĩa anh hùng cách mạng 203

27- Trung tá KHUẤT BIÊN HÒA - Từ chiến thắng Vạn Tường suy nghĩ về xây dựng khu vực phòng thủ bờ biển của lực lượng vũ trang miền Trung 212

28- Bài phát biểu kết thúc cuộc hội thảo chiến thắng Ba Gia - Vạn Tường của Trung tướng Tư lệnh Quân khu 5. 227

CHIẾN THẮNG BA GIA -VẠN TƯỜNG

- Chịu trách nhiệm xuất bản:

Đại tá HUỲNH THANH TỊNH

- Biên tập: TRẦN QUÝ CÁT - CAO CHƯ
- Bìa và trình bày: NGUYỄN GIA NHUỆ
- Ảnh: NGÔ TẤN PHÚ

LÊ HỒNG KHÁNH

Giấy phép xuất bản số 40/XBNT
của Sở VHTT Quảng Ngãi cấp ngày 24/6/1996 .
In 500 cuốn khổ 13 x 19 cm
In tại Xí nghiệp In Quảng Ngãi.
In xong và nộp chiểu tháng 11-1996

Thư viện tỉnh Quảng Ngãi
DCN.000118